

66 bài suy niệm Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa-C
Lời Chúa: Is 42,1-4.6-7; Cv 10,34-38; Lc 3,15-16.21-22

BÀI ĐỌC I: Is 42, 1-4. 6-7

"Này là tôi tớ Ta, Ta hài lòng về người".

Trích sách Tiên tri Isaia.

Đây là lời Chúa phán: "Này là tôi tớ Ta mà Ta nâng đỡ, là người Ta chọn, Ta hài lòng về người. Ta ban Thần trí Ta trên người. Người sẽ xét xử chư dân. Người sẽ không lớn tiếng, không thiên vị ai; không ai nghe tiếng người ở công trường. Người không bẻ gãy cây lau bị giập, không dập tắt tim đèn còn khói. Người trung thành đem lại lẽ công bình. Người sẽ không buồn phiền, không nao núng, chỉ lo đặt công lý trên địa cầu, vì trăm đảo mong đợi lẽ luật người.

Ta là Chúa, Ta đã gọi con trong công lý, đã cầm lấy tay con, đã gìn giữ con, đã đặt con thành giao ước của dân, và nên ánh sáng của chư dân, để con mở mắt cho người mù, đưa ra khỏi tù những người bị xiềng xích, đưa ra khỏi ngục những người ngồi trong tối tăm".

Đó là lời Chúa.

ĐÁP CA: Tv 28, 1a và 2. 3ac-4. 3b và 9b-10

Đáp: Chúa sẽ chúc phúc cho dân Người trong cảnh thái bình (c. 11b).

Xướng: 1) Các con cái Thiên Chúa hãy dâng kính Chúa, hãy dâng kính Chúa vinh quang xứng với danh Người; hãy mang lễ phục thánh để thờ lạy Chúa. - Đáp.

2) Tiếng Chúa vang dội trên mặt nước, Chúa ngự trên muôn ngàn sóng nước. Tiếng Chúa phán ra trong uy quyền, tiếng Chúa phán ra trong oai vệ. - Đáp.

3) Thiên Chúa oai nghiêm làm cho sấm sét nổ ran, và trong thánh đài của Chúa, mọi người kêu lên: Vinh quang! Chúa ngự trị trong cơn hồng thủy, và Chúa làm vua ngự trị tới muôn đời. - Đáp.

BÀI ĐỌC II: Cv 10, 34-38

"Chúa dùng Thánh Thần mà xúc dầu tấn phong cho Người".

Trích sách Tông đồ Công vụ.

Trong những ngày ấy, Phêrô mở miệng nói rằng: "Quả thật, tôi nghiệm biết rằng Thiên Chúa không thiên tư tây vị, nhưng ở bất cứ xứ nào, ai kính sợ Người và thực hành sự công chính, đều được Người đón nhận. Thiên Chúa đã sai Lời Người đến cùng con cái Israel, loan tin bình an, nhờ Chúa Giêsu Kitô là Chúa muôn loài. Như anh em biết, điều đã xảy ra trong toàn cõi Giuđa, khởi đầu từ Galilêa, sau khi Gioan đã rao giảng phép rửa: ấy là Chúa Giêsu thành Nadarét. Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xúc dầu tấn phong cho Người. Người đi qua mọi nơi, ban bố ơn lành và chữa mọi người bị quỷ ám, bởi vì Thiên Chúa ở với Người".
Đó là lời Chúa.

ALLELUIA: x. Mc 9, 7

Alleluia, alleluia! - Các tầng trời mở ra, tiếng Chúa Cha tuyên phán: "Này là Con Ta yêu dấu, hãy nghe lời Người". - Alleluia.

BÀI PHÚC ÂM: Lc 3, 15-16. 21-22

"Khi Chúa Giêsu đã chịu phép rửa và đang cầu nguyện thì trời mở ra".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca.

Khi ấy, trong lúc dân chúng đang mong đợi, và mọi người tự hỏi trong lòng rằng: "Gioan có phải là Đấng Kitô không?", Gioan lên tiếng bảo mọi người rằng: "Phần tôi, tôi rửa anh em trong nước, nhưng Đấng cao trọng hơn tôi đang đến, và tôi không xứng đáng cởi dây giày cho Người, chính Người sẽ rửa anh em trong Chúa Thánh Thần và trong lửa!"

Vậy khi tất cả dân chúng đã chịu phép rửa, và chính lúc Chúa Giêsu cũng đã chịu phép rửa xong, Người đang cầu nguyện, thì trời mở ra và Thánh Thần Chúa ngự xuống trên Người dưới hình chim bồ câu, và có tiếng từ trời phán: "Con là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha".

Đó là lời Chúa

MỤC LỤC

1. Lễ Chúa Chịu Phép Rửa – ViKiNi
2. Suy niệm của Lm. Anthony Trung Thành.
3. Chúa chịu phép rửa.
4. Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa.
5. Đức Giêsu chịu phép rửa.
6. Khiêm cung và cầu nguyện – Huệ Minh.
7. Chúa Giêsu lãnh nhận sứ mạng.
8. Ôn gọi làm con – Lm. GB. Trần Văn Hào.
9. Tái tạo thế giới – Lm. Mark Link.
10. Chúa Giêsu chịu phép rửa.
11. Phép Rửa trong Thánh Thần – Dã Quỳ.
12. Sống tước vị làm con – Lm. Nguyễn Nguyên.
13. Hòa nhập với đời – Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền.
14. Tạo dựng mới
15. Chúa gánh lấy tội con.
16. Để là con Chúa – Lm Phạm Quốc Hưng.
17. Phép Rửa – Lm. Giuse Trần Việt Hùng.
18. Ý nghĩa phép rửa.
19. Thời đại ân sủng – Lm Giuse Nguyễn Hữu An.
20. Cuộc gặp gỡ lịch sử – Lm Giuse Nguyễn Hữu An.
21. Sống mẫu nhiệm thanh tẩy – Anmai, CSsR.
22. Đức Giêsu cũng chịu phép rửa.
23. Chúa Giêsu lãnh sứ mạng loan báo Tin Mừng.
24. Con đường yêu thương kỳ diệu.
25. Cầu Nguyện – Trời Mở Ra.
26. Liên đới với dân – Lm. Nguyễn Hữu Thy.
27. Tắm gội tâm hồn cho trong sạch.
28. Suy niệm của Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ.
29. Con yêu dấu của Cha – AM Trần Bình An.
30. Vì loài người chúng ta.
31. Con Yêu Dấu – AM Trần Bình An.
32. Chúa Giêsu chịu Phép Rửa.
33. Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa.
34. Con cái Chúa.

35. Chúa chịu phép rửa.
36. Phép Rửa khiêm nhường.
37. Phép Rửa và Ôn Cứu Chuộc.
38. Cuộc gặp gỡ sâu xa với Đức Giêsu Kitô.
39. Ôn gọi người Kitô hữu – McCarthy.
40. Chúa Giêsu chịu phép rửa.
41. Tình yêu cứu thế – Thiên Phúc.
42. Chúa Giêsu chịu phép rửa – R. Veritas.
43. Biết mình để hạ mình.
44. Ôn gọi cao trọng làm con cái Chúa – R. Veritas.
45. Đáng gán tội trần gian – Lm. Ignatiô Trần Ngà.
46. Trời mở ra – Lm. Anton Nguyễn Cao Siêu.
47. Suy niệm của R. Gutzwiller.
48. Cuộc gặp gỡ ngắn ngủi với Thiên Chúa.
49. Con Yêu Dấu.
50. Phép rửa.
51. Người thân.
52. Phép rửa.
53. Chu toàn sứ mạng Chúa Cha trao.
54. Con yêu dấu của Ta (Dành cho Thiếu Nhi).
55. Con Chúa.
56. Phép Rửa tái sinh – Lm. John Nguyễn.
57. Suy Niệm của Lm Trần Bình Trọng.
58. Ngày hội lớn cho nhân loại – Phaolô Ngô Suốt
59. Người Kitô hữu – Lm. Trịnh Ngọc Danh.
60. Đây là con Ta yêu dấu – Lm. Thu Bằng.
61. Đây con Cha yêu dấu- Lm. Minh Vận.
62. Quý tử thiên đường- Br. B.M. Thiện Mỹ.
63. Suy niệm của Jos. Vinc. Ngọc Biển.
64. Đức khiêm nhường – Trâm Thiên Thu.
65. Đức Giêsu chịu phép rửa.
66. Chú giải của Noel Quesson.

1. Lễ Chúa Chịu Phép Rửa – ViKiNi

(Trích trong ‘Xây Nhà Trên Đá’ của Lm. Vũ Khắc Nghiêm)

Ba bài đọc lời Chúa hôm nay diễn tả rất phong phú về Đức Giêsu chịu phép rửa. Đức Giêsu không chỉ chịu phép rửa của Gioan, mà còn chịu phép rửa của Thánh thần, phép rửa của Chúa Cha.

1/ Đức Giêsu chịu phép rửa của Gioan: Người chịu phép rửa của Gioan để biểu lộ mẫu nhiệm nhập thể, một phép rửa tự hạ mình xuống, tự hủy mình đi. Người là Ngôi Hai Thiên Chúa đã hạ mình xuống làm thân phận loài người, hòa mình với toàn dân, sống trong kiếp người, mang lấy ách đau khổ và tội lỗi của toàn dân, cùng chịu phép rửa với toàn dân không phân biệt già trẻ, nam nữ, Hy lạp hay Do thái, nô lệ hay tự do, người cùng sống với họ rất từ tốn, không kêu to lớn tiếng, chẳng ai nghe thấy người lên tiếng giữa đường phố. Cây sậy bị dập Người không đành bẻ gãy; tim đèn leo lét, Người chẳng nổi tắt. Đức Giêsu chịu phép rửa của Gioan là để hoàn toàn hội nhập vào hàng ngũ loài người.

2/ Đức Giêsu chịu phép rửa của Thánh Thần: Một phép rửa trong tình yêu. Tình yêu của Thánh thần đã thúc đẩy Đức Kitô cảm thông được sức ép kinh khủng của tội lỗi, của đau khổ đè nặng trên loài người, khiến Người thốt lên những lời cầu nguyện tha thiết với Thiên Chúa, có sức làm cho trời mở ra và Thánh thần ngự xuống trên Người để Người trở nên tôi trung được Thiên Chúa nâng đỡ, thành người được Thiên Chúa tuyển chọn, và Thiên Chúa hết lòng quý mến, tấn phong ban sức mạnh phi thường cho Người. Nhờ sức mạnh Thánh thần tình yêu, Đức Giêsu đi đến đâu thì ân giáng phúc tới đó, chữa lành mọi kẻ bị quỷ ám, bị tội lỗi kiềm chế, mở mắt cho kẻ mù lòa, đưa ra khỏi tù những người bị giam giữ, khỏi ngục những kẻ ngồi trong tối tăm và làm phép rửa cho anh em bằng Thánh thần và bằng lửa.

3/ Đức Giêsu chịu phép rửa của Chúa Cha: Sức mạnh lời cầu nguyện của Đức Giêsu đã vang dội tới trời khiến từ trời phán ra: “Con là con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con”. Ngày hôm nay Đức Giêsu đã chịu một phép rửa cực kỳ quan trọng mà sau này trên đường hành trình lên Giêrusalem Người đã tỏ ra cho các môn đệ biết: “Thầy đã đến ném lửa vào mặt đất và Thầy đã ước mong cho lửa ấy đã cháy bùng lên! Thầy còn một phép rửa phải chịu và lòng Thầy khắc khoải biết bao cho đến khi việc này hoàn tất” (Lc. 12, 49-50). Ngày hôm nay Đức Giêsu được Chúa sinh ra làm Đấng Cứu thế,

Đấng Mêssia muôn dân mong đợi, Người bắt đầu lãnh trách nhiệm cứu độ muôn dân để thi hành sứ mệnh cao cả đó, Người phải chịu một phép rửa bằng máu trên Thánh giá, bằng hy sinh chịu đau khổ, chìm mình trong sự chết, để chỗi dậy trong sự sống vinh quang của Thiên Chúa, làm Con chí ái đời đời ngự bên hữu Chúa Cha.

Toàn diện cuộc đời Đấng Cứu thế là một phép rửa từ khi nhập thể, ẩn dật, giảng đạo đến tắt hơi thở trên thập giá. Phép rửa này được Thánh Phaolô đã suy niệm và viết lại cho giáo đoàn Philipphê và chúng ta chiêm ngắm: “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa, mà không nghĩ phải nhất quyết phải duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế, Người còn lại còn hạ mình vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người trời vượt trên mọi danh hiệu, như vậy khi vừa nghe Danh thánh Giêsu cả trên trời, dưới đất và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quỳ và để tôn vinh Thiên Chúa Cha, mọi loài phải mở miệng tuyên xưng rằng: Đức Giêsu Kitô là Chúa” (Phip. 2, 6-11).

Lạy Chúa, mỗi người chúng con được rửa trong nước và Thánh thần, nhưng đời sống của chúng con chưa thực hiện được ơn phép rửa mà chúng con đã lãnh nhận. Xin cho chúng con biết tự hạ mình xuống sống khiêm tốn để thanh tẩy tính kiêu ngạo tự phụ, biết sống yêu thương để chia sẻ vui buồn với mọi người, nhất là những người đau khổ, biết sống hy sinh vác thập giá mình để tham dự phép rửa bằng máu của Đức Giêsu đem lại ơn cứu độ cho những anh em chưa tin Chúa.

2. Suy niệm của Lm. Anthony Trung Thành

Chúa Giêsu bắt đầu cuộc sống công khai bằng biến cố chịu phép rửa bởi thánh Gioan Tẩy Giả. Phép rửa thánh Gioan và của Chúa Giêsu có gì giống nhau và khác nhau không? Tại sao Chúa Giêsu lại chịu phép rửa bởi Thánh Gioan?

Từ lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa gợi nhớ về nhiệm vụ của chúng ta khi lãnh nhận bí tích Rửa tội. Đó là mấy điểm tôi muốn gợi ý suy niệm trong bài chia sẻ hôm nay.

1. ***Phép Rửa của Thánh Gioan và của Chúa Giêsu giống và khác nhau thế nào?***

Cả hai phép rửa đều có sự giống nhau vì: cả hai đều dùng nước để nói lên ý nghĩa của sự thanh tẩy tội lỗi. Cả hai đều đòi buộc người lãnh nhận phải thực tâm sám hối tội lỗi và sống công chính.

Nhưng phép rửa của Gioan không phải là bí tích, mà chỉ là cử chỉ tỏ lòng thống hối. Cho nên, phép rửa của Gioan không tất yếu phát sinh hiệu quả tha tội. Còn phép rửa của Chúa Giêsu là một bí tích: tha tội tỏ tông truyền và các tội riêng cho người lãnh nhận.

49600844. ***Tại sao Chúa Giêsu chịu phép rửa bởi Thánh Gioan?***

Chúa Giêsu là Thiên Chúa, là Đấng vô tội. Ngài không cần phải sám hối. Nhưng tại sao Ngài vẫn theo dòng người đến dòng sông Giođan để xin Gioan làm phép rửa?

Lý do thứ nhất, Chúa Giêsu muốn sống tinh thần khiêm hạ. Hành động khom người xuống để chịu phép rửa của Gioan là cử chỉ hạ mình xuống thấp như những người tội lỗi khác. Ngài vô tội nhưng đã hoà mình vào những người có tội. Hành động này chỉ có thể hiểu được khi chúng nhìn dưới góc độ của tình yêu: yêu cho nên hạ mình, yêu cho nên “hy sinh cho người mình yêu”. Thánh Phaolô đã nói: “Đức Giê-su Ki-tô, vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế” (Pl 2,6-7).

Lý do thứ hai, Ngài làm thế là để thống hối thay cho tội lỗi nhân loại. Trong thực tế cuộc sống, chúng ta thấy Cha mẹ có thể xin lỗi hay đền tội thay cho con cái. Giáo hội có thể xin lỗi hay đền tội thay cho các tín hữu. Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã công khai xin lỗi thế giới hơn 100 lần về những tội lỗi của Giáo hội, của các kitô hữu gây nên. Mặc dầu Cha mẹ hay Đức Giáo Hoàng không mang những thứ tội đó, nhưng các ngài đã xin lỗi, sám hối thay cho con cái của mình.

Cũng vậy, mặc dầu vô tội, nhưng Chúa Giêsu đã chấp nhận chịu nạn chịu chết trên thập giá để nhằm mục đích cứu độ loài người tội lỗi. Noi gương Chúa Giêsu, Thánh Marxilianô Kolbê cũng đã chết thay cho người tử tù vì tình yêu. Và rất nhiều người khác chết thay cho kẻ thuộc về mình: Cha mẹ chết thay cho con cái: Vợ chồng chết thay cho nhau. Các ngài làm thế không phải mình mang tội nhưng là gánh tội của người khác.

Lý do thứ ba, Ngài muốn giống như chúng ta mọi đàng, ngoại trừ tội lỗi. Công đồng Vatican II viết rằng: Ngài “đã làm việc với đôi tay con người, đã suy nghĩ bằng trí óc con người, đã hành động với ý chí con người, đã yêu thương bằng quả tim con người. Sinh bởi Trinh Nữ Maria, Người đã thực sự trở nên một người giữa chúng ta, giống như chúng ta trong mọi sự, ngoại trừ tội lỗi” (Gaudium et Spes, 22). Cho nên, khi dòng người đương thời nghe lời Gioan Tẩy Giả để lãnh nhận phép rửa sám hối, thì chính Ngài không muốn mình ở ngoài cuộc. Ngài muốn đồng hành với con người trong mọi biến cố vui buồn, ngoại trừ tội lỗi.

Lý do thứ tư, Ngài muốn làm theo ý Chúa Cha. Cha mẹ nào cũng cảm thấy vui khi con cái làm theo ý của mình. Chúa Giêsu lãnh nhận phép rửa của Gioan, là làm theo ý Chúa Cha. Ngài đã làm vui lòng Chúa Cha. Bằng chứng là khi Chúa Giêsu vừa chịu phép rửa tội xong thì cửa trời rộng mở, tiếng Chúa Cha phán: “Đây là con ta yêu dấu, đẹp lòng ta mọi đàng”(Lc 3,22).

49600912. *Nhiệm vụ của chúng ta khi lãnh nhận Bí tích Rửa tội*

Lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa gợi nhớ về Bí tích Rửa Tội của chúng ta. Vì tình thương, Chúa Giêsu đã lập nên Bí tích Rửa Tội để tha tội cho chúng ta. Đây là Bí tích cần nhất. Bởi vì, chỉ có người đã lãnh nhận Bí tích này mới có thể lãnh nhận các Bí tích khác. Vì vậy, Giáo lý Hội Thánh Công Giáo gọi Bí tích Rửa tội là “lối dẫn vào các bí tích khác”(x. số 1213). Thật vậy, nhờ bí tích Rửa Tội, chúng ta mới có thể lãnh nhận Bí tích Giao Hoà, Bí tích Thánh Thể, Bí tích Xức dầu...

Nhờ Bí tích Rửa Tội chúng ta không những được tha tội nguyên tổ và tất cả các tội lỗi của bản thân, mà còn được sinh ra trong sự sống mới, nhờ đó chúng ta trở thành nghĩa tử của Chúa Cha, là chi thể của Chúa Kitô, là đền thờ Chúa Thánh Thần. Nhờ đó, người lãnh nhận Bí tích Rửa Tội được nhập vào Giáo Hội, Thân Thể Chúa Kitô, và được tham dự vào chức tư tế của Chúa Kitô(x. GLHTCG số 1279). Vì vậy, Thánh Grêgôriô Naz gọi “Bí tích Rửa Tội là hồng ân đẹp nhất và tuyệt nhất trong các hồng ân của Thiên Chúa”.

Nhưng quyền lợi đi đôi với bốn phận. Khi lãnh nhận Bí tích Rửa Tội, Giáo Hội mời gọi chúng ta: Từ bỏ tà thần, tuyên xưng Đức Tin. Từ bỏ tà thần tức là từ bỏ tội lỗi, từ bỏ những quyền rũ bất chính và từ bỏ ma quỷ. Chúng ta thường gọi là: ma quỷ, thế gian và xác thịt. Giáo Hội cũng mời gọi chúng ta

tuyên xưng đức tin, đó là những điều chúng ta đã tuyên xưng trong Kinh Tin Kính. Nhưng Đức Tin không chỉ tuyên xưng ngoài môi miệng mà còn phải thể hiện bằng những hành động cụ thể, vì như Thánh Giacôbê nói “Đức Tin không việc làm là Đức Tin chết”(Gc 2,17).

Khi lãnh nhận Bí tích Rửa tội, Giáo Hội còn trao cho chúng ta chiếc áo trắng và ngọn nến sáng: chiếc áo trắng là tượng trưng cho sự trong sạch tâm hồn; ngọn nến sáng là tượng trưng cho Đức Kitô, Đấng là nguồn mạch ánh sáng. Giáo Hội mời gọi chúng ta hãy gìn giữ tâm hồn trong sạch, hãy gìn giữ ngọn lửa Đức Tin luôn luôn chiếu sáng cho tới khi ra trước toà Chúa Kitô để chúng ta được sống muôn đời.

Vậy, chúng ta hãy kiểm điểm xem: chiếc áo vị linh mục trao cho chúng ta trong ngày rửa tội, nay có còn trong trắng nữa không? Ngọn lửa Đức Tin có còn cháy sáng nữa không? “Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người” (Mt 3,17). Đó là lời xác nhận của Chúa Cha về Chúa Giêsu. Ước gì Chúa Cha cũng xác nhận về chúng ta như vậy.

Lạy Chúa, chúng con cảm tạ Chúa đã cho chúng con làm con Chúa qua Bí tích Rửa Tội. Xin cho mỗi người chúng con biết trung thành với những lời thề hứa trong ngày lãnh nhận Bí Tích này và cố gắng gìn giữ sự trong trắng của chiếc áo chúng con đã lãnh nhận và gìn giữ ngọn đèn Đức Tin luôn luôn cháy sáng để chúng con được hưởng hạnh phúc muôn đời với Chúa trên Thiên đàng. Amen.

3. Chúa chịu phép rửa

Đoạn Tin Mừng vừa nghe cho chúng ta thấy Chúa Giêsu xuất hiện như là vị cứu tinh của thời đại mới. Gioan lúc này đang làm phép rửa thống hối. Dân chúng đã từng thắc mắc về ông và tự hỏi: Ông có thể là vị cứu tinh của dân tộc, là Đấng Messia từng được mong đợi hay không? Nhưng chính Gioan đã trả lời thắc mắc của dân chúng bằng cách giới thiệu Chúa Giêsu trong chính sứ vụ của Người. Đang khi ông chỉ là người làm phép rửa trong nước, thì Chúa Giêsu lại là người làm phép rửa trong Chúa Thánh Thần và trong lửa. Lời giới thiệu của Gioan cho chúng ta thấy là thời đại cũ, thời chuẩn bị, thời tìm đường đã chấm dứt và thời mới, thời chính yếu đang đến.

Ở đây Chúa Giêsu đã không chỉ được giới thiệu bởi Gioan mà còn bởi chính Thiên Chúa Cha qua sự kiện siêu phàm: Trời mở ra, Chúa Thánh Thần ngự

xuống và tiếng phán từ trời. Người ta quan niệm rằng sau khi con người phạm tội thì trời và đất như đóng kín lại với nhau. Thiên Chúa Chúa không còn đi lại gần gũi với dân của Ngài như ngày xưa nữa. Nay với Chúa Giêsu, thì trời không còn khép kín, nhưng đã được mở ra như một điều kiện dọn đường cho Thánh Thần ngự xuống. Hình ảnh gọi lên cho chúng ta lòng mơ ước của dân Chúa vào thời cứu chuộc, thời Thiên Chúa sẽ xé trời mà xuống. Trong bối cảnh này trời mở ra, tức là giờ khai mạc thời đã được loan báo xưa kia, bây giờ đã đến, một giao ước mới bắt đầu dưới quyền lực của Thánh Thần. Trời không còn đóng kín nữa. Thời của những kỳ công cho dân Chúa lại xuất hiện, mở ra do ý muốn của Thiên Chúa, mà bí ẩn siêu việt của Ngài để thiết lập quan hệ Cha-con với dân của Ngài, điều dân Chúa mong đợi nay đã đến với Chúa Giêsu.

Thánh Luca đã ý nhị đặt Chúa Giêsu ở giữa dân của Người, để Người ở đâu thì có dân của Người ở đó. Chúa Giêsu vô tội nhưng lại ở giữa những kẻ xưng thú tội lỗi mình. Hình ảnh Chúa Giêsu là tội tở Giavê, Đấng gánh tội trần gian thật là rõ nét ở đây.

Sau cùng với sự kiện Chúa Thánh Thần hiện xuống và tiếng nói xuất phát từ trời: Đây là Con Ta yêu dấu. Tất cả đã nói lên một sự tấn phong, công nhận Người là Con Thiên Chúa, cũng như là Đấng cứu thế muôn dân mong đợi, và rồi từ đó, khởi đầu cho sự nghiệp và công trình của Người.

Là Kitô hữu, cùng với bí tích Rửa tội và bí tích Thêm Sức, chúng ta đã thực sự dấn thân để xây dựng một thời đại mới, một trật tự mới, để khuôn mặt Giáo Hội luôn tươi trẻ và công cuộc cứu chuộc của Đức Kitô được luôn tiếp diễn hay không?

4. Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa

Tham dự phụng vụ hôm nay, Thánh sử Luca mời gọi chúng ta hướng nhìn về Chúa Giêsu, để chúng ta sống giống như Chúa Con, “đẹp Lòng Chúa Cha”. Đầu tiên, chúng ta thấy Chúa Giêsu sống khiêm nhường, sống giống mọi người. Trước khi dìm mình trong nước để nhận lãnh phép rửa từ tay thánh Gioan Tẩy Giả, Chúa Giêsu đã nhập đoàn dân chúng giống y như mọi người, khiêm tốn và chia sẻ với mọi người nhu cầu sám hối và thanh tẩy. Con đường của Chúa Giêsu đi cũng là con đường của tất cả mọi người chúng ta. Chúa Giêsu trở thành người và sống như mọi người, sống giữa mọi người.

Kể đến, Chúa Giêsu cho thấy việc thanh tẩy là hình bóng của bí tích rửa tội mà chúng ta lãnh nhận. Tuy nhiên, nghi lễ thanh tẩy của Gioan chỉ là việc tỏ lòng sám hối. Lời Gioan Tẩy Giả cho thấy bản chất của bí tích Rửa tội mà Chúa Giêsu trao ban cho con người gồm hết mọi lễ nghi thanh tẩy của Cựu Ước, bởi vì Chúa Giêsu sẽ thanh tẩy con người với Chúa Thánh Thần và lửa. Bí tích Rửa tội mà Chúa Giêsu hiện thực là lửa đốt cháy sự dữ. Nó như lửa luyện lọc và thanh tẩy lòng con người như lời tiên tri đã báo trước. Nó như nước tẩy rửa mọi vết nhơ trong tâm hồn con người, trao ban phong phú và sự sống. Và điểm đặc thù nổi bật nhất trong bí tích Rửa tội Kitô giáo, là sự hiện diện của Chúa Thánh Thần, nguyên lý trao ban sự sống của Thiên Chúa cho con người.

Bên cạnh đó, Phúc Âm Luca cho thấy Chúa Giêsu là con người cầu nguyện (Lc 3, 210). Ngài cầu nguyện liên lỉ không những trước mọi biến cố quan trọng trong cuộc đời, mà trong mọi lúc cho đến chết. Chúa Giêsu đã dạy các tông đồ cầu nguyện, đó cũng là cách thể Chúa Giêsu sống mỗi giây liên hệ yêu thương hiệp thông với Thiên Chúa Cha và với Chúa Thánh Thần.

Và sau cùng là biến cố Chúa Giêsu được thánh hiến trong sứ mệnh cứu độ ấy. Nó được diễn tả bằng lược đồ giải thích thị kiến, thường được các soạn giả Kinh Thánh dùng đến để trình bày một chủ ý thần học hay một kinh nghiệm thiêng liêng nội tâm. Thị kiến như tường thuật trong Phúc Âm là một lời giải thích biến cố Chúa Giêsu lãnh phép rửa thanh tẩy. Biến cố này minh chứng Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, Ngài là hiện thân toàn vẹn của Thiên Chúa. Chính trong khi Chúa Giêsu cầu nguyện, nghĩa là đối thoại thân tình với Thiên Chúa Cha mà Ngài nhận được tràn đầy Chúa Thánh Thần, Đấng đã hoạt động trong sứ mệnh cứu độ. Sau này, khi các tông đồ tiếp tục sứ mệnh ấy của Chúa Giêsu, các ông cũng sẽ được tràn đầy Chúa Thánh Thần. Chúa Thánh Thần là ơn đầu tiên mà Chúa Giêsu Phục sinh trao ban cho các môn đệ và cho mọi tín hữu sau này qua bí tích Rửa tội.

Trong thư gửi cho Titô (Tt 2, 11-14; 3, 4-7) thánh Phaolô nhắc cho chúng ta biết ơn tái sinh mà Chúa Giêsu Kitô đã trao ban cho chúng ta. Ơn thánh Chúa ban giúp chúng ta tái sinh, nghĩa là có được cuộc sống mới và giúp chúng ta tiếp tục canh tân cuộc sống mỗi ngày bằng cách từ bỏ gian tà, từ bỏ các đam mê xác thịt thể gian, nghĩa là từ bỏ tất cả những gì khiến cho chúng ta xa

Chúa và đánh mất đi cuộc sống mới mà Chúa Kitô đã trao ban cho chúng ta qua bí tích Rửa tội.

Chúa Cha xác nhận Chúa Giêsu là Con yêu quý của Ngài, thì chúng ta hôm nay là những người con của Chúa Giêsu, chúng ta cũng phải sống theo gương của Chúa Giêsu, để một ngày nào đó, Chúa Cha cũng xác nhận chúng ta là những người con yêu quý giống như Chúa Giêsu vậy. Trong mỗi người chúng ta, ai cũng phải làm con, rồi mới làm cha làm mẹ. Vậy thì như con cái phải làm vui lòng cha mẹ thế nào, thì chúng ta cũng phải làm vui lòng Chúa như vậy. Rồi các bậc cha mẹ ai cũng ước mong cho con cái mình sống tốt thế nào, thì chính các cha mẹ cũng phải sống tốt như vậy. Nghĩa là phải sống đức tin, sống đạo thật tốt, trung thành với các bổn phận đạo đức, trung thành với bổn phận làm người, sống yêu thương, giúp đỡ tha nhân, làm lành lánh dữ. Và như thế, là chúng ta được sống trong tình Cha con với Thiên Chúa, và Thiên Chúa sẽ nhận chúng ta là những người con yêu quý của Ngài.

Như thế, phép rửa của Chúa Giêsu nhắc nhở cho chúng ta ý thức được ơn gọi cao trọng làm con cái Chúa của mình, ơn gọi mà chúng ta đã lãnh nhận ngày chịu phép Rửa tội. Ơn gọi đó đồng thời cũng bao gồm sứ mệnh làm chứng cho Chúa giữa lòng thế giới này. Và chúng ta chỉ có thể hiện thực được nó khi biết cố gắng sống theo mẫu gương của Chúa Giêsu sống đẹp lòng Chúa Cha mà thôi.

Lạy Chúa Giêsu, xin giúp chúng con biết sống đẹp lòng Chúa Cha, chu toàn bổn phận vì tình yêu mến Chúa và luôn sống thể hiện đức ái cho mọi người, để chúng con trở nên những đứa con ngoan của Chúa. Amen.

5. Đức Giêsu chịu phép rửa

(Suy niệm của Lm. Giuse Phạm Thanh Liêm)

Kitô hữu ngày nay biết Đức Giêsu là Thiên Chúa nhập thể; nhưng những người ngày xưa như dân Bêlem, dân làng Nadarét và cả những người nghe Đức Giêsu rao giảng, đều không biết Đức Giêsu là Thiên Chúa nhập thể. Họ đã đối xử với Đức Giêsu như một con người. Vì thế, khi Đức Giêsu mặc khải Ngài ngang hàng với Thiên Chúa thì Ngài bị người ta kết án tử hình. Đối với người thời đó, không có chuyện Thiên Chúa hạ ngôi vị, nên chẳng có chuyện Thiên Chúa nhập thể.

Đức Giêsu là con của Đức Maria ở Nadarét. Ngài đã được sinh trong chuồng chiên cừu ở Bêlem khi cha mẹ Ngài không tìm được chỗ qua đêm. Ngài sinh ra như một người nghèo hèn nhất trong thiên hạ. Không ai biết chân tướng của Ngài. Có lẽ cả Đức Maria và thánh Giuse cũng chỉ biết Đức Giêsu là một người rất đặc biệt, là người của Thiên Chúa, nhưng vẫn chưa biết Ngài là Thiên Chúa nhập thể. Người ta chỉ biết Thiên Chúa là ba ngôi vị sau biến cố Đức Giêsu Phục Sinh.

Đức Giêsu đã sống một thời gian dài ở Nadarét như tất cả những người Do Thái thời đó. Ngài hành nghề lao động như bao người nghèo. Tin về Gioan con ông Dacaria rao giảng làm phép rửa sám hối đến làng Nadarét, chắc Đức Giêsu không phải là người duy nhất từ Nadarét muốn đi nhận lãnh phép rửa sám hối với Gioan. Có lẽ Ngài đã xin Đức Maria, và được sự đồng ý của Mẹ, Ngài đã lên đường tới sông Giordan. Ngài chờ đợi tới phiên mình. Ngài cũng gục đầu sám hối như bao người. Ngài cảm thấy mình liên đới với con người tội lỗi. Ngài thống hối xin Thiên Chúa tha thứ tội lỗi cho tất cả mọi người. “Đây chiên Thiên Chúa, đây Đấng gánh tội trần gian”. Ngài chịu phép rửa, vì Ngài gánh tội trần gian.

Đức Giêsu đã sống một thời gian dài sống ở Nadarét, vì Ngài không thấy Thiên Chúa muốn Ngài làm điều gì đặc biệt. Với biến cố này, Thiên Chúa thúc đẩy Ngài tới với Gioan để nhận phép rửa sám hối. Sau khi lãnh nhận phép rửa sám hối, Thánh Thần Thiên Chúa đã thúc đẩy Ngài vào sa mạc ăn chay cầu nguyện (Mt.4, 1tt). Ngài cầu nguyện để biết Thiên Chúa muốn Ngài làm gì. Đức Giêsu là một người chia sẻ thân phận con người hoàn toàn, nghĩa là, Ngài cũng chấp nhận “đi tìm ý Thiên Chúa” như tất cả mọi người. Cũng chính trong bầu khí này mà người ta hiểu tại sao Ngài lại bị cám dỗ. Ma quỷ cám dỗ Ngài làm sai ý của Thiên Chúa Cha, nhưng Ngài đã chống lại. Đức Giêsu đã chiến thắng.

Đức Giêsu cũng đã phải nhận định xem mình có nên chịu phép rửa hay không, vì Ngài thấy mình đâu có tội lỗi gì để mà phải nhận lãnh phép rửa sám hối. Đức Giêsu đã muốn liên đới với con người, với tội nhân, nên Ngài đã đi nhận lãnh phép rửa. Hành vi này của Ngài, đã được Thiên Chúa chuẩn nhận. “Khi Ngài đang cầu nguyện, thì trời mở ra, và Thánh Thần ngự xuống trên Người dưới hình dáng chim câu. Và có tiếng từ trời phán rằng: ‘Con là Con yêu dấu của Cha; Cha hài lòng về Con’”.

Hành vi Đức Giêsu nhận lãnh phép rửa sám hối, làm đẹp lòng Thiên Chúa. Khiêm tốn, liên đới với người nghèo và người tội lỗi, là cung cách hành xử của Thiên Chúa. Đức Giêsu đã thực hiện đúng ý Người. Đức Giêsu luôn tìm kiếm ý Thiên Chúa, và một khi thấy thì Ngài thi hành:

Của ăn của Ta là làm theo ý Đấng đã sai Ta (Ga.4, 34),

Lạy Cha, nếu có thể thì xin cho con khỏi uống chén này, nhưng đừng theo ý con, mà theo ý Cha.

Đức Giêsu luôn tìm kiếm để biết Thiên Chúa muốn Ngài làm gì. Sở dĩ vậy, vì Đức Giêsu chia sẻ thân phận con người hoàn toàn (Dt.2, 17; 4, 15). Con người không biết nên phải tìm kiếm ý Thiên Chúa, thì cũng vậy Đức Giêsu cũng chia sẻ tính vô tri này của con người, và Ngài cũng phải liên tục tìm biết ý Thiên Chúa.

Khiêm tốn là nhìn nhận sự thật về chính mình. Đức Giêsu đã nhìn nhận sự thật về chính Ngài, và hơn nữa, Ngài còn tự hạ mình, muốn chia sẻ thân phận của anh em mình vì yêu thương. Hành vi này của Ngài, đã làm đẹp lòng Thiên Chúa Cha. Hành vi khiêm tốn, là hành vi chấp nhận sự thật về chính mình, và cũng là hành vi được điều khiển bởi tình yêu. Yêu thương sẵn sàng hy sinh chính mạng sống mình để anh em mình được sống.

Biến cố Đức Giêsu xuất hiện, đã được Giáo Hội nhìn như một biến cố đặc biệt mà Cựu Ước đã loan báo như chúng ta nghe trong bài đọc thứ nhất: “Hỡi kẻ loan tin mừng cho Sion, hãy trèo lên núi cao; Hỡi kẻ loan tin mừng cho Yêrusalem, hãy cất tiếng lên cho thật lớn ... kìa Thiên Chúa các ngươi đang tới”. Nơi Đức Giêsu, người ta thấy vinh quang của Thiên Chúa. Thiên Chúa đến cách đặc biệt nơi Đức Giêsu.

Biến cố Đức Giêsu cũng đã chi phối và biến đổi đời sống của những người tin Ngài một cách dứt khoát. Đời sống của Kitô hữu phải dọi theo đời sống của chính Đức Giêsu Kitô. Đức Giêsu luôn chọn ý Thiên Chúa trên tất cả, Ngài luôn yêu thương anh chị em mình. Ngài yêu họ đến độ dám hy sinh chính mạng sống mình cho họ, nói cho họ biết Thiên Chúa yêu thương họ đến cùng khi cho Con Ngài nhập thể, cho dù khi nói như vậy Ngài bị người ta hiểu lầm và giết Ngài. Đức Giêsu là người đã đến sống cho tình yêu và chết cho tình yêu. Xin cho mỗi người chúng ta sống theo gương Ngài, yêu thương và khiêm tốn, để đem hạnh phúc cho những người chúng ta gặp gỡ và sống với.

Câu hỏi gợi ý chia sẻ

1. Theo bạn, tại sao Đức Giêsu chịu phép rửa khi Ngài thấy mình không có tội?
2. “Đức Giêsu cũng đi tìm ý Thiên Chúa như mỗi con người”. Theo bạn, nói như vậy có hạ phẩm giá của Đức Giêsu không? Tại sao?
3. Bạn thấy Đức Giêsu gần gũi hay xa lạ với bạn? Xin bạn chia sẻ.

6. Khiêm cung và cầu nguyện – Huệ Minh

Ta lại bước vào một mùa Quanh Năm nữa. Khởi đầu Chúa nhật Quanh Năm là Lễ kính nhớ biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa. Ngày này ghi dấu ngày khởi điểm sứ vụ trang trọng của Chúa Giêsu là mang tin mừng cho nhân loại. Cú điểm xuất quân là bờ sông Giođan thuộc vùng Giuđa, xứ Palestin.

Giođan là một trong những giòng sông dốc dác nhất thế giới, chạy suốt từ bắc chí nam, băng qua biển hồ Galilê, đổ ra Biển Chết. Dọc bờ sông là những hàng dương liễu rủ bóng chen lẫn với dãy bạch dương rì rào trong gió. Nước sông tuy nhiều, nhưng hai bờ dựng đứng nên không thích hợp cho việc trồng trọt. Chính tại một nhánh sông trong khu vực Bêtanania mà Chúa Giêsu đã đón nhận phép thanh tẩy của Gioan Tiền hô.

Lẽ tất nhiên, phép rửa của Gioan không phải là một bí tích. Nó không thể xóa tội tổ tông hay truyền ban ơn thánh. Song đó chỉ là hình bóng của phép rửa mà Đức Kitô sẽ thiết lập sau này.

Bài tường thuật về phép rửa của Chúa Giêsu, được trình bày cho chúng ta trong phần phụng vụ của Chúa Nhật tuần này, mời gọi chúng ta suy gẫm về nó và chạm vào một câu hỏi quan trọng liên quan đến đức tin của chúng ta: Đức Giêsu là ai? Vào thời Chúa Giêsu và suốt dòng lịch sử, câu hỏi này đã được trả lời theo vô số cách và những điều này cho thấy nỗ lực của loài người và các tín hữu muốn hiểu rõ hơn mầu nhiệm về con người của Chúa Giêsu.

Tuy nhiên, trong bài tập suy gẫm này của chúng ta, chúng ta muốn rút ra từ một nguồn tin đáng tin cậy và xác thực hơn, Lời của Thiên Chúa. Trong lời mô tả cảnh Chúa Giêsu chịu phép rửa trên sông Giođan, Luca đã không quan tâm đến việc cho chúng ta biết các chi tiết cụ thể và lịch sử của sự kiện này, nhưng thay vào đó mời gọi chúng ta là những người đọc Tin Mừng trong năm phụng vụ này, hãy cân nhắc các yếu tố chính cho phép chúng ta nắm bắt được căn tính của Đức Giêsu.

Thật ra, Chúa Giêsu chẳng phải nhận phép thanh tẩy của Gioan. Ngài có tội tình gì. Thế nhưng qua việc Ngài đến với Gioan là để chuẩn y cho việc làm và lời nói của ông: Thứ nhất Chúa Giêsu xác nhận việc Gioan rao giảng và thanh tẩy dân chúng để chuẩn bị đón nhận Tin Mừng Nước Trời là chính đáng và cần thiết. Thứ hai, Gioan nhắc bảo với dân chúng- “Ta thanh tẩy các người bằng nước. Sẽ đến Đấng quyền thế hơn ta, ta không đáng cỡi quai dép Ngài. Ngài sẽ rửa các người trong Thánh Thần và lửa” (Lc 3, 16)- là sự thật và sự thật đó được chính Chúa Giêsu xác nhận sau này trong phúc âm của Thánh Gioan: “Ai không sinh bởi Nước và Thánh Thần thì không thể vào được Nước Trời” (Ga 3, 5).

Hơn nữa, việc Đức Giêsu đến hoà mình vào đám đông, lãnh nhận phép rửa của vị Tiên hô, là muốn nêu bật tính cách tự ý liệt mình vào hàng tội nhân. Ngài hạ mình, đến với dân, ở giữa dân, gánh tội dân, và cứu dân.

Có lẽ trong tất cả những lần tỏ mình trước đây, chưa bao giờ Đấng Cứu Thế lại hạ mình sâu thẳm bằng hôm nay. Khi tỏ mình ra với mục đồng và các đạo sĩ, thì vẫn có đó nơi Đức Giêsu hình ảnh của một bé thơ dễ thương. Khi tỏ mình ra cho ông Simêon và bà Anna trong đền thờ, Đức Giêsu cũng còn được chiêm ngắm như là “ánh sáng muôn dân”. Ngay khi tỏ mình ra cho các tư tế, luật sĩ ở đền thờ lúc 12 tuổi, Đức Giêsu vẫn được nhìn nhận như một nhà thông thái uyên bác. Nhưng hôm nay, lần tỏ mình ra lớn lao nhất lại là hiện linh qua hình ảnh một tội nhân giữa đoàn dân tội lỗi. Phải chăng Ngài đang muốn chia sẻ và gánh vác thân phận khốn nạn nhất của con người? Phải chăng Ngài đang làm viên thành lời của bao ngôn sứ, đặc biệt là của Gioan Tẩy Giả, khi vị này chỉ vào Ngài và hô lớn: “Đây là Chiên Thiên Chúa, Đấng tẩy xoá tội trần gian” (Ga 1, 29).

Ỗn thánh hoá đã được ban xuống qua Đức Kitô. Sự sống đang tuôn đến trên nhân loại. Thánh sử Luca đã khéo léo trình bày ý tưởng trên khi viết: “Đức Giêsu chịu thanh tẩy, và đang khi Ngài cầu nguyện, thì trời mở ra” (Lc 3, 21). Cửa trời đã đóng lại sau ngày nhân loại chối từ luật Chúa và chạy theo dục vọng trần gian. Cửa trời đã đóng lại từ lúc con người kiêu căng ngạo mạn muốn lên làm Chúa, để tự định đoạt mọi trật tự của thế giới này. Cửa trời đã đóng lại vì con người không biết ăn năn thống hối, lại còn đồ thừa, sỉ vả, gây khổ cho nhau.

Nhưng hôm nay cửa trời đã mở ra vì có một người không sống theo ý mình nhưng chỉ theo ý Cha, Đấng ngự trên trời.

Hôm nay cửa trời đã mở ra vì có một người đã không “giăng cho được chức vị đồng hàng cùng Thiên Chúa. Nhưng đã hủy mình ra không, lĩnh lấy thân phận tôi đòi, trở thành giống hần người ta... Ngài đã hạ mình thấp hèn, trở thành vâng phục cho đến chết, và là cái chết thập giá” (Pl 2, 6-8).

Và đặc biệt, hôm nay cửa trời đã mở ra vì có một người biết cầu nguyện cùng Thiên Chúa.

Chắc chắn không phải là Thánh Luca không có ý khi viết “... cầu nguyện thì trời mở ra”. Phải chăng cầu nguyện chính là chiếc chìa khoá thần linh có thể mở tung cánh cửa của ơn phúc và sự sống? Phải chăng cầu nguyện là sức mạnh vô song xé rách được màn trời để ơn cứu độ tuôn trào cho nhân loại?

Người luôn cầu nguyện liên lý với Thiên Chúa hằng ngày, tỏ ra mối liên kết gắn bó chặt chẽ với Chúa Cha. Ngay khi đi rao giảng sau này, dù mệt nhọc, dù mãi mê chăm lo đoàn dân bơ vơ không người yên ủi, Chúa Giêsu vẫn không hề sao nhãng, dành thì giờ chiều tối, để thiết tha cầu nguyện.

Do vậy, vừa lãnh nhận phép rửa xong, Người liền sốt sắng “cầu nguyện, thì trời mở ra, và Thánh Thần ngự xuống trên Người, dưới hình dáng như chim bồ câu.” (Lc 3, 22) Mặc khải cho toàn dân thấy Người chính là Đấng Messia, chính là Ngôi Hai nhập thể. Đấng mà dân Chúa hằng mong đợi bao lâu.

Con người trái lại thường kiêu ngạo, tự mãn, vô ơn, khg hề nhìn nhận Tất cả đều là hồng ân. Nên không cần cầu nguyện, không cần tạ ơn và ngợi khen Thiên Chúa. Vấp vẹo vào sức mình, cậy vào tài năng và may mắn, con người thường hợm hĩnh hãnh diện về bản thân mình, mà không cần biết ân huệ từ đâu ban cho mình..

Người biết cầu nguyện và siêng năng nguyện cầu sẽ tìm thấy niềm vui ơn cứu độ chan chứa, cả đời này và đời sau.

Đôi khi người ta không thấy cửa trời mở ra cho bao ước mơ khát vọng cao đẹp của mình, phải chăng vì họ không cầu nguyện, hay có nhưng còn thiếu hồn, nhạt nhẽo, lấy lệ.

Với tấm lòng vâng phục, khiêm nhường và cầu nguyện, Chúa Giêsu được nhìn nhận xứng đáng là Người Con dấu yêu. “Lại có tiếng từ trời phán rằng: Con là con yêu dấu của Cha; Cha hài lòng về con.” (Lc 3, 22)

Người con hiếu thảo là luôn biết vâng phục theo ý cha. Chúa Giêsu luôn làm theo Thánh Ý Cha. Như khi mới 12 tuổi, Người ở lại rao giảng trong Đền Thờ. Người đặt mối tương quan với Thiên Chúa, bên trên tương quan huyết thống. Luôn luôn dành ưu tiên cho Chúa.

Người con yêu dấu luôn làm đẹp lòng cha. Chúa Giêsu chấp nhận cuộc sống bần hàn, chấp nhận bị xua đuổi, bị đổ kị, ganh ghét, thù địch, vì không hề sống theo ý riêng, không theo bản năng con người, vốn ham sống sợ chết, ham hưởng thụ, ăn ngon, mặc đẹp, vinh thân phì gia. Hơn nữa, Người còn chấp nhận cuộc đời sóng gió, kết thúc bằng cái chết khổ nhục, để thực hiện hoàn hảo công cuộc cứu rỗi loài người khỏi chết lâm than.

Người con yêu dấu luôn biết phụng dưỡng cha, hầu chuyện, gặp gỡ, thăm hỏi, tâm sự với cha. Bằng những buổi cầu nguyện liên lý và sốt sắng, Chúa Giêsu luôn hiện hữu bên cạnh Chúa Cha.

Ước gì khởi đầu mùa phụng vụ Quanh Năm này, mỗi người Kitô chúng ta hữu sẽ đồng hành với Chúa Giêsu đặc biệt trong sự khiêm cung và nhất là cầu nguyện. Chắc chắn bước đi với thái độ và quyết tâm như thế “trời sẽ mở ra” và ơn Chúa sẽ chan hoà trên ta.

7. Chúa Giêsu lãnh nhận sứ mạng

(Suy niệm của Lm. Carôlô Hồ Bạc Xái)

1. Dẫn vào Thánh lễ

Biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa là gạch nối giữa giai đoạn Chúa Giêsu sống ẩn dật với giai đoạn Ngài rao giảng công khai: sau thời gian sống với gia đình tại Nadarét, Chúa Giêsu bắt đầu đi rao giảng. Việc đầu tiên Ngài làm là lãnh nhận phép rửa của Gioan Tẩy giả ở sông Giođan. Như thế, lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa cũng là gạch nối giữa mùa Giáng sinh với mùa Thường niên: Chúng ta đã cùng sống với Chúa Giêsu qua các biến cố giáng sinh và hiển linh. Kể từ hôm nay chúng ta sẽ cùng sống với Ngài qua các biến cố của đời rao giảng.

Trong dịp Chúa Giêsu chịu phép rửa, Chúa Thánh Thần đã lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Ngài, và tiếng Chúa Cha từ trời phán xuống xác nhận Ngài là Con yêu dấu của Thiên Chúa. Đó cũng chính là thân phận Kitô hữu của mỗi người chúng ta: chúng ta cũng đã lãnh nhận phép rửa, cũng được

Chúa Thánh Thần ngự xuống. Vậy chúng ta cũng hãy noi gương Chúa Giêsu mà cố gắng sống xứng đáng là con của Thiên Chúa.

1. **Gợi ý sám hối**

- Do bí tích Rửa tội, chúng ta đã được nhận là con của Chúa. Nhưng chúng ta chưa sống xứng đáng với danh nghĩa ấy.
- Dù là Con Thiên Chúa, nhưng Chúa Giêsu đã sống như một Người Tội Tớ hạ mình phục vụ mọi người. Còn chúng ta, chúng ta không thích hạ mình, không ưa phục vụ.
- Chúa Giêsu luôn sống theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Ngược lại chúng ta hay sống theo ý riêng.

III. Lời Chúa

1. **Bài đọc I (Is 42,1-4.6-7):**

Ngôn sứ Isaia được Thiên Chúa soi sáng đặc biệt nên đã hiểu Đấng Messia tương lai là một Người Tội Tớ. Ông đã mô tả Người Tội Tớ trong 4 bài thơ. Đoạn được phụng vụ trích đọc hôm nay nằm trong bài thơ thứ I:

Đó là người được Thiên Chúa tuyển chọn và Thiên Chúa rất hài lòng.

Người đó rất hiền lành và dịu dàng: “không lớn tiếng, không nổ bẻ gãy cây lau bị dập, không dập tắt tim đèn còn khói”.

Sứ mạng của Người Tội Tớ là: a/ Tái lập công bình; b/ nên ánh sáng cho muôn dân; c/ giải thoát những người khốn khổ.

49600980. **Đáp ca (Tv 28):**

Bài thơ này ca tụng Thiên Chúa uy phong. Sự uy phong của Thiên Chúa thể hiện qua việc Ngài thống trị các sức mạnh của thiên nhiên: Ngài ngự trên những ngọn thủy triều, tiếng Ngài vang rền trên sóng nước.

Chính Thiên Chúa uy phong ấy sẽ tấn phong Chúa Giêsu làm Đấng Messia của Ngài trong biến cố phép rửa.

49601048. **Tin Mừng (Lc 3,15-16.21-22):**

Bài Tin Mừng này cho ta biết về người làm phép rửa và người được làm phép rửa:

1. Người làm phép rửa là Gioan Tẩy giả: lời giảng và hoạt động của ông đã khiến ông nổi tiếng, đến nỗi dân chúng nghĩ rằng ông chính là Đấng Messia. Gioan đã khiêm tốn thanh minh ông không phải là thế, và còn giới thiệu cho họ biết Đấng Messia thực sắp đến sau ông và cao trọng hơn ông nhiều.

2. Người lãnh nhận phép rửa là Chúa Giêsu. Chính Thiên Chúa (chim câu, tiếng từ trời) giới thiệu Ngài:

- Ngài là Con của Thiên Chúa (“Con là con của Cha”)
- Là Đấng Messia mà Tv 2 và ngôn sứ Isaia đã tiên báo (Kiều nói “Con là con của Cha” là tước hiệu Isaia dùng để nói về Đấng Messia; kiều nói “Hôm nay Ta sinh ra con” là của Tv 2 cũng nói về Đấng Messia).

49601116. **Bài đọc II (Cv 10,34-38):**

Dân Do Thái có quan niệm hẹp hòi cho rằng Thiên Chúa là Chúa riêng của họ, và ơn cứu rỗi của Thiên Chúa được dành riêng cho họ. Vì thế, khi thánh Phêrô rửa tội cho ông Cornêliô một người thuộc dân ngoại, một số người Do Thái đã thắc mắc.

Thánh Phêrô biện minh rằng ông đã làm như thế cũng chỉ là theo đúng sứ mạng của Chúa Giêsu:

Trong biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa ở sông Giođan, Ngài đã được Thiên Chúa tấn phong làm Đấng Messia: “Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xức dầu tấn phong cho Ngài”.

Sứ mạng Messia của Chúa Giêsu là mang Tin Mừng cho tất cả mọi người và mọi dân tộc, vì thế nên “Ngài đi qua mọi nơi, ban bố ơn lành và chữa mọi người”. Phêrô còn nói: “Thiên Chúa không tây vị ai. Nhưng ở bất cứ xứ nào ai kính sợ Người và thi hành sự công chính đều được Người đón nhận”.

1. **Gợi ý giảng**

2. **Mỗi người đều có sứ mạng**

Hai tiếng “sứ mạng” nghe có vẻ nghiêm trọng quá. Nhưng thực ra mọi người, mọi sinh vật, mọi thụ tạo – nói chung là mọi “hữu thể” – đều có sứ mạng:

Sứ mạng của mặt trời là sưởi ấm các sinh vật trên mặt đất

Sứ mạng của cây lúa là nuôi sống con người

Thậm chí những con vi sinh nhỏ bé đến nỗi mắt thường không thấy được cũng có sứ mạng làm phân huỷ những chất thải.

Chúa Giêsu đã sinh ra trong trần gian với sứ mạng làm Đấng Messia mang ơn cứu độ đến cho mọi người. Ngài đã chu toàn sứ mạng ấy một cách tuyệt hảo.

Mỗi người chúng ta cũng có sứ mạng. Vậy mỗi người hãy tự hỏi “Sứ mạng của tôi là gì đối với gia đình, đối với xã hội, đối với Giáo Hội, đối với anh chị em không cùng tín ngưỡng?”

Tôi được sinh ra trên đời là vì sứ mạng. Nếu tôi không chu toàn sứ mạng, hay tệ hơn nữa, nếu tôi không lưu tâm gì đến sứ mạng, thì sự hiện hữu của tôi là vô ích, chỉ là ăn hại. Chúa Giêsu đã nói “Nếu muối mà nhạt thì chỉ còn ném ra ngoài cho người ta chà đạp dưới chân”.

49601184. **“Con yêu dấu”**

Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa. Qua phép rửa, chúng ta cũng trở thành con Thiên Chúa. Về phần Chúa Giêsu, Ngài đã được khen là “Con yêu dấu của Cha”.

Thế nào là một người “con yêu dấu”?

– là biết ý của cha mình: Chúa Giêsu luôn cầu nguyện để biết ý của Chúa Cha.

– và luôn làm theo ý cha mình: Chúa Giêsu nói “Lương thực của Ta là làm theo ý của Cha Ta”. Trong vườn Cây Dầu, sau khi đơn thành tỏ cho Chúa Cha biết Ngài rất sợ chén đắng của cuộc khổ nạn, Chúa Giêsu nói tiếp ngay “Nhưng xin đừng theo ý con, mà hãy theo ý Cha”.

Nếu chúng ta muốn trở thành con yêu dấu của Thiên Chúa thì chúng ta cũng hãy bắt chước Chúa Giêsu: luôn cầu nguyện, khi đã thấy được ý Chúa thì sẵn sàng bỏ ý riêng để làm theo ý Chúa.

49601252. **“Nếu...”**

Nếu tôi là dân Do Thái lúc đó, có thể tôi cũng đi từ Galilê bên Chúa Giêsu suốt bốn năm ngày đường, tới sông Giođan để chịu phép rửa, mà không ngờ rằng Người là Đấng mà Gioan đang rao giảng. Khi tới nơi, chắc chắn tôi sẽ chen lấn Người để tôi được tới gần Gioan hơn. Tôi trở mặt nhìn và lắng tai. Gioan kêu gọi tôi sám hối. Tôi cảm động và rón liệt tới sát Gioan. Tôi đẩy Người ra để xin Gioan rửa tôi trước, vì tôi nóng lòng mong đợi điều Gioan đang nói “Hãy dọn đường cho Đấng Cứu Thế đến”. Rửa xong, tôi an tâm ra về mà không ngờ Người là Đấng Cứu Thế đồng hành với tôi, đứng sát bên tôi, đã bị tôi gạt Người ra ngoài.

Thực tế hàng ngày đã xảy ra trăm ngàn lần tôi cư xử như thế đối với những người bên cạnh tôi. Tôi không ngờ rằng họ là chi thể Đấng Cứu Thế. Tôi bao nhiêu lần xô lấn những người bên cạnh tôi để tôi được hơn, được trước họ mà chẳng nhớ gì lời Chúa dạy: “Con phải kính nhường và yêu mến người bên cạnh con”. Thành thử ra tôi cũng không nhận ra Đấng Cứu Thế đang ở với tôi.

Nếu tôi được làm địa vị của Gioan tiền hô, thì khi vừa thấy Đấng Cứu Thế, tôi sẽ tự đắc hô to: Đây, tôi nói có sai đâu. Ngài đến đây nè... Rồi tôi kêu gọi mọi người ủng hộ Ngài, hoan hô Ngài, đón rước Ngài, xin Ngài phát cờ giải phóng dân tộc, làm cho nước ta độc lập tự do giàu mạnh, đem quân xâm chiếm các nước, trở thành bá chủ hoàn cầu. Tôi rất phàn nàn và lấy làm tiếc vì không thể ngờ được rằng Gioan không làm như tôi mong muốn. Trái lại ông đã cúi mình xuống nhỏ nhẹ thưa với Ngài rằng “Tôi không đáng cởi quai dép cho Ngài. Tôi chỉ rửa anh em trong nước, còn chính Ngài mới rửa chúng tôi trong Thánh Thần. Vậy xin Ngài rửa cho tôi đi để tôi được ơn cứu độ”. Thật là con người đầy khiêm tốn, đầy tin tưởng, để rồi Gioan đã phó thác trót mạng sống mình cho Đấng Cứu Thế: dù phải chặt đầu, ông vẫn luôn quyết tâm chu toàn nghĩa vụ Thiên Chúa trao.

Còn Chúa Giêsu, Người rất từ tốn và ẩn mình tuyệt diệu hơn nữa. Người đã thưa lại Gioan: “Chúng ta cần phải chu toàn nghĩa vụ thánh như thế”. Người đồng hóa mình với dân chúng, chịu những kẻ cậy sức mạnh xô đẩy, chèn ép để thông cảm với mọi nỗi xót xa của cuộc đời những kẻ thấp mũi bé miệng, neo đơn, cô thế cô thân. Người đã cúi mình trước Gioan làm phép rửa cho Người để cho những tội nhân biết cúi mình xuống trước tòa giải tội. Người đã chìm mình xuống nước để cứu vớt những kẻ chết trong dòng đời, cho họ được sống lại làm con chí ái với Người trong gia đình thiên quốc. Người chôn mình trong bản tính hư nát của loài người để cho con người được trường sinh vinh phúc.

Lạy Chúa Giêsu xin cho chúng con biết kính nhường nhau. Đó chẳng phải là kính mến Chúa sao? Xin cho chúng con biết phó thác thân phận làm người, làm kitô hữu cho Đấng Cứu Thế. Chắc chắn chúng con sẽ được Người thanh tẩy và kết nạp chúng con vào nhà Cha chí ái trên trời. (Linh mục Vũ Khắc Nghiêm, “Xây nhà trên đá” Năm A)

49601320. **Tình yêu cứu thế (Lc 3,15-16, 21-22)**

Một vị quan lớn mở tiệc mời nhiều người đến dự. Tất cả các người được mời đều ăn mặc sang trọng và dùng xe đi đến. Trong số ấy có một người khách già. Rủi thay, vì già yếu nên ông cụ này khi xuống xe đã trượt chân té vào vũng bùn. Khách đến dự tiệc thấy vậy phá lên cười.

Xấu hổ và cảm thấy mình không xứng đáng, ông quyết định quay về. Gia nhân nài nỉ cách mấy ông cũng không chịu ở lại dự tiệc. Khi đó vị quan chủ

tiệc bước ra sân, đi tới chỗ vũng nước đó, rồi cũng cố tình té ngã vào vũng nước. Thế là áo quần của ông quan cũng dơ dáy y như cụ già kia. Mọi người chung quanh chẳng ai dám cười nhạo nữa. Sau đó, vị quan lớn cầm tay ông cụ đưa vào phòng tiệc. Ông cụ chẳng còn lý do nào để chối từ.

Chỉ có hành động cố tình té ngã của vị quan lớn kia, mới có thể đưa ông cụ vào bàn tiệc.

Con Thiên Chúa trên tầng trời cao thăm, lại hạ mình xuống làm kiếp phàm nhân.

Đấng thánh thiện vô cùng, lại khiêm nhu đứng xếp hàng bên những tội nhân.

Đấng xoá tội trần gian, lại hoà mình trong đoàn người tội lỗi.

Đấng thanh sạch vô biên, lại chịu dìm mình trong dòng sông “sám hối”.

Đấng sẽ làm phép rửa trong Thánh Thần, lại xin chịu phép rửa của Gioan.

Chính hành vi rất mực khiêm hạ của Đấng Cứu Thế đã cho thấy tình yêu sâu nặng của Thiên Chúa dành cho con người.

Chính thái độ tự huỷ tội cùng của Đấng Cứu Thế đã cho thấy tình yêu dân thân của Thiên Chúa đối với con người cát bụi chúng ta.

Vâng, chính Thiên Chúa đã có sáng kiến tuyệt vời là tình nguyện hoá thân làm kiếp phàm nhân:

Để chia sẻ thân phận đói nghèo, khổ đau, bệnh hoạn của con người.

Để nếm cảm nỗi ray rứt khắc khoải của tội nhân.

Để thấu hiểu niềm khao khát đổi mới trong lòng người tội lỗi.

Vâng, chính Con Thiên Chúa đã thực hiện những phép lạ thật ngoạn mục ngay trước mắt con người,

Người đã muốn nên anh em với chúng ta để chia sẻ những gì Người đã nhận từ Cha: “Mọi sự của Cha là của Con”.

Người đã muốn chung phận con người để chia sẻ phận Con Thiên Chúa:

“Phàm là con cái thì chung huyết nhục, nên Người cũng chung phần huyết nhục với chúng ta” (Dt 2,14).

Người đã muốn chung phần khổ đau, để có thể cứu giúp những ai đau khổ:

“Vì bản thân Người đã trải qua thử thách và đau khổ, nên Người có thể cứu giúp những ai bị thử thách” (Dt 2,18).

Chiêm ngắm Đấng Cứu Thế cúi mình chịu phép rửa, chúng ta hiểu được thế nào là Tình Yêu: Một Tình Yêu vui lòng tự huỷ để cùng đồng hành với anh

em cho đến cùng, một Tình Yêu sẵn sàng chia sẻ trọn vẹn cho anh em, một Tình Yêu chấp nhận cúi xuống để nâng anh em chỗi dậy cùng bước về nhà Cha.

Chiêm ngắm Đấng Cứu Thế cầu nguyện với Cha nơi dòng sông Giordan, chúng ta hiểu được thế nào là Hiệp Thông: Chính trong giây phút Hiệp Thông sâu đậm này mà Người cảm nhận được đầy tràn Thánh Thần và nghe được tiếng Cha âu yếm: “Con là Con của Cha. Hôm nay, Cha đã sinh ra Con” (Lc 3,22).

Ngày nay, chúng ta đã chịu phép Rửa của Đức Kitô trong Thánh Thần, chúng ta được mời gọi Hiệp Thông thân mật với Ba Ngôi Chí Thánh, chúng ta cũng được mời gọi lên đường phục vụ anh em, nhất là những anh em đang cần một Tình Yêu chia sẻ, đỡ nâng và trao ban trọn vẹn: Tình Yêu Cứu Thế!

Lạy Chúa, trong con mắt Chúa chúng con là tất cả. Xin cho chúng con luôn nhìn anh em bằng cái nhìn của Chúa, và yêu thương anh em chúng con bằng tình yêu trọn vẹn của Người. Amen. (Thiên Phúc “Như Thầy đã yêu”)

49601388. **Chuyện minh họa**

Ở một nước kia có luật cấm đạo. Hai vợ chồng kia bị bắt đưa ra tòa vì tội là Kitô hữu. Người chồng tên là Moran.

Để cứu vợ chồng này khỏi tội, luật sư đã hùng hồn đọc bài biện hộ mà đại ý như sau:

Hai thân chủ của tôi bị kết tội là Kitô hữu. Tôi xin chứng minh rằng sự thật không phải là thế.

Họ có một cuộc sống đàng hoàng, siêng năng làm việc, không hề gian tham trộm cắp, không làm thiệt hại ai điều gì, không xích mích gì với hàng xóm... Như thế họ là những con người tốt, những công dân tốt. Không có gì sai trái. Ngày Chúa nhật họ đi dự lễ, ở nhà họ có bàn thờ và thường đọc kinh trước bàn thờ, họ đeo ảnh Thánh giá... Chính vì những biểu hiện bề ngoài này mà họ bị kết tội là Kitô hữu. Nhưng những biểu hiện bề ngoài ấy không đủ để kết luận họ thực sự là Kitô hữu.

Chính Thánh Kinh của Kitô giáo đưa tiêu chuẩn để xác định ai là Kitô hữu thật: “Cứ xem quả thì biết cây” (Mt 7,15); Mà hoa quả chứng minh ai là Kitô hữu là những việc bác ái yêu thương, như một câu Thánh Kinh khác: “Người ta cứ dầu này mà nhận biết chúng con là môn đệ Thầy, là chúng con thương

yêu nhau” (Ga 13,35). Nếu căn cứ vào những tiêu chuẩn này để xét, thì tôi dám khẳng định rằng thân chủ của tôi chắc chắn không phải là kitô hữu: mọi người đều không thấy họ có chút quan tâm nào đến những người nghèo, những người khổ sở, những người già yếu...; mỗi khi có cuộc lạc quyền để giúp thiên tai, hoạn nạn, họ cũng đóng góp nhưng chỉ đóng góp cho có với người khác chứ thực sự ít hơn mọi người khác.

Vì những bằng chứng trên, tôi xin quý tòa hãy hủy bỏ tội danh Kitô hữu của thân chủ tôi.

Toà tạm ngừng đề nghị án. Sau đó Tòa kết luận: Tội danh Kitô hữu không được thành lập. Hai vợ chồng Moran được tự do! (FM)

49601456. *Bài giảng được gán cho Thánh Hippolite (+ 236)*

Nếu Chúa chịu theo lời ngăn cản của Gioan mà không chịu phép rửa thì chúng ta đã bị mất mát biết bao điều quan trọng.

Trước đó các tầng trời bị đóng chặt, chúng ta không ai có thể đến được quê hương trên trời. Sau khi xuống thấp tận đáy, chúng ta không còn có thể trở về trên cao. Nhưng Chúa Giêsu đã chịu phép rửa. Không phải một mình Ngài chịu phép rửa, mà Ngài còn canh tân con người cũ và ban lại cho nó thân phận làm dưỡng tử của Thiên Chúa. Bởi thế lúc đó “trời mở ra”. Các thực tại hữu hình được giao hòa với những thực tại vô hình; các phẩm trật trên trời hớn hở vui mừng, dưới đất thì bệnh tật được chữa lành...

49601524. *Suy nghĩ về phép rửa*

Phép rửa không chỉ được ban một lần khi chúng ta được mang đến giếng Rửa Tội trong Nhà thờ.

Chúng ta được rửa bởi tất cả mọi biến cố xảy ra trong đời:

Chúng ta được rửa bởi những cực nhọc, khó khăn: đó là những dòng nước biến động thanh luyện chúng ta khỏi những gì là gian trá và vô dụng.

Chúng ta được rửa bởi những khổ đau, buồn rầu: đó là những dòng nước u ám nhưng có khả năng giúp ta lớn lên trong đức khiêm tốn và cảm thông.

Chúng ta được rửa bởi niềm vui: đó là dòng nước róc rách khiến ta cảm nghiệm được vị ngọt của cuộc đời.

Chúng ta được rửa bởi tình yêu: đó là dòng nước ấm áp làm cho đời ta tươi nở như hoa dưới ánh nắng mặt trời.

Phép rửa là một hạt giống, cần phải nảy mầm trong suốt cả đời sống.

1. **Lời nguyện cho mọi người**

Chủ tế: Anh chị em thân mến, khi chịu phép rửa tại sông Giođan, Chúa Giêsu đã mạc khải cho chúng ta biết mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi. Vậy chúng ta cùng nguyện xin Người:

1. Chúa Giêsu đã tự hạ / đến xin ông Gioan làm phép rửa / hầu chỉ lối khiêm nhường cho người Kitô hữu học đòi bắt chước / Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các vị mục tử / biết noi gương Chúa Giêsu mà phục vụ tha nhân trong yêu thương và khiêm nhường.
2. Chúa Giêsu đã dùng phép rửa mà thánh hóa nhân loại / và mở cửa cho những người thống hối trở về / Chúng ta hiệp lời cầu xin cho kẻ có tội biết từ bỏ đời sống tội lỗi / mà quay trở về nẻo chính đường ngay.
3. Đức Kitô là ánh sáng muôn dân / Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa ban ánh sáng đức tin cho hết thảy mọi người đang đi tìm Chúa.
- 4 Đức Kitô là nguồn hy vọng của những ai tin Chúa / Chúng ta hiệp lời cầu xin cho cộng đoàn giáo xứ chúng ta / biết tìm đến Chúa khi gặp gian nan thử thách / để được Người nâng đỡ ủi an.

Chủ tế: Lạy Chúa Giêsu Kitô là Đấng đã được Chúa Trời tuyển chọn, Chúa không nỡ nghiền nát cây lau đã gãy, cũng chẳng nỡ dập tắt tim đèn còn cháy. Xin cho tất cả chúng con cũng biết noi theo lòng nhân hậu của Chúa là Đấng hằng sống và hiển trị muôn đời.

1. Trong Thánh Lễ

– Trước Kinh Lạy Cha: Qua bí tích Rửa tội, chúng ta được làm con Thiên Chúa như Chúa Giêsu. Vậy, cùng với Chúa Giêsu, chúng ta hãy dâng lên Chúa Cha lời kinh Lạy Cha.

VII. Giải tán

Thánh lễ đã hết, anh chị em lại trở về cuộc sống bình thường. Anh chị em hãy cố gắng sống xứng đáng là con của Thiên Chúa.

8. Ôn gọi làm con – Lm. GB. Trần Văn Hào

Biến cố Chúa chịu phép rửa được cả ba sách Tin mừng nhất lãm kể lại. Sự kiện này đánh dấu việc khởi đầu sứ vụ rao giảng công khai của Đức Giêsu. Trình thuật cũng tiên báo về bí tích rửa tội mà Chúa Giêsu sẽ thiết lập qua cái chết và sự Phục sinh của Ngài.

Một cuộc lễ phong vương trong khiêm hạ.

Ngày xưa, khi một người sắp được tấn phong làm vua, người ta tiến hành nghi thức gồm 3 giai đoạn: Tắm rửa sạch sẽ, xức dầu thơm và nghi lễ phong vương long trọng. Bài Tin mừng hôm nay cũng phác vẽ tiến trình ấy. Đức Giêsu được dìm xuống để tẩy rửa trong dòng sông Giordan. Ngài được Thánh Thần xức dầu và đậu xuống trên Ngài. Sau cùng Ngài được chính Chúa Cha tấn phong qua lời tuyên bố ‘Đây là Con ta yêu dấu, đẹp lòng ta mọi đàng’. Tuy nhiên cuộc phong vương mà phụng vụ hôm nay gợi nhắc chỉ là hình bóng. Đức Giêsu sẽ thực sự được tấn phong làm Vua khi Ngài được tắm rửa bằng máu đổ ra trên Thập giá, được xức dầu tấn liệm trong huyết đá và được Chúa Cha cho Phục sinh để khai mở một triều đại mới, một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên ơn cứu độ.

Các chi tiết mà thánh Luca mô tả trong Tin mừng hôm nay đều mang chở những nội dung rất sâu xa. Trước hết, **sự kiện trời mở ra** diễn bày sự giao hòa giữa trời và đất. Theo quan niệm Do thái cổ xưa, Thiên Chúa ở tít trên cao và con người ở sâu tận trong vực thẳm dưới đất thấp. Có cả một khoảng cách mênh mông con người không thể vươn tới. Cửa trời mãi khép lại, và con người luôn bị ngập chìm trong bóng tối của tội lỗi và sự chết. Vì vậy trong Cựu ước, chúng ta nghe những lời rên xiết ai oán của dân Chúa vọng lên cao: “Lạy Chúa xin xé trời mà ngự đến với chúng con”. Khi Đức Giêsu thụ tẩy trong dòng sông Hòa giang, bầu trời đã mở toang ra, và đất trời được giao hòa. Đây là hình tượng tiên báo bí tích Thánh tẩy của Tân ước. Một khi được dìm trong máu Đức Giêsu, chúng ta cũng được tẩy sạch mọi tội lỗi và được nâng lên địa vị làm con cái Chúa. Con người từ đất thấp được vươn lên tới trời cao.

Thứ đến, Thánh Luca thuật lại việc **Chúa Thánh Thần đậu xuống trên Đức Giêsu dưới hình chim bồ câu**. Tác giả sách Sáng Thế mô tả Thần Khí như là nguyên lý tác sinh vũ trụ: “Thần khí Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước” (St 1, 2). Khi Đức Giêsu sống lại, Ngài cũng hiện ra với các Tông đồ và ‘thổi hơi ban Thánh Thần’ (Ga 20, 22). Như vậy sự hiện diện của Thần khí chứng thực một cuộc tạo dựng mới, đem đến cho con người luồng sinh khí mới để chúng ta được sống sung mãn trong nguồn ân sủng. Chúa Giêsu lãnh phép rửa để khai mở ơn cứu độ. Ngài bắt đầu đi rao giảng Tin mừng, và đây là Tin mừng giải phóng, phục hồi nơi ta sự sống thần linh. Đó chính là sự tái tạo mà Đức Giêsu sẽ thực hiện qua cái chết và sự phục sinh vinh thắng của Ngài.

Cuối cùng, chúng ta nghe *câu tuyên bố của Chúa Cha*. Lời Thánh vịnh này cũng được lập lại trong đêm Giáng sinh: “Này là Con Ta yêu dấu, ngày hôm nay Ta đã sinh ra Con”. Qua Đức Giêsu, Thiên Chúa cũng thực hiện một cuộc đản sinh mới nơi loài người. Phụng vụ hôm nay là cao điểm và kết thúc mùa Giáng sinh, mùa chúng ta mừng kính việc Thiên Chúa tỏ lộ vinh quang của Ngài nơi Đức Giêsu. Hải nhi Giêsu đến trần gian để thực hiện thánh ý Chúa Cha, diễn bày sự giao hòa trời đất, và dẫn đưa chúng ta đi vào một tạo dựng mới, phục hồi cho chúng ta phẩm giá được làm con cái Chúa.

Văn hóa xếp hàng.

Ngày nay, xã hội nói nhiều về loại hình văn hóa này. Sự chen lấn xô đẩy, dành giết nhau là những gì chúng ta thấy xảy ra nhan nhản hằng ngày. Người văn minh rất khó chịu khi nhìn vào những cảnh tượng ấy. Nhiều người vẫn còn nhớ thời bao cấp, chúng ta phải xếp hàng rồng rắn có khi cả ngày mới mua được vé xe đò hay mua được vài ba ký lương thực theo chế độ tem phiếu. Nhưng không phải chỉ chúng ta mà hơn 2000 năm trước đây, Đức Giêsu đã từng đứng xếp hàng bên dòng sông Giordan. Có điều khá lạ lùng, là Ngài đứng chung với những người tội lỗi để xin thụ tẩy theo lời mời gọi của Thánh Gioan tiền hô. Gioan đã từng tuyên bố cho dân chúng: “Đây là Chiên Thiên Chúa, đáng gánh tội trần gian”. Thế thì tại sao Con Chiên vô tội ấy lại lặng lẽ đứng xếp hàng, chung với các tội nhân. Đây là một nghịch lý khó hiểu, không phải chỉ đối với Gioan, nhưng còn đối với tâm thức con người thuộc mọi thời đại.

Bài học ở đây không phải chỉ là bài học về ‘văn hóa xếp hàng’, nhưng Đức Giêsu muốn diễn bày một linh đạo sâu xa khi đứng chung với những con người tội lỗi. Ngài tự mang lấy muôn tội của loài người cho dù Ngài hoàn toàn vô tội. Ngài xin được thanh tẩy trong dòng sông, nhưng chính con sông Giordan ấy mới cần được thanh tẩy. Nơi con người Đức Giêsu, chúng ta khám phá ra hết nghịch lý này đến nghịch lý khác. Những nghịch lý đó nhằm diễn bày chân trời yêu thương rộng mở mà Đức Giêsu đã khai sáng. “Thiên Chúa yêu trần gian đến nỗi đã ban chính Con một, để ai tin Người Con ấy sẽ được cứu độ” (Ga 3, 16). ‘Văn hóa xếp hàng’ mà Đức Giêsu đi bước trước, hàm chứa bài học sâu xa về sự khiêm hạ sâu thẳm.

Ơn gọi làm con.

Nhà văn Flannery O'Connor trong tác phẩm “Dòng sông” có viết một câu chuyện hư cấu với nội dung gần giống với câu chuyện chúng ta nghe trong Tin mừng hôm nay. *Một giáo sỹ đang giảng đạo cho dân chúng bên cạnh một con sông nhỏ và mời gọi dân chúng sám hối để thụ tẩy. Một dãy người đông đảo đứng xếp hàng nối đuôi nhau để xin ông làm phép rửa. Chú bé Bavel cũng đứng trong dãy người chờ đến lượt mình. Vị giáo sỹ dìu đưa bé xuống nước và làm nghi thức, sau đó xách cổ đưa bé lên khỏi mặt nước và nói: “Này chú bé, lúc này chú mày chẳng là cái thứ gì, nhưng bây giờ chú em có giá rồi đấy”.* Mọi Kitô hữu chúng ta cũng trở nên có giá vì đã được dìu trong máu cứu độ nơi giếng rửa tội. Chúng ta mang nơi mình giá trị vô song vì được biến đổi hoàn toàn, được lãnh nhận thiên chức trở nên con cái Thiên Chúa. Phẩm giá ưu việt chúng ta có được nhờ vào sự thanh tẩy mà chúng ta đã lãnh nhận qua Bí tích Rửa tội.

Một vị Cha già đã chua chát nhận xét: “Nhiều vị linh mục ngày nay khi được mọi người gọi mình bằng cha, bỗng quên mất đi ơn gọi làm con của mình”. Đây là ơn gọi căn bản và cao quý nhất mà tất cả chúng ta, các Kitô hữu đều được chia sẻ. Cách đây vài thập niên ở Âu Châu, có một phong trào rộ lên đòi tự do một cách vô lối. Nhiều bạn trẻ Công giáo đặt vấn đề tại sao bố mẹ đem tôi đến nhà thờ để rửa tội mà không hỏi ý kiến trước. Họ phải đợi chúng tôi lớn lên, đủ trưởng thành để chúng tôi quyết định về sự tự do chọn lựa của mình. Khi Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô 2 đi thăm viếng mục vụ nước Pháp vào những năm thập niên 80, nhiều người đồng loạt ký tên xin ra khỏi Giáo hội vì náo trạng và thái độ mang tính nguy biện giống như vậy.

Không cần nói đâu xa, ngay tại Việt Nam, không ít Kitô hữu vẫn có tên trong giáo xứ, nhưng cuộc sống của họ cũng giống như những con người vô thần, xa rời hẳn mẹ Hội Thánh. Ở bên Pháp người ta vẫn gọi họ là ‘le croyant mais non-practiquant’, chỉ tin trên lý thuyết còn thực hành thì không. Còn chúng ta là những Kitô hữu, chúng ta đã sống ơn gọi Bí tích rửa tội như thế nào?

Kết luận

Phụng vụ hôm nay gợi nhắc về ơn gọi cao quý chúng ta đã lãnh nhận nơi giếng rửa tội. Chúng ta nhìn vào gương mẫu Đức Giêsu, một Con Chiên vô tội đã tự hạ, xếp mình ngang hàng với những tội nhân hèn mọn. Về phần chúng ta, chúng ta có đủ khiêm tốn nhận ra những bất toàn nơi con người mình để cố gắng sống thật sung mãn ơn gọi của Bí tích rửa tội hay không? Bí

tích thánh thiêng ấy đã ghi ấn tích vĩnh viễn nơi tâm hồn chúng ta, một ấn tích không thể xóa nhòa. Còn lại, chúng ta có bổn phận phải phát huy và sống thật trọn vẹn ơn gọi cao quý này.

9. Tái tạo thế giới – Lm. Mark Link

“Chúng ta phải hoàn tất sự tái tạo thế giới mà Chúa Cha đã khởi sự kể từ lúc Chúa Giêsu chịu phép rửa”

Người xưa có một quan niệm về vũ trụ rất ngộ nghĩnh. Họ chia nó thành 3 tầng thế giới chồng lên nhau giống như 3 tầng bánh “ga tô”. Tầng trên cùng là nơi Chúa ngự được gọi là Trời hay Thiên đường. Tầng giữa nơi có loài người sinh sống được gọi là thế giới sinh vật, còn tầng chót là nơi con người sẽ đến sau khi chết, được gọi là âm phủ hay thế giới người chết.

Từ khi Adam, Eva phạm tội, tầng giữa tức thế giới sinh vật càng ngày càng trở nên tồi tệ. Vì thế, các thánh nhân đã cầu xin Chúa từ Trời ngự đến cứu giúp trần thế hỗn loạn của họ. Chẳng hạn, Tiên tri Isaia đã nài xin Chúa: “Sao Ngài không xé bầu trời xuống với chúng con?” (Is 64,1); và tác giả Thánh vịnh cũng kêu cầu: “Lạy Chúa, xin hãy xé bầu trời ra và xuống với chúng con” (Tv 144,5).

Chúng ta phải đọc Bài Phúc Âm lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa trong bối cảnh này. Bài Phúc Âm mô tả 3 biến cố xảy ra ngay sau khi Chúa Giêsu chịu phép rửa. Trước hết là bầu trời mở ra trên Chúa Giêsu; tiếp đến là một con chim bồ câu từ trời xuống bay lượn trên Chúa Giêsu và trên nước; và cuối cùng là tiếng nói từ trời thốt ra: “Con là Con Ta rất yêu dấu”. Bây giờ chúng ta hãy xét kỹ hơn từng biến cố một.

Trước hết là ***biến cố bầu trời mở ra trên Chúa Giêsu***. Theo những điều đã nói ở phần trên, chúng ta có thể hiểu rõ ý nghĩa của biến cố này. Lời cầu xin của các thánh nhân đang được đáp trả. Chúa đã xé bầu trời đến trần gian để chinh đốn sự hỗn loạn nơi đây. Nói cách khác, việc Chúa Giêsu xuất hiện và chịu phép rửa nơi sông Giođan đánh dấu bình minh của một kỷ nguyên mới trong lịch sử nhân loại.

Từ đó, chúng ta bước sang xem xét biến cố kế tiếp cũng xảy ra ngay sau khi Chúa Giêsu chịu phép rửa. ***Thần Khí Chúa dưới hình một con chim bồ câu từ tầng trời mở toang bay xuống lượn vòng trên Chúa Giêsu và trên mặt nước***. Sự kiện này nhắc ta nhớ lại lúc bắt đầu tạo dựng thế giới Thần Khí

cũng bay là là trên nước giống như vậy. Sách Sáng Thế đã mô tả giây phút oai nghi ấy như sau: “Từ nguyên thủy... Thần lực Chúa chuyển động trên mặt nước. Đoạn Chúa truyền lệnh: ‘Hãy có ánh sáng, lập tức ánh sáng liền xuất hiện.’” (St 1,1-3) Như thế, sách Sáng Thế là nền tảng giúp ta hiểu ý nghĩa biến cố thứ hai này. Chim bồ câu bay lượn trên Chúa Giêsu và trên nước là hình ảnh muốn báo cho chúng ta biết sắp có một cuộc tạo dựng mới xảy ra. Chúa sắp sửa tái tạo và canh tân thế giới chúng ta. Ngài sắp sửa thực hiện lời hứa qua môi miệng Tiên tri Isaia: “Ta sắp tạo dựng một trái đất mới, những sự việc đã qua sẽ không còn được nhắc nhở nữa... Trên trái đất mới này chỉ toàn là sự vui mừng và hạnh phúc.” (Is 65,17-16)

Chúng ta hãy tiếp tục xét đến biến cố thứ ba cũng là biến cố sau cùng xảy ra ngay sau khi Chúa Giêsu chịu phép rửa. ***Bầu trời vừa mở ra thì có chim bồ câu lượn là là trên mặt nước và có tiếng nói từ trời vọng xuống: “Con là Con Ta yêu dấu”.*** Ý nghĩa của biến cố thứ ba này thật rõ ràng: Chúa Giêsu được xác nhận là Con Thiên Chúa, là “Adam mới”, là trưởng tử của công cuộc tạo dựng mới. Khi bình luận về vai trò của Chúa Giêsu được ví như Adam mới trong cuộc tân tạo, Thánh Phaolô đã viết cho các tín hữu Côrintô: “Người thứ nhất – tức Adam – từ đất mà ra và thuộc về đất, người thứ hai – tức Đức Giêsu – từ trời mà đến... Chúng ta đã mang trong mình hình ảnh con người bởi đất – tức Adam cũ – thế nào, thì chúng ta cũng mang hình ảnh con người bởi trời – tức Adam mới – như thế.” (1 Cr 15,47-49)

Tóm lại, 3 biến cố xảy ra ngay khi Chúa Giêsu chịu phép rửa mặc khải cho ta biết 3 điều:

- * Trước hết, bầu trời mở ra nói lên việc Chúa từ trời ngự xuống cỗi trần chúng ta.
- * Thứ đến, hình chim bồ câu bay lượn trên nước và trên Chúa Giêsu diễn tả việc Chúa đang bắt đầu một cuộc tạo dựng mới.
- * Và cuối cùng, tiếng nói vọng ra từ trời nhằm mục đích xác nhận Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, là “Adam mới” trong cuộc tái tạo này.

Từ đó, chúng ta rút ra kết luận thực tiễn sau đây: Chúng ta là công dân của hai thế giới, nghĩa là chúng ta mang trong mình hình ảnh của Adam thứ nhất lẫn Adam thứ hai, nên chúng ta chia sẻ sự sống với cả hai vị này. Chúng ta từng cảm nghiệm được sức lôi cuốn về mặt xác thịt của Adam thứ nhất và sự thôi thúc tinh thần của Adam thứ hai. Điều này cắt nghĩa được lý do chúng ta

thường bị xâu xé về mặt tâm linh; vì chúng ta vừa bị lôi cuốn làm điều tốt, đồng thời bị lôi cuốn làm điều xấu. Trong thư gửi tín hữu Rôma, chính Thánh Phaolô đã nhắc lại sự xâu xé tâm linh này: “Tôi không làm điều tôi muốn, mà lại làm điều tôi ghét.” (Rm 7,15)

Và như thế, bài Phúc Âm hôm nay làm nổi bật 2 sự kiện. Sự kiện thứ nhất cách đây hơn 2.000 năm, Thiên Chúa đã xuống trần gian, nơi con người Chúa Giêsu, để bắt đầu công cuộc tái tạo. Sự kiện thứ hai mà bài Phúc Âm cho biết là mỗi người chúng ta là một phần trong cuộc tái tạo này. Chúa tái tạo chúng ta khi chúng ta chịu phép rửa tội bằng cách tháp nhập chúng ta vào thân thể Đức Giêsu, Con Ngài. Tuy nhiên, Chúa giao cho chúng ta trách nhiệm hoàn tất việc tái tạo của riêng chúng ta bằng cách chúng ta cầu nguyện và nhận lãnh các bí tích, đặc biệt là Bí tích Thánh Thể. Và cuối cùng, chúng ta nên nhớ rằng, chỉ khi nào chúng ta kết hiệp với Chúa Giêsu, chúng ta mới có thể gọi Chúa là Cha, và đồng thời chỉ khi nào Thiên Chúa là Cha thực sự của chúng ta, thì chúng ta mới được chia sẻ sự sống vĩnh cửu với Ngài.

Để kết thúc, chúng ta hãy đọc lại lời Thánh Phalô nhắn gửi chúng ta trong Bài đọc 2:

“Bất kỳ ai trong bất cứ dân tộc nào, ai kính sợ Thiên Chúa và thực thi công chính đều được Ngài đón nhận. Thiên Chúa đã sai Lời Ngài đến cùng con cái Israel loan tin bình an qua con người Đức Giêsu là Chúa cả muôn loài.”

10. Chúa Giêsu chịu phép rửa

(Suy niệm của Lm. Phêrô Bùi Trọng Khẩn)

Việc đầu tiên của Chúa Giêsu trước khi thi hành chức năng rao giảng là đến xin ông Gioan tẩy giả làm phép rửa cho mình.

Khi thấy Chúa Giêsu đến, Gioan ngạc nhiên quá sức và can ngăn Chúa “Chính tôi mới cần được Ngài làm phép rửa, thế mà Ngài lại đến với tôi”. Bây giờ cứ thế đã, vì chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính” (Mt 3,14-15). Cả hai nhân vật trong tin mừng là Chúa Giêsu và Gioan tẩy giả đều khiêm nhường.

Gioan biết mình không đáng xách dép cho Chúa, chỉ là người giới thiệu, minh chứng về Chúa. Xong nhiệm vụ của mình ông phải rút lui vào bóng tối để cho Chúa phải lớn lên. Nhưng đồng thời phép rửa của ông cũng chỉ là một nghi thức giục lòng ăn năn sám hối chứ không có sức để tha tội. Đức Giêsu là

Thiên Chúa vô tội, Thiên Chúa quyền năng nhưng lại dám hạ mình xếp hàng đứng bên cạnh những người có tội bên dòng sông Giođan chờ đến lượt theo thứ tự để được chịu phép rửa. Đức Giêsu hoà mình bình thường đến nỗi không ai nhận ra Ngài đang đứng bên cạnh mình. Có ai ngờ một đấng thánh thiện vô tội, cao cả lại đang đứng bên cạnh mình?

Sứ mệnh của Chúa Giêsu đến trần gian: cứu con người khỏi đau khổ, khỏi tội lỗi, khỏi chết đời đời. Không ai có thể làm được điều này. Để làm công việc này, Chúa Giêsu đã phải từ bỏ ngai vàng vinh quang là Thiên Chúa, bỏ trời cao, quên địa vị cao sang sống địa vị thấp hèn nhất trong xã hội loài người qua biến cố giáng sinh. Rồi Ngài lại tiếp tục hành trình qua từng giai đoạn, từng bước trong cuộc đời: cũng giữ mọi luật lệ, tập tục đạo đời, chịu chi phối bởi mọi định luật tự nhiên. Đặc biệt hôm nay, Chúa Giêsu đã bước xuống dòng sông Giođan. Theo tiếng Do thái, ‘Jarad’ nghĩa là đi xuống, vì đường dài dòng sông không ngừng đi xuống. Dòng sông bắt nguồn từ độ cao trên núi 520m đến chỗ sâu nhất dưới mực nước biển là 394m. Có thể nói đây là điểm thấp nhất của địa cầu. Chúa Giêsu chịu phép rửa ở chỗ này. Ngài đã xuống thấp nhất không chỉ về chiều sâu theo không gian địa lý mà còn về chiều sâu tâm lý xã hội. Ngài bước xuống tận chiều sâu của thân phận tội lỗi loài người để cảm nghiệm được sức nặng nề, đau đớn của tội nhân. Vì thế, chính nơi đây, Gioan đã giới thiệu về Đức Giêsu rằng ‘đây là Chiên Thiên Chúa, đây là đấng xoá bỏ tội trần gian’ (Ga 1,29). Nhưng cũng chính nơi đây, sau những lời giới thiệu của Gioan thì Đức Giêsu không cần người khác, nhân vật khác làm chứng hướng dẫn nữa mà chính Thiên Chúa Cha giới thiệu ‘đây là Con Ta yêu dấu, Ta hài lòng về Người’. Đồng thời Chúa Thánh Thần xuất hiện giống hình chim bồ câu xác nhận điều đó.

Sự xuất hiện một lúc ba ngôi Thiên Chúa lần đầu tiên cho thấy địa vị, vai trò đặc biệt của Đức Giêsu hơn hẳn Gioan tiền hô, hơn hẳn các nhà lãnh đạo chính trị và tôn giáo khác trên trần gian.

Với lễ Đức Giêsu chịu phép rửa chấm dứt mùa giáng sinh, bắt đầu mùa thường niên. Chấm dứt gian đoạn 30 năm sống âm thầm ở quê nhà Nagiarét; Đức Giêsu chính thức hoạt động công khai để cứu độ con người với danh hiệu là Đấng Cứu Thế, là Con Thiên Chúa, là Thiên Chúa thật và là người thật.

Sự tỏ mình của Đức Giêsu ngày càng rõ bao nhiêu thì đức tính khiêm nhường của Chúa càng nổi rõ hơn bấy nhiêu. Đó chính là bản chất của Thiên Chúa ‘nên giống anh em mình mọi đàng ngoại trừ tội lỗi’.

Tất cả những gì xưa nay các ngôn sứ thời Cựu ước loan báo về Đức Giêsu nay được ứng nghiệm dần dần. Quả thật Đức Giê-su đến không phải để bãi bỏ lề luật, bãi bỏ những cái cũ, nhưng là để kiện toàn, làm cho nó mới mẻ hơn. Chính Đức Giê-su đã xác nhận điều đó. Vì thế Ngài không huỷ bỏ phép rửa của Gioan là nghi thức của thời Cựu ước, ngược lại Ngài đón nhận lại còn mặc cho nó một ý nghĩa mới trong phép rửa tội mà Ngài sẽ lập sau. Hơn nữa, Chúa còn mặc khải cho các môn đệ biết phép rửa là cái chết của Chúa khi Ngài nói: ‘Thầy còn phải chịu một phép rửa và thầy những bồn chồn chờ đến lúc hoàn tất’(Lc 12,50). Người còn hỏi hai ông Gioan và Giacôbê khi họ đến xin được ngồi bên tả bên hữu trong Nước Chúa rằng: “các người có thể uống chén Ta uống và chịu phép thánh tẩy Ta phải chịu không?” (Mc10,38). Phép rửa đó chính là cái chết của Chúa, là đỉnh cao của sự hạ mình tội cùng của Chúa Giêsu.

Như vậy ý nghĩa trọn vẹn của phép rửa và sự khiêm nhường của Đức Giêsu được gặp thấy nơi cái chết của Ngài trên thập giá.

Mỗi người kitô hữu đã được chịu phép rửa tội là có một mối liên hệ hiệp thông sâu xa với Chúa Kitô và giao hội. Nghĩa là đều có chung một cảm nghĩ, lời nói và cách cư xử như Chúa. Xa hơn là cùng sống thân phận con người phải chết do hậu quả của tội nguyên tổ. Bởi vậy chúng ta không đứng ngoài sự liên đới với người khác mà phải đồng hành cùng với nhân loại trong dòng chảy của những tập tục, truyền thống, lễ nghi, văn hoá,... để thánh hoá, biến đổi, thăng hoa và làm hoàn hảo những giá trị này theo tinh thần của Chúa.

Chúng ta không được đứng ngoài trật tự của đời sống cộng đoàn mà phải hoà nhập trong tinh thần khiêm tốn, lịch sự để nâng đỡ nhau trong tinh thần của người con cái Chúa. Chúng ta không được phép gạt bỏ một cộng đoàn, giao hội chỉ vì một chút truyền thống, nề nếp cũ kỹ; không được phép loại trừ một con người chỉ vì một chút khuyết điểm, ngược lại phải đón nhận để sửa chữa, đổi mới, canh tân theo cách hành xử của Chúa.

Người kitô hữu lãnh nhận bí tích rửa tội cũng là cuộc vượt qua từ sự chết đến sự sống. Chết với Chúa Kitô và sống lại với Người. Thánh Phaolô nhấn

mạnh: “anh em không biết rằng khi ta được chìm vào nước thánh tẩy để thuộc về Đức Giêsu Kitô là chúng ta được chìm vào trong cái chết của Người sao? Bởi thế cũng như Người đã sống lại từ cõi chết thì chúng ta cũng sống một đời sống mới”(Rm 6,4-5).

Nơi Đức Giêsu phép rửa không còn là một nghi thức mà đã trở thành cuộc sống. Tội lỗi bị đánh bại không phải bằng nước mà là bằng máu của sự sống. Bí tích rửa tội của người kitô hữu không phải lãnh nhận một lần rồi thôi mà chính là cả cuộc sống phải tích cực đẩy lui tội lỗi mỗi ngày. Người kitô hữu phải có trách nhiệm làm sao để tiếng từ trời cao cũng lặp lại với mỗi người chúng ta: “Con là con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về con”(Mc 1,11). Đặc biệt trong năm đức tin, các bậc làm cha mẹ phải ý thức sâu xa hơn về vai trò của mình là giáo dục con cái mình sống trọn vẹn ơn đã lãnh nhận qua bí tích rửa tội và đào tạo con cái thành những người con đẹp lòng Chúa Cha.

11. Phép Rửa trong Thánh Thần – Dã Quỳ

Hôm nay, chúng ta mừng Lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa. Đây là một biến cố quan trọng bắt đầu đời sống công khai rao giảng Tin Mừng và hành trình cứu độ nhân loại của Chúa Giêsu.

Cuộc đời công khai của Người được đóng khung bằng hai Phép Rửa: Phép rửa ở trong dòng nước Gio-đan và phép rửa trong cái chết trên thập giá. Thời gian ngắn trước khi đi chịu chết, Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ của Người “Thầy còn một phép rửa phải chịu, và lòng Thầy khắc khoải biết bao cho đến khi việc này hoàn tất.”(Lc 12,50) Tất cả sứ vụ của Chúa Giêsu được diễn tiến dưới dấu chỉ của phép rửa và đẹp hơn nữa là trong dấu hiệu của sự phục sinh đã được tượng trưng bằng phép rửa của Người.

Thánh Luca xác định rằng Chúa Giêsu cũng chịu phép rửa “như toàn dân”. Người không hề phạm tội nhưng đã muốn liên đới với tất cả những người đến thú nhận tội lỗi và chịu phép rửa. Đấng vô tội đã hòa mình vào dòng người tội lỗi để lãnh nhận phép rửa. Đấng là Suối nguồn sự sống của thành đô Thiên Chúa nay đến chịu thanh tẩy trong dòng nước Gio-đan nhỏ bé. Đấng đến để xóa tội trần gian lại bước xuống xin rửa tội từ con người. Đấng làm phép rửa trong Thánh Thần đến xin chịu phép rửa bằng nước của Gioan.

Chúa Giêsu chịu phép rửa không phải để được thánh hóa nhờ nước, nhưng chính Người thánh hóa dòng nước và để thanh tẩy những dòng nước mà Người chạm đến nhờ sự trong sạch tuyệt đối của Người.

Khi Đấng Cứu Độ chịu phép rửa chính là để thánh hóa cách trọn vẹn trước dòng nước cho phép rửa của Kitô hữu trong tương lai. Nhờ đó, ân sủng của phép rửa được ban tặng cho chúng ta cách tràn đầy và xóa bỏ mọi tội lỗi của chúng ta.

Chúa Kitô đã đón nhận phép rửa trước để rồi tất cả Kitô hữu tiếp tục lãnh nhận với lòng tin. Qua phép rửa bằng nước, Chúa Kitô chuẩn bị cho dân Người đón nhận phép rửa trong Thánh Thần do chính Người ban, như lời Gioan làm chứng “Người sẽ làm phép rửa cho anh em trong Thánh Thần.” (Lc 3,16b)

Phép Rửa trong Thánh Thần được Gioan chứng nghiệm: Tầng trời đã mở ra, sự thông truyền được thiết lập giữa Thiên Chúa và dân của Người. Chúa Thánh Thần ngự xuống trên Chúa Giêsu dưới hình chim bồ câu để chứng thực bản tính Thiên Chúa của Người. Chúa Giêsu đón nhận Thánh Thần không phải cho chính Người nhưng là cho tất cả chúng ta đang ở trong Người. Vì nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Thánh Thần là Đấng Thánh Hóa mọi sự, chúng ta đạt đến sự thánh thiện và mọi điều tốt lành.

Chúa Giêsu là Con yêu dấu của Chúa Cha. Người giữ mối tương quan đặc biệt với Chúa Cha. Qua tiếng từ trời phán “Con là Con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con” (Lc 3,22b), Chúa Cha đã đón nhận tất cả chúng ta làm con của Người. Bởi vì tất cả nhân loại được ở trong Chúa Kitô với tư cách Người là con người. Trong ý nghĩa này, chúng ta gọi Thiên Chúa là Cha và chúng ta cũng là con yêu dấu của Người. Vậy tầng trời đã mở ra cho Con Một và tương lai cũng sẽ mở ra cho chúng ta. Chúa Thánh Thần đã ngự xuống trên Chúa Giê su, cũng sẽ ngự vào trong tâm hồn chúng ta và chắc chắn cả Ba Ngôi Thiên Chúa sẽ ở cùng mỗi người Kitô hữu khi lãnh nhận phép rửa trong Chúa Thánh Thần.

Mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa, mỗi Kitô hữu chúng ta cũng cần suy gẫm lại ân huệ nhưng không và lòng thương xót vô bờ của Chúa trong Phép Thánh Tẩy mà ta đã lãnh nhận: “Đấng Cứu Độ chúng ta đã biểu lộ lòng nhân hậu và lòng thương yêu của Người đối với nhân loại... vì Người thương xót, nên Người đã cứu chúng ta nhờ phép rửa ban ơn Thánh Thần...” (Tt 3, 4-5).

Nhờ Phép rửa, ta được tái sinh trong Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta và được lãnh nhận sự sống mới trong Chúa Kitô chịu đóng đinh như lời thánh Phaolô nhắc “Quả thế, bất cứ ai trong anh em được thanh tẩy để thuộc về Đức Kitô, đều mặc lấy Đức Ki-tô.” (Gl 3,27) Những ân sủng nhờ phép rửa trong Chúa Thánh Thần ban cho chúng ta thật vô biên: Chúng ta được làm con của Thiên Chúa, là chi thể của Chúa Kitô, là con của Giáo Hội, là anh em với các thánh, được hưởng dạt dào ân huệ và vinh quang của Chúa Giêsu Kitô, được thứ tha mọi tội lỗi và được đổi mới. Vì thế, một khi đã được thanh tẩy và trở nên con cái Chúa, chúng ta cũng phải chết đi cho tội lỗi để được sống lại với Chúa. Đừng ngần ngại từ bỏ lối sống cũ và bước vào đời sống mới trong Chúa Kitô để được thừa hưởng sự sống đời đời. Đồng thời ta hãy sống ân sủng và sứ mệnh của Phép Rửa trong chính cuộc sống của ta, và hãy làm chứng cho Chúa Kitô bằng đời sống và trong môi trường của mình.

Lạy Thiên Chúa là Cha nhân hậu, xin tuôn đổ tràn đầy ơn Thánh Thần xuống trên chúng con, nhờ Đức Giê-su Kitô-Đấng Cứu Độ chúng con. Xin giúp chúng con biết lắng nghe, thực thi Lời Chúa và biết sống xứng đáng để được nhận là con yêu dấu của Cha. Amen.

12. Sống tước vị làm con – Lm. Nguyễn Nguyên

Sống ở đời, ai cũng mang trong mình một tâm lý thường tình là muốn mình được trọng vọng, được đề cao, được vượt trội hơn người khác.

Tất cả những điều đó phản ảnh khuynh hướng kiêu căng trong lòng mỗi người. Mà kiêu căng là mối tội thứ nhất trong bảy mối tội đầu. Gọi là mối tội đầu vì nó là căn nguyên đưa tới nhiều thứ tội lỗi khác. Thật vậy, sự kiêu căng chính là đầu mối dẫn tới rất nhiều điều tệ hại trong cuộc sống của con người: Chiến tranh bởi đâu nếu không phải bởi nước này muốn thống trị nước nọ? Ghen tương bởi đâu nếu không phải bởi người này muốn trội vượt hơn người khác? Hận thù bởi đâu nếu không phải bởi người ta muốn đạp người khác xuống để chiếm lấy vị trí của họ? Nói hành, nói xấu, vu khống, gièm pha bởi đâu nếu không phải bởi người ta muốn tự quảng cáo mình tốt hơn, giỏi hơn người khác, cho người khác là không biết gì?...

Luxiphe vì kiêu căng không muốn phục tùng Thiên Chúa nên đã tự loại mình ra khỏi hàng ngũ các Thiên thần. Ông bà nguyên tổ loài người vì kiêu căng muốn bằng Thiên Chúa nên đã bị đuổi ra khỏi vườn địa đàng, và cửa trời

đóng lại. Sự kiêu căng đã tạo nên hố ngăn cách giữa Thiên Chúa và con người. Sự kiêu căng đã dựng nên một hàng rào không cho con người đến với nhau...

Hôm nay, chúng ta mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa. Quang cảnh trong biến cố Ngài chịu phép rửa mà chúng ta vừa nghe trong Tin Mừng có lẽ làm chúng ta thấy mình hồ thẹn biết bao khi để cho tính kiêu căng thống trị và hướng dẫn đời sống mình. Thật vậy, Chúa Giêsu là Thiên Chúa cao cả vô cùng, nhưng Ngài đã mặc lấy những tâm tình và cung cách sống khiêm tốn thăm sâu. Là Thiên Chúa, nhưng Ngài đã không đòi phải được sinh ra trong một đất nước văn minh, trong một thành phố hoa lệ và trong cung ngọc điện ngà. Trái lại, Ngài đã chấp nhận sinh ra trong một hoàn cảnh bi đát nhất của thân phận làm người.

Ngài đã không chọn cho mình một người cha, một người mẹ danh giá và giàu sang. Trái lại, Ngài chấp nhận làm con của một anh thợ mộc vô danh tiểu tốt và một cô thiếu nữ nhà quê khổ nghèo.

Và hôm nay, khi bước xuống dòng sông để lãnh nhận phép rửa của Gioan, chúng ta mới thấy hết sự khiêm nhường của Thiên Chúa chúng ta. Là Thiên Chúa thánh thiện tuyệt đối, nhưng Ngài lại hạ mình đến xin ông Gioan làm phép rửa như một người dân tầm thường và tội lỗi. Ngài khiêm hạ đến độ làm cho mình trở thành một kẻ vô danh bên cạnh một ông Gioan Tẩy Giả đang được mọi người ngưỡng mộ và kính phục để chia sẻ kiếp người với chúng ta, để nâng loài người chúng ta lên.

Ngài mặc lấy xác phàm để chia sẻ thân phận đói nghèo, đau khổ, bệnh hoạn của con người. Ngài hoá kiếp phàm nhân để nếm trải nỗi ray rứt khắc khoải của tội nhân. Ngài đang cùng nhịp đập con tim với mọi người để cảm thông và yêu thương tất cả, một sự liên đới của tình yêu. Chính trong sự khiêm nhường và tự hạ như thế, Đức Giêsu đã được Thiên Chúa Cha xác nhận “Con là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha”.

Ngày xưa, do sự kiêu căng của nguyên tổ loài người, cửa trời đã đóng lại. Ngày nay, do sự khiêm hạ của Con Thiên Chúa mà cửa trời lại được mở ra. Trời mở ra nghĩa là mọi ngăn cách giữa Thiên Chúa và con người đã bị xoá bỏ. Con người phản bội nay đã được tha thứ, được phục hồi tước vị làm con Thiên Chúa và được đồng thừa tự gia tài Nước Trời cùng với Chúa Giêsu. Trời được mở ra cho hết mọi người có thể đi vào. Nhưng nếu chúng ta tiếp

tục bước vào vết chân kiêu căng của ông bà nguyên tổ, thì cánh Cửa Trời ấy sẽ mãi mãi đóng lại trước mắt chúng ta.

Vậy chớ gì khi mừng kính Chúa Giêsu chịu phép rửa, mỗi người chúng ta cảm nhận rằng, Ngài đang ở gần chúng ta hơn chúng ta tưởng. Ngài đang ở gần chúng ta khi chúng ta mạnh mẽ, lúc chúng ta yếu đuối; buổi thành công cũng như hồi thất bại; phút sa ngã cũng như thời đứng lên; những ngày nắng ấm, những chiều giông bão... đã luôn luôn có Ngài bên cạnh, để rồi mỗi người khiêm tốn và quyết tâm ra khỏi chính mình, ra khỏi những ích kỷ, dứt bỏ những khuynh hướng xấu, đoạn tuyệt với tội lỗi... hầu cất bước tìm về với Ngài. Ngài sẽ băng bó, Ngài sẽ chữa lành, sẽ vác trên vai, sẽ rửa gội thương tích và đem chúng ta về lại trong tình yêu thương của Chúa Cha. Nhất là để chúng ta nghe được những lời yêu thương mà Thiên Chúa đã nói với Chúa Giêsu ngày xưa bên dòng sông Giođan: “Con là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha.” Amen.

13. Hòa nhập với đời – Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền

Ngày nay ai cũng công nhận rằng Đức Thánh Cha Phanxicô là con người bình dị. Bình dị trong cách sống đến mức độ có thể cúi xuống hôn người cùi hủi, cúi xuống hôn đôi chân bụi đời của những trẻ em phạm pháp . . . Ngài đã đi vào lòng người không phải bằng những giáo thuyết cao sâu mà bằng một lối sống giản dị nhưng đầy lòng cảm thông, chia sẻ với mọi phận người cùng khổ.

Có thể nói lối sống bình dị thân mật là cách tiếp cận người khác tốt nhất. Đôi khi chỉ cần một cái bắt tay, một ánh mắt nhìn, một lời hỏi thăm có thể khiến hai người xa lạ xích lại gần nhau. Trước một người luôn trầm tư, nghiêm nghị, ta cảm thấy ngại ngùng, nhưng trước một con người luôn sẵn sàng chia sẻ niềm vui với mọi người, luôn chan hòa tình người sẽ tạo ra bầu không khí chan hoà vui tươi.

Cuộc đời sẽ đẹp biết bao khi chúng ta phá bỏ đi những vỏ bọc của thành kiến, của cái tôi cao ngạo để sống hòa hợp với mọi người. Cuộc sống sẽ không còn cô đơn buồn tẻ khi mỗi người biết cúi xuống để quan tâm chia sẻ với nhau.

Đây là cách bước vào đời mà Chúa Giê-su đã làm gương cho chúng ta. Ngài đến trần gian trong khiêm tốn nơi hang đá bò lừa Belem. Ngài sinh ra trong một gia đình thợ nghèo miền Nagiaret. Ngài còn hòa nhập vào đám đông tội

nhân để cúi mình lãnh nhận phép rửa tại sông Giordan. Chính sự khiêm tốn, giản dị hòa nhập ấy mà từ trời cao đã vọng lên tiếng Chúa Cha: “Đây là Con Ta yêu dấu”.

Trong suốt 3 năm rao giảng Tin mừng Ngài luôn chan hòa tình yêu với những mảnh đời bất hạnh khổ đau. Mọi phận người khổ đau đều được Ngài xoa dịu chữa lành. Ngài đã phục hồi cho người mù được thấy, người điếc được nghe, người câm nói được và người què được nhảy nhót như nai. Nhờ sự gần gũi ân cần mà Ngài đã cảm hóa được biết bao người tội lỗi được ăn năn trở lại như Lê-Vi, như Madalena . . .

Năm nay với chủ đề Loan Báo Lòng Thương Xót, Giáo hội như mời gọi chúng ta tin tưởng phó thác nơi Lòng Thương Xót Chúa. Hãy để ân sủng Chúa bao trùm trên cuộc đời chúng ta. Hãy để Lòng thương xót Chúa chữa lành hồn xác chúng ta. Hãy tín thác vào lòng thương xót Chúa. Chúa Giê-su vẫn đang đi vào lòng người không phải để kết án mà để phủ lấp tình thương và ân sủng Chúa trên cuộc đời chúng ta. Chính Chúa đã bước xuống dòng sông Giordan để thanh tẩy dòng nước, và hôm nay Ngài cũng đang bước xuống dòng đời này để thánh hóa chúng ta bằng ân sủng của lòng Thương Xót Chúa.

Xin cho chúng ta biết tin tưởng vào lòng Thương Xót Chúa mà chạy đến với Ngài trong những khó khăn cuộc đời. Ước gì chúng ta luôn tìm được sức mạnh của sự đỡ nâng từ Lòng Thương Xót Chúa để được bình an và hạnh phúc trong cuộc sống. Amen.

14. Tạo dựng mới

(Suy niệm của Lm. Jb Nguyễn Minh Phương, C.Ss.R)

Thuở tạo dựng, Thiên Chúa dùng Lời quyền năng và Thần Khí của Người mà tác thành muôn loài muôn vật: “Một lời Chúa phán làm ra chín tầng trời. Một hơi Chúa thổi tạo thành muôn tinh tú” (Tv 33, 6).

Cho đến ngày, tại dòng sông Gio-đan, Đức Giê-su chịu phép rửa, đang lúc Người cầu nguyện, trời mở ra, có tiếng Chúa Cha giới thiệu Người là Con yêu dấu của Chúa Cha; cùng lúc ấy, hình ảnh chim câu xuất hiện báo hiệu sự hiện diện của Chúa Thánh Thần.

Thế là, Ba Ngôi cùng hiện diện và mang lại một cuộc tạo dựng mới.

1. CHUẨN BỊ

Vẫn biết lịch sử cứu độ là cả một lịch sử chờ đợi Đấng Cứu Thế. Tuy nhiên để đón nhận sự kiện trọng đại này con người cần phải có những chuẩn bị cần thiết. Chính Thánh Gio-an Tẩy giả đã giúp họ.

Đời sống thánh thiện, lời rao giảng mời gọi mời ăn năn thống hối của thánh Gio-an Tẩy giả đã ảnh hưởng đến lòng khao khát mong đợi của dân đối với Đấng Cứu Thế, đã thúc dục họ đón nhận phép rửa để tỏ lòng ăn năn thống hối, đến độ có người lầm tưởng thánh nhân là Đấng Cứu Thế (x. Lc 3, 15).

Như vậy, việc đón nhận Thiên Chúa sẽ không xảy ra theo cách ngẫu nhiên tình cờ hay gượng ép, mà khởi đi từ ý hướng ngay lành, sự chân thành xin chịu phép rửa tỏ lòng thống hối ăn năn quay về với Thiên Chúa.

Hơn lúc nào hết, muôn dân thiên hạ và đặc biệt những tâm hồn ngay lành luôn cần những ngôn sứ như thánh Gio-an Tẩy giả đơn sơ, khổ hạnh, sáng suốt... gọi hướng cho họ đến với Thiên Chúa, Đấng là con đường là sự thật và là sự sống.

1. ĐÓN NHẬN

Thiên Chúa đã dùng thánh Gio-an Tẩy giả để chuẩn bị lòng người nên thanh sạch mở lối đón chờ Đấng Cứu Thế.

Do lời giới thiệu của thánh Gio-an Tẩy Giả, nhân loại phải hướng đến Đấng Cứu Thế là Đấng quyền năng sẽ thanh tẩy họ trong Chúa Thánh Thần và trong lửa (x. Lc 3, 16). Đấng ấy, tuy vô tội nhưng đang hòa mình trong dòng người tội lỗi, khiêm tốn nhận phép rửa sám hối của thánh Gio-an Tẩy giả, hầu thống hối thay cho kẻ tội lỗi...

Đến đây, sau giai đoạn thánh Gio-an Tẩy giả chuẩn bị lòng người đón nhận Đấng Cứu Thế, thì chính Đấng Cứu Thế sẽ trực tiếp chuẩn bị cho con người đón nhận sự sống mới trong Thiên Chúa

Đấng Cứu Thế đã khởi sự làm gì để ban cho của con người sự sống mới? Người đã cầu nguyện!

Cầu nguyện chính là lúc Đức Giê-su tiếp xúc với Chúa Cha. Khi ấy, trời đã mở ra, có tiếng Chúa Cha giới thiệu công khai Đức Giê-su chính là Con Thiên Chúa; và lúc ấy, Chúa Thánh Thần cùng xuất hiện. Ba Ngôi Thiên Chúa cùng hoạt động để tái tạo con người. Cuộc tạo dựng mới thật kỳ diệu.

Trong cuộc tạo dựng mới, con người đi vào chương trình của Ba Ngôi Thiên Chúa. Họ được đón nhận phép rửa của Đấng Cứu Thế. Nhờ vậy, họ sẽ chìm mình vào trong sự chết và phục sinh của Chúa Con (x. Rm 6, 4-8), được

Chúa Thánh Thần thúc đẩy để kêu lên với Chúa Cha ” Ap-ba Cha ơi!” (x. Gl 4, 6). Từ đó, họ sẽ có những biến chuyển tích cực trong tâm linh và thân xác, thể hiện bằng một đời sống mới.

III. SỰ SỐNG MỚI

Được tái tạo, người tín hữu trở nên thụ tạo mới (2Cr 5, 17), thông phần vào bản tính Thiên Chúa (2Pr 1, 4), trở nên thân thể trong Đức Ki-tô (Rm 12, 15), được gọi là đền thờ của Chúa Thánh Thần (1Cr 6, 19). Nhờ vậy họ sẽ:

- Cảm nhận một sức sống bùng lên mãnh liệt. Sự sống tự nhiên trở nên sống động, tràn đầy niềm vui.
- Từ bỏ lối sống vô luân, những đam mê trần tục, phản Tin Mừng... của con người cũ, nếp sống xưa...
- Chấp nhận sự thanh luyện cần thiết để trở nên người lính giỏi của Thiên Chúa.
- Liên tục hoán cải để kịp thời sửa chữa những thái độ và hành vi tội lỗi, hầu luôn nhận ơn tha thứ và bình an.
- Làm việc lành, hy sinh hãm mình ... hầu khơi lên lòng thống hối cho những người lầm lỗi khuyết điểm...
- Dẫn thân sống bác ái yêu thương, hòa điều với cộng đồng nhân loại: vui với người vui, khóc với người khóc.
- Thân thiện với môi trường thiên nhiên là chính công trình tay Chúa sáng tạo.
- Liên li cầu nguyện, tiếp xúc với Thiên Chúa xin Chúa thứ tha cho bản thân và nhất là cho những ai tội lỗi khuyết điểm, chối Chúa, chống Chúa hoặc chưa biết Chúa ...
- Sống công chính, thao thức tìm kiếm thánh ý Chúa trong niềm cậy trông hy vọng và phó thác.
- Tích cực loan báo Tin Mừng cứu độ lan tỏa đến khắp cùng bờ cõi trái đất để thế giới cảm nghiệm về ơn cứu rỗi, về tình yêu Thiên Chúa thể hiện tuyệt vời nơi Chúa Giê-su.

Trở nên thụ tạo mới trong cuộc tạo dựng mới, người tín hữu được mời gọi liên tục biến đổi và không ngừng phát triển sự liên hệ với Thiên Chúa. Cùng muôn loài muôn vật, họ ngóng chờ ngày Thiên Chúa bày tỏ vinh quang (x. Rm 8, 19), ngày được Thiên Chúa cứu độ cả thân xác (x. Rm 8, 23).

Trong thân phận con người, Chúa Con khiêm tốn đón nhận phép rửa; trời đã được mở ra, Ba Ngôi Thiên Chúa tỏ hiện ban cho muôn loài muôn vật một cuộc tạo dựng mới.

Được tái tạo, người tín hữu đón nhận chính sự sống được Thiên Chúa phục hồi. Nhờ vậy họ sẽ có những chuyển biến tích cực trong đời sống tự nhiên và siêu nhiên.

Muôn loài muôn vật đã được tái tạo, nhưng không phải ai cũng nhận ra điều này. Người tín hữu mang trọng trách cùng Thiên Chúa tiếp tục tạo dựng, thể hiện qua việc cảm hóa thế giới bằng gương sáng và đời sống tốt lành của mình.

15. Chúa gánh lấy tội con

(Suy niệm của Lm. Giuse Tạ Duy Tuyền)

Con người sống là để yêu. Tình yêu là lẽ sống của con người. Là người ai cũng biết yêu, biết đón nhận tình yêu, biết thi thố tình yêu.

Thế nên, Xuân Diệu đã từng nói rằng:

*“Đố ai sống được mà không yêu,
Không nhớ không thương một kẻ nào”*

Nhưng tình yêu cũng có trăm ngàn lối thể hiện. Và “con tim luôn có lý lẽ riêng”. Phải chăng khi yêu người ta thường mù quáng? Vâng, khi đã hành động vì yêu người ta không còn những toan tính thiệt hơn. Khi đã vì yêu người ta dám xả thân, bất chấp mọi hiểm nguy miễn sao thể hiện tình yêu. Tình yêu với gia đình, với tổ quốc, với đồng loại luôn làm cho con người nên cao thượng hơn. Vì những tình yêu này mà biết bao người đã can đảm hy sinh để phục vụ cho lợi ích tha nhân.

Có một nhà Truyền giáo, tình cờ thấy một người đàn ông đang chăm sóc một ngôi mộ cũ và trang điểm bằng những bông hoa đẹp. Nghĩ rằng mình có thể an ủi ông ta đôi lời, nên vị Truyền đạo bắt chuyện: “Người quá cố là thế nào với anh vậy?” Sau giây phút im lặng, người đàn ông tâm sự: “Người nằm nơi đây đã chết thế cho tôi. Khi cuộc nội chiến xảy ra, tên tôi có trong danh sách ra trận. Nhưng tôi đã có vợ và bốn đứa con, cả gia đình đều trông cậy vào tôi. Người thanh niên ở cạnh nhà đã tình nguyện đi lính thế cho tôi – điều này được cho phép trong luật nội chiến... Anh ta ra trận và đã hy sinh trong một trận đánh. Sau đó, cha anh mất, mẹ anh trở thành góa phụ, chúng

tôi đưa bà về sống với gia đình tôi, và phụng dưỡng bà như là mẹ ruột của mình. Anh ta chết thay cho tôi, để tôi được sống.”

Có lẽ, người để lại dấu ấn nơi ta nhất chính là người dám hy sinh cho ta. Họ dám đánh đổi cả sự sống mình để cho chúng ta được sống hạnh phúc. Họ có thể là cha mẹ, là anh em, là bạn bè của chúng ta. Họ chính là ân nhân của chúng ta vì những sự hy sinh mà họ đã làm cho chúng ta. Có lẽ ta sẽ mang ơn họ suốt đời. Ta sẽ nguyện phục vụ họ suốt đời vì tất cả những điều tốt đẹp họ đã làm cho chúng ta.

Có một người đã đền tội thay cho chúng ta. Ngài đã chết để đền tội cho cả nhân loại. Ngài đã đi đến tận cùng của lời yêu thương là “chết cho người mình yêu”. Nhưng có mấy ai đã thề nguyện phục vụ Ngài suốt đời? Có mấy ai đã tự nguyện đền đáp ân tình Ngài?

Thực vậy, Chúa Giêsu tuy là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. (Pl 2, 6-8). Ngài đã tự nguyện gánh lên vai mình tội lỗi toàn dân. Ngài tự nguyện là Con Chiên chịu sát tế đền thay cho tội lỗi nhân gian.

Hôm nay, Chúa đến dòng sông Giordan. Ngài hoà mình trong đám đông nhân loại tội lỗi. Ngài vô tội mà vẫn cúi mình nhận tội như bao tội nhân. Ngài khiêm cung nhận lấy tội lỗi nhân gian để một ngày kia Ngài sẽ đền thay cho tội cả loài người qua cái chết thập tự giá.

Xin cho chúng ta luôn biết nhận ra hồng ân làm con cái Chúa là nhờ công ơn cứu chuộc của Chúa Giêsu để hết lòng tạ ơn Chúa.

Xin cho chúng ta luôn nhận ra mình là tội nhân đã được chính Chúa Giêsu vẫn hiến tế mỗi ngày đền thay tội lỗi chúng ta để biết sống sám hối từng ngày.

Xin cho chúng ta cũng biết hiến tế chính cuộc đời mình làm của lễ đẹp lòng Chúa qua những hy sinh, những từ bỏ tội lỗi, những nỗ lực canh tân đời sống hằng ngày nên tốt hơn.

Xin Chúa là Đấng đã chết vì người tội lỗi xin thương cứu chuộc con người thấp hèn của chúng ta. Amen.

Trong những ngày Cha Christopher Lê Huy Bảg, CSsR (1918-2002)-Giám Tập tiên khởi của Phụ Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế Hải Ngoại-đau nặng sắp qua đời, có lần ngài được hỏi: “Nếu được nghe Chúa nói với Cha một lời, Cha muốn được Chúa nói lời nào với Cha?” Cha đã trả lời: “Tôi muốn được nghe Chúa nói với tôi: Con là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha (Lc 3:22).” Chắc hẳn mỗi người chúng ta cũng có cùng ước muốn như Cha Christopher. Đây cũng chính là lời Chúa Cha đã nói với Chúa Giêsu khi Người chịu phép rửa ở sông Giođan để mọi người cùng nghe thấy. Lời này được cả ba thánh sử Mát-thêu, Mác-cô và Luca ghi lại trong sách Tin Mừng của các ngài (Mt 3:17, Mc 1:11, Lc 3:22), và được Hội Thánh cho công bố trong Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa mà chúng ta cùng cử hành hôm nay.

Mùa Giáng Sinh là mùa của yêu thương, nên cũng là mùa của niềm vui, niềm vui của trao ban và lãnh nhận những quà tặng giữa những người thân thương. Quà tặng quý giá nhất mà toàn thể nhân loại nói chung và từng người nói riêng được Thiên Chúa trao tặng trong mùa Giáng Sinh này không gì khác hơn là chính Chúa Giêsu Hải Đồng, Đấng Cứu Chuộc nhân thế đã được sinh ra trong máng cỏ Bêlem. Người là Đấng sẽ sống phận người như chúng ta, rồi chết tức tưởi trên thập giá để rồi sống lại và ban cho chúng ta sự sống đời đời.

Chúng ta được tự do để chấp nhận hay từ khước Chúa Giêsu, món quà yêu thương của Thiên Chúa. Chấp nhận Chúa Giêsu có nghĩa là tin vào Người và chịu Phép Rửa Tội để trở nên chi thể của Nhiệm Thể của Người là Hội Thánh Công Giáo. Đó cũng là chấp nhận ơn trở thành nghĩa tử của Thiên Chúa như Thánh Gioan đã công bố trong phần nhập đề của Tin Mừng của người: “Nhưng phàm bao nhiêu kẻ đã tiếp nhận Người, thì Người ban cho họ quyền trở nên con Thiên Chúa, tức là những ai tin vào Danh Người” (Ga 1:12). Hội Thánh cho kết thúc mùa Giáng Sinh với Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa mà chúng ta cùng cử hành hôm nay giúp chúng ta tiếp tục sống niềm tin vào Chúa Giêsu trong suốt năm Phụng Vụ với niềm vui vì đã được ơn được làm con Thiên Chúa qua Phép Rửa Tội.

Làm thế nào để sống trọn ơn làm con Chúa?

Thánh Gioan Tông Đồ trong thư thứ nhất của người đã chỉ ra ba điều kiện để chúng ta sống trọn ơn gọi làm con Chúa, cũng là để chúng ta được bước đi trong ánh sáng Chúa Kitô, ánh sáng dẫn đưa chúng ta đến sự sống đời đời.

Đó cũng là ba điều kiện để chúng ta sống đẹp lòng Chúa, để chúng ta có thể được nghe Chúa Cha nói với chúng ta những lời Người đã nói với Chúa Giêsu trong Tin Mừng hôm nay: “Con là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha” (Lc 3:22).

Điều kiện thứ nhất là chúng ta phải đoạn tuyệt với tội lỗi. Điều kiện này khởi sự bằng việc chúng ta phải nhờ đức tin mà nhìn nhận thân phận tội lỗi của mình, thành thật sám hối, quyết tâm ghét bỏ và xa lánh mọi tội lỗi, đón nhận ơn tha thứ của Thiên Chúa nhờ công nghiệp Chúa Kitô, luôn sống trong lòng kính sợ Chúa và tâm tình khiêm nhường thống hối để khỏi tái phạm tội. Thánh Gioan tuyên bố dứt khoát: “Phàm ai phạm tội thì cũng chống lại lề luật của Thiên Chúa. Thế mà anh em biết: Đức Giêsu đã xuất hiện để xóa bỏ tội lỗi, và nơi Người không có tội lỗi” (1Ga 3:4-5). Tội đáng chúng ta phải ghê sợ hơn là là tội đánh mất đức tin cũng là đánh mất ý thức về tội lỗi, cũng là khước từ lòng thương xót của Chúa. Thánh Gioan nói: “Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội, chúng ta tự lừa dối mình và sự thật không ở trong chúng ta. Nhưng nếu chúng ta thú nhận tội lỗi, Thiên Chúa là Đấng trung thành và công chính sẽ tha tội cho chúng ta, và sẽ thanh tẩy chúng ta sạch mọi điều bất chính” (1Ga 1:8-9). Đức Cha Fulton J. Sheen cũng thường nói: “Điều xấu nhất không phải là tội lỗi mà là sự chối tội”.

Điều kiện thứ hai là chúng ta phải tuân giữ các giới răn Chúa, nhất là luật mến Chúa yêu người. Vì “Thiên Chúa là tình yêu” (1Ga 4:16), nên là con Thiên Chúa chúng ta cũng phải là những người biết yêu thương. Thánh Gioan viết: “Chúng ta biết rằng: chúng ta đã từ cõi chết bước vào cõi sống vì chúng ta yêu thương anh em. Kẻ không yêu thương thì ở lại trong sự chết. Phàm ai ghét anh em mình, ấy là kẻ sát nhân. Và anh em biết: không kẻ sát nhân nào có sự sống đời đời ở lại trong nó” (1Ga 4:14-15). Và “Đây là điều răn của Người: chúng ta phải tin vào Danh Đức Giêsu Kitô, Con của Người, và phải yêu thương nhau, theo điều răn Người đã ban cho chúng ta” (1Ga 4:23). Đây cũng chính là đặc nét của các môn đệ Chúa Kitô như chính Người xác định: “Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau” (Ga 13:34-35).

Điều kiện thứ ba là chúng ta phải đề phòng thể gian, các lạc thuyết và các ngôn sứ giả. Đây là điều kiện quan trọng bảo đảm cho chúng ta trung thành thực hiện hai điều kiện trên. Thực vậy, ai trong chúng ta cũng cảm thấy tự đáy lòng mệnh lệnh của Chúa là phải làm lành lánh dữ. Nhưng để có được cái nhìn chính xác về tội phúc, chúng ta cần phải có đức tin ngay chính và lương tâm trong sạch. Chính tinh thần thể gian, các lạc giáo và các ngôn sứ giả khiến chúng ta bị lầm lạc trong việc phân biệt chính tà, tội phúc. Để chúng ta khỏi bị đánh lừa bởi tinh thần thể gian, các lạc giáo và các ngôn sứ giả, chúng ta cần phải có tinh thần cầu nguyện và hy sinh hãm mình hay sự khôn ngoan của thập giá, biết yêu mến vâng phục Đức Thánh Cha là Đại Diện của Chúa Kitô và giáo huấn của Hội Thánh là Mẹ và là Thầy của chúng ta. Chính nhờ vậy, chúng ta sẽ luôn được hướng dẫn bởi Chúa Thánh Thần, Thần Khí của Chúa Kitô.

Tất cả các lạc thuyết và các ngôn sứ giả đều giống nhau ở một điểm là chối bỏ tuyệt đối tính của Chúa Kitô; nghĩa là không tin nhận Chúa Kitô là Thiên Chúa làm người để cứu chuộc nhân loại; hoặc chống phá giáo huấn của Hội Thánh, không nhìn nhận sự hiệp nhất giữa Chúa Kitô và Hội Thánh. Đây là điều Thánh Giám Mục Antôn Maria Claret (1807-1870) từng xác quyết: “Lý do duy nhất mà xã hội đang tiêu vong là vì nó từ chối lắng nghe lời của Hội Thánh, lời sự sống, lời Thiên Chúa. Mọi kế đồ của ơn cứu chuộc sẽ vô ích nếu lời (giáo huấn) của Hội Thánh không được phục hồi hoàn toàn.” Vì vậy, việc học hỏi và thực hành giáo lý như được trình bày trong Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo là một điều cần thiết trong đời sống đức tin.

Lạy Mẹ Maria, xin Mẹ giúp chúng con luôn bước đi trong ánh sáng đức tin theo sự hướng dẫn của Hội Thánh, để chúng con luôn có được niềm vui và sống trọn ơn gọi là con Chúa, con Mẹ, con Hội Thánh. Amen.

17. Phép Rửa – Lm. Giuse Trần Việt Hùng

Trong vòng vài tuần lễ vừa qua, Giáo Hội cử hành nhiều Lễ Mừng. Mùa Vọng mời gọi chúng ta sám hối và chuẩn bị tâm hồn đón Chúa giáng trần. Mùa Giáng Sinh đã qua. Chúa đã tỏ mình ra cho các mục đồng nơi máng cỏ. Rồi các nhà Đạo Sĩ từ phương xa đã đến tôn kính, bái thờ và dâng lễ vật cho Chúa Hài Nhi. Giáo Hội kết thúc Mùa Giáng Sinh với Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa bởi ông Gioan Tẩy Giả tại sông Giôđan. Nguồn gốc lễ này vào

những thế kỷ đầu được cử hành đồng thời với Lễ Hiển Linh. Khi Chúa Giêsu bắt đầu công khai ra giảng đạo và chính thức thi hành sứ mệnh cứu độ, Chúa đã nhập hàng với đoàn dân để nhận phép rửa của Gioan. Phép rửa của Gioan không xóa tội lỗi nhưng là một nghi thức sám hối. Phép rửa là dấu chỉ một sự hối lỗi quay đầu. Biết mình là một bước khởi đầu tu thân. Chúa Giêsu hòa nhập giữa đám đông trong tình liên đới thân phận để từ đó dẫn dắt mọi người ra khỏi vòng nô lệ tội lỗi.

Thiên Chúa đã dùng miệng tiên tri Isaia để loan báo cho toàn dân: “Ta là Thiên Chúa, Ta đã gọi ngươi, vì muốn làm sáng tỏ đức công chính của Ta. Ta đã nắm tay ngươi, đã gìn giữ ngươi và đặt làm giao ước với dân, làm ánh sáng chiếu soi muôn nước (Is 42, 6). Isaia truyền đạt một sứ mệnh được ẩn tàng nơi Đấng trung gian giữa Thiên Chúa và loài người. Ngài là ánh sáng tỏa chiếu trong đêm tối và soi dọi đường nẻo công chính. Isaia đã giới thiệu Ngài cho toàn dân qua Bài ca Thứ Nhất nói về Người Tôi Trung hiền lành và tín trung: Cây lau bị giập, nó không đành bẻ gãy, tim đèn leo lét, cũng chẳng nổi tắt đi. Nó sẽ trung thành làm sáng tỏ công lý (Is 42, 3). Những lời tiên báo này từ từ được tỏ hiện một cách rõ ràng nơi một con người. Người Tôi Trung chính là Chúa Giêsu Kitô sẽ hoàn tất mọi việc để ứng nghiệm các lời tiên tri công bố về Ngài.

Nhìn lại, Giáng Sinh tại quê nhà Việt Nam rất vui, hầu như mọi người cả Lương lẫn Giáo đều nao nức tham dự ngày Sinh Nhật Chúa. Mọi giáo dân tuôn về các Nhà Thờ hân hoan tham dự Lễ Vọng Giáng Sinh và Lễ Giáng Sinh. Trong khi tại các xứ đạo đa văn hóa ở nước ngoài, Mùa Vọng nhiều người chuẩn bị khá rộn ràng để đón mừng Lễ Chúa Giáng Sinh, nhưng chính ngày Lễ Mừng, số người tham dự xem ra rất khiêm tốn. Nhìn chung thấy rằng người ta dành nhiều thời gian cho các sinh hoạt khác như đi mua sắm, tiệc tùng, thưởng ngắm phố chợ và rong chơi. Một số nhóm dân tộc thuộc truyền thống của Nam Mỹ không chú tâm nhiều vào ngày lễ Giáng Sinh, nhưng tâm tình hướng đến việc cử hành Lễ Hiển Linh. Chúng ta biết Chúa đến ban bình an và niềm vui ơn cứu độ cho nhân loại. Niềm vui được lan tỏa khắp nơi tới mọi tâm hồn. Chúng ta không thể giới hạn niềm hoan lạc trong một khoảng thời khắc hay nơi chốn nào. Mỗi người sẽ nhận lãnh niềm vui an lạc trong những hoàn cảnh khác nhau suốt Mùa Giáng Sinh. Điều quan trọng là mỗi người hãy mở lòng đón nhận ơn cứu độ của Chúa.

Con người sống trong thế giới này có quá nhiều khác biệt về niềm tin, tín ngưỡng, văn hóa, ngôn ngữ, truyền thống dân tộc và ý thức hệ. Chúng ta không cần phải tranh cãi hay biện luận về cách thế Chúa giáng sinh, nhưng hãy sống tinh thần của Đấng đã hóa thân làm người. Hãy ngắm nhìn những tượng Chúa Hài Đồng nằm trong máng cỏ với hai bàn tay giơ lên. Hình ảnh thật đẹp! Chúa muốn mở rộng bàn tay đón nhận các tâm hồn về với Chúa. Một tâm tình khác, Chúa Hài Nhi cũng giống như các trẻ thơ khác là muốn được ẵm bế. Chúa giơ tay muốn được Mẹ ẵm vào lòng. Chúa hạ sinh như một bé thơ để cùng chia sẻ sự yếu ớt, khó nghèo, khiêm hạ và mời gọi yêu thương đáp trả. Chúa muốn chúng ta ẵm Chúa như ôm ấp những kẻ bé mọn, cô đơn, mồ côi, tàn tật, khổ đau, nghèo đói và bất hạnh. Chính Chúa Giêsu đã khuyên dạy: “Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy.”(Mt 25, 45).

Khoảng năm 30 tuổi, ông Gioan xuất hiện công khai kêu gọi mọi người hãy chuẩn bị tâm hồn đón Chúa. Nhiều người chạy đến với Gioan và xin vấn kế: Chúng tôi phải làm gì bây giờ? Gioan đã chỉ dạy họ thay đổi cách sống và thực hành phép rửa sám hối. Bây giờ chưa có người nào nhận biết Chúa Giêsu là ai? Ông Gioan thi hành sứ vụ của mình là vị tiền hô của Chúa. Ông không tìm vinh quang cho riêng mình, nhưng tập trung chuẩn bị tâm hồn mọi người đón Đấng cứu tinh. Ông Gioan trả lời mọi người rằng: “Tôi, tôi làm phép rửa cho anh em trong nước, nhưng có Đấng mạnh thế hơn tôi đang đến, tôi không đáng cởi quai dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho anh em trong Thánh Thần và lửa (Lc 3, 16). Chính Chúa Giêsu đã nhập đoàn với dân người đến với Gioan xin nhận phép rửa.

Thánh Luca giới thiệu về sứ vụ của Chúa Kitô sau phép rửa sám hối. Sự tác động rất quan trọng của Ba Ngôi Thiên Chúa trong biến cố này. Ngôi Cha chứng giám qua Lời từ trời cao, Ngôi Thánh Thần thánh hóa và Ngôi Con thi hành sứ vụ. Thánh sử Luca viết: Khi toàn dân đã chịu phép rửa, Đức Giêsu cũng chịu phép rửa, và đang khi Người cầu nguyện, thì trời mở ra và Thánh Thần ngự xuống trên Người dưới hình dáng chim bồ câu. Lại có tiếng từ trời phán rằng: Con là Con của Cha; ngày hôm nay, Cha đã sinh ra Con (Lc 3, 21-22). Đấng Cứu Thế đã đến và mang thân phận con người như chúng ta,

ngoại trừ tội lỗi. Sau khi nhận phép rửa bởi ông Gioan, Chúa Giêsu đã bắt đầu sứ mệnh rao giảng về Nước Trời.

Chúa Giêsu đã dùng các dụ ngôn và nhiều cách thế đơn sơ để mạc khải về chân lý Nước Trời. Lời của Chúa là lời hằng sống có uy quyền biến đổi tâm can của con người. Ngài mở cửa đón nhận mọi tâm hồn và không loại trừ một dòng dõi dân tộc nào. Thánh Luca đã diễn tả trong sách Tông Đồ Công Vụ: Nhưng hễ ai kính sợ Thiên Chúa và ăn ngay ở lành, thì dù thuộc bất cứ dân tộc nào, cũng đều được Người tiếp nhận (Tđcv 10, 35). Cửa Nước Trời đã được mở ra cho những ai có thiện tâm tìm kiếm. Giáo Hội tiếp nhận mọi thành phần đa dạng của tất cả các nền văn hóa, tín ngưỡng và chủng tộc. Qui tụ mọi người chung trong một niềm tin vào Chúa Kitô và một niềm hy vọng ngày sau sẽ được chung hưởng sự sống muôn đời.

Mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa cũng nhắc nhớ đến Phép Rửa Tội của mỗi người chúng ta. Chính Chúa Giêsu đã rửa sạch tâm hồn chúng ta trong nước và Thánh Thần. Chúng ta được trở nên thụ tạo mới và được trở thành con cái của Thiên Chúa. Hạt giống niềm tin được gieo vào lòng, việc xức dầu thánh đã in ghi dấu ấn trong tâm hồn, áo trắng tinh sạch được phủ trùm và ánh sáng của Chúa Kitô được gởi gắm cho những vị đỡ đầu chăm nom. Chúng ta nên ghi nhớ ngày đã được sinh lại làm con Chúa và con Hội Thánh qua Bí tích Rửa Tội. Chúng ta đã được tháp nhập vào nhiệm thể Chúa Kitô. Ngài là đầu và chúng ta là chi thể của Ngài. Liên kết với Chúa Kitô, mỗi người có bổn phận làm cho hạt giống của sự sống đời đời nảy sinh hoa trái ngay trong cuộc sống này.

Lạy Chúa Giêsu, xưa Chúa đã bước xuống và cúi đầu nhận phép rửa của thánh Gioan, xin cho chúng con biết khiêm hạ nhận thân phận tội lỗi yếu hèn, để xin ơn sám hối. Sám hối là biết mình. Biết mình là khởi đầu bước tiến tới sự trọn lành.

18. Ý nghĩa phép rửa

(Suy niệm của Lm. Giacôbê Phạm Văn Phượng, OP)

“Đông Ca-mê-lô” là tên một cuốn phim, trong đó nêu bật cuộc đối đầu liên tục giữa vị linh mục và ông thị trưởng. Xem ra hai bên lúc nào cũng hoạt động sát cánh bên nhau để phục vụ công ích, nhưng lúc nào cũng bảo vệ quan điểm của mình: một bên là niềm tin Công giáo, một bên là ý thức hệ vô

thần. Một trong những cảnh trong đó dường như ông thị trưởng muốn thỏa hiệp với tôn giáo, đó là cảnh ông lén lút đưa con mới sinh đến nhà thờ xin vị linh mục rửa tội. Nhưng đến khi đặt tên thánh cho con ông lại đưa ra một cái tên là Sta-lin.

Cũng như ông thị trưởng trên đây, ngày nay có nhiều người Công giáo đưa con mới sinh đến nhà thờ xin linh mục cử hành bí tích rửa tội mà không hiểu ý nghĩa tôn giáo cũng như các cam kết mà bí tích này đòi hỏi. Nói khác đi, người ta trở thành Ki-tô hữu mà không sống cho đến cùng niềm tin tôn giáo của mình. Ông thị trưởng trên đây cũng có thể nhìn vào bí tích rửa tội như nhiều người ngoài Ki-tô giáo. Họ xem nghi thức này như một thứ ma thuật, bùa chú, có hiệu năng bảo vệ con người khỏi nghịch cảnh và bất hạnh trong cuộc sống. Nhiều người khác cũng có thể nhìn vào bí tích này như một thứ mê tín dị đoan cần phải loại bỏ. Vậy đâu là ý nghĩa đích thực của bí tích rửa tội?

Chúng ta hãy trở lại dòng sông Gio-đan bên Pa-lét-tin, nơi Chúa Giêsu đã đến chìm mình trong nước. Tại đây, Gio-an Tẩy Giả đã lôi kéo được đông đảo dân chúng đến nghe giảng và tỏ dấu sám hối bằng cách chìm mình trong nước. Chúa Giêsu cũng chen lẫn trong đám đông ấy để xin Gio-an thanh tẩy cho Ngài. Nhưng là một người không vương tội lỗi, Chúa Giêsu đến chìm mình trong nước không phải để thể hiện sự sám hối. Ngài muốn nói lên một ý nghĩa khác, đó là loan báo cái chết và phục sinh của Ngài: chìm mình xuống nước là biểu hiệu cái chết. Trồi lên khỏi nước là loan báo sự sống lại.

Đây cũng là ý nghĩa bí tích rửa tội. Khi chúng ta lãnh nhận phép rửa tội, Chúa Giêsu cũng muốn chúng ta tham dự vào mầu nhiệm sự chết và sống lại của Ngài. Chúng ta vào đời khi được sinh ra, và vào đạo Thiên Chúa khi được rửa tội. Trong nghi thức rửa tội, chúng ta được chìm trong nước hoặc đổ nước trên đầu để chỉ việc tẩy rửa khỏi tội tổ tông và mọi tội riêng, được sinh lại làm con cái Thiên Chúa và gia nhập vào Giáo Hội. Vì thế, Giáo Hội coi bí tích rửa tội như một cuộc tái sinh: người được rửa tội trở thành một con người mới. Họ thấy đâu là ơn gọi và định mệnh của con người, đâu là ý nghĩa của cuộc đời.

Tôi thấy một số người không mừng sinh nhật ngày họ sinh ra vào đời, nhưng mừng ngày họ được chịu phép rửa tội. Thiết nghĩ điều này rất hay, rất đúng, vì đây mới là ngày trọng đại, cao quý, như Đức Giáo hoàng Pi-ô XI đã nói

với hàng ngàn thanh niên nhân ngày kỷ niệm rửa tội của ngài: “Ngày cha chịu phép rửa tội là ngày cao quý nhất của đời cha. Cũng như ngày các con chịu phép rửa tội là ngày cao quý nhất của đời các con”.

Nhờ phép rửa tội, chúng ta được mang tước hiệu Ki-tô hữu. Ki-tô hữu là người có Đức Ki-tô. Mỗi Ki-tô hữu là một Đức Ki-tô thứ hai. Mỗi Ki-tô hữu là một nối dài của chính Đức Ki-tô. Đó là tước hiệu cao cả của chúng ta. Tước hiệu ấy không chỉ sáng ngời trong những dịp lễ lạc, hội hè mà phải luôn chiếu tỏa trong từng giây phút của cuộc sống.

Nhưng tôi xin phép hỏi: Phải chăng nhiều người trong chúng ta đã là Ki-tô hữu một cách miễn cưỡng? Đức tin chưa phải là niềm vui sống mà chỉ là một mớ những ràng buộc khiến chúng ta cảm thấy nặng nề, khó khăn? Ngoài những ràng buộc của luân lý Ki-tô giáo và gánh nặng của những sinh hoạt đạo giáo, biết đâu nhãn hiệu Ki-tô lại không là đầu mối của biết bao kỳ thị, thiệt thòi trong cuộc sống của chúng ta? Chúa Ki-tô đã mang lại cho chúng ta cuộc sống mới của những người con Thiên Chúa, cho dầu cuộc sống ấy có thể tạo ra nhiều ràng buộc, có thể đòi hỏi nhiều hy sinh và chiến đấu, có thể gây nên những phiền toái, thua thiệt...nhưng đó là giá để chúng ta đạt được niềm vui đích thực trong cuộc đời làm con Chúa.

Có thể nói đó là một ước mơ của người Ki-tô. Bình thường có một ước mơ để theo đuổi, đó là sức mạnh giúp người ta có thể thành công và kiên trì trong cuộc sống. Thì trong đời sống đức tin cũng thế, xem ra người Ki-tô cũng theo đuổi một ước mơ. Chẳng hạn: ngay từ khi còn nhỏ, thánh Đông Bốt-cô đã ước mơ được chăm sóc và hướng dẫn các trẻ em lang thang nơi đầu đường xó chợ. Cả cuộc đời ngài đã cống hiến để ước mơ ngày trở thành hiện thực. Mục sư Lu-thơ Kinh cũng đã từng ước mơ một ngày nào đó con cái của những người nô lệ da đen sẽ ngồi đồng bàn với con cái của những chủ nhân da trắng. Cả cuộc đời ông là một cuộc tranh đấu cho đến khi ngã gục, để thực hiện ước mơ ấy. Mẹ Tê-rê-xa Can-cút-ta cũng đã có lần ước mơ được lên tới cổng thiên đàng. Nhưng khi thấy thánh Phê-tô không cho những người khốn khổ cùng được vào thiên đàng, thì mẹ đã trở lại trần gian để tranh đấu cho tới khi nào những người cùng khổ cũng được vào thiên đàng.

Đâu là ước mơ của chúng ta? Đâu là động lực khiến chúng ta tiêu hao tất cả cuộc sống? Đâu là lẽ sống của đời chúng ta? Đó là một cuộc sống đúng danh

nghĩa người Ki-tô. Đó là hạnh phúc nước trời. Đây chính là ước mơ, là động lực, là lẽ sống của đời chúng ta.

19. Thời đại ân sủng – Lm Giuse Nguyễn Hữu An

Sự kiện Chúa Giêsu chịu Phép Rửa là gạch nối giữa giai đoạn quan trọng: sống ẩn dật và rao giảng công khai. Sau 30 năm sống âm thầm với gia đình tại Nadarét, Chúa Giêsu bắt đầu sứ vụ loan báo Tin Mừng.

Lễ Chúa Giêsu chịu Phép Rửa cũng là gạch nối giữa hai mùa: Giáng sinh và Thường niên. Giáo Hội đã cùng sống với Chúa Giêsu qua các biến cố Giáng Sinh và Hiện Linh. Hôm nay Chúa nhật I thường niên, Giáo Hội sẽ cùng đồng hành với Người qua các biến cố của đời rao giảng.

Chúa chịu Phép Rửa tại sông Giođan mở ra một thời đại ân sủng cho nhân loại.

1. *Sông Giođan*

Trong các dòng sông nổi tiếng khắp thế giới thì Giođan bé nhỏ là dòng sông quen thuộc nhất đối với người Kitô hữu. Dòng sông ấy gắn liền với những sự kiện quan trọng của Thánh Kinh.

Như một thân thể của xứ Palestine, sông Giođan góp phần quan trọng trong lịch sử Israel ngay từ những ngày đầu Thiên Chúa chọn dân Do thái. Từ Giođan chuyển từ tiếng Do thái là “hayyarden” có nghĩa “chảy xuôi dòng thời gian”. Bắt nguồn từ Syria, do ba phụ lưu hợp thành. Sông dài 300km, rất nhiều chỗ cạn, nhiều chỗ uốn khúc; chảy vào biển hồ Galilê, ở đây lòng hồ sâu 212m dưới mực nước biển; rồi tiếp tục chảy xuống miền Nam, đổ vào Biển Chết, ở đây độ sâu là 394m dưới mực nước biển, có thể nói đây là điểm thấp nhất của địa cầu. Lòng sông rất dốc, thượng lưu ở độ cao 45 mét, đến cửa sông là 390 mét so với mặt nước biển, lưu vực 93 mét khối/s. Mặc dù là con sông rộng nhất của Palestine, nhưng Giođan khác với những con sông của nhiều nước ở chỗ: khúc sông từ Biển Hồ Galilê đến Biển Chết có đến 27 ghềnh thác khó lưu thông, lắm chỗ nước chảy qua tạo thành những thung lũng như đầm lầy, nhiều nơi có thú dữ, cây cối hai bên dòng sông mọc tươi tốt, không có thành phố lớn nào được thành lập dọc theo dòng sông.

Kinh Thánh nói nhiều đến dòng sông này. Khởi đầu là việc liên hệ giữa Abraham và ông Lot ở sông Giođan (St 13,10). Giacob từ Kharan trở về đã vượt qua sông Giođan. Các chi tộc vượt sông Giođan cách kỳ diệu dưới sự

hướng dân của Giosuê (Gs 3,14-17). Con sông là ranh giới vì dân du mục vượt qua sông vào Canaan để cướp bóc. Người Israel tìm nơi nướng nấu bên kia tản ngạn sông Giođan (Tl 6,33; 2Sm 17,22) và được xem như sự che chở: “Trong bụi rậm sông Giođan...” (Gr 12,5; 49,19; 50,44). Tướng quân Naaman nước Aran nghe lời ngôn sứ Êlisa xuống sông tắm 7 lần nên được khỏi bệnh phong hủi (2V 5,1-19). Ngôn sứ Êdêkiel diễn tả sức sống sung túc của sông Giođan, nước sông chảy đến đâu thì trao ban sự sống đến đó (Ed 47).

49601592. **Chúa Giêsu chịu Phép Rửa**

Chính tại dòng sông Giođan bé nhỏ, Chúa Giêsu đã đến khai mạc sứ vụ công khai bằng cách đón nhận phép rửa bởi Gioan Tẩy Giả. Ngôi Lời Thiên Chúa từng bước xuống dòng nước ấy, chỗ thấp nhất không chỉ về địa lý không gian nhưng còn thấp cả chiều sâu tâm lý và chiều kích tương quan xã hội.

Nếu đem so sánh với sông Cửu Long mệnh mang thuyền qua lại thì dòng nước Giođan nơi Gioan làm phép rửa cho Chúa Giêsu có thể gọi là con kênh nhỏ. Nếu đặt bên cạnh sông Hồng cuộn cuộn xiết chảy thì dòng Giođan chỉ là con lạch. Nếu đứng kề bên sông Hương thơ mộng lững lờ trôi thì Giođan chỉ là con suối nhỏ. Đứng bên bờ này sông Giođan ném hòn đá qua bờ kia, nó có thể đi xa hơn.

Thế mà Chúa Giêsu đã chọn dòng nước bé nhỏ này, không phải như Môisen hay Giôsuá giơ tay cho dòng nước rẽ đôi, nhưng để chìm mình xuống dòng nước nhỏ cùng với đoàn người chịu phép rửa của Gioan Tẩy Giả.

Thiên Chúa, Đấng cho Cửu long giang tuôn chảy tươi mát đồng bằng miền Nam; Đấng cho sông Hồng tuôn nước lũ bồi đắp phù sa cho đồng bằng miền Bắc; Đấng cho Hương giang lững lờ lãng mạn gợi hồn thơ đã chọn chìm mình vào dòng nước Giođan bé nhỏ.

Thật lạ lùng, trong số những người đến “xưng thú tội lỗi” (Mc 1,5) và chịu “phép rửa sám hối để được ơn tha tội” (Mc 1,4) lại có Chúa Giêsu. Người là Đấng Thánh, là Thiên Chúa, siêu việt tuyệt đối, tại sao lại đến xin Gioan làm phép rửa sám hối? Người là Đấng mà Gioan “không đáng cúi xuống cởi quai dép cho Ngài” lại có thể đứng chung với đám đông người tội lỗi chờ đến lượt mình được chịu thanh tẩy?

Trong đêm Giáng sinh chúng ta đã chứng kiến một Thiên Chúa hạ mình xuống làm người, sinh ra nơi hang đá máng cỏ, làm một người nghèo hèn bé

nhỏ, dường như chưa đủ đối với tình yêu thương vô biên của Thiên Chúa. Hôm nay, Người lại hạ mình xuống thêm một bậc nữa, xuống tận cùng xã hội nhân loại khi đến xin Gioan làm phép rửa cho mình như một người dân tầm thường và tội lỗi. Và đã xuống bậc tận cùng khi Chúa hạ mình thăm sâu chấp nhận chết trên thập giá vì yêu thương nhân loại.

Biết nói gì về Người bây giờ nếu không phải là cúi đầu cảm phục và tôn thờ sự khiêm hạ thăm sâu đó của Ngôi Hai làm người!

49601660. *Thời đại ân sủng*

Trước sự hạ mình thăm sâu của Chúa Giêsu, Chúa Cha đã tôn vinh Người bằng lời tuyên bố: “Đây là con Ta yêu dấu” và sai phái Thánh Thần hiện xuống dưới hình chim bồ câu.

Ba dấu hiệu mà Phúc Âm nêu lên không những tiên báo sự sống lại vinh hiển của Đức Kitô mà còn tiên báo thời đại ân sủng mà Người mang đến cho loài người.

1. *Dấu hiệu 1: Trời mở ra.*

Sách Sáng Thế viết: Adam và Evà phạm tội, cửa thiên đàng đóng lại (St 3,23-24). Qua biết bao thế kỷ, Dân Chúa đã thiết tha cầu nguyện “Ôi ước chi Ngài xé rách các tầng trời và ngự xuống” (Is 64,1). Nhờ Chúa Kitô, từ nay trời mở ra, một kiểu nói của Thánh Kinh ngụ ý là, con người từ nay được sống thông hiệp với Thiên Chúa.

1. *Dấu hiệu 2: Thánh Thần ngự xuống như chim bồ câu.*

Sách Sáng Thế viết: Trước khi tạo dựng trời đất, thì “Thánh Thần Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước” (St 1,2) như để thông truyền sức sống. Khi Chúa Giêsu chịu phép rửa, Chúa Thánh Thần ngự xuống dưới hình chim bồ câu với ngụ ý: Chúa Giêsu là con người mới và trong Người nhân loại sẽ được tạo dựng lại, sẽ được đổi mới. Chính Thánh Phaolô xác định: “Điều quan trọng chẳng phải là việc cắt bì hay không cắt bì, nhưng là trở thành tạo vật mới” (Gal 6,15).

1. *Dấu hiệu 3: Lời của Chúa Cha: “ Con là con yêu dấu của Ta... ”.*

Qua lời tuyên bố này, chúng ta nhận biết Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa. Trong lời giảng dạy, Chúa Giêsu cho biết: những ai tin vào Người và nhận phép rửa nhân danh Người thì cũng được thông phần vào địa vị làm con Thiên Chúa.

Khi Chúa Giêsu chịu Phép rửa, trong giờ phút cảm động ấy, cả Ba Ngôi Thiên Chúa cùng xuất hiện. Phép rửa của Chúa Giêsu là mặc khải đầu tiên về Ba Ngôi Thiên Chúa. Đây là lần đầu tiên trong Kinh Thánh Ba Ngôi Thiên Chúa đồng hiện diện. Các Giáo Hội Đông Phương cử hành phép rửa của Chúa Giêsu như một ngày Lễ Ba Ngôi; và chính dưới dấu chỉ Ba Ngôi mà phép rửa Kitô giáo được ban “Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”.

Chúa Thánh Thần như chim bồ câu đáp xuống. Chúa Thánh Thần là tình yêu. Chúa Thánh Thần ngự xuống trên ai là dấu chỉ Thiên Chúa ưu ái người ấy. Chúa Cha công khai xác nhận sự ưu ái với Chúa Con: “Đây là Con Ta yêu dấu”. Ba Ngôi liên kết trong một tình yêu hiệp thông. Chúa Giêsu hoạt động dưới tác động của Chúa Thánh Thần để thi hành thánh ý Chúa Cha. Có thể nói cả Ba Ngôi đều hoạt động trong Chúa Giêsu Kitô. Cả Ba Ngôi đều tham gia vào công trình cứu độ con người.

Từ xưa trong Cựu ước, Chúa Thánh Thần ngự xuống là để trao ban một sứ mệnh. Hôm nay, Chúa Giêsu cũng nhận lãnh một sứ mệnh, đó là cứu độ nhân loại, là “mở mắt cho người mù”, là “đưa ra khỏi tù những người bị giam giữ”, là “dẫn ra khỏi ngục những kẻ ngồi trong bóng tối tăm”.

Chúa Giêsu không đến trong thái độ phô trương quyền lực, nhưng đến trong sự hiền lành khiêm nhường. Người đến không phải để lên án nhưng để tha thứ. Người đến không phải để giết chết nhưng để cứu sống như lời tiên tri Isaia: “Cây lau bị dập, Người không bẻ gãy. Tim đèn leo lét, Người chẳng nỗ tắt đi”.

Phép rửa trong nước mà Chúa Giêsu đón nhận bởi thánh Gioan Tẩy Giả trở nên phép rửa trong Chúa Thánh Thần, khuôn mẫu và nguyên mẫu phép rửa Kitô giáo.

Ngày chúng ta được lãnh nhận bí tích Rửa Tội, màn đêm tội lỗi vây phủ bị xé ra, Ba Ngôi Thiên Chúa đến với mỗi người, ban cho chúng ta cuộc sống thần linh, cho chúng ta được vinh dự làm con Thiên Chúa, được kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa. Ngày chúng ta được lãnh nhận bí tích Rửa tội, Chúa Thánh Thần cũng đã trao cho chúng ta một sứ mệnh, đó là sống xứng đáng một người con hiếu thảo của Thiên Chúa, là tiếp tục công việc của Chúa Giêsu trong công trình cứu độ.

Chúa Giêsu là gương mẫu một người con hiếu thảo. Người luôn sống thân mật với Chúa Cha, luôn kết hiệp với Chúa Cha trong kinh nguyện hằng ngày,

luôn thi hành thánh ý Chúa Cha. Người đã vâng lời Chúa Cha cho đến chết và chết trên thập giá.

Noi gương Chúa Giêsu, chúng ta luôn kết hiệp với Thiên Chúa Ba Ngôi, luôn thi hành thánh ý Thiên Chúa, luôn sống một cuộc sống tốt đẹp, luôn tích cực góp phần xây dựng xã hội, tạo hạnh phúc cho tha nhân.

Lạy Chúa Giêsu Kitô, xin dạy chúng con biết sống ơn Bí tích Rửa Tội để chúng con được xứng đáng được làm con yêu dấu của Thiên Chúa Ba Ngôi. Amen.

20. Cuộc gặp gỡ lịch sử – Lm Giuse Nguyễn Hữu An

Ở đời, khi người ta dựng vợ gã chồng cho con cái thường chọn nơi môn đăng hộ đối; khi chọn bạn mà chơi thì cũng chọn người hiền. Bình thường ai cũng chọn cái tốt cái hay. Không ai lại chọn cái xấu cái dở bao giờ. Thiên Chúa là Đấng Thánh. Nếu Người vào đời mà liên đới với những bậc Thánh Hiền, với những Người Công Chính thì chẳng ai phản đối. Nhưng không, Chúa Giêsu đã gắn bó thân phận mình với loài người tội lỗi. Trước khi bắt đầu công cuộc rao giảng Tin mừng, Chúa Giêsu đã làm một cử chỉ thật lạ lùng là Người tới bên bờ sông Giođan và xin Gioan làm phép rửa cho mình.

Đây là sự hạ mình sâu thẳm của Đấng Thánh và là một cuộc gặp gỡ lịch sử Cựu ước – Tân ước. Biến cố không chỉ loan báo trước cuộc khổ nạn của Đức Giêsu mà còn loan báo về sự phục sinh vinh quang của Người.

1. **Khiêm hạ thẳm sâu**

Nếu đem so sánh với sông Cửu Long mệnh mang thuyền qua lại thì dòng nước Giođan nơi Gioan làm phép rửa cho Đức Giêsu có thể gọi là con kênh nhỏ. Nếu đặt bên cạnh sông Hồng cuộn cuộn xiết chảy thì dòng Giođan chỉ là con lạch. Nếu đứng kề bên sông Hương thơ mộng lững lờ trôi thì Giođan chỉ là con suối nhỏ. Đứng bên bờ này sông Giođan ném hòn đá qua bờ kia, nó có thể đi xa hơn.

Thế mà Đức Giêsu đã chọn dòng nước bé nhỏ này, không phải như Môisen hay Giôsuá giơ tay cho dòng nước rẽ đôi, nhưng để chìm mình xuống dòng nước nhỏ cùng với đoàn chiên phép rửa của Gioan Tẩy Giả.

Thiên Chúa, Đấng cho Cửu long giang tuôn chảy tưới mát đồng bằng miền Nam; Đấng cho sông Hồng tuôn nước lũ bồi đắp phù sa cho đồng bằng miền

Bắc; Đấng cho Hương giang lững lờ lãng mạng gọi hồn thơ đã chọn chìm mình vào dòng nước Giođan bé nhỏ.

Trong các dòng sông nổi tiếng khắp thế giới thì Giođan bé nhỏ là dòng sông quen thuộc nhất đối với người Kitô hữu. Dòng sông ấy gắn liền với những sự kiện quan trọng của Thánh Kinh.

Như một thân thể của xứ Palestine, sông Giođan góp phần quan trọng trong lịch sử Israel ngay từ những ngày đầu Chúa chọn dân Do thái. Từ Giođan chuyển từ tiếng Do thái, hayyarden, có nghĩa “chảy xuôi dòng thời gian”. Bắt nguồn từ Syria, do ba phụ lưu hợp thành. Sông dài 300km, rất nhiều chỗ cạn, nhiều chỗ uốn khúc, chảy qua biển hồ Galilê và cuối cùng đổ vào Biển Chết. Lòng sông rất dốc, thượng lưu ở độ cao 45 mét, đến cửa sông là 390 mét với mặt nước biển, lưu vực 93 mét khối/s. Mặc dù là con sông rộng nhất của Palestin, sông Jordan khác với những con sông của nhiều nước ở chỗ: Khúc sông từ Biển Hồ Galilê đến Biển Chết có đến 27 ghềnh thác khó lưu thông, lắm chỗ nước chảy qua tạo thành những thung lũng như đầm lầy, nhiều nơi có thú dữ, cây cối hai bên dòng sông mọc tươi tốt, không có thành phố lớn nào được thành lập dọc theo dòng sông. Kinh Thánh nói nhiều đến dòng sông này, khởi đầu là việc liên hệ giữa Abraham và ông Lot ở sông Giođan (St 13,10). Giacob từ Kharan trở về đã vượt qua sông Giođan, các chi tộc vượt sông Giođan cách kỳ diệu dưới sự hướng dẫn của Giosuê (Gs 3,14-17). Con sông là ranh giới vì dân du mục vượt qua sông vào Canaan để cướp bóc. Người Israel tìm nơi nướng nấu bên kia tả ngạn sông Jordan (Tl 6,33; 2Sm 17,22) và được xem như sự che chở: “Trong bụi rậm sông Jordan...” (Gr 12:5; 49:19; 50:44) qua Naaman nước Aran nghe lời ngôn sứ Êlideo xuống sông tắm 7 lần nên được khỏi bệnh phong hủi (2V 5,1-19). Ngôn sứ Êdêkiel (chương 47) diễn tả sức sống sung túc của sông Giođan, nước sông chảy đến đâu thì trao ban sự sống đến đó.

Chính tại dòng sông Giođan bé nhỏ, Đức Giêsu đã đến khai mạc sứ vụ công khai bằng cách đón nhận phép rửa bởi Gioan Tẩy Giả.

Thật lạ lùng, trong số những người đến “xưng thú tội lỗi” (Mc1,5) và chịu “phép rửa sám hối để được ơn tha tội” (Mc 1,4) lại có Đức Giêsu. Ngài là Đấng Thánh, là Thiên Chúa, siêu việt tuyệt đối, tại sao lại đến xin Gioan làm phép rửa sám hối? Ngài là Đấng mà Gioan “không đáng cúi xuống cởi quai

dép cho Ngài” sao lại có thể đứng chung với đám đông người tội lỗi chờ đến lượt mình để được chịu thanh tẩy?

Trong đêm Giáng sinh chúng ta đã chứng kiến một Thiên Chúa hạ mình xuống làm người, sinh ra nơi hang đá máng cỏ, làm một người nghèo hèn bé nhỏ, dường như chưa đủ đối với tình yêu thương vô biên của Thiên Chúa. Hôm nay, Người lại hạ mình xuống thêm một bậc nữa, xuống tận cùng xã hội nhân loại khi đến xin Gioan làm phép rửa cho mình như một người dân tầm thường và tội lỗi. Và đã xuống bậc tận cùng khi Chúa hạ mình thăm sâu chấp nhận chết trên thập giá vì yêu nhân loại.

Biết nói gì về Người bây giờ nếu không phải là cúi đầu cảm phục và tôn thờ sự khiêm hạ thăm sâu đó của con Thiên Chúa làm người!

49601728. ***Cuộc gặp gỡ lịch sử***

Cuộc gặp gỡ giữa Chúa Giêsu và Gioan là lúc Tân – Cựu ước giao duyên, là lễ bàn giao giữa hai niên đại cũ và mới mà Chúa Giêsu và Gioan là đại biểu. Gioan, ngôn sứ cuối cùng của Cựu ước gặp gỡ trao đổi bàn giao với Đức Kitô, vị ngôn sứ của thời kỳ mới.

Cuộc gặp gỡ này không phải là một cuộc tranh cãi dành ưu thế, nhưng thật thú vị tuyệt vời khi cả hai đại biểu đều khiêm nhường đón nhận nhau trong sứ vụ. Đức Giêsu từ tốn bước xuống dòng nước Giođan và xin Gioan làm phép rửa cho mình. Gioan hân hạnh xin Đức Giêsu rửa cho mình vì ông nhìn thấy đây mới chính là nhân vật ban phép rửa trong Thánh Thần như ông đã loan báo.

Nơi cuộc gặp gỡ lịch sử này, Thiên Chúa đã xuất hiện và chứng nhận. Lúc ấy các tầng trời mở ra, Thánh Thần đáp xuống như chim bồ câu và có tiếng Chúa Cha tuyên phán: Con là Con Ta yêu dấu. Ba Ngôi Thiên Chúa tỏ hiện vào chính lúc lịch sử của hai niên đại mới và cũ chuyển giao. Từ nay Đức Giêsu sẽ lên đường vào sứ vụ mới với niềm hy vọng mọi sự sẽ tốt đẹp theo thánh ý Chúa Cha.

Cuộc gặp gỡ giữa hai Đấng tại sông Giođan đã làm nên lịch sử và đã được Giáo hội chọn làm khởi điểm cho mùa thường niên là mùa phụng vụ cử hành các mầu nhiệm cuộc đời rao giảng tin mừng của Chúa Giêsu.

Biên cố này không chỉ là cuộc bàn giao cũ mới mà còn là điểm giao duyên giữa trời và đất, giữa Thần khí và nước, giữa Tân ước và Cựu ước. Từ nay nhân loại được tái sinh trong đời sống mới. Qua Bí tích Rửa tội của Chúa

Giêsu, chúng ta nhận được ấn tín của Chúa Thánh Thần, trở nên con cái Thiên Chúa.

49601796. ***Hãy nhớ mình đã được Thanh Tẩy***

Chúa Giêsu chịu phép rửa của Gioan là một sự hạ mình sâu thẳm, một sự khiêm nhường cao cả đã làm cho cửa trời mở ra, ân sủng tuôn đổ, ơn cứu độ được trao ban và lan truyền. Mỗi người Kitô hữu qua bí tích rửa tội, được thần linh ngự xuống, được nghe tiếng Chúa Cha vang dội: này là con yêu dấu của Ta, Ta đặt trọn vẹn yêu thương trên con. Tâm hồn mỗi người trở nên Đền Thờ Ba Ngôi Thiên Chúa.

Ngày lễ hôm nay mời gọi chúng ta hãy ý thức tới ân huệ cao trọng mà Chúa Giêsu đã đem lại cho chúng ta nhờ Phép rửa của Người. Phép Rửa tội là cửa đưa chúng ta vào sự sống mới, vào Nước trời. Đó là bí tích đầu tiên của luật mới. Đó cũng là bí tích Chúa đã trao lại cho Giáo hội cùng với Tin mừng khi Người truyền cho các Tông đồ: “Các con hãy đi giảng dạy muôn dân, rửa tội cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần” (Mt 28,19). Vì thế, Thánh Tẩy là bí tích của đức tin, làm cho loài người được tham dự vào bản tính Thiên Chúa và được ơn làm nghĩa tử, khởi đầu cuộc sống mới trong Đức Kiô. Do vậy, trong nghi thức tiếp nhận, Giáo hội luôn hỏi người dự tòng: “Con xin gì cùng Hội Thánh?”. “Thưa, con xin đức tin”. “Đức tin mang lại điều gì cho con?”. “Thưa, sự sống đời đời”. Và trước khi nhận bí tích Thánh Tẩy, người dự tòng xác nhận công khai từ bỏ tội lỗi và tuyên xưng đức tin trước mặt cộng đoàn.

Người Kitô hữu được thánh hiến cho Thiên Chúa, đi vào đời sống hiệp thông với Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần qua bí tích rửa tội. Ý thức ân huệ cao trọng này để mỗi người chúng ta xây dựng đền thờ tâm hồn mình xứng đáng cho Ba Ngôi Thiên Chúa ngự trị bằng một đời sống công chính, đạo đức, trong sạch.

Ước mong mỗi tín hữu chúng ta luôn nhớ mình đã được xức dầu, được mặc áo trắng tinh tuyền, được trao nên sáng Phục sinh, được thanh tẩy trong nước và Thánh Thần để sống xứng đáng mỗi ngày với ân huệ đã lãnh nhận.

21. Sống mẫu nhiệm thanh tẩy – Anmai, CSsR

Bí tích là gì? Nhớ lại những này còn thơ bé, hơi bị vất vả để “gặm nhấm” những trang giáo lý trong quyển “Bốn đồng ấu”. Bài học khá gây ấn tượng

nhưng cũng hết sức trù tượng đó chính là loạt bài Bí tích. Bỏn đồng ầu dạy rằng: Bí tích là dấu chỉ Chúa Giêsu đã lập để thông ban cho ta ơn bên trong ! dấu chỉ là dấu chỉ như thế nào và ơn bên trong là ơn ra làm sao? Quá khó hiểu cho đầu óc còn thơ dại.

Lớn lên một chút, được các anh các chị hướng dẫn viên chỉ dạy: bí tích là những dấu chỉ hữu hình nhờ đó chúng ta được lãnh nhận ơn sủng của Chúa Kitô nhờ Chúa Thánh Thần trong Giáo Hội. Đây là những phương tiện cứu rỗi hữu hiệu mà Chúa Kitô đã thiết lập để ban phát ơn cứu độ của Người trong Giáo Hội là thân thể nhiệm mầu của Chúa. (x. SGLGHC số 774).

Điều kiện quan trọng để lãnh cách hiệu quả bất cứ bí tích nào, là phải có đức tin, tức là tin có hiệu quả thiêng liêng thật sự của bí tích muốn lãnh nhận hợp pháp trong Giáo Hội. Thí dụ, khi lãnh bí tích Thánh Thể, tức là rước Mình Máu Chúa Kitô, thì phải tin rằng có Chúa Giêsu hiện diện thực sự trong hình bánh và rượu nho; nếu không, việc rước Chúa sẽ là vô ích. Cũng vậy, khi đi xưng tội, nếu hối nhân không tin có Chúa Giêsu hiện diện và tha tội cho mình qua tác vụ của một linh mục, dù là bất xứng dưới mắt người đời, thì việc xưng tội sẽ không mang lại lợi ích nào cho hối nhân.

Chính vì thiếu điều kiện đức tin này, nên có người đã nói: tôi được rửa tội rồi mà có thấy mình được “tái sinh” ở chỗ nào đâu, tôi vẫn thấy tôi nguyên vẹn như cũ ! hoặc “sau mỗi mùa chay và tuần thánh, tôi đâu có thấy mình chết đi và được sống lại với Chúa Kitô Phục Sinh như Giáo Hội nói đâu”!

Chỉ có đức tin mới cho phép ta tin có sự đổi mới trong tâm hồn sau khi nhận lãnh bí tích rửa tội, nhờ đó tội nguyên tổ và mọi tội cá nhân được tẩy sạch và được tái sinh trong sự sống mới, tức là “mặc lấy Chúa Kitô” như Thánh Phaolô đã dạy (x. Gl 3, 27).

Với những người không tin thì họ không thể lãnh nhận được các bí tích. Với những người không Nhìn vào phép rửa tội làm sao có thể tin được. Với một chút nước và với lời đọc bổng tụng người ta lại được trở thành con cái Chúa. Thế mới gọi là mầu nhiệm. Sau khi lãnh nhận mầu nhiệm Thanh Tẩy – mầu nhiệm Phép rửa thì người nhận sẽ được ơn của mầu nhiệm ấy để đủ sức sống mầu nhiệm ấy một cách tốt đẹp như lòng Chúa mong muốn.

Phép rửa là cửa đưa vào sự sống và Nước Trời. Đó là Bí tích đầu tiên của Luật mới mà Chúa Kitô hiến cho mọi người để được sống đời đời. Đó cũng là Bí tích Người đã trao cho Hội Thánh cùng với Tin Mừng khi Người truyền

cho các Tông Đồ “đi dạy dỗ muôn dân, rửa tội cho họ nhân danh Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần”. Vì thế, phép rửa là bí tích của đức tin: chính đức tin con người được Thánh Thần soi sáng, bày tỏ để đón nhận Tin Mừng của Chúa Kitô. Vì thế, điều mà Hội Thánh tha thiết mời gọi đó chính là lòng tin, thụ nhân cần có một đức tin chân thật và sống động, để theo Chúa Kitô và bắt đầu hoặc xác định lại lời cam kết trong giao ước mới.

Ngày hôm nay, Chúa Giêsu trước khi bắt đầu sứ vụ công khai của mình, Chúa Giêsu đã chịu phép rửa cùng với dân sau khi nghe lời của Gioan rao giảng. Hành động của Chúa Giêsu hôm nay như công nhận và công khai lập phép Thanh Tẩy. Hành động này như làm gương cho những ai muốn trở thành con cái Chúa, trở thành chi thể máu thịt của Hội Thánh.

Sau khi nghe giảng, sau khi đón nhận Tin mừng nếu như thì người nghe tin nhận thì họ sẽ nhận nghi lễ thanh tẩy. Nghi lễ thanh tẩy, vừa tượng trưng cho, vừa xác nhận một sự thay đổi đang xảy ra trong tâm hồn những người nghe (Cv 2, 37-41; 16, 34-39). Việc thanh tẩy này là bằng chứng của việc họ đón nhận sứ điệp họ đã nghe, và bằng chứng của việc họ được hiệp nhất với sự chết và sống lại của Đức Kitô. Nhờ Ngài, họ chết đi đối với tội lỗi và được tái sinh vào trong một cuộc sống mới (Cv 8, 12-13; 16, 32-34). Đối với nhiều người trong họ, đây quả thực là một khởi đầu cho một cuộc sống, và một nếp sống mới. Ôn cứu độ là một cái gì đó rất thật đối với họ: họ được giải thoát khỏi một lối sống họ đã quen, và họ kinh nghiệm được ơn cứu độ cả trong việc thay đổi thái độ và trong việc gia nhập cộng đoàn vừa mới được thành lập.

Nghi lễ bí tích đặc biệt nhất là Bí tích Thanh Tẩy là nghi lễ đặt tay. Sách Công vụ kể lại, ngay sau khi Đức Kitô hiện ra lần cuối, một vài người trong các đồ đệ Ngài đã trải qua một kinh nghiệm tôn giáo hết sức sâu sắc làm thay đổi toàn bộ cuộc sống họ. Đó là dịp lễ Ngũ Tuần của người Do thái, nhưng kể từ ngày ấy, lễ này đã thành một lễ của Kitô giáo, lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống, và cũng là “ngày khai sinh ra Hội Thánh Công giáo”.

Sách Công Vụ cũng cho thấy rằng lúc ấy các môn đệ đang ở trong phòng, họ nghe thấy những tiếng như thể cuồng phong, và họ thấy những lưỡi lửa xuất hiện trên đầu mỗi người. Bỗng họ thấy có một cái gì đó đang thay đổi từ bên trong họ, và họ được đầy tràn một thần khí mới. Đó cũng là thần khí đã thấm dầm trên Chúa Giêsu. Họ tin rằng đó là Thần Khí Thiên Chúa.

Con người cũng có khả năng đem cho con người niềm hân hoan, hy vọng và can đảm như thế khi họ được chứng kiến những gì đã xảy ra cho thầy họ, vậy ta phải hiểu thế nào về những gì đã xảy ra cho các tông đồ trong những ngày ấy? Con người có thể làm cho các môn đệ diễn tả những gì đang xảy ra cho họ bằng một thứ ngôn ngữ họ chưa hề được nghe chăng? Như thế sự kiện này chắc chắn phải do chính Thiên Chúa và Thần Khí Ngài (xem Cv 2, 1-4).

Điều ngạc nhiên hơn đối với những người đón nhận Tin Mừng là họ có thể trở nên công cụ đem Thần Khí ấy cho người khác. Họ bắt đầu công bố Tin Mừng về Chúa Giêsu cho tha nhân, và ai đã đón nhận Ngài là Chúa, đều được thánh tẩy trong danh Ngài. Họ sẽ đặt tay trên người ấy và xin cho người ấy được tràn đầy Thánh Thần như họ. Và điều kỳ diệu họ xin đã được chấp nhận. Người ấy sẽ có kinh nghiệm về việc được tràn đầy một Thần Khí mới. Và đôi khi họ còn được ngợi khen Thiên Chúa bằng các thứ tiếng lạ (Cv 19, 4-6). Việc đặt tay này thường xảy ra ngay sau khi Thánh Tẩy, nhưng thỉnh thoảng cũng phải chờ một thời gian (Cv 8, 14-17). Đặt tay chắc chắn là một hành vi bí tích. Vì đó là biểu tượng của một cái gì đó không thể thấy được, của việc Thần Khí đáp xuống trên một con người. Và đó cũng là một biểu tượng phát sinh hiệu quả. Và người ta có thể thấy được hiệu quả ấy trong thái độ của người ấy, và chính đương sự cũng cảm thấy hiệu quả ấy nữa. Vậy ý nghĩa của việc đặt tay chính là việc trao ban Thần Khí, thần khí tình yêu, vui mừng, bình an, nhẫn nại, nhân hậu, tốt lành, trung tín, hiền lành, và tiết độ (Gl 5, 22-23). Đó còn là một khẳng định rằng Thiên Chúa đã đón nhận họ, vì Ngài đã trao ban cho họ cùng một Thần Khí mà Ngài đã ban cho Chúa Giêsu. Hôm nay, khi nhận bí tích Thanh Tẩy, Chúa Giêsu được Thần Khí ngự xuống trên Ngài và rồi cũng chính Thần Khí ấy đã ở với Ngài trong mọi nẻo đường, trong mọi hành trình của cuộc đời. Với thái độ, với tâm tình hoàn toàn vâng phục Thánh ý của Chúa Cha, Chúa Giêsu hôm nay được Cha xác nhận: Con là Con của Cha; ngày hôm nay, Cha đã sinh ra Con. Lời chân nhận của Cha hôm nay sao mà dễ thương quá, sao mà ấm cúng quá ! Cha với con và con với Cha ! Tình cảm giữa Cha và Con không còn khoảng cách nữa. Cha với Con là một. Thiển nghĩ điều mà Thiên Chúa cũng muốn nơi người tin cũng như là điều mà Chúa muốn nơi Chúa Giêsu đó là trở thành con yêu dấu của Ngài.

Nhận bí tích Thanh Tẩy nhưng sống bí tích Thanh Tẩy không phải là chuyện đơn giản. Phải luôn luôn nhờ ơn Chúa Thánh Thần thì ta mới có thể sống màu nhiệm mà ta lãnh nhận khi chịu phép Thanh Tẩy được. Cũng như Chúa Giêsu, từng giây từng phút trong cuộc đời của Ngài, Ngài luôn kết hợp mật thiết với Chúa Thánh Thần để chu toàn sứ vụ mà Chúa Cha trao phó.

Hôm nay, nhớ lại ngày Chúa Giêsu chịu Thanh Tẩy cũng là dịp chúng ta nhớ ngày chúng ta nhận phép Thanh Tẩy. Mang trong mình phận hèn yếu đuối, dễ chạy theo tà thần, dễ chạy theo những danh vọng trần tục mà đánh mất đi ơn gọi cao quý là trở thành con Chúa cũng như hưởng vinh quang với Ngài. Xin Chúa ban thêm ơn của Thần Khí xuống trên cuộc đời mỗi người chúng ta để chúng ta sống sao cho tròn bổn phận, cho đẹp lòng Thiên Chúa Cha như Chúa Giêsu đã sống.

22. Đức Giêsu cũng chịu phép rửa

(Suy niệm của Phêrô Trần Minh Đức)

Biến cố năm 1975 đã làm thay đổi số phận của biết bao nhiêu người trên mảnh đất thân yêu của chúng ta. Bản thân tôi cũng phải đối diện với một tương lai đen tối: các chủng viện đều bị đóng cửa, chẳng ai biết ngày nào mình sẽ được thụ phong linh mục. Với lòng hăng say nhiệt thành của tuổi trẻ, tôi đã sẵn sàng gác sách vở qua một bên, chấp nhận cảnh giải nắng giảm mưa, sống những tháng ngày lao động vất vả, cực nhọc để chờ thời,...

Đối với một viên sĩ quan trẻ gần nhà tôi thì đây là một thảm cảnh, có thể nói là “lên voi xuống ngựa”. Trước đây không lâu anh ta chẳng gì cũng là một anh hùng trên chiến trận. Ai ai cũng phải nể mặt. Trong nhà có người hầu hạ. Ra đường có kẻ đưa người đón. Bây giờ nhiều lúc phải rơi lệ vì sự bất lực của mình. Anh ta không biết phải làm gì để nuôi sống gia đình trong lúc này. Cuộc đất thì không nổi, ăn mày thì hổ ngươi!...

Thật ra cho đến nay nhiều người vẫn còn sống trong bất hạnh vì họ cố níu kéo những gì thuộc về quá khứ. Lẽ dĩ nhiên không ai phủ nhận họ một thời từng là người có danh có phận, từng làm ông nọ bà kia,... Nhưng một biến cố xảy ra giống như giông bão bất chợt. Nước mưa làm trôi đi lớp phấn son trên gương mặt, những vẻ hào nhoáng bên ngoài vượt khỏi tầm tay! Họ không dám nhìn vào chính mình, tìm cách trốn chạy vào trong vỏ ốc của mình. Nếu như hôm nay họ đưa mắt nhìn Đức Giêsu sắp hàng trong đám đông, chờ đợi

đến lượt mình chịu phép Rửa, chắc chắn cách sống của họ sẽ thay đổi. Một nguồn an ủi lớn lao sẽ tràn ngập trong tâm hồn họ.

Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa đã trở nên giống phàm nhân (Pl 2,7). Ngày lễ Chúa chịu phép Rửa còn làm cho chúng ta hiểu rõ hơn về mầu nhiệm Ngôi Lời Nhập Thể. Đức Giêsu đã xuống thế làm người. Hôm nay Người chấp nhận từ giã cuộc sống âm thầm lặng lẽ tại Nadarét, sẵn sàng đón nhận tội lỗi của chúng ta vào nơi mình, trở thành tội nhân. Qua phép Rửa Người biến đổi chúng ta thành tạo vật mới. Chúng ta tự hỏi: Tôi là ai mà được Thiên Chúa ưu ái đoái hoài tới?

Sau khi chịu phép Rửa Đức Giêsu cầu nguyện cùng Chúa Cha. Người luôn kết hợp cùng Chúa Cha trong khi thi hành sứ mạng cứu chuộc con người. Qua đó Người cũng chỉ cho chúng ta làm thế nào để giữ tấm áo trắng ngày chúng ta chịu phép Rửa được luôn luôn tinh tuyền. Mỗi lần chúng ta dùng nước phép để làm dấu Thánh Giá, mỗi lần dâng tiếng hát lời kinh, mỗi lần chúng ta cầu nguyện thì cửa trời sẽ mở ra, chỗ bế tắc trong tâm hồn chúng ta cũng được khai thông. Chúng ta sẽ nghe lời Chúa nhắc nhở: “Con là con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra con”.

Phép Rửa nói với chúng ta rằng: Con cái do cha mẹ sinh ra nhưng không hoàn toàn thuộc về cha mẹ, bởi vì chúng ta còn là con cái của Thiên Chúa. Cha ông mình đã nói rất chí lý: “Cha mẹ sinh con, trời sinh tính”. Không ai có thể tự nắm giữ vận mệnh của mình. Số phận của mỗi người đã được bàn tay đầy yêu thương quan phòng của Thiên Chúa an bài. Chúng ta tin rằng, con người do Thiên Chúa tạo dựng, mỗi người được Thiên Chúa trao cho một số khả năng và một sứ mạng. Với ơn Chúa giúp con người có thể dùng khả năng của mình để chu toàn sứ mạng đã được giao phó cho mình.

Mỗi biến cố xảy tới là một lời mời gọi chúng ta nhớ đến thân phận của mình sau khi chịu phép Rửa, mời gọi chúng ta nhìn lại con người của mình và canh tân đời sống. Khi ý thức được mình là ai thì chúng ta mới biết sống sao cho phù hợp với ý muốn của Thiên Chúa.

23. Chúa Giêsu lãnh sứ mạng loan báo Tin Mừng

MINH HỌA LỜI CHÚA – Hiều Nguyễn

1. Mỗi tạo vật đều có một sứ mạng

Năm 1989, tại Armênia xảy ra một trận động đất kinh khủng, gây thiệt hại vật chất to tát cho cả thành phố và nhiều người thiệt mạng!...

Nhiều người có lòng tốt đã đến cứu giúp các nạn nhân. Trong số hàng ngàn nạn nhân bị chôn vùi dưới những đồng gạch vụn đổ nát, có một người mẹ với đứa con của bà. Khi người ta đào đưa mẹ con bà ra được, bà đã kiệt sức thoi thóp kể:

– Trong mười tám ngày bị chôn vùi dưới gạch vụn, mỗi ngày tôi hy sinh một phần thân thể để lấy thịt máu nuôi con tôi sống.

Tin mừng hôm nay thuật lại Chúa Giêsu đến nhờ Thánh Gioan Tẩy giả làm phép rửa, để lãnh nhận sứ mạng loan báo Tin Mừng.

Mỗi tạo vật đều được Thiên Chúa trao cho một sứ mạng, từ con người đến sinh vật. Bà mẹ này đã làm tròn sứ mạng với con mình bằng chính mạng sống của bà.

Mặt trời có sứ mạng soi sáng và sưởi ấm các sinh vật trên mặt đất và nó luôn chu toàn sứ mạng của nó.

Cây lúa có sứ mạng nuôi sống con người, và lúc nào nó cũng đơm bông kết hạt.

Chúa Giêsu được Chúa Cha giao sứ mạng cứu rỗi con người, rao giảng kêu gọi mọi người tin thờ Chúa để được sống, và Người đã hoàn thành cách tuyệt hảo, bằng cuộc sống hy sinh phục vụ 33 năm của Người và kết thúc bằng cái chết đau khổ của Người trên thập giá.

Chúa cũng trao cho mỗi người chúng ta một sứ mạng. Mỗi người hãy tự hỏi: “Sứ mạng của tôi là gì? Đối với gia đình? Đối với xã hội? Đối với Giáo hội? Nếu tôi không làm tròn sứ mạng Chúa phú giao, tôi có đáng sống ở đời chăng? Trong khi Chúa Giêsu đã hoàn thành sứ mạng của Người. Mọi người mọi vật cũng chu toàn như thế. Còn tôi, tại sao không? Như thế là tôi ăn bám ăn hại!...

Chúa Giê su nói: “Nếu muối đã lạt đi thì chỉ còn ném ra ngoài cho người ta chà đạp dưới chân”. (Theo “Tất cả là hồng ân”).

49601864. Đồ phế thải hay vật quý?

Cô Ann Thomas cùng bạn là cô Betty bước vào gian hàng bán đồ phế thải.

Cô Betty hỏi Ann:

– Có gì quý không?

Ann nhìn lướt qua rồi nói:

– Toàn là đồ cũ xấu xí.

Bỗng Betty nhặt lên một cây thánh giá cũ kỹ và vui mừng nói:

– Tôi đã tìm được vật quý!...

Và Ann liền đem về lau chùi đánh bóng lại thì thấy quả là một vật quý giá. Cậu con trai của Betty là Bobby nhìn thấy cây thánh giá, cũng thích ngắm nhìn một lúc rồi óa lên khóc. Cô Betty thấy vậy hỏi:

– Sao con khóc?

– Con thấy Chúa Giêsu chết treo trên khổ giá. Con cảm động!...

Cùng nhìn cây thánh giá, người thì cho là đồ phế thải, kẻ nhận là vật quý, người lại thấy Chúa Giêsu trên đó.

Tin mừng hôm nay thuật lại Chúa Giêsu cũng chịu phép rửa như mọi người thời đó, cũng được Gioan Tẩy giả nhận xuống nước rồi bước lên bờ. Nhưng bao nhiêu việc lạ đã xảy đến: các tầng trời mở ra. Người thấy Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu đậu trên Người. Và chợt có tiếng từ trời phán xuống: “Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người”.

Và lạ lùng hơn nữa, với sự kiện Chúa Giêsu chịu phép rửa, Người khai mạc một giai đoạn mới trong cuộc đời cứu thế của Người, Người kết thúc cuộc sống ẩn dật bước vào cuộc đời công khai loan báo Tin mừng. Đồng thời Người mở ra một kỷ nguyên mới, “Kỷ nguyên tân tạo” những gì Adong cũ đã làm hư hoại như lời thánh Phaolô xác quyết: “Con người đầu tiên được dựng nên thành một sinh vật, còn Adong cuối cùng là Thần Khí ban sự sống. Loài xuất hiện trước không phải là loài có Thần Khí nhưng là loài có sinh khí, loài có Thần khí chỉ xuất hiện sau đó... Như chúng ta mang hình ảnh Người bởi đất mà ra, thì chúng ta cũng sẽ được mang hình ảnh Đấng từ trời mà đến” (1Cr.15,45-49)

Nhưng điều quan trọng là áp dụng sự kiện lạ lùng đó vào đời sống chúng ta. Thánh Phaolô khuyên chúng ta: “Anh em đã cùng chịu mai táng với Đức Kitô khi chịu phép Rửa, lại cũng được chỗi dậy với Người, vì tin vào quyền năng của Thiên Chúa, Đấng làm cho Người chỗi dậy từ cõi chết. Trước kia anh em là những người đã chết vì anh em đã sa ngã... nay Thiên Chúa đã cho anh em cùng sống với Đức Kitô” (Cl.2,12-13).

Cùng sống với Đức Kitô là trở nên giống Người, nhiệt thành loan báo Tin mừng với Người, hy sinh cứu rỗi mọi người.

Tin mừng hôm nay thuật lại Chúa Giêsu lãnh phép Rửa của Gioan Tẩy Giả để nhận sứ mạng loan báo Tin mừng nơi Chúa Cha. Chúng ta đã lãnh nhận Bí tích Thanh Tẩy, chúng ta có loan báo Tin mừng của Chúa chưa? (Theo Sunday Homilies).

49601932. **Đổi mới**

Một ông vua giàu sang nhưng hà khắc keo kiệt, nên thần dân than oán kêu trách.

Một hôm vua ra lệnh cho các quan phải thu thuế trong năm cho đầy đủ để sửa chữa cung điện. Các quan trình vua năm nay mùa màng thất bát, dân chúng đói khổ, không thể thu thuế đầy đủ được. Nhưng nhà vua vẫn cương quyết ra lệnh thu thuế đầy đủ.

Thay vì tiến hành thu thuế như lệnh vua, các quan cho người đi khắp nước loan báo: “Năm nay vua miễn thuế cho mọi người”. Thế là khắp nơi dân chúng tuy nghèo đói nhưng đều mở tiệc ăn mừng. Và các quan báo cáo lên vua cung điện đã được tu sửa, mời vua đi xem. Vừa ra khỏi cung điện, nhà vua đã được dân chúng tung hô vạn tuế inh ỏi. Vua ngạc nhiên hỏi lý do, các quan giải thích:

– Hạ thần thấy rạn nứt trầm trọng nhất không phải là tường thành của cung điện, nhưng là của lòng dân. Trong khi họ chết đói mà vua đòi sưu cao thuế nặng nên họ oán trách vua. Do đó hạ thần mạo phép vua tuyên bố miễn thuế năm nay cho họ, nên họ trở lại mến phục vua.

Nghe thế, nhà vua thức tỉnh nhận ra thái độ keo kiệt hà khắc từ trước đến giờ của mình. Ông vui cười, vẫy tay chào toàn dân.

Ông vua đã đổi mới “từ keo kiệt hà khắc thành người rộng lượng thương dân, kéo theo lòng dân “đổi mới” từ bất mãn oán trách thành mến phục trung thành.

Trong Tin mừng hôm nay, Chúa Giêsu nhờ thánh Gioan Tẩy Giả làm phép rửa để được Chúa Thánh Thần đổi mới, để Ngài bắt đầu cuộc đời mới, cuộc đời công khai loan báo Tin mừng Nước Trời.

Kitô hữu chúng ta đã được Đức Kitô “đổi mới” từ ngày lãnh Bí tích Rửa tội: “Trước kia anh em đã chết vì anh em đã sa ngã... nay Thiên Chúa đã cho anh em cùng sống với Đức Kitô” (Cl.2,13).

Nhìn vào hai cột trụ của Giáo Hội. Một Phêrô chối chúa ba lần đã “đổi mới” và trở thành người thuyền trưởng của con tàu Hội Thánh. Một Phaolô bắt bớ các tín hữu đã “đổi mới” thành vị tông đồ dân ngoại tuyệt hảo.

Còn tôi, tôi đã “đổi mới” chưa? Tôi cần “đổi mới” điều gì? (Theo “Sám hối và Canh tân”).

49602000. **Tái tạo thế gian**

Người xưa có quan niệm về vũ trụ như sau. Họ chia nó thành ba tầng thế giới chồng chất lên nhau. Tầng trên hết là Trời, nơi Chúa ngự. Tầng giữa là đất, nơi ở của loài người và sinh vật. Tầng dưới hết là âm phủ, nơi con người đến sau khi chết.

Từ lúc nguyên tổ Adong Eva phạm tội, tầng giữa càng ngày trở nên tồi tệ, nên các thánh cầu xin Thiên Chúa ngự xuống cứu giúp.

Tin mừng hôm nay thuật lại sự kiện Chúa Giêsu chịu phép rửa qua ba biến cố: bầu trời mở ra, Thánh Thần như chim bồ câu ngự xuống, Chúa Cha công nhận Chúa Giêsu là Con yêu dấu. Ba biến cố đó mạc khải cho chúng ta.

– Bầu trời mở ra nói lên Chúa từ trời ngự xuống ở với chúng ta.

– Hình chim câu bay lượn trên nước và Chúa Giêsu diễn tả Chúa bắt đầu cuộc tạo dựng mới.

– Tiếng từ trời phán xuống xác nhận Chúa Giêsu là Adong mới, trong cuộc tái tạo thế giới.

Chính Tin mừng hôm nay dạy chúng ta công cuộc tái tạo thế giới đó qua việc Chúa Giêsu chịu phép Rửa ở sông Giođăng, và nhắc ta là những kẻ đã lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy phải tái tạo con người chúng ta.

Qua ý nghĩa các biến cố đó, mỗi người nhớ mình mang hình ảnh của Adong cũ và Adong mới, luôn chia sẻ sự sống của hai vị đó: vừa bị lôi cuốn theo xác thịt của Adong cũ vừa được thôi thúc tinh thần theo Adong mới. Nhưng thường chúng ta làm như thánh Phaolô nói: “Sự thiện tôi muốn thì tôi không làm nhưng sự ác tôi không muốn thì tôi lại cứ làm” (Rm.7,19). Do đó chúng ta cần nhờ chúa Giêsu tiếp tục tái tạo chúng ta bằng lời cầu nguyện và lãnh

nhận các Bí tích; nhờ Chúa Thánh Thần thánh hóa chúng ta hằng ngày, để sống xứng đáng làm con yêu dấu của Thiên Chúa. (Theo Cha M.Link).

49602068. **Mầu nhiệm một Chúa Ba Ngôi**

“Khi Chúa Giêsu chịu phép rửa xong, vừa dưới nước lên thì kìa các tầng trời mở ra. Người thấy Thần Khí Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu và ngự trên Người. Và kìa có tiếng từ trời phán xuống: Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người: (Mt.3,16-17).

Qua phép rửa sám hối Chúa Giêsu lãnh nhận bởi tay Gioan Tẩy Giả ở sông Giođăng, mầu nhiệm Một Chúa Ba Ngôi được mạc khải cho chúng ta.

Chúng ta cũng được lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy, nhân danh Chúa Cha Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Chúng ta làm dấu Thánh giá tuyên xưng Chúa Ba Ngôi suốt đời: Khi chúng ta bắt đầu và kết thúc buổi đọc kinh cầu nguyện, lúc khởi sự và kết thúc một ngày chúng ta sống, khi chúng ta dùng bữa và dùng xong. Tất một lời, chúng ta tuyên xưng Một Chúa Ba Ngôi từ lúc vào đời đến lúc lìa đời. Cả cuộc sống chúng ta gắn liền với mầu nhiệm Một Chúa Ba Ngôi. Nhưng điều quan trọng là chúng ta có sống mầu nhiệm này chưa? Hay đây chỉ là một tín điều để tin thôi.

Mầu nhiệm “Một Chúa Ba Ngôi” được diễn tả trong Tin mừng hôm nay là để chúng ta sống hằng ngày trong đời sống chúng ta. Trong ánh sáng của mầu nhiệm này, chúng ta biết con người được hiện hữu là do Thiên Chúa và con người chỉ có thể sống cho ra người khi nào biết sống như Thiên Chúa. Thật thế, con người được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa, mà Thiên Chúa là Tình yêu, nên ơn gọi đích thực của con người là ơn gọi sống Yêu thương. Con người chỉ có thể sống sung mãn, sống xứng đáng làm người trong sự thông hiệp và trao ban. Trái lại, nếu sống ích kỷ sẽ chuộc lấy buồn khổ cho mình. Đó là chân lý nền tảng nhất về con người mà Tin mừng hôm nay nhắc nhở chúng ta.

Lãnh nhận phép rửa nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần có nghĩa là chúng ta nhập vào tình yêu của Chúa Cha, để rồi noi gương Chúa Giêsu và nhờ sức mạnh của Chúa Thánh Thần, chúng ta sống cuộc đời chứng tá cho Chúa bằng cách cố gắng chia sẻ tình yêu với tất cả mọi người. (Theo “Phút cầu nguyện cuối ngày, tập III”).

49602136. **Chúa Giêsu cầu nguyện**

Đang khi Chúa Giêsu cầu nguyện thì trời mở ra và Thánh Thần ngự xuống trên Người dưới hình chim bồ câu. Lại có tiếng từ trời phán xuống: “Con là Con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra con” (Lc.3,21-22).

Henry Ford mướn một chuyên gia giỏi để đánh giá công ty của ông. “Bản báo cáo cuối cùng của chuyên gia với kết quả khả quan, ngoại trừ vấn đề là: Mỗi lần đi ngang qua văn phòng của nhân viên cuối hành lang, tôi đều thấy anh ta gác chân lên bàn và nhìn đăm đăm ra cửa sổ. Anh ta đang lãng phí thời giờ và tiền bạc của ông đấy”.

Nhưng Henry nói: “Phải, chính vì biết lãng phí như vậy mà một lần anh đã có sáng kiến tiết kiệm cho chúng tôi hàng triệu mỹ kim đấy”.

Hình ảnh của người đàn ông trầm tư mặc tưởng và hình ảnh Chúa Giêsu đắm mình trong nguyện cầu đặt cho tôi câu hỏi: “Liệu tôi có khá hơn nếu tôi tạo được thói quen ngưng công việc hằng ngày để cầu nguyện chăng?”

“Đời sống mỏng giòn, hãy nâng đỡ nó bằng lời cầu nguyện” (E.C McKenzie) (Trích “Viễn tượng 2000”).

49602204. **Ngài lên trời phải không?**

Vì thấy vị kinh sư tuần nào cũng vắng mặt hôm trước ngày Sabát, nên cả cộng đoàn thắc mắc cho người theo dõi.

Và người theo dõi đã chứng kiến vị kinh sư hóa trang thành dân quê, đến phục vụ một bà lương dân trong căn lều tồi tàn của bà. Ông quét dọn lều và nấu ăn cho bà trong ngày sabát.

Khi thám tử về, cộng đoàn hỏi:

– Ông kinh sư đi đâu? Ông lên trời phải không?

– Không. Ông còn lên cao hơn nữa.

Ông còn lên cao hơn nữa, vì ông nhiệt thành chu toàn sứ mạng Chúa giao phó cho ông, như trong Tin mừng hôm nay Chúa Giêsu đã lãnh nhận nơi Thiên Chúa sứ mạng loan báo Tin mừng cho muôn dân, và Người đã tự hạ mình xuống phục vụ con người, đem Tin mừng cứu rỗi đến cho mọi người, và hy sinh chết trên khổ giá để hoàn tất sứ mệnh Người đã lãnh nhận.

Ai ngờ được ông kinh sư hạ mình làm người dân quê đi gặp người đàn bà nghèo hèn? Ai tin được Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa tối cao đã đến xin Gioan làm phép rửa?

Thế nên ông Gioan can Người và nói: “Chính tôi mới cần được Ngài làm phép Rửa, thế mà Ngài lại đến với tôi”. Và ông tuyên bố cho dân chúng biết: “Ngài là Đáng quyền thế hơn tôi, đang đến sau tôi, tôi không đáng cúi xuống cởi dép cho Ngài”.

Khi nhìn ngắm Đức Giêsu xếp hàng với tội nhân, chúng ta mới hiểu thế nào là Thiên Chúa Tình yêu. Chỉ có Tình yêu mới khiến Con Thiên Chúa che khuất sự cao cả thánh thiện của mình để chìm mình trong phép rửa thống hối. Chỉ có tình yêu mới làm cho Đáng cứu độ sống như người cần được cứu độ. Và đây mới chỉ là bước đầu tình yêu của Con Thiên Chúa. Nó sẽ kết thúc bằng cái chết thê thảm của Người trên khổ giá, khi Người trầm mình trong khổ nhục để đem lại ơn cứu rỗi cho mọi người: “Thầy còn một phép rửa phải chịu, và lòng Thầy khắc khoải biết bao cho đến khi việc đó hoàn tất” (Lc.12,50).

Qua Bí tích Rửa tội, chúng ta cũng được làm con Chúa. Chúng ta cũng được Chúa Thánh Thần tấn phong, chúng ta được gọi đem Tình yêu cứu rỗi đến mọi người, nhất là những người khốn khổ hồn xác xung quanh chúng ta. (Theo “Như Thầy đã yêu”).

49602272. **Bây giờ cứ thế đã**

Nhạc sĩ nổi tiếng Sébastien bị mù. Có người bạn thân cho ông biết gần đó có một thầy thuốc chuyên chữa trị mắt rất kết quả. Nhiều người bệnh mắt đã nhờ ông chữa khỏi. Ông thầy này rất ngưỡng mộ tài nghệ của nhạc sĩ nên rất sẵn sàng giải phẫu giúp nhạc sĩ. Nghe nói thế, nhạc sĩ vui mừng thốt lên:

– Nhân danh chúa, xin hãy cố gắng giúp tôi.

Bốn ngày sau cuộc giải phẫu, khi băng vải được cắt hết, các con của nhạc sĩ hội họp trông chờ, bao quanh nhạc sĩ hỏi tới tấp:

– Có thấy gì không? Cha thấy được không?

Ông điềm nhiên trả lời:

– Xin vâng ý Chúa. Cha không thấy gì cả.

Thất vọng, các con ông khóc sụt sùi than trời trách đất inh ỏi làm cho niềm đau của ông tăng thêm. Nhưng ông tỏ ra bình tĩnh khác thường. Ông còn khuyên các con ông: -Các con hãy hát lên bài mà cha ưa thích nhất: “Nguyện cho thánh ý Chúa được thể hiện...”

Trong Tin mừng hôm nay, khi Chúa Giêsu đến xin thánh Gioan Tẩy Giả làm phép Rửa cho Người, thánh nhân từ chối và nói: “Chính tôi mới cần được Ngài làm phép rửa thể mà Ngài lại đến với tôi. Nhưng Đức Giêsu trả lời: Bây giờ cứ thế đi. Vì chúng ta nên làm như vậy để giữ trọn đức công chính” (Mt.3,15).

Chính nhờ “giữ trọn đức công chính”, đức vâng lời thánh ý Thiên Chúa, mà Chúa Giêsu được Chúa Cha công nhận là “Con yêu dấu”, “được Thần Khí” ngự trên Người, để Người bước sang cuộc đời mới loan báo Tin mừng.

Ngày chịu phép Rửa tội, chúng ta cũng được lãnh nhận sức sống mới. Sức sống mới đó chính là Chúa Thánh Linh, Đấng hiện diện và tác động trong cuộc đời chúng ta. Thánh Phaolô sau khi lãnh nhận phép Rửa và trở nên người mới là tông đồ dân ngoại, Ngài luôn ý thức về sức sống thần linh trào lưu trong tâm hồn Ngài đến nỗi Ngài đã thốt lên: “Tôi sống, nhưng không phải là tôi sống, mà chính Chúa Kitô sống trong tôi”. Và Thánh nhân nhắn nhủ chúng ta: “Anh em chớ dập tắt Thánh linh. Người hiện diện và tác động trong chúng ta. Người uốn nắn cho chúng ta giống Chúa Kitô, để trong mọi sự chúng ta luôn thưa xin vâng với Thánh ý Thiên Chúa” (Theo “Phút cầu nguyện cuối ngày”, tập III).

49602340. **Ba lễ Thanh Tẩy**

Trong câu chuyện “Dòng sông”, tác giả Flannery O'Connor thuật lại một cậu bé tên Bevel. Cha mẹ quá bận lo việc xã hội nên giao cậu cho bà vú nuôi. Một hôm bà dẫn cậu ra bờ sông đang lúc có nhà thuyết giáo làm phép Rửa cho dân chúng. Bà cho cậu chịu phép Rửa. Và lúc kéo cậu lên khỏi nước, nhà thuyết giáo nhìn cậu và nói: “Giờ đây cậu có giá rồi. Trước khi lãnh nhận phép rửa, cậu chẳng có giá gì cả...”

Trong Tin mừng hôm nay có ba dạng phép rửa khác nhau:

Phép rửa của Gioan Tẩy Giả là phép Rửa sám hối, giúp người ta ăn năn sám hối tội lỗi. Đó là bước đầu của cuộc hành trình đức tin, như trong lời ông minh chứng: “Tôi, tôi làm phép rửa cho các anh trong nước để giục lòng các anh sám hối. Còn Đấng đến sau tôi thì quyền thế hơn tôi, tôi không đáng xách dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho các anh trong Thánh Thần và lửa” (Mt.3,11).

Phép rửa của Chúa Giêsu là phép rửa tái sinh. Nó ban cho người lãnh nhận một đời sống mới hoàn toàn, như thánh Phaolô xác quyết: “Anh em đã cùng

được mai táng với Đức Kitô khi chịu phép rửa... nay Thiên Chúa đã cho anh em được cùng sống với Đức Kitô” (Cl.2,12-13).

Như thế phép rửa của Đức Giêsu giúp chúng ta chia sẻ sự sống thần linh của Người. Điều đó dẫn chúng ta đến phép rửa thứ ba là phép rửa Gioan Tẩy Giả làm cho Đức Giêsu mà Tin mừng hôm nay thuật lại, khiến trời mở ra với Thánh Thần và tiếng Chúa Cha. Đó là phép rửa mạc khải, vì nó bày tỏ cho biết Thiên Chúa đã từ trời xuống thế gian, Chúa Thánh Thần bắt đầu cuộc tạo dựng mới, Chúa Cha xác nhận Chúa Giêsu là Adong mới trong cuộc tái tạo thế giới.

Phép rửa đó nhắc chúng ta là những kẻ đã lãnh nhận phép rửa tái sinh của Đức Giêsu: “Anh em đã được chỗi dậy cùng với Đức Kitô, nên hãy tìm kiếm những gì thuộc thượng giới, nơi Đức Kitô đang ngự bên hữu Thiên Chúa. Anh em hãy hướng lòng trí về những gì thuộc thượng giới. Thật vậy, anh em đã chết, và sự sống mới của anh em hiện đang tiềm tàng với Đức Kitô nơi Thiên Chúa, khi Đức Kitô nguồn sống của chúng ta xuất hiện, anh em sẽ được xuất hiện với Người và cùng Người hưởng phúc vinh quang” (Cl.3,1-4) “Tìm kiếm những gì thuộc thượng giới” là gì? Phải chăng là tìm hạnh phúc Quê Trời bằng đời sống nhiệt thành phụng sự Chúa và thương yêu giúp đỡ mọi người phần hồn phần xác?

(Theo “Sunday Homilies”).

49602408. **Đang khi Người cầu nguyện**

Một tập sinh đến hỏi vị Viện phụ cao niên:

- Thưa cha, xin giúp con thực sự được trở thành Người của Chúa và Mẹ.
- Con hãy vào phòng đóng cửa lại và cầu nguyện. Lời cầu nguyện sẽ dạy con mọi sự, sẽ được Chúa biến đổi cuộc đời con đẹp lòng Chúa.

Tập sinh hỏi tiếp:

- Thưa Cha, đâu là điều kiện giúp con cầu nguyện đích thực?
- Đó là cầu nguyện trong yêu thương. Ai cầu nguyện với lòng tội lỗi oán hận chẳng khác nào thức ăn thịnh soạn đặt trên đĩa nhơ bẩn.

Thầy tập sinh còn thắc mắc, nên hỏi thêm:

- Thưa cha, lời cầu nguyện có quan trọng không? Nó quan trọng hơn hành động không?

– Rất quan trọng. Bằng chứng là ma quỷ hằng tìm đủ mọi cách quấy phá, khiến chúng ta chia trí luôn, và cho việc cầu nguyện là nặng nề hoặc chán nản.

Tin mừng hôm nay thuật lại: “Khi toàn dân đã chịu phép rửa, Đức Giêsu cũng chịu phép rửa; sau đó, đang khi người cầu nguyện thì trời mở ra và Thánh Thần ngự xuống trên Người... Lại có tiếng từ trời phán xuống; “Con là Con của cha” (Lc.3,21-22).

Được Thiên Chúa phái đến thế gian trong sứ vụ cứu thế để tái tạo con người và đổi mới bộ mặt thế giới, Chúa Giêsu luôn luôn cầu nguyện để chu toàn sứ mệnh của mình. Đặc biệt hôm nay sau khi đã lãnh phép rửa của Gioan Tiê hô, Người cầu nguyện để nhận lãnh Chúa Thánh Thần và sự xác nhận của Chúa Cha.

Gương cầu nguyện của Chúa Giêsu khẳng định với chúng ta: Cầu nguyện là điều quan trọng bậc nhất cho sứ mệnh làm người và đặc biệt là làm Kitô hữu. Muốn cải thiện bản thân, muốn hoán cải cuộc đời, muốn biến đổi thế gian, cần phải cầu nguyện và trở thành những con người cầu nguyện: Cầu nguyện liên lỉ, cầu nguyện tin tưởng, cầu nguyện bền đỗ, cầu nguyện khiêm tốn như Chúa Giêsu dạy. (Theo “Góp nhặt”).

49602476. **Tôi thương nó**

Ở Hoa Kỳ, ông Bim là chủ một nông trại nuôi bò rất lớn. Ông được mọi người gọi là “Ông Bim quảng đại” vì ông rất thương người, sẵn sàng giúp đỡ mọi người, nhất là những người nghèo khó bệnh tật.

Ông chỉ có đứa con trai duy nhất. Rủi thay trong một chuyến đi nghỉ cuối tuần bị tai nạn xe hơi làm cho vợ và đứa con trai một của ông thiệt mạng!...

Trong những ngày đau buồn, ông đi lang thang trong nông trại, bỗng ông gặp một đứa trẻ ăn mặc rách rưới bơ vơ. Ông gọi nó đến hỏi thăm gia cảnh của nó, mới biết nó là đứa trẻ mồ côi, tên là Jimi, sống rày đây mai đó nhờ lòng hảo tâm của mọi người. Ông thương đem nó về nuôi và làm chúc thư cho nó: “Nếu ngày nào tôi chết, tất cả tài sản của tôi sẽ để lại cho Jimi, đứa con nuôi của tôi”. Bạn hữu ông nghe biết thế thì ngạc nhiên hỏi:

– Sao bạn làm thế?

– Vì tôi thương nó. Nó giống con tôi. Tôi nhìn thấy con tôi trong nó.

Trong Tin mừng hôm nay, khi Chúa Giêsu vừa chịu phép rửa ở sông Giođăng bước lên bờ; Chúa Cha đã công nhận Người là Con yêu dấu. Và chúng ta sau khi lãnh nhận Bí tích Thánh tẩy, chúng ta cũng làm con Thiên Chúa.

Câu nói của ông Bim trên đây nhắc chúng ta nhớ: Thiên Chúa yêu thương chúng ta, nhận chúng ta làm nghĩa tử của Người, đồng hưởng gia nghiệp với Con Một người là Đức Kitô ngày chúng ta lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy. Người nói với chúng ta “Con là con yêu dấu của Ta” như đã nói với Đức Giêsu lúc chịu Gioan Tẩy Giả làm phép rửa ở sông Giođăng.

Nhưng với Đức Giêsu, Thiên Chúa còn bảo “Cha hài lòng về Con”. Nếu nói với chúng ta, Thiên Chúa có thể nói được câu đó, hay Người phải nói ngược lại: “Cha buồn lòng vì con?”

Mỗi người chúng ta hãy tự hỏi: tôi làm hài lòng Chúa hay làm Chúa buồn lòng? Tại sao? (Theo “Phút cầu nguyện cuối ngày”, tập III).

49602544. **Lỗi lời thề hứa**

Ở núi Phong Khê đất Thục có giống đười ươi, mặt như mặt người, biết cười biết nói. Máu nó dùng để nhuộm màu không bao giờ phai nên người ta đánh lừa bắt nó.

Tính đười ươi thích uống rượu, thích đi guốc. Người ta biết thế nên đem rượu và guốc ra bày la liệt ở quãng đồng không, rồi đi núp một chỗ. Đười ươi ngửi hơi rượu, kéo nhau ra thấy rượu thấy guốc, biết người dụ mình bèn chửi rửa thậm tệ đoạn rủ nhau đi, miệng lầm bầm:

– Chớ có mắc mưu loài khốn ấy!

Song đã đi mà còn ngoảnh lại:

– Ta chỉ ném xem, chắc không hại gì.

Thế là tay bám miệng mút, bén mũi làm mãi thành say rượu mờ mịt, quên cả lời khôn lẽ thiệt gìn giữ bấy lâu, chéch choáng nghiêng ngã, nói nói cười cười, chân đưa vào guốc thất thủ bước đi.

Người núp bấy giờ đổ ra thì đười ươi lão đảo chạy, con ngã nghiêng con ngã ngựa, người ta bắt sạch không sót con nào.

Tin mừng hôm nay thuật lại Chúa Giêsu chịu Thánh Gioan Tẩy Giả làm phép rửa ở sông Giođăng, để được Chúa Cha xác nhận là Con yêu dấu Người, được Chúa Thánh Thần sai đi loan báo tin mừng. Từ đó, Chúa Giêsu luôn chu toàn sứ mạng, không bao giờ chệnh mảng trách nhiệm.

Ngày chịu phép Rửa tội, chúng ta đã thề hứa từ bỏ ma quỷ, xa tránh tội lỗi. Nhưng thật ra chúng ta đã vấp phạm biết bao nhiêu lần. Biết tội là xấu nhưng không dễ gì xa lánh. Kinh nghiệm này thánh Phaolô đã từng trải: “Việc thiện tôi muốn làm nhưng lại không làm. Điều dữ tôi muốn lánh nhưng lại làm”. Đó là thân phận con người hèn yếu bất toàn của chúng ta. Mỗi người cần ý thức điều đó để luôn tin tưởng, trông cậy cầu khẩn Chúa nâng đỡ, nhất là không bao giờ ngã lòng thất vọng khi lỡ làm sa ngã, mà phải nhớ Chúa là Cha nhân từ quảng đại thương giúp ăn năn sám hối. (Trích “Tất cả là hồng ân”).

24. Con đường yêu thương kỳ diệu

(Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Văn Nghĩa)

Để mạc khải tình yêu cho muôn loài, Con Thiên Chúa đã làm người. Để bày tỏ tình yêu đến cùng với con người, Thiên Chúa chọn con đường đồng thân với nhân loại. “Ngôi Lời đã làm người và ở giữa chúng ta” (Ga 1,14). Không chỉ mang lấy kiếp người, Con Thiên Chúa còn mang vào chính bản thân phận tội đời, phận tội nhơ của con người. Xếp mình vào đoàn dân đang tự nhận là tội nhân đến với Gioan Tẩy Giả trên bờ sông Giođan là một hành vi thật khó lý giải theo sự luận suy của lý trí. Con tim có lý lẽ của nó. Và chúng ta chỉ có thể hiểu động thái chịu phép rửa của Chúa Giêsu bằng con tim. Tuy nhiên, dưới ánh sáng lời mạc khải qua các bài đọc Thánh lễ Chúa chịu phép rửa, chúng ta có thể nhận ra mục đích của Đấng Cứu Độ khi để cho Gioan làm phép rửa trên bờ sông Giođan.

1. *Tự nguyện liên đới với mọi người để yêu thương hết mọi người:*

Hai từ liên đới gợi mở cho ta hình ảnh gắn liền đai lưng với nhau. Nói đến chung lưng đấu cật là nói đến những hoàn cảnh khó khăn, gian khổ cần vượt qua. Chính vì thế không ai lại nói liên đới trong những thành công hay chung lưng trong những hoàn cảnh thuận lợi. Hoàn cảnh khó khăn, gian khổ nhất của con người có thể nói là khi gặp phải các sự dữ. Có những sự dữ do khách quan như thiên tai hay địch họa. Có những sự dữ lại do chủ quan là do bản thân tự gây ra cho chính mình. Dưới cái nhìn đức tin thì chỉ có một sự dữ đáng gọi là dữ, đó là tội lỗi. Các sự dữ khác chỉ có thể làm hại sự sống đời này, còn tội lỗi thì có thể làm thiệt hại cả sự sống đời này và cả sự sống mai sau.

Dù là Đấng vô tội, dù là Đấng ngàn trùng chí thánh, Chúa Giêsu vẫn muốn đồng phạm với nhân loại chúng ta trong kiếp tội nhân. Khởi đầu bằng việc chung hàng với đoàn người tội lỗi và điều này đã làm đẹp lòng Chúa Cha: “Này là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha” (Mt 3,17; Mc 1,11; Lc 1,22). Trong quá trình rao giảng Tin Mừng Chúa Giêsu không ngại ngần đến với những người tội lỗi và đồng bàn với họ, bất chấp những lời xầm xì của nhiều người nhóm biệt phái và luật sĩ (x. Lc 5,29-32; 15,1-2). Người còn tự nguyện đứng về phía những người nghèo, những người bất hạnh, cô thế, kém phận, dĩ nhiên vẫn không từ chối lời mời của những người quyền quý, lớn vai hay nhiều về trong xã hội (x. Lc 7,36-50). Tất cả những sự việc ấy nói lên rằng Chúa Cứu Thế muốn bày tỏ tình yêu với hết mọi người.

49602612. *Đi xuống tận cùng đáy sâu thân phận tội lỗi của kiếp người để nâng mọi người lên:*

Tự chìm mình dưới dòng sông Giordan để cho thánh Gioan Tẩy giả làm phép thanh tẩy là quyết định khởi đầu của Con Thiên Chúa làm người khi công khai rao giảng Tin Mừng. Và điểm đến của quyết định ấy là cái chết trong phận một phạm nhân trọng tội. Con Chiên tinh tuyền của Thiên Chúa đã cúi mình xuống trước một Giuđa đã rắp tâm phản bội Thầy, trước một Phêrô lát nữa đây sẽ chối bỏ Thầy và trước cả nhóm môn đồ còn lại, vốn tham sinh, úy tử cách ích kỷ, sẵn sàng bỏ Thầy để giữ lấy mạng sống riêng mình. Người cúi xuống là để nâng con người lên.

Thiên Chúa không muốn bất cứ một ai trong nhân loại phải hư mất. Đấng Cứu độ đã đi xuống tận cùng của cảnh kiếp tội nhân. Và giờ đây không một ai, không một tội nhân nào là không có thể được tha thứ và cứu sống. Một tương lai tràn trề hy vọng đang mở ra cho từng người, cho toàn thể nhân loại. Nói như Đức cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận: ” Không một thánh nhân nào là không có một quá khứ (quá khứ lỗi lầm), vì thế, chẳng có một tội nhân nào mà chẳng có một tương lai”. Sự khả thể đang mở ra với nhân loại khi Đức Giêsu tự nguyện đồng phạm với kiếp tội nhân của con người. Và điều khả thể này đã hiện thực cách rõ ràng với người tử tội bị treo bên phải Chúa Giêsu năm xưa: ” Ta bảo thật với anh: Ngay hôm nay anh sẽ ở trên thiên đàng với Ta” (Lc 23,43).

Vấn nạn đặt ra cho chúng ta hôm nay và mãi mãi:

– Không được phép ngã lòng về bản thân mình cho dù ta đang trong hoàn cảnh bi đát hay tồi tệ thế nào. Không một ai là ngoài tình thương của Thiên Chúa. Không gì có thể tách lìa chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa, trong Đức Giêsu Kitô, Đấng đã tự nguyện liên đới với chúng ta cho đến cùng (x. Rm 8,38-39). Không một ai, không một tình trạng nào vượt quá quyền năng vô biên của Thiên Chúa, Đấng mà không có sự gì là không thể (x. Mt 19,26), chỉ trừ người phạm đến Chúa Thánh Thần, tức là cố tình không đón nhận tình yêu cứu độ. Thiên Chúa có thể làm được mọi sự nhưng Người vẫn tôn trọng tự do của con người, một món quà vô giá mà Người đã ban cho nhân loại. Mọi sự đều là có thể cho người luôn biết hy vọng và nỗ lực vươn lên trong niềm tin vào tình yêu và quyền năng của Thiên Chúa.

– Không được phép thất vọng về bất cứ một ai cho dù họ đang bê bối hay đáng chúc dữ dường nào. Biết bao người thời Chúa Giêsu rất đáng và đã bị Người chúc dữ thế mà vẫn được Người xin Chúa Cha tha thứ vì họ lầm chẳng biết (x. Lc 23,34). Con người là hữu thể đang chuyển thành (*L’homme c’est l’être en devenir*). Chính vì thế, điều mà ta cần loại bỏ, cần xóa đi, đó là những định kiến của ta về tha nhân. Giữ mãi thành kiến không tốt về tha nhân là ta đang đóng đinh anh em mình bằng những chiếc đinh ác tâm, vô tình. Đừng xét đoán để khỏi bị đoán xét (x. Mt 7,1-5). Xin đừng quên chính khi đóng đinh tha nhân bằng định kiến là ta tự đóng đinh số phận của mình. Lời kinh nguyện duy nhất Chúa Giêsu dạy, nhắc nhở chúng ta về sự liên đới với tha nhân như là một trong những điều kiện tất yếu để đón nhận hồng ân của Cha trên trời: “Lạy Cha chúng con...” (Mt 6,9-15)

Mừng mầu nhiệm Chúa chịu phép rửa là tán dương tình thương của Chúa, một tình thương vô biên và diệu kỳ. Mừng mầu nhiệm Chúa chịu phép rửa là phấn khởi và tích cực dưỡng nuôi niềm hy vọng vào Thiên Chúa giàu lòng xót thương, chậm bất bình và rất mực khoan dung. Thiên Chúa đã nên hữu hình nơi Đức Kitô, Đấng không chỉ “không bẻ gãy cây lau bị giập, không dập tắt tim đèn còn khói”, mà còn “mở mắt cho người mù, đưa ra khỏi tù những người bị xiềng xích, đưa ra khỏi ngục những người ngồi trong tối tăm” (Is 42,3; 7), Đấng đầy tràn Thánh Thần và đi đến đâu thì giáng phúc thi ân đến đó (x. Cvđ 10,38). Mầu nhiệm Chúa chịu phép rửa lại còn thôi thúc chúng ta tích cực đón nhận tha nhân để giúp nhau hoán cải, đổi mới và thăng tiến. Khoanh tay đứng nhìn hay cam chịu thúc thủ trước sự dữ là một thái độ “phỉ

báng” hành vi cúi mình chịu phép rửa của chúa Kitô trên dòng sông Giođan. Ước gì được một lần trong đời, ta thâm nghe được lời Chúa phán: “Này là con yêu dấu của Cha, con đẹp lòng Cha”, khi ta biết yêu thương nhau bằng con đường đi xuống (như nghĩa của từ Giođan).

25. Cầu Nguyện – Trời Mở Ra

(Suy niệm của Lm Phêrô Bùi Quang Tuấn)

Trong năm phụng vụ, ngoài các mùa làm “thay hoa đổi lá” như mùa Vọng, Giáng sinh, mùa Chay, Phục sinh, còn có một thứ mùa được trải ra, xen kẽ vào các thời kỳ tưởng niệm hai biến cố Thiên Chúa sinh ra và chịu khổ nạn để cứu nhân độ thế. Đó là mùa Thường Niên hay còn gọi là mùa Quanh Năm. Khởi đầu cho mùa Quanh Năm là Chúa nhật kính nhớ biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa, ghi dấu ngày xuất quân trang trọng của Đức Kitô để đem tin mừng cho nhân loại. Cú điểm xuất quân là bờ sông Giođan thuộc vùng Giuđa, xứ Palestin.

Giođan là một trong những giòng sông dốc dác nhất thế giới, chạy suốt từ bắc chí nam, băng qua biển hồ Galilê, đổ ra Biển Chết. Dọc bờ sông là những hàng dương liễu rủ bóng chen lẫn với dãy bạch dương rì rào trong gió. Nước sông tuy nhiều, nhưng hai bờ dựng đứng nên không thích hợp cho việc trồng trọt. Chính tại một nhánh sông trong khu vực Bêtania mà Chúa Giêsu đã đón nhận phép thanh tẩy của Gioan Tiền hô.

Lẽ tất nhiên, phép rửa của Gioan không phải là một bí tích. Nó không thể xóa tội tổ tông hay truyền ban ơn thánh. Song đó chỉ là hình bóng của phép rửa mà Đức Kitô sẽ thiết lập sau này.

Đúng ra, Đức Kitô đâu cần phải chịu thanh tẩy. Ngài có tội tình gì. Thế nhưng qua việc Ngài đến với Gioan là để chuẩn y cho việc làm và lời nói của ông: Thứ nhất Chúa Giêsu xác nhận việc Gioan rao giảng và thanh tẩy dân chúng để chuẩn bị đón nhận Tin Mừng Nước Trời là chính đáng và cần thiết. Thứ hai, Gioan nhắc bảo với dân chúng- “Ta thanh tẩy các ngươi bằng nước. Sẽ đến Đấng quyền thế hơn ta, ta không đáng cởi quai dép Ngài. Ngài sẽ rửa các ngươi trong Thánh Thần và lửa” (Lc 3:16)- là sự thật và sự thật đó được chính Chúa Giêsu xác nhận sau này trong phúc âm của Thánh Gioan: “Ai không sinh bởi Nước và Thánh Thần thì không thể vào được Nước Trời” (Ga 3:5).

Hơn nữa, việc Đức Giêsu đến hoà mình vào đám đông, lãnh nhận phép rửa của vị Tiền hô, là muốn nêu bật tính cách tự ý liệt mình vào hàng tội nhân. Ngài hạ mình, đến với dân, ở giữa dân, gánh tội dân, và cứu dân.

Có lẽ trong tất cả những lần tỏ mình trước đây, chưa bao giờ Đấng Cứu Thế lại hạ mình sâu thẳm bằng hôm nay. Khi tỏ mình ra với mục đồng và các đạo sĩ, thì vẫn có đó nơi Đức Giêsu hình ảnh của một bé thơ dễ thương. Khi tỏ mình ra cho ông Simêon và bà Anna trong đền thờ, Đức Giêsu cũng còn được chiêm ngắm như là “ánh sáng muôn dân”. Ngay khi tỏ mình ra cho các tư tế, luật sĩ ở đền thờ lúc 12 tuổi, Đức Giêsu vẫn được nhìn nhận như một nhà thông thái uyên bác. Nhưng hôm nay, lần tỏ mình ra lớn lao nhất lại là hiện linh qua hình ảnh một tội nhân giữa đoàn dân tội lỗi. Phải chăng Ngài đang muốn chia sẻ và gánh vác thân phận khốn nạn nhất của con người? Phải chăng Ngài đang làm viên thành lời của bao ngôn sứ, đặc biệt là của Gioan Tẩy Giả, khi vị này chỉ vào Ngài và hô lớn: “Đây là Chiên Thiên Chúa, Đấng tẩy xóa tội trần gian” (Ga 1:29).

Ôn thánh hoá đã được ban xuống qua Đức Kitô. Sự sống đang tuôn đến trên nhân loại. Thánh sử Luca đã khéo léo trình bày ý tưởng trên khi viết: “Đức Giêsu chịu thanh tẩy, và đang khi Ngài cầu nguyện, thì trời mở ra” (Lc 3:21). Cửa trời đã đóng lại sau ngày nhân loại chối từ luật Chúa và chạy theo dục vọng trần gian. Cửa trời đã đóng lại từ lúc con người kiêu căng ngạo mạn muốn lên làm Chúa, để tự định đoạt mọi trật tự của thế giới này. Cửa trời đã đóng lại vì con người không biết ăn năn thống hối, lại còn đồ thừa, sỉ vả, gây khổ cho nhau.

Nhưng hôm nay cửa trời đã mở ra vì có một người không sống theo ý mình nhưng chỉ theo ý Cha, Đấng ngự trên trời.

Hôm nay cửa trời đã mở ra vì có một người đã không “giăng cho được chức vị đồng hàng cùng Thiên Chúa. Nhưng đã hủy mình ra không, lĩnh lấy thân phận tôi đòi, trở thành giống hần người ta... Ngài đã hạ mình thấp hèn, trở thành vâng phục cho đến chết, và là cái chết thập giá” (Pl 2:6-8).

Và đặc biệt, hôm nay cửa trời đã mở ra vì có một người biết cầu nguyện cùng Thiên Chúa.

Chắc chắn không phải là Thánh Luca không có ý khi viết “... cầu nguyện thì trời mở ra”. Phải chăng cầu nguyện chính là chiếc chìa khoá thần linh có thể

mở tung cánh cửa của ơn phúc và sự sống? Phải chăng cầu nguyện là sức mạnh vô song xé rách được màn trời để ơn cứu độ tuôn trào cho nhân loại?

Thánh Anphongsô đã rất chí lý khi quả quyết: “Cầu nguyện chắc chắn sẽ được ơn cứu độ.” Thế nên trong nhiều tác phẩm hay bài giảng lừng danh, ngài đều hướng người ta về đời sống cầu nguyện. Thánh nhân có nói: nếu trong cuộc đời, chỉ có cơ may một lần giảng, và nếu chỉ được phép giảng một bài duy nhất, ngài sẽ không ngần ngại cất đi tất cả mọi ý tưởng để chỉ giảng về cầu nguyện. Ngài sẽ dạy cho người ta biết thế nào là sống cầu nguyện đúng nghĩa. Vì cầu nguyện đúng nghĩa sẽ là thượng tôn Thiên Chúa, mở lòng với trời cao, và đón nhận ân phúc dồi dào. Cầu nguyện đúng nghĩa không chỉ là cầu xin, nhưng còn biết ca ngợi, cảm tạ, và thống hối.

Người biết cầu nguyện và siêng năng nguyện cầu sẽ tìm thấy niềm vui ơn cứu độ chan chứa, cả đời này và đời sau.

Đôi khi người ta không thấy cửa trời mở ra cho bao ước mơ khát vọng cao đẹp của mình, phải chăng vì họ không cầu nguyện, hay có nhưng còn thiếu hồn, nhạt nhẽo, lầy lệ.

Mong sao khởi đầu mùa phụng vụ Quanh Năm năm nay, mỗi người Kitô hữu sẽ đồng hành với Đức Kitô trong khiêm cung cầu nguyện. Chắc chắn bước đi với thái độ và quyết tâm như thế “trời sẽ mở ra” và ơn Chúa sẽ chan hoà trên ta.

26. Liên đới với dân – Lm. Nguyễn Hữu Thy

Đến nay tôi hãy còn nhớ hồi còn nhỏ đi học ở giáo lý, và khi bàn đến Phép Rửa của Đức Giêsu, chúng tôi đã hỏi ông thầy giảng lúc bấy giờ: “Thưa thầy, tại sao Đức Giêsu là Con Thiên Chúa mà lại còn phải chịu phép rửa sám hối của thánh Gioan Tẩy Giả?”

Trước khi nghe câu trả lời của ông thầy của chúng tôi năm xưa, chúng ta thử nhìn lại con người của Gioan Tẩy Giả: Đó là một người mặc áo lông lạc đà, có nét mặt khắc khổ và nghiêm nghị, đi khắp đó đây trong vùng ven sông Gio-đan và loan báo sứ điệp đầy phẫn nộ của Thiên Chúa: “Hỡi nòi rắn độc kia, ai đã chỉ cho các ngươi cách chạy trốn khỏi cơn thịnh độ của Thiên Chúa sắp giáng xuống trên đầu các ngươi? Cái rìu đã đặt sẵn ở gốc cây rồi. Bất cứ cây nào không sinh hoa quả tốt, đều bị đốn đi và quăng vào lửa !” (Lc 3,7+9). Thánh Gioan Tẩy Giả rao giảng sự thịnh nộ của Thiên Chúa nhiều hơn là

lòng nhân hậu của Người. Theo thánh nhân, người ta chỉ có thể tránh thoát được án phạt nghiêm minh và nặng nề của Thiên Chúa bằng sự sám hối tội lỗi và quay trở về cùng Thiên Chúa, qua phép rửa của ông tại bờ sông Gio-đan như dấu hiệu của lòng sám hối.

Nhưng điều đó có liên quan gì đến Đức Giêsu?

Ông thầy giảng ngày xưa của chúng tôi đã trả lời cho câu hỏi đó một cách rất khéo léo, theo ông: Dĩ nhiên, là Con Thiên Chúa, Đức Giêsu không cần chịu phép rửa sám hối. Phép rửa đó đối với Người chỉ có giá trị như một sự bày tỏ lòng khiêm nhường công khai. Nhưng trọng tâm của biến cố Chúa chịu phép rửa là việc Chúa Cha công khai thừa nhận Đức Giêsu “Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta rất hài lòng về Người !” (Mt 3,17). Thật ra, điều quan trọng đối với ông thầy giảng xưa kia của chúng tôi là việc chứng minh Đức Giêsu là Con Thiên Chúa, còn sứ điệp của Gioan Tẩy Giả và phép rửa sám hối của ông xem ra không đóng vai trò quan trọng đối với cái hình ảnh về Đức Giêsu. Và những đứa học trò chúng tôi đã hài lòng với câu trả lời đó trong một thời gian rất lâu.

Một cách thành thật, có lẽ chính các bạn khi nghe thế chắc cũng đồng ý với chúng tôi, và không còn thắc mắc gì nữa về ngày lễ Chúa Chịu Phép Rửa hôm nay.

Nhưng rồi trong suốt thời gian học thần học, khi chúng tôi có dịp tìm hiểu về Đức Giêsu Na-da-rét hơn; khi chúng tôi tập nghiên cứu và đào sâu ý nghĩa của bản văn có tính cách lịch sử và phê phán nhiều hơn, và khi chúng tôi tìm hiểu nguồn gốc cũng như truyền thống của Kinh Thánh một cách lịch sử hơn, bấy giờ câu trả lời ngày xưa của ông thầy giảng là chưa đủ, tức nếu coi biến cố Chúa Chịu Phép Rửa tại bờ sông Gio-đan chỉ có giá trị như một kiểu bày tỏ công khai sự khiêm tốn và chỉ có được ý nghĩa khi có tiếng từ trời phán ra mà thôi.

Vì thế, hôm nay tôi muốn mời các bạn, chúng ta cùng hướng tâm nhìn của chúng ta về thánh Gioan Tẩy Giả và phép rửa thống hối của ông nhiều hơn.

Trước hết, thánh Gioan Tẩy Giả là ai? Sứ điệp của ngài là gì? Phép rửa của ngài có giá trị thế nào?

Mặc dầu, về mặt lịch sử, chúng ta biết rất ít về nhân thân của Gioan Tẩy Giả, nhưng dựa theo nguồn sử liệu Do-thái và lương dân, chúng ta cũng có thể nêu lên được vài nét về sứ điệp và cách hành xử của thánh nhân.

Chúng ta biết rằng giữa thời gian vào các năm 167 trước công nguyên với cuộc nổi dậy của anh em Ma-ca-bê-ô, và năm 70 sau công nguyên với cuộc chiến tranh Do-thái và hậu quả là việc tàn phá đền thờ Giê-ru-sa-lem, cho đến năm 135 sau công nguyên với cuộc nổi dậy của người Do-thái do Bar Kochbar cầm đầu, thì ở thung lũng Gio-đan đã có rất nhiều phong trào rao giảng sự sám hối kèm theo phép rửa. Mục đích của các phong trào sám hối đó là kêu gọi toàn dân hãy quay trở về với Thiên Chúa Gia-vê. Bởi vì theo các vị rao giảng sự sám hối đó, sở dĩ nền chính trị của dân tộc Do-thái bị rơi vào tình trạng tồi tệ và suy thoái như vậy, tức cả đất nước bị nằm dưới ách đô hộ tàn bạo của đế quốc Roma, là vì dân tộc đã xa lìa Thiên Chúa và không còn tuân giữ các giới răn của Người nữa. Vì thế, nếu toàn dân không sám hối và quay trở lại cùng Thiên Chúa Gia-vê – đó cũng là sứ điệp của các Tiên Tri -, thì sẽ không thể tránh khỏi được án phạt tiêu diệt của Thiên Chúa được.

Giữa các vị giảng thuyết sự ăn năn sám hối đó, Gioan Tẩy Giả là người quan trọng và có ảnh hưởng mạnh nhất. Khiến cho cả những tầng lớp lãnh đạo tôn giáo cũng như chính trị phải kiêng nể. Nhưng việc thánh nhân chỉ trích thẳng thắn và gắt gao bạo vương Hê-rô-đê An-ti-pa về tội loạn luân công khai của y (x. Mc 6,18) đã khiến cho thánh nhân phải trả bằng một giá quá đắt là chính mạng sống mình. Đối với Gioan Tẩy Giả, dấu hiệu của sự sám hối là việc chịu phép rửa tại sông Gio-đan. Để cho Gioan Tẩy Giả – người đã được Thiên Chúa sai đến – rửa tội cho, có nghĩa là để cho chính Thiên Chúa biến đổi mình. Và chỉ những ai chịu phép rửa đó, mới có được cơ may thoát khỏi được án phạt tiêu diệt của Thiên Chúa. Phép rửa sám hối của Gioan Tẩy Giả là điều tối cần duy nhất. Và trong thực tế: Toàn dân đã kéo về bờ sông Gio-đan để được Gioan Tẩy Giả làm phép rửa cho.

Còn việc Đức Giêsu đã để cho Gioan Tẩy Giả làm phép rửa cho là một biến cố lịch sử, nghĩa là một điều đã thực sự xảy ra. Nhưng tại sao Người lại làm như vậy? – Đức Giêsu luôn giữ một mối quan hệ chặt chẽ với môi trường sống Do-thái của Người. Vâng, Người có một quê hương và một nơi “chôn nhau cắt rốn” cụ thể. Người luôn gắn bó với dân tộc của Người, luôn gắn bó với lịch sử và với tôn giáo của dân tộc. Đức Giêsu là một người Do-thái thực sự, nói tiếng nói của dân tộc Do-thái, tinh thông lịch sử dân tộc. Người suy tư và hành động, cảm xúc và hy vọng, v.v... hoàn toàn như tất cả mọi người

Do-thái khác, và cũng như họ, Người luôn đặt nặng hạnh phúc dân tộc lên hàng đầu.

Vì thế, đối với Đức Giêsu, những phong trào sám hối và làm phép rửa của dân tộc Người không phải là điều xa lạ. Và Người không hề coi thường hay dửng dưng trước niềm tin của các đồng bào của Người. Người không sống ngoài lề cộng đồng đức tin. Người đã quan tâm tới phong trào của Gioan Tẩy Giả một cách đặc biệt, vì chắc chắn Người đã nhìn nhận Gioan Tẩy Giả là một con người hoàn toàn đặc biệt và đồng thời cũng rất đánh giá ông. Người đã phải cảm phục trước sứ điệp nghiêm chỉnh và chân chính của Gioan Tẩy Giả và vì thế Người đã để cho ông làm phép rửa cho: Người muốn liên đới với dân !

Bởi vì Đức Giêsu rất quan tâm tới hạnh phúc của dân tộc Do-thái của Người – và đó cũng là điều dễ hiểu – nên Người đã xếp hàng với đoàn người đông đảo, những người muốn tránh cho dân khỏi án phạt tiêu diệt của Thiên Chúa. Người đã hòa mình vào với đoàn dân chúng, những người hoàn toàn tự nguyện sám hối và quay trở về cùng Thiên Chúa.

Dĩ nhiên, trong Lễ Chúa Chịu Phép Rửa của người Kitô giáo chúng ta, chúng ta còn cần phải có những bước tới gần Đức Giêsu hơn nữa, chứ không chỉ dừng lại ở biến cố lịch sử, hầu cho việc chấp nhận phép rửa sám hối của Gioan Tẩy Giả nơi Đức Giêsu không mất đi những giá trị đặc biệt của nó.

Đối với tôi, một câu viết trong bài Tin Mừng hôm nay có một giá trị rất quan trọng: “Cùng với toàn dân, Đức Giêsu cũng đã chịu phép rửa” (Lc 3,21). Cùng với toàn dân ! Đức Giêsu không bao giờ đòi hỏi luật trừ cho mình, nhưng Người cùng hòa mình và hành động liên đới với mọi người. Người không xuất hiện như một người cạnh tranh với Gioan Tẩy Giả, nhưng như một thánh giả đầy kính trọng và hứng thú lắng nghe sứ điệp của ông. Và cả về sau nữa, khi Người còn bày tỏ sự liên đới của mình với toàn dân một cách tuyệt căn hơn, qua cái chết trên thập giá. Vâng, qua cái chết đau thương và ô nhục trên thập giá Đức Giêsu đã bày tỏ sự liên đới tốt cùng của Người, chẳng những với dân tộc Do-thái mà còn với toàn thể nhân loại tội lỗi.

Vậy, Phép Rửa của Đức Giêsu là hành động liên đới với dân tộc của Người ! Đối với sự liên đới cùng tận của Người với dân tộc tội lỗi, đối với sự liên đới vô cùng sâu thẳm của Người với chúng ta, qua cái chết trên thập giá, giờ đây

chúng ta cùng dâng lời cảm tạ ơn Người qua hy lễ Thánh Thể: Hy lễ tạ ơn! Amen.

27. Tắm gội tâm hồn cho trong sạch

(Suy niệm của Cố Lm Hồng Phúc)

Hôm nay là Lễ Chúa Giêsu chịu phép Rửa. Phụng vụ Lời Chúa hôm nay gợi lên ý tưởng một cuộc lễ phong vương. Ngày xưa khi một vị hoàng vương được tôn phong lên làm vua thì họ phải trải qua một cuộc lễ phong vương gồm ba sự việc: 1) Phải tắm rửa sạch sẽ; 2) Phải được xức dầu; 3) và được tôn xưng làm Vua.

Hôm nay, Chúa Giêsu sắp ra mắt giảng đạo, thiết lập Nước Trời, bắt đầu sứ mạng cứu thế nên, nói được là Ngài cũng trải qua một cuộc phong vương như vậy.

Trước tiên, Ngài chịu phép Rửa của Gioan. Ngài là Con Chiên trong sạch, đến để gánh tội trần gian, nhưng Ngài muốn cúi mình xuống lãnh nhận lấy giòng nước sông Giođan do bàn tay Gioan đổ tràn xuống như một dầu chỉ ăn năn đền tội, để dạy cho chúng ta muốn vào Nước Trời thì phải ăn năn sám hối, cải thiện đời sống, phải tắm gội tâm hồn cho trong sạch.

Việc thứ hai là đồng thời, nói được là Ngài đã được xức dầu phong vương.

Trong bài đọc, Thánh Phêrô nói: “Như anh em biết, điều đã xảy ra trong toàn cõi Giuđa... sau khi Gioan đã rao giảng phép Rửa: ấy là Chúa Giêsu thành Nagiaret, Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xức dầu tấn phong cho Người.” Ngài được tấn phong để trở nên vị Cứu Thế “đi qua mọi nơi, ban bố mọi ơn lành”.

Việc thứ ba là Ngài đã được tôn xưng là Vua, là Chúa Cứu Thế. Trong bài Phúc Âm, Thánh Marcô kể rằng: “Khi Ngài vừa từ dưới giòng sông bước lên thì Trời mở ra, Thánh Thần lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Ngài và có tiếng từ trời phán xuống: Đây là Con Ta yêu dấu và đẹp lòng Ta.” Đó là một lời phong vương, một lời tuyên xưng long trọng Chúa là Vua, là Con Thiên Chúa là Đấng Cứu Chuộc nhân loại.

Đó là ý nghĩa cuộc lễ phong vương mà Giáo hội mừng hôm nay khi nói đến việc Chúa Giêsu chịu phép Rửa.

Việc Chúa Giêsu chịu phép Rửa là hình bóng phép Rửa tội của chúng ta. Mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi vừa mới được mạc khải lần đầu tiên dưới hình

một tiếng trên trời phán xuống, dưới hình chim bồ câu bay liệng trên Con Thiên Chúa đứng đó cũng nhắc cho ta rằng chúng ta cũng được Rửa tội nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Chúng ta cũng được phong vương, cũng được trở nên nghĩa tử, con của Thiên Chúa.

Trước mặt chúng ta, có một sự trái ngược kỳ diệu: Con của bác thợ mộc Giuse cúi mình chịu phép rửa như một người có tội, khi ra khỏi nước được tuyên dương là Con Thiên Chúa. Cũng vậy chúng ta trước khi chịu phép Rửa tội, là kẻ tội lỗi như lời Thánh vịnh: “Tội là tà ác khi mới sinh ra, đã là tội khi ở trong dạ mẹ”. Nhưng khi chịu phép Rửa tội rồi, chúng ta trở nên con Thiên Chúa, có quyền thừa hưởng Nước Trời.

Ta có cố sống xứng đáng thiên chức Con Chúa không?

28. Suy niệm của Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

CHÚA CHỊU PHÉP RỬA, TA HÃY XIN ƠN SỐNG XỨNG ĐÁNG LÀ CON CÁI CHÚA

Tiếp theo lễ Chúa Hiện Linh, kết thúc mùa Giáng sinh, Giáo Hội cử hành lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa. Lễ này được mừng sớm nhất, chỉ sau lễ Phục sinh, vì nó bao hàm lời rao giảng của các Tông Đồ, là điểm khởi hành cho tất cả những việc mà các Tông Đồ phải làm chứng cho (x. Tđcv 1, 21-22; 10, 37-41). Bởi thế, vào những thời kỳ đầu các Giáo phụ đã đặc biệt quan tâm, vì tính cổ thời quan trọng của nó. Thứ đến, đây là lần đầu tiên, mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi được mạc khải một cách đầy đủ và rõ ràng. Lý do nữa là phép rửa của Chúa Giêsu nơi sông Giordan loan báo trước cho phép rửa bằng Máu của Chúa trên Thập Giá, tượng trưng cho tất cả hoạt động có tính cách bí tích của Đấng Cứu Thế. Để cứu rỗi nhân loại, dù vô tội, Chúa Giêsu đã đặt mình vào hàng ngũ các tội nhân, mang trên mình tội lỗi của thế nhân. Hành động khiêm nhường và tự hủy này được Chúa Cha chứng dám: ” Con là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha” (Lc 3, 22). Cùng với Đức Giêsu, Chúa Thánh Thần xuất hiện dưới hình chim bồ câu đậu xuống trên Người, để chỉ cho chúng ta tín điều Thiên Chúa Ba Ngôi Chí Thánh mà chúng ta sẽ thấy diễn ra tương tự nơi biến cố Chúa Biến Hình.

Chúa Giêsu là Đấng vô tội sao lại đến xin Gioan làm phép rửa?

Thánh Ghêgôriô, giám mục Nadien cho biết: “Có thể là Chúa muốn thánh hoá kẻ sắp làm phép rửa cho Chúa, nhưng chắc chắn để chôn vùi trọn vẹn

con người Adam cũ trong dòng nước. Thật vậy, trước khi thanh tẩy ta và để thanh tẩy ta, Chúa thánh hoá sông Gio-đan ; vì Người vừa là thần khí vừa là xác phàm, nên Người cũng muốn nhờ Thần Khí và nước để đưa chúng ta vào đạo”. Nên dù Gioan làm phép rửa, ông cũng chỉ là đèn đối với Mặt Trời, tiếng nói với Lời, phù rể đối với Chàng Rể, người cao trọng nhất trong số những người sinh bởi đàn bà với Trưởng Tử mọi loài thọ sinh, người nhảy mừng trong dạ mẹ với Đấng được thờ lạy ngay khi còn trong lòng mẹ, người tiên hô hiện tại và tương lai với Đấng vừa xuất hiện và sẽ xuất hiện. Quả thật, Gioan biết rằng mình sẽ được thanh tẩy bằng cuộc tử đạo. (Trích bài giảng của thánh Ghêgôriô, giám mục Nadien). Thánh Phêrô Kim Ngôn giải thích rằng, khi Gioan làm phép rửa cho Chúa Giêsu thì: “Tôi tớ đóng vai chủ, con người đóng vai Thiên Chúa, ông Gio-an đóng vai Đức Ki-tô ; ông đóng vai đó để lãnh ơn thứ tha chứ không phải để ban phát”. Nên Gioan giảng: ” Phần tôi, tôi đã rửa anh em trong nước, nhưng Đấng cao trọng hơn tôi đang đến, và tôi không xứng đáng cởi dây giày cho Người, chính Người sẽ rửa anh em trong Chúa Thánh Thần và trong lửa!” (Lc 3, 16). Đây là phép lạ vĩ đại đã xảy ra sau khi Đấng Cứu Thế chịu phép rửa ; phép lạ này là khúc dạo đầu cho những gì sẽ xảy ra. Đây không phải là Thiên Đàng khi xưa đóng lại vì tội của Adam nay mở ra, mà chính trời mở ra: “Chính lúc Chúa Giêsu cũng đã chịu phép rửa xong, Người đang cầu nguyện, thì trời mở ra và Thánh Thần Chúa ngự xuống trên Người dưới hình chim bồ câu ” (Lc 3,21).

Tại sao khi Chúa Giêsu chịu phép rửa xong, trời lại mở ra?

Chúa Giêsu vừa chịu phép rửa xong, trời mở ra là Chúa Giêsu nâng thế gian lên cao với Người. Vì khi Adam phạm tội, ông bị đuổi ra khỏi vườn địa đàng, cửa trời đóng lại và bị lưỡi gươm lửa cấm đoán, không cho mình mà cũng không cho con cháu vào. Nay nhờ Chúa Giêsu mà cửa trời được mở ra.

Trời mở ra, còn mặc khải cho Gioan Tẩy Giả và những người Do Thái biết Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa. Theo thánh Gioan Kim Khẩu, điều này muốn dạy chúng ta rằng, một sự tương tự vô hình cũng xảy ra khi chúng ta chịu Phép Rửa Tội: Chúa Thánh Thần cũng ngự vào tâm hồn của chúng ta. Ngài không ngự đến một cách hữu hình, bởi vì chúng ta không cần: đức tin hiện nay là đủ... Thiên Chúa mở cửa trời để kêu gọi chúng ta hướng về trời, vì quê hương chúng ta là quê trời, và mách bảo chúng ta rằng, chúng ta không có gì ở dưới đất.

Tại sao Thánh Thần Chúa ngự xuống trên Người dưới hình chim bồ câu?

Thưa: Chim bồ câu rất dịu dàng và trong sạch, và Chúa Thánh Thần là thần khí dịu êm và an bình. Chim bồ câu cũng nhắc cho chúng ta nhớ lại trận hồng thủy trong Cựu Ước nhấn chìm trái đất và toàn thể loài người trong nguy cơ hư mất, chim bồ câu ngậm cành ôliu xuất hiện để báo đại hồng thủy đã chấm dứt, tin vui hòa bình cho toàn thể giới. Giờ đây, tất cả những điều này cũng tiên báo về tương lai. Khi tất cả đã hư mất, nay được giải thoát và đổi mới, điều gì đã xảy ra khi nước lũ đến ngày hôm nay như là một lũ lụt của ân sủng và lòng thương xót Chúa... Chim bồ câu, thay vì ngậm một cành ôliu báo cho Noe là người duy nhất bước ra khỏi tàu để đặt chân lên mặt đất. Nay Chim bồ câu báo tin trận hồng thủy tràn ngập thế gian đã lui đi, thế gian không còn chìm ngập trong cảnh trầm luân muôn đời nữa, phẩm giá ơn gọi làm con Thiên Chúa của chúng ta được phục hồi, và lôi kéo hết thảy mọi người lên Thiên Đàng.

Lời ngôn sứ nói: “Tiếng Chúa vang rền trên nước... Tiếng Chúa uy linh tung sấm sét” (Tv 28). Tiếng nào vậy? “Đây là tôi tớ Ta mà Ta nâng đỡ, là người Ta chọn, Ta hài lòng về người. Ta ban Thần trí Ta trên người” (Is 42, 1). Đây là tiếng từ trời vọng xuống để làm chứng cho Đấng từ trời mà đến. Tiếng đó bày tỏ lòng tôn trọng thân xác dưới hình chim bồ câu, vì thân xác đã được thần hoá, khi Thiên Chúa tự tỏ mình ra trong thân xác.”Con là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha”(Lc 3, 22).

Vậy, phép rửa của Chúa Giêsu và phép rửa của chúng ta có liên kết chặt chẽ với nhau, trong mối liên hệ ấy với Thiên Chúa, chúng ta được tái sinh và trở nên con cái Thiên Chúa. Xin Chúa cho mỗi người chúng ta được sống xứng đáng là con cái Chúa. Amen.

29. Con yêu dấu của Cha – AM Trần Bình An

Đức Giám mục Thomas Msusa, thuộc giáo phận Blantyre, miền Nam Malawi. Sinh ra là đạo Hồi giáo, ngài đã trở lại đạo Công giáo. Năm nay ngài 53 tuổi là phó Giám đốc hiệp hội tám nước thành viên Hội đồng Giám mục Phi châu Đông phương. Ngài được thụ phong linh mục ở Dòng Truyền giáo Mẹ Maria, Dòng còn có tên là Dòng Truyền giáo Montfortains. Ngài chia sẻ câu chuyện trở lại đạo Công giáo của mình và của cha mình:

“Tôi làm việc ở địa phận Zomba trong mười năm. Mỗi năm có 100 đến 150 người rửa tội ở nhà thờ chính tòa và còn có nhiều người khác được rửa tội ở các giáo xứ. Tôi hỏi họ vì sao họ trở lại. Họ cho biết nhờ nghe đài phát thanh Radio Maria, một đài rất quan trọng ở đất nước tôi và lúc nào đài cũng có mặt ở những lễ lớn. Trước khi nghe được đài Radio Maria thì họ chỉ nghe toàn tuyên truyền chống đạo Công giáo. Khi biết được sự thật về Giáo hội, họ quyết định theo đạo Công giáo. Đây không phải là vấn đề ở đất nước tôi. Trong làng tôi có đến 99,9 % dân số là người theo Hồi giáo. Cha tôi là một tu sĩ Hồi giáo.

Tôi rời nhà lúc lên 7 vì tôi muốn đi học. Tôi ở lại giáo xứ. Đến năm 12 tuổi, tôi xin được rửa tội. Tôi muốn làm linh mục. Và thế là tôi được gửi vào chủng viện. Khi tôi học xong, gia đình không nhận tôi, tôi ở lại giáo xứ. Tôi được thụ phong linh mục và để tạ ơn Chúa, tôi muốn dâng thánh lễ tại nhà. Tôi xin những người trưởng lão trong Giáo hội và xin bác tôi, người đã trở lại Công Giáo, tổ chức cho tôi một thánh lễ ở ngoài trời. Nhiều người trong gia đình tôi và cha tôi đến dự. Cha tôi nói với tôi: «Hồi đó cha không muốn con vào đạo Công giáo nhưng bây giờ cha tin, nhờ con mà có thể tất cả chúng ta sẽ được lên Thiên Đàng».

Khi đã làm Giám mục, tôi về nhà và mời bà con đến nhà. Lúc đó cha tôi quý xuống và nói: «Cha xin được rửa tội». Tôi tươi cười nói với cha tôi: «Cha ơi, bao nhiêu năm qua cha nói con sẽ xuống hỏa ngục. Cha muốn xuống theo với con không?» Tôi nói thêm: «Nếu cha muốn theo đạo, cha phải học giáo lý ba năm». Cha tôi chấp nhận và tôi đã rửa tội cho cha tôi năm 2006. Ngày 29 tháng 10 tôi sẽ về Malawi để mang bình an đến cho gia đình tôi. Cha tôi bây giờ đã lớn tuổi và bị bệnh, cha phải tuyên bố trước mặt tất cả mọi người là cha muốn theo đạo, để tránh tất cả mọi vấn đề khi ông chết. Đó là trách nhiệm của tôi, trách nhiệm của một Kitô hữu là cho cha tôi một mộ phần theo đạo Công giáo.

Một ví dụ khác, hồi mới đầu cha tôi nói với tôi: «Con sẽ xa văn hóa của chúng ta». Bây giờ ngay cả người tộc trưởng cũng cho tôi một ngôi làng và mời tôi làm trưởng làng. Tôi chăm lo cho 62 gia đình. Là Giám mục, tôi còn nhiều trách nhiệm khác, bây giờ chị tôi là trưởng ngôi làng này. Đó là ngôi làng vừa Công giáo lẫn Hồi giáo. Sau Thượng Hội đồng Phi châu năm 2006, tôi đã mời cả người Công giáo và người Hồi giáo. Chúng tôi bắt đầu bằng

dâng thánh lễ và sau đó chúng tôi cùng ăn với nhau. Tôi nói với họ: «Anh chị em hãy quên vấn đề của mình, hôm nay là ngày lễ chung vui». Người công giáo nhận Mình Thánh Chúa trước sự hiện diện của người Hồi giáo. Từ đó, ai cũng sốt ruột mong chờ đến ngày này. (Nguyễn Tùng Lâm dịch, Một giám mục Công giáo rửa tội cho người cha theo đạo Hồi giáo của mình, Phanxicovn)

Bí Tích Thanh Tẩy luôn là niềm vui, bình an và hạnh phúc. Tin Mừng Luca hôm nay tường thuật Đức Giêsu chịu Phép Rửa từ tay ông Gioan Tẩy Giả, nêu bật lên tấm gương chói lọi khiêm hạ, cầu nguyện và hiệp nhất của “Chiên Thiên Chúa, Đấng xoá tội trần gian.”

Khiêm hạ

Trong đời phạm, bản năng con người luôn có xu thế hướng thượng, ước muốn thăng tiến bản thân, mưu tìm vị trí cao hơn thiên hạ để tồn tại và tiến thân, thoả mãn lòng vị kỷ hẹp hòi, tánh kiêu ngạo cố hữu, thói đam mê quyền lực, tật háo danh.

Thế nhưng vị ngôn sứ cuối cùng của Cựu Ước là ông Gioan Tẩy Giả, lại chân thật lại hạ mình trước muôn dân, đang lũ lượt kéo đến, sám hối, ăn năn, chờ đợi được lãnh nhận Phép Rửa: “”Phần tôi, tôi rửa anh em trong nước, nhưng Đấng cao trọng hơn tôi đang đến, và tôi không xứng đáng cởi dây giày cho Người, chính Người sẽ rửa anh em trong Chúa Thánh Thần và trong lửa!” Sự khiêm hạ của Gioan thật đáng cho người Kitô hữu khâm phục và noi theo. Tuy thế, tấm gương tự hạ của Đức Giêsu còn sáng chói hơn thế nữa.

Khi Đức Giêsu cùng hoà mình vào đám đông, đến xin lãnh nhận Phép Rửa, ông Gioan thấy Người, liền từ chối ngay, vì e rằng làm như thế là quá phạm thượng, bất kính. Nhưng Đức Giêsu thuyết phục Gioan chấp hành. Một sự khiêm hạ vô tiền khoáng hậu. Đấng Thánh Chiên Thiên Chúa tự hạ, dìm mình xuống sông Giocđan, để cho thụ tạo là ông Gioan làm nghi thức thanh tẩy. Trong khi, “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế.” (Pl 2, 6-7)

Đức Giêsu trong trắng vô ngần, đã tự nguyện hạ mình nhập thế, còn gánh lên vai tất cả tội lỗi nhân loại, trở nên Con Chiên hiến tế hoàn hảo, khẩn xin Thiên Chúa Cha thương xót tha thứ.

“Con chỉ hiểu được đức khiêm nhượng, khi suy nghiệm cả cuộc đời Chúa Giêsu, con Thiên Chúa hạ mình, chịu mọi sự ngó ngán, dốt nát, hiểu lắm sâu độc suốt 33 năm, vì yêu chúng ta.” (Đường Hy Vọng, số 510)

Cầu nguyện

Đề luôn lắng nghe, tâm sự và vâng phục Thánh Ý Thiên Chúa Cha, Đức Giêsu luôn luôn kết hợp mật thiết với Ngài qua những buổi cầu nguyện liên li. “Lúc Chúa Giêsu cũng đã chịu phép rửa xong, Người đang cầu nguyện, thì trời mở ra..”

Người cầu nguyện sáng tối hằng ngày, trước và sau khi rao giảng, trước khi quyết định tuyển chọn các môn đệ, cũng như trước cuộc thương khó kinh hoàng.

Trước khi chính thức bước vào sứ vụ cao cả, đem Tin Mừng rao giảng đến muôn dân, Đức Giêsu đã vào hoang mạc tĩnh tâm, chay tịnh, cầu nguyện ròng rã suốt 40 ngày đêm. Người cũng luôn mời gọi tín hữu chuyên tâm tĩnh thức và cầu nguyện, hầu xứng đáng lãnh nhận Lòng Thương Xót Chúa. “Hãy tỉnh thức luôn, cầu nguyện luôn, hầu đủ sức thoát khỏi mọi điều sắp xảy đến và đứng vững trước mặt Con người.” (Lc 21, 36)

“Con hãy cầu nguyện luôn luôn bất cứ ở đâu. Chúa Giêsu đã nói: “Hãy cầu nguyện không ngừng..” (Đường Hy Vọng, số 123)

Hiệp nhất

Hoà mình vào dòng thác người tỉnh ngộ, ăn năn, sám hối, đến xin ông Gioan Tẩy Giả ban Phép Rửa, Đức Giêsu cùng kẻ vai, sát cánh, gần gũi, thân thiết đến với những thân phận tội lỗi, mặc dù Người hoàn toàn vô tội. “Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta.” (Ga 1, 14) Bởi vì “Người đến để tìm và cứu những gì đã mất.” (Lc 19, 10), như Người luôn công khai tuyên bố mục đích nhập thể: “Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi.” (Mc 2, 17) Như vậy, Đức Giêsu đã tự nguyện trở nên Con Chiên Hiến Tế, lãnh nhận toàn thể tội lỗi con người, chịu hy sinh đền tội thay cho nhân loại.

Đức Giêsu còn luôn bộc lộ cho mọi người biết Người đến trần gian, để thực thi Thánh Ý Cha, cứu chuộc nhân loại khỏi vòng tội lỗi và sự chết: “Này con đến để thực thi ý Cha.” (Dt 10, 7) Như thế qua cầu nguyện, Người luôn kết hợp mật thiết, hiệp nhất cùng Thiên Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, luôn làm đẹp lòng Thiên Chúa: “Người đang cầu nguyện, thì trời mở ra và Thánh

Thần Chúa ngự xuống trên Người dưới hình chim bồ câu, và có tiếng từ trời phán: “Con là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha.” Ba Ngôi Thiên Chúa hiệp nhất cùng hiện diện, thật vô cùng kỳ diệu!

Qua mầu nhiệm nhập thể, Đức Giêsu đã kiến tạo nên sự kết hiệp mật thiết, hiệp nhất đất với Trời, Thiên Chúa với nhân loại, con người hài hoà với nhau và con người với mọi loài thụ tạo. “Anh em hãy thiết tha duy trì sự hiệp nhất mà Thần Khí đem lại, bằng cách ăn ở thuận hoà gắn bó với nhau. Chỉ có một Chúa, một niềm tin, một Phép Rửa. Chỉ có một Thiên Chúa, Cha của mọi người, Đấng ngự trên mọi người, qua mọi người và trong mọi người.” (Ep 4, 3-6)

“Tôi tin có Hội Thánh, duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền.” Một niềm tin, một hạnh phúc, một quyết tâm.” (Đường Hy Vọng, số 250)

Lạy Chúa Giêsu, qua trình thuật Tin Mừng hôm nay Chúa muốn dạy bảo chúng con biết sống khiêm nhường, cầu nguyện và hiệp nhất với Chúa và tha nhân, để có thể xứng đáng lãnh nhận ơn cứu rỗi, còn được vinh dự làm “con yêu dấu”, nhờ Lòng Thương Xót Chúa vô cùng.

Lạy Mẹ Maria, Nữ Vương Đồng Trinh đã khiêm hạ, chỉ dám tự nhận làm Nữ tỳ Thiên Chúa, luôn vâng phục Thánh Ý Chúa. Mẹ đã được hồng ân hiệp nhất với Con Mẹ trong thân xác lẫn linh hồn. Khấn xin Mẹ chỉ bảo và cầu bầu chúng con biết hạ mình, cầu nguyện noi theo Mẹ và Con Mẹ, để luôn có Chúa ở cùng. Amen.

30. Vì loài người chúng ta

Cha Zundel có một nhận định như sau: “sự khiêm nhường nhất của Thiên Chúa là khi Ngài chấp nhận cho con người dùng ngôn ngữ của mình để nói về Ngài”. Bởi lẽ, ngôn ngữ của con người chúng ta không thể làm diễn tả hết sự thật về Thiên Chúa, đôi khi còn làm méo mó khuôn mặt thật của Ngài nữa. Hôm nay, mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép Rửa, chắc chắn khi người ta thấy Đức Giêsu đứng sắp hàng cùng với đám tội nhân, thì họ sẽ nghĩ rằng Ngài cũng là một tội nhân. Đây cũng là một sự khiêm nhường của Thiên Chúa. Ngài chấp nhận cho người khác nghĩ sai về Ngài. Nhưng chúng ta thử hỏi: Tại sao Thiên Chúa lại làm như thế? Thưa vì Ngài yêu thương con người và Ngài muốn làm bạn với hết mọi người. Đây chắc hẳn là mầu nhiệm của tình yêu mà chúng ta chưa hiểu thấu hết được.

Có một câu chuyện kể như sau: Có một vị quan lớn mở tiệc mời nhiều người đến dự. Tất cả các người được mời đều ăn mặc sang trọng và dùng xe đi đến. Trong số ấy có một người khách già. Rủi thay, vì già yếu nên ông cụ này khi xuống xe đã trượt chân té vào vũng bùn. Khách đến dự tiệc được mộp phen cười thoả thích. Vị khách già này xấu hổ và cảm thấy mình không xứng đáng vào dự tiệc nữa, ông quyết định quay về nhà của mình. Gia nhân của vị quan nài nỉ cách mấy ông cũng không chịu ở lại dự tiệc. Rồi bất ngờ, vị quan chủ tiệc bước ra sân, đi tới chỗ vũng nước đó, rồi cố tình té ngã vào vũng nước mà ông cụ đã té trước đó. Thế là áo quần của ông quan cũng dơ dáy y như cụ già kia. Mọi người chung quanh chẳng ai dám cười nhạo nữa! Sau đó, vị quan lớn đến cầm lấy tay ông cụ đưa vào phòng tiệc. Ông cụ chẳng còn lý do nào để chối từ. Chỉ có hành động cố tình té ngã của vị quan lớn kia, mới có thể đưa ông cụ vào bàn tiệc.

Hình ảnh và hành động của vị quan lớn trong câu chuyện trên đã minh hoạ cho chúng ta thấy được phần nào về hình ảnh của Chúa Giêsu. Ngài là Đấng cực thánh mà đã tự “té vào” thế gian để dẫn đưa con cháu Adam bước vào dự tiệc cưới Thiên đàng.

Khi sinh xuống làm người trong hình dáng của một trẻ thơ yếu ớt, nghèo khổ, thiếu thốn mọi bề, Chúa Giêsu đã trở thành trung gian nối kết trời với đất. Ngài đã từ trời cao bước chân xuống đất thấp đến với con người để con người từ đất thấp bước chân lên trời cao. “Đất với trời giao duyên, Thiên Chúa đến ở với con người”. Rồi hôm nay, khi sắp hàng trong đám tội nhân, Chúa Giêsu đã cắt khỏi mọi rào cản, mọi khoảng cách để con người được tự do đến với Thiên Chúa và được Ngài mở rộng vòng tay ôm lấy tất cả.

Thánh Gioan tông đồ đã định nghĩa: “Thiên Chúa là Tình Yêu”, nhưng không ai thấy được tình yêu cả. Người ta chỉ có thể thấy được những bằng chứng của tình yêu mà thôi. Và Chúa Giêsu của chúng ta đã để lại cho chúng ta rất nhiều bằng chứng của tình yêu: Xuống trần vì yêu, sống vì tình yêu, làm mọi việc tốt lành vì tình yêu, chết vì yêu và sống lại cũng vì tình yêu. Làm sao kể hết được những việc Chúa Giêsu đã làm để minh chứng cho tình yêu mà Ngài thực hiện trong suốt cuộc đời dương thế của Ngài. Ngài yêu thương con người bằng chính tình yêu của Thiên Chúa Cha yêu thương Ngài: “Đây là Con Ta rất yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng”.

Chúa Giêsu làm đẹp lòng Chúa Cha mọi đàng nhờ biết Ngài biết ý của Cha mình và Ngài luôn chu toàn mọi sự đúng theo ý Chúa Cha dù mình có “tan nát tâm thân” đi chăng nữa. Ngài đã từng nói với các tông đồ rằng: “luong thực nuôi sống Thầy là làm theo ý của Cha Thầy”. Và trong lúc cô đơn nhất, đau khổ nhất, Ngài vẫn thân thương với Cha: “Xin đừng theo ý Con, nhưng xin làm theo ý Cha”. Đó là tư cách làm Con của Chúa Giêsu đối với Chúa Cha dù Ngài vẫn là Thiên Chúa, đồng bản tính với Chúa Cha của mình.

Để biết được Thánh ý Chúa Cha trong cuộc đời này, ta phải làm gì? Làm sao biết ta biết được Thánh ý Chúa? Ý Chúa Cha trong cuộc đời chúng ta được thể qua lương tâm ngay lành của chúng ta, qua Lời Chúa trong Kinh Thánh đặc biệt là Giới Luật Yêu thương, qua 10 Giới răn của Chúa cũng như qua những Giáo huấn chính thức của Hội thánh dạy chúng ta. Khi ra sức thực hành những điều ấy, chắc chắn chúng ta sẽ được Chúa Cha nói với chúng ta rằng: “Con là con yêu dấu của Cha”.

Hãy trở thành những người con yêu dấu của Cha trên trời. Hãy nhiệt tâm sống niềm tin của mình trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống theo gương của chính Chúa Giêsu để lại cho chúng ta. Hãy để cho “Tình yêu Đức Kitô thúc bách chúng ta” để chúng ta dám ra khỏi con người của mình, sống liên đới trách nhiệm với mọi người hầu ý Chúa Cha được thể hiện trong trần gian này. Khi hoàn tất sứ mạng cao quý này với lòng nhiệt tâm và yêu mến, chúng ta sẽ được theo chân Chúa Giêsu bước vào trời cao hưởng hạnh phúc muôn đời.

31. Con Yêu Dấu – AM Trần Bình An

Anh Sanjay Kumar, một thợ điện 42 tuổi đã gánh cha và mẹ trên vai đi suốt quãng đường 216km, từ Uttar Pradesh đến thủ đô Delhi, Ấn Độ, để giúp hai vị phụ huynh thực hiện ước nguyện, được tắm nước thánh sông Hằng ở Haridwar.

“Rất nhiều bạn trẻ không hiểu được niềm hạnh phúc được phục vụ cha mẹ. Tôi gánh cha mẹ trên vai để thể hiện sự kính trọng và biết ơn vì họ đã cho tôi được sống trên thế giới này. Đối với tôi, họ chính là những vị thần.” Kumar nói. Cha mẹ của Kumar là ông Lala Ram, 95 tuổi và bà vợ, 80 tuổi đã rất cảm động trước hành động của con trai mình.

“Chúng tôi đã cản nó đừng nên làm việc này, nhưng nó không chịu nghe, lại còn quỳ xuống xin phép.” Mẹ anh cho biết. Bất chấp trời mưa to, đường lầy

lội, Kumar vẫn gánh cả cha và mẹ cùng lúc trên vai đi một quãng đường khoảng 25-30km mỗi ngày. Họ chỉ dừng lại giữa đường để rửa ráy và ăn uống. Mỗi lần dừng lại, Kumar đều quỳ xuống chân cha mẹ và nhận lời chúc phúc của họ. Câu chuyện này lan đi rất nhanh từ làng này sang làng khác. Hàng ngàn người dân đã đến gặp họ để nhận lời chúc phúc của cha mẹ Kumar. (theo Hindusantimes 3/8/2010)

Bài trích thuật Tin Mừng thánh Luca hôm nay còn giới thiệu một người con hiếu thảo vô cùng hơn nữa. Không ai có thể tưởng tượng nổi rằng, con một bậc đại vương lại sinh hạ nơi hang bò lừa hôi hám, trong đêm đông giá rét, trong sự ghẻ lạnh của thôn xóm. Không ai có thể tin rằng, người con đó hoàn toàn tự nguyện, rời bỏ chốn cao sang, xuống làm thân phận người nghèo nàn, cùng đinh. Thực tế, Cha Người còn uy danh gấp bội vua chúa thế gian. Thế mà Người đã vâng lời nhập thể, để thi hành sứ mạng cứu nhân độ thế.

Vâng lời nhập thể

Thiên Chúa là Tình Yêu. Ngài đã tác tạo muôn vật, muôn loài, và nhất là dựng nên con người. Nhưng con người sớm vong ân bội nghĩa, phạm tội, chống báng lại Đại Ân Nhân. Nhưng Tình Yêu Chúa không hề suy giảm, đã cho Con Một xuống thế ở giữa loài người, để cứu thoát khỏi ách phạt muôn đời. Người Con vâng phục và khiêm nhường nhập thể trong cảnh cơ hàn. Thái độ này mới có thể xóa nhòa đi tội bất tuân và kiêu ngạo của tổ tông loài người. Nên ngày Chúa Giêsu giáng sinh trở nên ngày hồng phúc cho toàn thể nhân loại.

Con người thì thường trái lại: “Con vua thì được làm vua, con của sỏi đá thì quét lá đa.” Mặc nhiên công nhận cái tôn ti trật tự đó, hầu như đúng đắn và hợp tình hợp lý, dù rất phi nhân bản và bất công. Nhưng Thiên Chúa không chấp nhận thói đời đó. Ngay bản thân mỗi người, cũng khó thoát ra khỏi tháp ngà của cái tôi bền vững và độc đoán. Khó thoát khỏi những đam mê hưởng thụ, để quan tâm, giúp đỡ, an ủi và chia sẻ với tha nhân

Vâng lời gánh tội trần gian

Người Con tinh tuyền, chẳng hề nhuốm tội tình nào, nhưng Người cũng sánh vai với dân chúng tội lỗi, xin ông Gioan Tẩy Giả làm Phép Rửa: “Khi toàn dân chịu phép rửa, Đức Giê-su cũng chịu phép rửa.” (Lc 3, 21)

Khi xin ông Gioan làm phép rửa, Người đồng hành cùng dân Người trên đường sám hối. Người khiêm nhường tự hạ, bên cạnh những kẻ gian manh,

dâm ô, độc ác. Đồng thời, Người cũng chính thức gánh nhận tội lỗi loài người, để rồi hóa giải bằng chính cuộc Khổ Nạn sau này. Người chính là con chiên hy tế chuộc tội với Chúa Cha.

Con người thì lại chọn thái độ mackeno của quan Philatô: Rửa tay vô trách nhiệm. Dửng dưng, vô cảm với tội ác, với gian manh, với thói xấu và với cả sự đau khổ của đồng loại. Con cảm dỗ này như chứng bệnh hay lây, đang lan tràn như vũ bão trong xã hội thực dụng, khiến cho lương tâm dần trở nên băng giá với đồng loại. Xa nhau, dần coi nhau như thù địch cần loại bỏ.

Gắn bó mật thiết với Chúa Cha

Người luôn cầu nguyện liên lý với Thiên Chúa hằng ngày, tỏ ra mối liên kết gắn bó chặt chẽ với Chúa Cha. Ngay khi đi rao giảng sau này, dù mệt nhọc, dù mãi mê chăm lo đoàn dân bơ vơ không người yên ủi, Chúa Giêsu vẫn không hề sao nhãng, dành thì giờ chiều tối, để thiết tha cầu nguyện.

Do vậy, vừa lãnh nhận phép rửa xong, Người liền sốt sắng “cầu nguyện, thì trời mở ra, và Thánh Thần ngự xuống trên Người, dưới hình dáng như chim bồ câu.”(Lc 3, 22) Mặc khải cho toàn dân thấy Người chính là Đấng Messia, chính là Ngôi Hai nhập thể. Đấng mà dân Chúa hằng mong đợi bao lâu.

Con người trái lại thường kiêu ngạo, tự mãn, vô ơn, khg hề nhìn nhận Tất cả đều là hồng ân. Nên không cần cầu nguyện, không cần tạ ơn và ngợi khen Thiên Chúa. Vẩn cựa vào sức mình, cựa vào tài năng và may mắn, con người thường hợm hĩnh hãnh diện về bản thân mình, mà không cần biết ân huệ từ đâu ban cho mình..

Con dẫu yêu

Với tấm lòng vâng phục, khiêm nhường và cầu nguyện, Chúa Giêsu được nhìn nhận xứng đáng là Người Con dẫu yêu. “Lại có tiếng từ trời phán rằng: Con là con yêu dẫu của Cha; Cha hài lòng về con.” (Lc 3, 22)

Người con hiếu thảo là luôn biết vâng phục theo ý cha. Chúa Giêsu luôn làm theo Thánh Ý Cha. Như khi mới 12 tuổi, Người ở lại rao giảng trong Đền Thờ. Người đặt mối tương quan với Thiên Chúa, bên trên tương quan huyết thống. Luôn luôn dành ưu tiên cho Chúa.

Người con yêu dẫu luôn làm đẹp lòng cha. Chúa Giêsu chấp nhận cuộc sống bần hàn, chấp nhận bị xua đuổi, bị đổ kị, ganh ghét, thù địch, vì không hề sống theo ý riêng, không theo bản năng con người, vốn ham sống sợ chết, ham hưởng thụ, ăn ngon, mặc đẹp, vinh thân phì gia. Hơn nữa, Người còn

chấp nhận cuộc đời sóng gió, kết thúc bằng cái chết khổ nhục, để thực hiện hoàn hảo công cuộc cứu rỗi loài người khỏi chết lâm than.

Người con yêu dấu luôn biết phụng dưỡng cha, hầu chuyện, gắp gờ, thăm hỏi, tâm sự với cha. Bằng những buổi cầu nguyện liên lý và sốt sắng, Chúa Giêsu luôn hiện hữu bên cạnh Chúa Cha.

Chúa Cứu Thế đã cách mạng, muôn triệu người hưởng ứng, khẩu hiệu của Ngài: “Vâng lời đến chết!” (Đường Hy Vọng, 395)

Con chỉ hiểu được đức khiêm nhường, khi suy nghiệm cả cuộc đời Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa hạ mình chịu mọi sự, ngó ngán, dốt nát, hiểu lầm sâu độc, suốt 33 năm vì yêu chúng ta.”(Đường Hy Vọng, 510)

Lạy Chúa Giêsu, Người bắt đầu sứ vụ bằng khiêm tốn nhận phép rửa, xin dạy cho con biết khiêm nhường hối lỗi, để nhận được sự thứ tha của Thiên Chúa.

Lạy Mẹ Maria, xin giúp con biết vâng lời và khiêm nhường như Mẹ, để xứng đáng lãnh nhận ơn Đức Chúa Thánh Thần, hầu con thêm sức mạnh chống trả các cơn cám dỗ, mà trung thành đi theo Chúa mãi. Amen.

32. Chúa Giêsu chịu Phép Rửa

(Suy niệm của Lm. Anton Nguyễn Văn Độ)

Tiếp theo lễ Chúa Hiển Linh, Phụng vụ của Giáo Hội mời gọi chúng ta cử hành lễ Đức Giêsu, Chúa chúng ta chịu Phép Rửa, kết thúc mùa Giáng sinh. Lễ Chúa Giêsu chịu Phép Rửa có một tầm quan trọng rất đặc biệt, được các giáo phụ hết sức chú tâm bởi tính cổ thời của nó. Đây là lễ mừng cổ xưa nhất, chỉ sau lễ Phục sinh, vì là nội dung lời rao giảng của các Tông Đồ, làm thành điểm khởi hành của toàn bộ những việc làm và lời nói mà các Tông đồ phải làm chứng cho (x. Tđcv 1, 21-22; 10, 37-41). Thứ đến, đây là lần đầu tiên, mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi được mạc khải một cách rõ ràng và đầy đủ. Lý do nữa là phép Rửa của Chúa Giêsu nơi sông Giordan loan báo trước cho Phép Rửa bằng Máu của Chúa trên Thập Giá, và là biểu tượng của toàn bộ những hoạt động có tính cách bí tích của Đấng Cứu Thế, để thực hiện ơn cứu rỗi nhân loại, Ngài đặt mình vào hàng ngũ các tội nhân, mặc dù Ngài là Đấng không bao giờ phạm tội, nhưng Ngài đã mang trên mình tất cả tội lỗi của nhân loại. Hành động khiêm nhường và tự hủy này, đã được Chúa Cha chứng giám: ” Ngài là Con chí ái Ta, kẻ Ta đã sùng mộ” (x. Mt 3, 17 – Năm A). Cùng với Đức Giêsu, Chúa Thánh Thần xuất hiện dưới hình chim bồ câu đậu

xuống trên Người, để chỉ cho chúng ta tín điều Thiên Chúa Ba Ngôi Chí Thánh mà chúng ta sẽ thấy trường hợp tương tự diễn ra tại biển cổ Chúa Biển Hinh.

Lời Chúa lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa Năm A

- Is 42, 1-4. 6-7: Đây là tôi tớ Ta, Ta hài lòng về người
- Tv 28, 1a và 2. 3ac-4. 3b và 9b-10: Chúa sẽ chúc phúc cho dân Người trong cảnh thái bình
- Cv 10, 34-38: Chúa dùng Thánh Thần mà xúc dầu tấn phong cho Người
- Mt 3, 13-17: Khi chịu phép rửa, Chúa Giêsu thấy Thánh Thần Chúa ngự xuống trên mình Người

Lời Chúa lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa Năm B

- Is 55, 1-11: Đây đây nước, hãy đến, và các ngươi sẽ sống
- Is 12, 2: Các ngươi sẽ múc nước tận nguồn ơn cứu độ
- 1Ga 5, 1-9: Thánh Thần, nước và máu
- Mc 1, 7-11: Phép rửa của Chúa Giêsu

Lời Chúa lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa Năm C

- Is 40, 1-5; 9-11: Vinh quang Thiên Chúa sẽ bày tỏ ra
- Tv 104, 1: Nước và Thánh Thần làm chứng cho Ngài, vinh danh Chúa
- Tite 2, 11-14; 3, 4-7: Thiên Chúa đã tái sinh chúng ta, nhờ phép rửa
- Luc 3, 15-16; 21-22: Chúa Cha và Chúa Thánh Thần hiện hiện khi Chúa Giêsu chịu phép rửa

“Chúa Thánh Thần ngự xuống trên Chúa Giêsu dưới hình chim bồ câu”

Chúng ta coi đây là một phép lạ vĩ đại đã xảy ra sau khi Đấng Cứu Thế chịu Phép Rửa; phép lạ này là một khúc dạo đầu của những gì sẽ xảy ra. Đây không phải là Thiên Đàng khi xưa đóng lại vì tội của Adam nay mở ra, mà chính trời mở ra: “Chính lúc Chúa Giêsu chịu Phép Rửa xong... thì trời mở ra” (Mt 3:16).

Chúng ta tự hỏi, tại sao trời mở ra sau khi Chúa Kitô đã chịu Phép Rửa xong? Theo thánh Gioan Kim Khẩu, điều này muốn dạy chúng ta rằng, một sự tương tự vô hình cũng xảy ra khi chúng ta chịu Phép Rửa Tội: Thiên Chúa kêu gọi chúng ta hướng về trời, vì quê hương chúng ta là quê trời, và mách bảo chúng ta rằng, chúng ta không có gì ở dưới đất.

Sau khi trời mở ra, thì Chúa Thánh Thần lấy hình chim bồ câu ngự xuống: điều ấy mạc khải cho Gioan Tẩy Giả và những người Do Thái biết rằng Chúa

Giêsu là Con Thiên Chúa. Và cũng dạy cho mỗi người chúng ta biết rằng, vào lúc chúng ta chịu Phép Rửa Tội, Chúa Thánh Thần cũng ngự vào tâm hồn của chúng ta. Ngài không ngự đến một cách hữu hình, bởi vì chúng ta không cần: đức tin hiện nay là đủ...

Tại sao Chúa Thánh Thần lại lấy hình một con chim bồ câu mà hiện xuống? Lý do là vì chim bồ câu rất dịu dàng và trong sạch, và Chúa Thánh Thần là thần khí dịu êm và an bình. Chim bồ câu cũng nhắc cho chúng ta nhớ lại một sự kiện chúng ta đọc thấy trong Cựu Ước khi trái đất bị ngập do lũ lụt và toàn thể loài người trong nguy cơ hư mất, chim bồ câu xuất hiện để báo sự chấm dứt của cơn đại hồng thủy, chim bồ câu ngậm một cành ô liu, báo hiệu những tin vui là hòa bình cho toàn thể giới. Bây giờ, tất cả những điều này cũng tiên báo về tương lai. Khi tất cả đã hư mất, nay được giải thoát và đổi, điều gì đã xảy ra khi nước lũ đến ngày hôm nay như là một lũ lụt của ân sủng và lòng thương xót Chúa... Chim bồ câu, thay vì ngậm một cành ô liu báo cho Noe là người duy nhất bước ra khỏi tàu để đặt chân lên mặt đất. Nay Chim bồ câu mang lại cho con người phẩm giá ơn gọi làm con Thiên Chúa, và lôi kéo hết thảy mọi người lên Thiên Đàng.

Như thế, Phép Rửa của Chúa Giêsu và Phép Rửa của chúng ta có liên kết chặt chẽ với nhau. Phụng Vụ của ngày lễ này đã hát lên như sau: “Đức Kitô chịu phép rửa, cả trần gian được thánh hoá, chúng ta được tha thứ tội lỗi, được thanh tẩy nhờ nước và Thánh Thần.” (Tiền xướng của Kinh Bê-nê-dictus, của Giờ Kinh Sáng). Nơi sông Giordan, trời đã mở ra (x. Lc 3,21) để chỉ cho ta biết rằng Đấng Cứu Thế đã mở ra cho chúng ta con đường cứu rỗi và chúng ta có thể đi trên con đường này, nhờ cuộc sinh ra lại “bằng nước và Thánh Thần” (Gn 3,5), một cuộc tái sinh được thực hiện trong Phép Rửa Tội. Trong Phép Rửa, chúng ta được đưa vào trong Nhiệm Thể của Chúa Kitô là Giáo Hội; chúng ta chết và sống lại cùng với Chúa Kitô; chúng ta được mặc lấy Chúa, như thánh Tông Đồ Phaolô đã nhiều lần nhấn mạnh nơi các thư của ngài (x. I Co 12,13; Roma 6,3-5; Gal 3, 27).

Cử hành lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa trong Năm Đức Tin, Công Đồng Vaticanô đã nhắc lại: “Sự thánh thiện là mục tiêu kết thành ơn gọi của tất cả mọi người đã lãnh nhận phép Rửa Tội ” [...]. Như thế, chúng ta là những người được sinh từ Phép Rửa Tội, cần phải lắng nghe Chúa Giêsu: nghĩa là Tin vào Chúa và vâng phục theo Chúa qua việc thi hành thánh ý Chúa Giêsu

và cũng là thánh ý của Thiên Chúa Cha. Chính như thế mà mỗi người có thể tiến đến sự thánh thiện. Sách GLHTCG dạy: Nhờ Bí tích Rửa tội, người Kitô hữu được đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô... chúng ta cũng phải dấn thân vào mầu nhiệm tự hạ và hoán cải này, bước xuống nước với Đức Giêsu để bước lên với Người (số 537).

33. Lễ Chúa Giêsu Chịu Phép Rửa

“Đức Giêsu cũng chịu phép rửa” (Lc 3,21)

Đức Giêsu chuẩn bị thi hành sứ mạng của mình bằng hai việc quan trọng, thứ nhất là đời sống nội tâm với việc ăn chay và cầu nguyện trong sa mạc suốt 40 ngày đêm, thời gian đủ dài để suy nghĩ, tìm kiếm thánh ý Thiên Chúa và nền tảng bước vào sứ mạng quan trọng. Thứ hai, Ngài chịu phép rửa sám hối của Gioan như bao nhiêu người dân thường khác.

Biến cố Giáng Sinh, Thiên Chúa đã chấp nhận hoàn toàn sống thân phận con người như chúng ta. Kể từ đây Chúa Giêsu sống như con người chia sẻ và đón nhận kiếp người. Cụ thể là Ngài “cũng chịu phép rửa” như những con người đồng thời với mình chuẩn bị tâm hồn chờ đợi Đấng cứu thế. Nhưng khác biệt ở đây Ngài chính là Đấng cứu thế.

Sự kiện Chúa Giêsu chịu phép rửa là lúc ý định của Chúa Cha muốn giới thiệu Ngài cho nhân loại, Ngài chính là Con Thiên Chúa, là Đấng cứu độ và cũng như Ngài thực sự bắt đầu đời sống công khai rao giảng Tin Mừng cứu độ, Ngài cũng chính là Đấng cứu độ. Ai nghe, tin và sống như Ngài thì được cứu độ.

Dân chúng vẫn còn mơ hồ về Đấng cứu thế, họ lẫn lộn giữa Gioan và Đức Giêsu, lẫn lộn giữa phép rửa của Gioan và Đức Giêsu. Giờ đây Thiên Chúa Cha khẳng định chính thức và công khai giới thiệu cho họ biết Chúa Giêsu mới là Đấng cứu độ. Chỉ nơi Ngài và lãnh nhận phép rửa của Ngài bởi “Thánh Thần và lửa” sẽ mang đến cho chúng ta ơn cứu độ.

Với việc Chúa Giêsu chịu phép rửa và sự giới thiệu của Chúa Cha, chúng ta thấy Chúa Giêsu đã hành động như bao con người thiện chí, muốn sám hối quay về với Thiên Chúa. Ngài noi gương cho chúng ta trong cuộc sống hằng ngày, sống hoà đồng, chia sẻ, thông cảm và đón nhận giới hạn của nhau. Ngài không phân biệt, khoảng cách hay vạch rõ ranh giới với con người dù Ngài vẫn là Thiên Chúa. Ngài yêu thương và cứu độ chúng ta. Nhìn lên Chúa

Giêsu chúng ta hãnh diện vì mình tôn thờ một Đấng đích thực trong đời sống đức tin và hành trình đời người.

Ước gì mỗi ngày chúng ta càng ngày tin mạnh mẽ vào Chúa, luôn tuyên xưng niềm ra bên ngoài cho mọi người xung quanh và làm cho mọi nhận ra rõ ràng rằng Đức Giêsu là Đấng cứu độ, Đấng mang lại bình an và hạnh phúc cho mọi người.

Lạy Chúa, qua bí tích Rửa tội chúng ta được phúc làm con Chúa, xin con luôn biết noi gương Chúa đem ơn cứu độ, bình an và hạnh phúc cho mọi người bằng cách sống giống như Chúa.

34. Con cái Chúa.

Như chúng ta đã biết: George Wasinhton là vị tướng tài ba và là vị tổng thống đầu tiên của Hoa Kỳ. Thế nhưng, rất ít người biết ông còn là một tấm gương sống động về lòng hiếu thảo đối với người mẹ của mình.

Sau những trận chiến cam go nhất, cũng như giữa những công việc bẻ bộn và nặng nề nhất của một vị nguyên thủ quốc gia, ông vẫn dành thời giờ về thăm hỏi và trò chuyện lâu giờ với người mẹ già. Một hôm mẹ đã hỏi ông như sau: Tại sao con dành nhiều thời giờ thăm nom mẹ như vậy? Ông liền trả lời: Thưa mẹ, ngồi bên mẹ để lắng nghe mẹ nói thực không phải là việc mất giờ. Chính sự bình thân và lòng tốt của mẹ dạy con muốn tiếp tục sống.

Đoạn Tin Mừng hôm nay, cho chúng ta thấy mối liên hệ giữa Đức Kitô với Chúa Cha, cũng như giữa chúng ta với Thiên Chúa. Trước hết là mối liên hệ giữa Đức Kitô và Chúa Cha.

Như chúng ta đã biết Đức Kitô chính là người con duy nhất của Chúa Cha. Vì vâng phục Ngài đã xuống thế làm người để cứu độ chúng ta. Ở mọi nơi và trong mọi lúc, nỗi ưu tư số một của Ngài là chu toàn thánh ý Chúa Cha, đến nỗi thánh Phaolô đã phải viết: ***Ngài đã vâng phục cho đến chết và chết trên thập giá.***

Chính vì thái độ vâng phục vô điều kiện này, mà hôm nay bên bờ sông Giordan, cũng như mấy năm sau trên đỉnh Taborê, chính Chúa Cha đã tuyên phong Ngài: **Này là con Ta yêu dấu. Ta hài lòng về con. Hãy vâng lời Ngài.**

Còn mối liên hệ giữa chúng ta và Thiên Chúa thì sao? Như chúng ta đã biết nhờ công nghiệp tử nạn của Đức Kitô qua dòng nước của bí tích Rửa Tội,

chúng ta được tẩy xoá khỏi mọi dấu vết tội lỗi, lấy lại được địa vị làm con cái Thiên Chúa. Thế nhưng để xứng đáng làm con cái Ngài, thì chúng ta cần phải vâng phục, cần phải chu toàn thánh ý Ngài trong lòng cuộc đời chúng ta.

Thực vậy, một người con ngoan sẽ không phải là một người con vâng vắn cãi trả mỗi khi cha mẹ sai bảo điều gì. Trái lại phải là một người con mau mắn vui vẻ tuân giữ những điều cha mẹ chỉ dạy. Đối với Thiên Chúa cũng vậy. Để xứng đáng làm con cái Chúa, chúng ta cũng phải vui vẻ và mau mắn thực thi thánh ý Ngài. Thánh ý ấy được biểu lộ qua tiếng nói lương tâm, qua mười điều răn Ngài truyền cho Maisen trên núi Sinai, qua những điều Ngài truyền dạy trong Kinh Thánh, nhất là qua giới luật yêu thương của Phúc Âm. Cũng như qua những điều Giáo Hội, thay quyền Chúa mà chỉ dạy cho chúng ta.

Thế nhưng, nếu như lúc này Ngài nhìn mỗi người chúng ta, liệu Ngài có thể nói lên như xưa Ngài đã nói với Đức Giêsu bên bờ sông Giođan: Đây là con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng hay không?

35. Chúa chịu phép rửa.

Khi suy niệm về biến cố Chúa Giêsu chịu phép Rửa, tôi thấy có một cái gì gần gũi với ý nghĩa của hình ảnh “hoa sen nở trên bùn lầy”.

Thực vậy, Đức Kitô là Đấng thánh thiện tuyệt vời, nơi Ngài không hề vương vấn bất cứ vết nhơ nào của tội lỗi, vậy mà Ngài đã làm một chuyện thật lạ lùng và khó hiểu, đó là xin Gioan làm phép rửa cho mình tại sông Giođan.

Bấy giờ Gioan đang kêu gọi người ta chịu phép rửa để tỏ lòng sám hối ăn năn. Chuyện đó thật bình thường và dễ hiểu đối với con người, bởi vì con người ai mà chẳng có tội. Nhưng Đức Kitô thì có tội lỗi gì mà phải sám hối ăn năn và do đó, Ngài chẳng có lý do để mà chịu phép Rửa.

Thánh Phêrô trong bức thư thứ nhất, có nói một câu thật chí lý: Tội lỗi của chúng ta Ngài đã mang lấy vào thân, hầu đưa lên cây thập giá. Đức Kitô đã không chỉ tha tội và xoá tội cho nhân loại như người ta tha cho một tù nhân, hay như người ta xoá bỏ một món nợ, nhưng Ngài đã gánh vác, đã nhận lấy cho mình mọi hậu quả của tội lỗi.

Sen mọc trên bùn, đã không tránh né cái nhơ bẩn của bùn, trái lại đã thu hút chính cái bùn nhơ đó vào thân mà biến đổi nó thành hoa thơm. Đức Kitô cũng đã mang lấy, cũng đã gánh lấy tội lỗi của loài người, đem nó vào thân

thể Ngài, để biến đổi, để gạn lọc, và làm cho nó trở thành hương thơm, trở thành vẻ đẹp. Ngài đã biến đổi trong chính bản thân Ngài tất cả tội lỗi của trần gian, làm cho nó trở thành thánh đức. Đó là ý nghĩa của việc Ngài chịu phép Rửa, bởi vì Ngài đã không chỉ tha tội mà còn thánh hoá nhân loại, không chỉ xoá bỏ tội lỗi con người mà còn làm cho con người tội lỗi trở nên thánh thiện và công chính.

Hay nói khác đi, Con Thiên Chúa làm người không phải chỉ để chuộc tội, tha tội hay đền tội thay cho loài người mà còn mang lấy kiếp người tội lỗi, để biến đổi chúng ta trở thành con Thiên Chúa. Khi Đức Kitô chịu đê cho Gioan rửa mình trong nước sông Giođan chính là lúc, hơn bao giờ hết, Ngài ý thức mình đang ngụp lặn, đang chìm sâu dưới dòng nước tội lỗi của nhân loại chông chắt từ thời Adong Eva. Ngài chấp nhận cho tội lỗi ngập đầu ngập cổ mình để rồi biến đổi chính dòng nước tội lỗi ấy thành một dòng sông của tình thương, một nguồn suối của ơn sung. Ngài quả là một bông sen mọc lên từ chính chỗ bùn lầy, vươn lên từ chính nước ao tù, biến đổi bùn lầy và ao tù ấy trở thành hương sắc.

Nhập thể đối với Đức Kitô không phải chỉ là việc đội lột người, một cuộc dạo chơi trong xã hội, mà thực sự là một việc hộp nhập, hơn thế nữa, phải nói là một sự dấn dáp hoàn toàn đối với thân phận và định mệnh con người, kể cả thân phận tội lỗi và số kiếp tử vong.

Đức Kitô là Đấng thánh thiện, nhưng đã tự ý chấp nhận thân phận tội lỗi của con người với tất cả những hệ lụy của nó. Bởi đó chấp nhận chìm mình dưới dòng nước Giođan, chính là chấp nhận cái chết. Vì thế, chúng ta mới hiểu được tại sao Đức Kitô lại nói về cái chết của Ngài như một phép rửa. Và hành động chịu phép rửa hôm nay có tính cách quyết định cho cả sứ vụ của Ngài. Đây là một lời tiên tri loan báo ý định dẫn thân tới cùng sẽ dẫn đưa Ngài tới cái chết thập giá, thế nhưng cũng chính nhờ đó mà Ngài đã được Chúa Cha tuyên phong: Này là Con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng.

36. Phép Rửa khiêm nhường

(Suy niệm của ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt)

Sông Gio-đăng, tiếng Do Thái là “yarad” có nghĩa là đi xuống. Sông Gio-đăng phát nguồn từ ngọn núi Héc-mon ở độ cao 520m. suốt 220km đường dài dòng sông không ngừng đi xuống. Thoạt tiên sông chảy vào hồ

Hu-lê chỉ còn 68m trên mực nước biển. Kế đó sông chảy vào biển hồ Galilê, nơi Chúa Giêsu thường qua lại, và các tông đồ thường chài lưới. Ở đây lòng hồ sâu 212m dưới mực nước biển. Sông tiếp tục chảy xuống miền Nam, đổ vào Biển Chết. Ở đây độ sâu là 394m dưới mực nước biển. Có thể nói đây là điểm thấp nhất của địa cầu.

Khi Chúa Giêsu bước xuống sông Gio-đăng để chịu phép rửa, Người đã xuống chỗ thấp nhất không chỉ về chiều sâu theo không gian địa lý mà còn về chiều sâu tâm lý xã hội. Bước xuống để Gioan Baotixita làm phép rửa tội, Chúa Giêsu đã hoà mình vào dòng thác người tội lỗi, cần thống hối ăn năn. Tuy đến để cứu độ người tội lỗi, nhưng Chúa Giêsu không cho mình quyền đứng trên kẻ tội lỗi. Người đã hạ mình xuống ngang hàng với họ, liên đới với họ và trở nên anh em của họ. Không ai nhận ra Người. Mọi người đều cho rằng Người là một trong những kẻ tội lỗi.

Trong đêm Giáng Sinh, ta được chứng kiến một Thiên Chúa hạ mình xuống làm người. Làm một người bé nhỏ nghèo hèn như chưa đủ đối với tình yêu thương vô biên của Thiên Chúa, nên hôm nay người lại hạ mình xuống thêm một bậc nữa, xuống tận đáy xã hội nhân loại khi nhận mình tội lỗi.

Hôm nay, bắt đầu cuộc đời công khai của Chúa Giêsu. Người bắt đầu xuất hiện để rao giảng Tin Mừng. Trước khi tiến ra gặp gỡ quần chúng, Chúa Giêsu đã tới gìm mình trong dòng sông Gio-đăng. Để chuẩn bị ra gặp loài người Chúa Giêsu cảm thấy cần phải thanh tẩy. Mặc lấy xác phàm, Chúa Giêsu chưa cảm thấy mình gần với nhân loại cho đủ. Người còn hạ mình xuống làm một người tội lỗi. Người gìm mình xuống lòng sông Gio-đăng, dường như muốn mượn làn nước trong xanh tẩy sạch đi tất cả đáng vẻ cao quý của Thiên Chúa còn vương vấn nơi thân xác nhân loại của Người. Tẩy sạch đi tất cả những gì ngăn cách, để Người được thực sự là một người anh em của mọi người.

Dòng nước sông Gio-đăng có trong xanh đến mấy cũng đâu đủ sức rửa Thiên Chúa làm người. Thực ra chính Người tự rửa mình bằng sự khiêm nhường thăm sâu. Khiêm nhường là một phép rửa. Vì khiêm nhường là sự quên mình, là chết đi một chút. Gìm mình vào dòng sông là chấp nhận đau khổ và chết đi. Cái chết chính là phép rửa như Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ: “Thầy còn phải chịu một phép rửa, và Thầy những bồn chồn chờ đến lúc hoàn tất” (Lc 12,50). Người còn hỏi hai ông Gioan và Giacôbê khi hai ông này đến xin

được ngồi bên tả, bên hữu trong nước Người: “Các ngươi có thể uống chén Ta uống và chịu thanh tẩy thứ thanh tẩy Ta phải chịu không?” (Mc 10,38). Khi nói thế Chúa Giêsu có ý nói đến cái chết Người sẽ phải chịu.

Một câu châm ngôn nói; Không ai thấy được tình yêu. Người ta chỉ thấy được những bằng chứng của tình yêu. Bằng chứng tình yêu của Chúa Giêsu đối với ta đó là sự hạ sinh làm một em bé nghèo hèn yếu ớt. Đó là sự khiêm nhường hoà mình vào đoàn lũ những tội nhân tới gìm mình trong dòng sông Gio-đăng. Tình yêu đã thúc đẩy Người đi những bước táo bạo, bất ngờ. Mượn dòng nước sám hối xoá đi mọi khoảng cách còn lại giữa Thiên Chúa và con người.

Cử chỉ khiêm nhường của Người là một lời mời gọi ta. Nếu ta cảm thấy mình còn xa cách Chúa. Nếu ta cảm thấy mình cần được thanh tẩy. Đừng ngần ngại thay đổi đời sống. Hãy mạnh dạn tiến đến lãnh nhận phép rửa của Chúa Giêsu để trở nên gần gũi với Người. Nếu ta chưa thể lãnh nhận phép rửa trong cái chết tội nhục như Chúa Giêsu, ta vẫn có thể được thanh tẩy trong phép rửa khiêm nhường. Hãy rửa mình trong dòng lệ sám hối. Hãy tắm mình trong dòng nước khiêm cung. Như lời vua Đavít nói: “Lễ dâng Chúa là tâm hồn sám hối. Một tấm lòng tan nát giầy vò, Ngài sẽ chẳng khinh chê” (Tv 50)/

Khiêm nhường sám hối là bước khởi đầu để ta đón nhận Phúc Âm. Khiêm nhường sám hối là quay trở về nhà Cha, sống trọn tâm tình của người con thảo hiếu. Khi khiêm nhường trở về, ta sẽ gặp được người Cha nhân hậu đang đứng chờ ta. Người sẽ nói về ta như nói về Chúa Giêsu: “Đây là con Ta yêu dấu, Ta hài lòng về con”.

Lạy Chúa Giêsu, xin giúp con biết đến với Chúa và đến với anh em bằng sự khiêm nhường sám hối. Amen.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG

1. Chúa Giêsu không ngừng đi xuống. Còn bạn, bạn có tự hạ, hay là lúc nào bạn cũng muốn gìm người khác xuống?
2. Làm thế nào để trở nên “Con yêu dấu” của Đức Chúa Cha?
3. Hằng ngày, bạn có cảm thấy cần phải chịu phép rửa khiêm nhường của Chúa Giêsu không?

37. Phép Rửa và Ôn Cứu Chuộc

Ôn cứu chuộc đã được Thiên Chúa hứa ban cho loài người và được các Tiên tri nhắc lại nhiều lần trong thời Cựu ước, đặc biệt là Tiên tri Isaia trong Bài đọc I: Khi Đấng Cứu Thế đến, Người sẽ xét xử các dân cách công bình và đặt công lý trên địa cầu. Muôn dân trông đợi lề luật Người; Người đối xử nhân từ với nhân loại, mở mắt người mù, giải phóng nhân loại khỏi ách nô lệ của tội lỗi và sự chết.

Lời hứa đó đã được ứng nghiệm rõ ràng nơi Chúa Giêsu. Ngài đã đến trong trần gian. Và việc Ngài chịu phép rửa tại sông Giođan hôm nay tiên báo trước cái chết của Ngài trên thánh giá: Ngài sẽ dùng máu mình mà rửa sạch tội lỗi thế nhân.

Chính đức Giêsu, Con Chiên Vô Tỳ Tích đã đến dòng sông Giođan cùng với những tội nhân. Ngài tự đồng hóa mình với tội nhân và gánh lấy mọi tội lỗi nhân loại đã xúc phạm đến Thiên Chúa quyền uy vô cùng. Ngài là một con người, với tư cách một người đại diện cho nhân loại, đồng thời Ngài cũng là Thiên Chúa đã dâng mình làm của lễ lên Thiên Chúa Cha mà chuộc lại lỗi lầm của nhân loại. Vì thương chúng ta, Ngài đã không quản việc hóa thân làm người, bỏ đi khoảng cách vốn có giữa vị Thiên Chúa là Tạo Hóa với loài thụ tạo thấp hèn là nhân loại tội lỗi. Ngài làm người để đồng cảm với những nỗi khổ của con người, chia sẻ thân phận mỏng dòn của con người, ngay cả cái chết Ngài cũng không từ nan.

Trong bài Phúc âm hôm nay, chúng ta thấy rõ: Ý định cứu chuộc lỗi lầm cho con người của Chúa Giêsu được Chúa Cha ưng nhận. Khi để Gioan Tẩy Giả làm phép rửa cho mình, Chúa Giêsu đã khẳng định vai trò gánh tội thay cho nhân loại và Chúa Cha lúc đó đã phán lời ưu ái với một con người: Đây là Con Yêu Dấu của Ta, Con đẹp lòng Cha. Chúa Giêsu là một con người như chúng ta nhưng luôn làm theo ý Chúa Cha và được Chúa Cha ưu ái đặc biệt. Đến lượt chúng ta, những kẻ tin theo Chúa Giêsu rồi cũng sẽ được Chúa Cha gọi tên vào Nước Trời với lời thân ái: hỡi con yêu dấu của ta, các con đã nghe lời Con Chí Ái của Ta, hãy vào hưởng phúc Thiên Đàng đời đời với Chúng Ta.

Vấn đề là loài người có nhận ra tình thương của Chúa Giêsu hôm nay hay chưa, có nhận biết sự cao trọng và cần thiết của Ôn Cứu Chuộc hay chưa? Ôn Cứu Chuộc cần thiết đến độ Ngôi Hai Thiên Chúa thấy cần phải rời bỏ trời cao đến ở với loài người, trở nên bé nhỏ như loài người để giải thoát con

người khỏi sự chết đời đời. Thiên Chúa yêu thương chúng ta, Ngài thấy rõ điều gì cần thiết và ích lợi cho chúng ta nhất. Còn loài người chúng ta có khi lại đáp trả lại tấm lòng ưu ái đó bằng sự thờ ơ, từ chối, phủ nhận sự hiện diện của Ngài bằng nhiều hình thức khác nhau! Nhiều người kitô hữu chỉ giữ đạo hình thức, vì luật buộc thôi, chưa tương xứng gì với tình thương hy sinh của Ngôi Hai cứu chuộc! Ngày hôm nay, trong việc đầu tư buôn bán, người ta hay tính toán so đo sao cho: làm ít, lời nhiều. Trong việc giữ đạo, chúng ta không nên so đo tính toán với Chúa. Chúng ta giữ đạo, đọc kinh, đi lễ không thể chỉ vì cái lợi vật chất, mong ăn nên làm ra, mau giàu có hoặc để khỏi bệnh hoạn yếu đau nhưng phải nhắm mục tiêu xa hơn, chính đáng hơn là phần rỗi linh hồn và hạnh phúc đời đời. Những mục tiêu như sức khỏe, học hành, làm ăn khá tuy cũng cần nhưng chỉ là thứ yếu so với hạnh phúc đời đời. Vì vậy, tuy chúng ta có thể cầu xin cho mình tất cả những thứ đó, nhưng lời cuối cùng khi cầu nguyện là: con sẵn sàng đánh đổi tất cả để được hạnh phúc đời đời bên Chúa. Vì Chúa Giêsu cũng đã sẵn sàng đánh đổi mạng sống mình trên thập giá cho hạnh phúc của chúng ta. Chúa yêu thương chúng ta vô cùng, thì chúng ta cũng phải đáp trả lại tương xứng với tình yêu ấy.

Xin Chúa cho chúng con biết nhận ra tầm quan trọng của hạnh phúc đời đời để mọi hoạt động, mọi ước mơ trong cuộc đời này đều nhắm tới giá trị đời sau là hạnh phúc Thiên đàng, nơi Chúa hiển trị.

38. Cuộc gặp gỡ sâu xa với Đức Giêsu Kitô.

(Trích trong ‘Lương Thực Ngày Chúa Nhật’ – Achille Degeest)

Sự ăn năn sám hối thánh Gioan Tẩy Giả rao giảng là âm vang của truyền thống Do Thái. Chúng ta trích dẫn đoạn văn tuyệt tác Ezêkiel sẽ đọc trong phụng vụ Phục Sinh (thật vậy, việc Chúa chịu phép Rửa tiên báo mầu nhiệm Vượt Qua): “Trên các người Ta sẽ rải nước trong sạch và các người sẽ được trong sạch... Ta sẽ ban cho các người một tâm hồn mới, một tinh thần mới”. Sự thanh tẩy bằng nước là một chủ đề dễ hiểu, nhưng đâu sao nguồn mạch phải trong sạch để cung cấp một thứ nước trong sạch. Nguồn thanh tẩy thiêng liêng là Thiên Chúa. Mà tác động của Người không chỉ ít hay nhiều nhắm vào bề ngoài con người. Sự thanh tẩy không chỉ là một sự dội nước đơn giản, nó thấm sâu tâm hồn và thần trí như lửa vào sâu trong vật bị nung đốt để loại bỏ tất cả những gì là cặn bã dơ bẩn. Phép Rửa của thánh Gioan khuyên giục

dân chúng cải thiện nếp sống, chuẩn bị tâm hồn để gặp gỡ Chúa Giêsu. Phép Rửa của Đức Giêsu thấm sâu nội tâm, cho chúng ta một tâm hồn đổi mới nhờ ơn Chúa Thánh Linh. Chúng ta có được hai kết luận:

1) Nhờ dấu chỉ nào để trong thế giới ngày nay, nhận biết ai là tiên hô đích thật? Người ta nói rất nhiều về thế giới đang đột biến, đang chuyển mình, từ mọi phía nổi lên những tiếng nói tiên đoán về ngày mai của Giáo Hội. Trên bình diện đức tin, người ta không làm khi tự hỏi: những “tiên tri” ấy có hướng dẫn đến với Đức Giêsu Kitô không? Tiếng nói của Gioan Tiên Hô hướng dẫn thánh gia đến với Đức Giêsu. Những “tiên tri” ngày nay hô hào thay đổi thái độ, thay đổi điều kiện sinh hoạt, thay đổi cơ cấu xã hội, v.v... nhưng không hướng dẫn người ta đến với Đức Kitô, nghĩa là không hô hào thay đổi tâm hồn nhờ tác động Chúa Thánh Linh. Xét về bình diện Giáo Hội, tiếng nói của họ chẳng có giá trị loan báo Tin Mừng. Những tiên hô đích thật thì hướng dẫn đến cuộc gặp gỡ thật sự và thân thiết với Đức Kitô.

2) Con là Con chí ái của Ta, được Ta hết lòng sùng mộ. Chúng ta đồng quan điểm với thánh Luca rằng: Tiếng phán của Thiên Chúa trên con người của Đức Giêsu là một biến cố. Trong bối cảnh chung là sự thanh tẩy dân chúng và bối cảnh riêng là lời cầu nguyện của Đức Giêsu, thánh chép sử đặt lời phán của Thiên Chúa như một đoạn kết thúc. Đây là một biến cố có hai diện. Trước hết là một sự tiên báo rõ ràng về mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi. Tiếng phán từ trời cao vọng xuống chính là tiếng nói của Đức Chúa Cha chỉ định Đức Giêsu là Con và Chúa Thánh Linh ngự xuống người ấy mà sau này đức tin sẽ nhận ra là Người –Chúa. Kế tiếp, biến cố cho thấy Đức Giêsu được hưởng trọn vẹn niềm sùng ái của Thiên Chúa. Điều này có nghĩa chúng ta làm đẹp lòng Thiên Chúa nhiều hay ít tùy theo mức độ hiệp thông nhiều hay ít với Người –Chúa là Đấng duy nhất được Thiên Chúa hết lòng sùng ái.

39. Ôn gọi người Kitô hữu – McCarthy.

Suy Niệm 1. ÔN GỌI CỦA NGƯỜI KITÔ HỮU

Hiện nay, Giáo Hội rất bận tâm với những ơn gọi. Nhưng ở đây, ơn gọi được hiểu theo một cách rất giới hạn. Một cách cơ bản, chúng ta đang nói về ơn gọi trở thành linh mục. Đây là một ơn gọi quan trọng, nhưng không phải là ơn gọi quan trọng nhất trong Giáo Hội.

Ơn gọi đầu tiên và quan trọng nhất, phổ biến đối với tất cả những người đã được rửa tội, đó là **ơn gọi trở thành người Kitô hữu**, hoặc ơn gọi làm người môn đệ của Đức Giêsu. Đây là ơn gọi cốt lõi. Tất cả những ơn gọi khác trong Giáo Hội đều phải được coi như liên hệ với ơn gọi của Đức Giêsu “Hãy đến, hãy đi theo Ta”. Nói cách khác, chúng ta tiếp nhận ơn gọi trở nên người môn đệ của Đức Giêsu.

Tuy nhiên, điều đáng buồn là có nhiều người được rửa tội đã sống không khác biệt gì, so với người không được rửa tội. Nếu họ thực hành lòng tin của họ, thì đó lại thường là một lòng tin không trưởng thành, dựa trên cách thực hành thường lệ, không dứt khoát. Điều cần thiết là tin tưởng với sự hiểu biết; và đi theo Đức Kitô bằng lòng tin của cá nhân mình.

Lần kia, Đức Hồng Y Newman đã hỏi cộng đoàn của ngài “Việc trở thành một người Kitô hữu tạo ra sự khác biệt gì trong lối sống hằng ngày của chúng ta?”. Câu kết luận là “Tôi e rằng hầu hết chúng ta cứ tiếp tục làm những gì chúng ta đã làm, nếu chúng ta cho rằng đạo Công giáo không hơn gì một câu chuyện ngụ ngôn”.

Ơn gọi làm người Kitô hữu bao gồm cái gì? Theo những lời trong Tin Mừng, thì ơn gọi làm người Kitô hữu là một tiếng gọi trở nên “muối đất, ánh sáng thế gian”. Đạo Công giáo nói về lối sống như thế nào, chứ không chỉ nói về lòng tin vào điều gì. Không nên có sự phân biệt giữa sinh hoạt tôn giáo và những hoạt động thường ngày. Lòng tin phải được chuyển thành hành động. “Đừng ngại loan báo điều mà bạn tin tưởng, trừ phi bạn hành động một cách phù hợp” (Catherine de Hueck Doherty).

Với tư cách là người Kitô hữu, chúng ta đóng một vai trò rất tích cực trong thế giới. Chúng ta có những thứ để hiến tặng, những thứ mà thế gian cần đến một cách tuyệt vọng, mặc dù không nên e ngại hoặc biện hộ về vai trò của chúng ta. Điều này cần đến một lòng can đảm và sự gan dạ nào đó.

Việc đi theo Đức Kitô nghĩa là gì đối với người bình thường? Điều này có nghĩa là trở nên một người Kitô hữu ngay tại nơi bạn sinh sống, và ngay trong nghề nghiệp mà bạn chọn lựa. Có nhiều cách thức để phục vụ Đức Kitô và Tin Mừng của Người. Lời mời gọi trong trường hợp đầu tiên không phải dành cho vai trò làm Tông đồ, mà là vai trò làm người môn đệ của Chúa.

Chắc hẳn là nếu không bao giờ nghe được tiếng gọi của Đức Giêsu, thì chúng ta sẽ có một cuộc sống dễ dãi hơn. Nhưng liệu chúng ta có được một cuộc

sống hạnh phúc hơn và liệu chúng ta có được sống nhiều hơn thế nữa chẳng? Đức Giêsu nói “Thầy đến để anh em được sống và sống dồi dào”. Tin Mừng đưa ra cho chúng ta một lối sống chính đáng hơn và sâu xa hơn cho cuộc sống của chúng ta. Và Tin Mừng gieo vào trong tâm hồn chúng ta những hạt giống của sự sống đời đời.

Ơn gọi là người Kitô hữu tạo ra viễn tượng về một cuộc sống cao cả hơn và trong sạch hơn trước mặt chúng ta. Đồng thời, ơn gọi này còn thông truyền cho chúng ta sự hy sinh và phục vụ người khác. Ơn gọi này mở rộng những khả năng yêu thương và can đảm của con người. Đó không phải là công việc chỉ dành cho cá nhân người Kitô hữu, mà còn dành cho toàn thể cộng đoàn Kitô hữu nữa. Khi lãnh nhận phép Rửa tội, chúng ta được đón nhận vào một cộng đoàn những kẻ tin.

Ngày lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa nhắc nhở chúng ta về ngày chúng ta được lãnh nhận phép Rửa tội. Mỗi khi vào nhà thờ, và lấy nước thánh làm dấu, là chúng ta đang tự nhắc nhở mình về phép Rửa tội của chúng ta, và tự cam kết sống trọn vẹn với ơn gọi của phép Rửa tội ấy.

Suy Niệm 2. NGƯỜI KITÔ HỮU TRONG CON THỦ THÁCH

Trong một số quốc gia, là một người Công giáo tức là mắc một trọng tội. Ông bà Moran bị kết án là người Công giáo. Thay vì từ chối trách nhiệm, cả hai ông bà đều thừa nhận điều này một cách cởi mở, và họ chuẩn bị đương đầu với những hậu quả. Họ bị đưa ra toà, để bị xét xử trước một bồi thẩm đoàn. Vốn đã bỏ đạo, nên tất cả những người trong họ hàng của hai ông bà đều mong muốn cứu thoát họ khỏi bị tù tội hoặc tệ hơn thế nữa. Vì thế, họ thuê một luật sư, để biện hộ cho hai ông bà khỏi phải chịu trách nhiệm. Lời bào chữa của ông ta ngắn gọn như sau.

“Hai thân chủ của tôi bị cáo buộc là người Công giáo. Mục đích của tôi là muốn chứng tỏ rằng trên thực tế, hai ông bà không phải là như vậy, mặc dù họ có thể cứ khẳng khẳng tự nhận một cách can đảm rằng mình là người Công giáo. Các sự kiện đều đi ngược lại hai người. Và tôi cần phải nói rằng, trường hợp này sẽ cần phải xét xử dựa trên các sự kiện.

“Tôi xin nói rằng: Hai ông bà Moran đều có lối sống tốt đẹp, chăm chỉ làm việc. Tôi biết chắc chắn rằng cả hai người chưa bao giờ bị lôi cuốn vào bất cứ việc làm nào phi pháp. Họ là những người đáng kính, theo bất cứ tiêu chuẩn nào.

Người ta có thể thán phục nhiều điểm trong cuộc sống của họ. Họ là những con người chân thành. Và người ta có thể thán phục sự trung thành của họ, về việc tuân giữ các lễ nghi bên ngoài trong tôn giáo của họ, như tham dự Thánh Lễ và các phép Bí tích. Trên thực tế, tôi cho rằng họ là những người Công giáo chỉ trên danh nghĩa. Họ tham dự Thánh Lễ vào sáng Chúa Nhật, và là những người rất sốt sắng về mặt này. Nhưng điều này vẫn chưa đủ.

“Ông Giêsu đã nói trong Tin Mừng, và tôi xin trích dẫn “Cứ xem họ sinh quả thế nào, thì biết họ là ai (Mt 7,6). Rõ ràng từ bối cảnh này, ông Giêsu ý muốn nói “hoa quả” là “những hành động tốt đẹp”. Tôi e rằng trong trường hợp của ông bà Moran, hoa quả không đơn giản là điều đó.

“Tôi không tìm được chứng cứ nào trong cuộc sống của họ, hoặc trong thái độ của họ, rằng họ sống theo những lời rao giảng của ông Giêsu một cách nghiêm túc. Chẳng hạn, liệu có bất cứ người nào có thể nghiêm khắc buộc tội hai thân chủ của tôi về bất cứ mối quan tâm đặc biệt nào đối với người nghèo khổ, đau yếu, kém may mắn hoặc bị khinh miệt chẳng? Tôi cho rằng không hề có một chút chứng cứ nào xác nhận cho một lời buộc tội như vậy. Họ đã không hề làm điều gì hơn bất cứ một người nào trong chúng ta. Trên thực tế, họ lại còn làm ít hơn, so với một số người nào không bao giờ mơ tưởng đến việc tự nhận mình là người Công giáo.

“Tuy nhiên, đây đúng là mẫu người, mà chính ông Giêsu đã thực hiện theo cách thức của ông ta, để giúp đỡ mọi người, khi ông ta còn tại thế. Và ông ta còn tuyên bố dứt khoát rằng những kẻ đi theo ông ta sẽ bị xét xử, không phải vì số lần họ cầu nguyện, hoặc những hành động thờ phượng mà họ tham dự, nhưng là do cách họ đáp ứng những nhu cầu của những người như vậy.

“Các môn đệ đầu tiên của ông Giêsu đều là những Tông đồ nồng nhiệt, mà ông ta sai đi để biến đổi thế giới. Họ sẽ không thừa nhận rằng hai ông bà Moran thuộc về cùng nhóm của họ đâu”.

(Đến đây, ông Moran nhảy dựng và la lên: “Nhưng chúng tôi đều là người Công giáo”).

“Thưa ông Moran, tôi chưa nói xong. Tôi xin đưa ra để quý toà xem xét rằng hai thân chủ của tôi không phải là người Công giáo theo ý nghĩa thực sự –theo ý nghĩa dành cho những người mà đối với họ, người hàng xóm của họ phải được thương mến như chính bản thân họ vậy. Tất cả lỗi mà họ phạm phải, đó là họ đã tự lừa dối mình, và đó không phải là một tội nặng. Do đó,

tôi yêu cầu bãi bỏ lời cáo buộc chống lại hai thân chủ của tôi, bởi vì thiếu chứng cứ rõ rệt”.

Sau đó, thẩm phán tuyên bố “Bồi thẩm đoàn sẽ rút lui, để xem xét lời phán quyết”.

Ngày lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa nhắc nhở chúng ta về ngày chúng ta được lãnh nhận phép Rửa tội. Khi lãnh nhận phép Rửa tội, chúng ta được đón nhận lời mời gọi trở nên những môn đệ của Đức Giêsu. Do đó, câu hỏi mà chúng ta đều có thể hỏi là: Nếu trở thành người Công giáo là một trọng tội, thì liệu đã có đủ chứng cứ trong cuộc sống của tôi, để đảm bảo cho một niềm tin chưa?

40. Chúa Giêsu chịu phép rửa.

(Trích trong ‘Tin Mừng Chúa Nhật’)

Trong lòng của Hội Thánh, từ xưa tới nay, các tín hữu vẫn cố gắng đi tìm câu trả lời cho vấn đề “Tại sao Chúa Giêsu lại đến với Gioan để chịu phép rửa?” Lễ rửa của Gioan là để người ta ăn năn sám hối, và chúng ta tin rằng Chúa Giêsu là Đáng vô tội. Vậy tại sao Ngài tự động đến xin chịu lễ rửa này. Trong Hội Thánh đầu tiên, có người gợi ý đầy tình cảm rằng Ngài làm thế nào để đẹp lòng Mẹ Ngài, là người đã năn nỉ xin khuyên Ngài. Nhưng chúng ta cần một câu trả lời đúng đắn hơn.

Trong cuộc đời mỗi người, có những giai đoạn như trục chốt cho cả đời sống xoay quanh. Trong đời sống Chúa Giêsu cũng vậy, thỉnh thoảng chúng ta phải ngừng lại để cố gắng nhìn xem cả cuộc đời Ngài khi còn tại thế. Trục chốt thứ nhất là cuộc thăm viếng Đền Thờ lúc Ngài mười hai tuổi, khi Ngài khám phá mối liên hệ độc nhất của Ngài với Thiên Chúa. Đến lúc Gioan xuất hiện thì Ngài đã ba mươi tuổi. Như vậy, mười tám năm trôi qua, suốt thời gian đó, hẳn Chúa Giêsu đã suy nghĩ và nhận thức ngày càng rõ rệt về sự đặc biệt duy nhất của chính mình Ngài. Nhưng lúc đó Ngài vẫn còn là một người thợ mộc vô danh ở làng Nadarét. Hẳn Ngài biết có ngày Ngài phải rời bỏ Nadarét và ra đi cho một công tác lớn hơn, Hẳn Ngài vẫn trong chờ một dấu chỉ báo hiệu cho ngày đó xuất hiện.

Bấy giờ Gioan xuất hiện, dân chúng kéo đến nghe ông giảng và chịu phép rửa. Trong cả xứ nổi lên một cuộc phục hưng chưa từng có, một phong trào quay về với Thiên Chúa. Khi thấy điều đó, Chúa Giêsu biết giờ của Ngài đã

điểm. Không phải Ngài cảm biết tội lỗi và ăn năn, Ngài biết rằng hiện giờ Ngài phải đồng hoá mình với phong trào quay về với Thiên Chúa này. Đối với Chúa Giêsu, sự xuất hiện của Gioan là một tiếng kêu gọi của Thiên Chúa và hành động, và hành động thứ nhất của Ngài là đồng hoá mình với dân chúng trong cuộc tìm kiếm Thiên Chúa. Nhưng trong lễ rửa của Chúa Giêsu có một sự kiện xảy ra. Trước khi Ngài có thể quyết định về bước quan trọng này, Ngài phải biết chắc mình làm việc phải lẽ; và trong lúc Ngài chịu phép rửa, Thiên Chúa đã phán với Ngài. Xin đừng làm sự việc xảy ra tại lễ rửa là một kinh nghiệm riêng tư cho Chúa Giêsu. Tiếng nói của Thiên Chúa đã đến với Ngài và tiếng đó xác định rằng Ngài đã có một quyết định đúng. Nhưng hơn thế nữa, chính tiếng đó chỉ cho Ngài thấy tất cả con đường của Ngài. Thiên Chúa đã phán với Chúa Giêsu: “Đây là Con yêu dấu của Ta.” Câu này gồm hai phần “Con là Con yêu quý của Cha” là câu trích từ Thánh vịnh 2,17 được coi là lời diễn tả về Đấng Cứu Thế hứa ban. Còn câu “Ta hài lòng về con” là một phần của Isaia 42,1, diễn tả người Đầy tớ Đau khổ của Chúa Gia-vê có hình ảnh trọn vẹn trong Isaia 53. Cho nên trong lễ rửa của Chúa Giêsu có rất nhiều ý nghĩa: có ý nghĩa về Nước Trời đã đến vì lúc đó là lúc Chúa Giêsu bắt đầu rao giảng Nước Trời. Cũng có nghĩa là lúc Đức Giêsu được xức dầu tấn phong bằng Thánh Thần để thi hành một sứ mạng trọng đại. Cũng có nghĩa là Ngài đồng hoá với loài người tội lỗi, dầu “vốn không biết tội lỗi nhưng trở nên tội lỗi vì có chúng ta” và hạ mình nhận lấy phép rửa của Gioan.

Tiếng từ trời “Con là con yêu quý của Cha, Cha hài lòng về con” là tiếng nói của ân phúc. Đó là tiếng nói thừa nhận. Còn ân phúc nào lớn hơn là được Thiên Chúa thừa nhận. Aben dâng lễ tế được Thiên Chúa thừa nhận, đó là ân phúc đối với Aben. Ngược lại, sự từ khước tế lễ của Cain là một lời nguyên rủa. Còn ân phúc nào lớn hơn là khi được Thánh Thần đáp đạu và nhận lấy quyền phép từ trên cao.

Chúa Giêsu đã đến với ông Gioan để lãnh nhận phép rửa, nhưng chính ông Gioan đã khẳng định ông chỉ làm phép rửa bằng nước, còn Chúa Giêsu mới là Đấng làm phép rửa bằng Thánh Thần. Chúa Giêsu đã khai mở bí tích Thánh Tẩy cho những kẻ theo Ngài bằng việc đích thân Ngài xin lãnh phép rửa từ Gioan. Chúa Giêsu muốn chúng ta có sự tiếp nối giữa Giao ước cũ và Giao ước mới, tiếp nối giữa lời rao giảng của vị ngôn sứ cuối cùng –cao đẹp

hơn tất cả các vị trước— với lời rao giảng của chính Ngài để thiết lập Nước Thiên Chúa. Tuy nhiên, lễ rửa này Ngài đã biến đổi để có thể thực sự khai mào cho bí tích Thánh Tẩy.

Như thánh Luca kể lại cho chúng ta. Ngài kéo dài nghi thức bằng lời cầu nguyện. Lời cầu nguyện này mang lại hiệu quả là trời mở ra. Khi Chúa Giêsu chịu phép rửa trời mở ra như sau này trời cũng mở ra mỗi khi bí tích Thánh Tẩy được cử hành, vì bí tích Thánh Tẩy không những chứng tỏ việc được tẩy sạch tội lỗi mà còn cho thấy ơn phúc dư đầy trời tuôn đổ xuống cho. Hơn thế nữa, qua việc cầu nguyện, Chúa Thánh Thần đến với Chúa Giêsu. Chính Thánh Linh này cũng hướng dẫn Chúa Giêsu trong tất cả các hoạt động của Ngài, trong tất cả các công việc giáo huấn và chữa lành bệnh tật... tượng trưng cho ơn cứu độ từ nay được ban cho nhân loại hầu giải thoát khỏi mọi nỗi khổ đau. Việc đến của Chúa Thánh Thần tiên báo ơn Chúa Thánh Thần sẽ được ban xuống cho mỗi thụ nhân để nâng lên hàng nghĩa tử của Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần ngự xuống trên Chúa Giêsu trong hình dạng chim bồ câu. Hình ảnh này thật có ý nghĩa khi chúng ta nhớ lại trong Cựu Ước, trong đại nạn Hồng Thủy, chim câu được thả ra đã trở về mỏ ngậm lá ô-liu xanh tươi báo hiệu nạn lụt đã chấm dứt (St 8,11). Đến trong hình dạng chim bồ câu là đến mang lại bảo đảm sự hoà giải giữa Thiên Chúa và loài người. Đến như vậy là dấu chỉ lòng nhân từ của ơn cứu độ Thiên Chúa ban.

Trong bí tích Thánh Tẩy, lòng nhân từ ấy được thực hiện, Chúa Thánh Thần ngự xuống trong thụ nhân, bằng tác động tế nhị của tình yêu, chiếm hữu toàn diện con người hầu thúc đẩy sự phát triển toàn diện. Chúa Thánh Thần trọng dụng tất cả mọi khát vọng và khuynh hướng chính đáng của mỗi người và với mục đích duy nhất là thúc đẩy mọi điều lành điều tốt hầu đưa đến toàn vẹn. Chúa Thánh Thần đã đánh tan mọi lo âu sợ hãi đè bẹp hoặc khép kín tâm hồn không cho phát triển. Hình ảnh của chim câu đặc biệt được lựa chọn để tránh bỏ mọi phản ứng lo âu sợ sệt này.

Điều kết thúc sự hoàn thành trong lễ rửa của Chúa Giêsu là tiếng phán từ Cha: “Con là con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về con” lời tuyên bố thần tính này mang lại quan trọng chủ yếu cho Chúa Giêsu, mặc khải cho loài người chúng ta về thân vị Chúa Giêsu, mặc khải ấy đòi hỏi chúng ta phải đặt niềm tin nơi Ngài.

Theo như Phúc Âm kể lại thì lời công bố này chỉ liên quan đến Chúa Giêsu. Tuy nhiên lời công bố ấy vẫn được coi như nguồn gốc của ơn nghĩa tử do bí tích Thánh Tẩy đem lại cho mọi tín hữu. Đức Kitô chỉ được mạc khải là con của Chúa Cha với ý hướng thông ban ơn nghĩa tử ấy cho tất cả mọi người đã liên kết với Ngài bởi niềm tin. Bí tích Thánh Tẩy đặc biệt thực hiện ý định này. Những lời “Con là con yêu dấu của Cha” luôn được vang lên khi có phép Rửa tội, dầu huyền âm này có được nghe không. Do phép rửa của mình Đức Giêsu biết rằng mình đã ban cho mọi tín hữu ơn làm con yêu quý của Cha trên trời.

Đối với Chúa Giêsu, và đối với chúng ta ngày nay, phép rửa là một kinh nghiệm về ân phúc, mà ân phúc liên hệ đến trách nhiệm. Sau khi nhận ân phúc từ Thiên Chúa, Chúa Giêsu tiếp tục con đường vâng phục để làm đẹp lòng Thiên Chúa. Chúa phải liên tục tranh chiến với cám dỗ đi ngược lại ý muốn của Thiên Chúa. Đám đông muốn tôn Chúa làm vua, ngài cự tuyệt. Các môn đệ can ngăn Chúa đi đường thập tự, Ngài khiển trách. Với trách nhiệm được giao cho, Chúa can đảm uống chén đau thương mặc dầu không tránh khỏi trận chiến nội tâm giữa sự vâng phục và khước từ. Nhận lấy ân phúc từ trời là lúc Ngài cam kết vâng phục Thiên Chúa, và thật sự, Ngài đã vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập giá.

Là môn đệ của Chúa Giêsu, chúng ta phải xem Ngài như một mẫu mực. Phép Rửa chúng ta nhận lãnh là dấu hiệu cho thấy qua Chúa Giêsu, chúng ta được Thiên Chúa thừa nhận. Đó là ơn phúc, nhưng không phải để chúng ta an nhiên ngồi hưởng nhưng đi kèm với trách nhiệm. Nói cách khác, phép Thánh Tẩy hay phép Rửa cũng là sự cam kết vâng phục ý muốn của Thiên Chúa và nhận lấy trách nhiệm Ngài trao. Bạn hãy tự vấn lương tâm xem phép Rửa đã ảnh hưởng đến đời sống bạn như thế nào trong hiện tại.

41. Tình yêu cứu thế – Thiên Phúc.

(Trích trong ‘Như Thầy Đã Yêu’)

Một vị quan lớn mở tiệc mời nhiều người đến dự. Tất cả các người được mời đều ăn mặc sang trọng và dùng xe đi đến. Trong số ấy có một người khách già. Rủi thay, vì già yếu nên ông cụ này khi xuống xe đã trượt chân té vào vũng bùn. Khách đến dự tiệc thấy vậy phá lên cười.

Xấu hổ và cảm thấy mình không xứng đáng, ông quyết định quay về. Gia nhân nài nỉ cách mấy ông cũng không chịu ở lại dự tiệc. Khi đó vị quan chủ tiệc bước ra sân, đi tới chỗ vũng nước đó, rồi cũng cố tình té ngã vào vũng nước. Thế là áo quần của ông quan cũng dơ dáy y như cụ già kia. Mọi người chung quanh chẳng ai dám cười nhạo nữa. Sau đó, vị quan lớn cầm tay ông cụ đưa vào phòng tiệc. Ông cụ chẳng còn lý do nào để chối từ.

Chỉ có hành động cố tình té ngã của vị quan lớn kia, mới có thể đưa ông cụ vào bàn tiệc.

Con Thiên Chúa trên tầng trời cao thăm, lại hạ mình xuống làm kiếp phàm nhân.

Đấng thánh thiện vô cùng, lại khiêm nhu đứng xếp hàng bên những tội nhân.

Đấng xóa tội trần gian, lại hòa mình trong đoàn người tội lỗi.

Đấng thanh sạch vô biên, lại chịu dìm mình trong dòng sông sám hối.

Đấng sẽ làm phép rửa trong Thánh Thần, lại xin chịu phép rửa của Gioan.

Chính hành vi rất mực khiêm hạ của Đấng Cứu Thế đã cho thấy tình yêu sâu nặng của Thiên Chúa dành cho con người.

Chính thái độ tự hủy tội cùng của Đấng Cứu Thế đã cho thấy tình yêu dân thân của Thiên Chúa đối với con người cát bụi chúng ta.

Vâng, chính Thiên Chúa đã có sáng kiến tuyệt vời là tình nguyện hóa thân làm kiếp phàm nhân:

Để chia sẻ thân phận đói nghèo, khổ đau, bệnh hoạn của con người.

Để nếm cảm nỗi ray rứt khắc khoải của tội nhân.

Để thấu hiểu niềm khao khát đổi mới trong lòng người tội lỗi.

Vâng, chính Con Thiên Chúa đã thực hiện những phép lạ thật ngoạn mục ngay trước mắt con người,

Người đã muốn nên anh em với chúng ta để chia sẻ những gì Người đã nhận từ Cha: “Mọi sự của Cha là của Con”.

Người đã muốn chung phận con người để chia sẻ phận Con Thiên Chúa: “Phàm là con cái thì chung huyết nhục, nên Người cũng chung phần huyết nhục với chúng ta”.

Người đã muốn chung phần khổ đau, để có thể cứu giúp những ai đau khổ: “Vì bản thân Người đã trải qua thử thách và đau khổ, nên Người có thể cứu giúp những ai bị thử thách”.

Chiêm ngắm Đấng Cứu Thế cúi mình chịu phép rửa, chúng ta hiểu được thể nào là tình yêu: Một tình yêu vui lòng tự hủy để cùng đồng hành với anh em cho đến cùng, một tình yêu sẵn sàng chia sẻ trọn vẹn cho anh em, một tình yêu chấp nhận cúi xuống để nâng anh em trỗi dậy cùng bước về nhà Cha.

Chiêm ngắm Đấng Cứu Thế là cầu nguyện với Cha nơi dòng sông Giocđan, chúng ta hiểu được thể nào là hiệp thông: Chính trong giây phút hiệp thông sâu đậm này mà Người cảm nhận được đầy tràn Thánh Thần và nghe được tiếng Cha âu yếm: “Con là Con của Cha. Hôm nay, Cha đã sinh ra Con”.

Ngày nay, chúng ta đã chịu phép rửa của Đức Kitô trong Thánh Thần, chúng ta được mời gọi hiệp thông thân mật với Ba Ngôi chí thánh, chúng ta cũng được mời gọi lên đường phục vụ anh em, nhất là những anh em đang cần một tình yêu chia sẻ, đỡ nâng và trao ban trọn vẹn: Tình yêu cứu thế!

Lạy Chúa, trong con mắt Chúa chúng con là tất cả. Xin cho chúng con luôn nhìn anh em bằng cái nhìn của Chúa, và yêu thương anh em chúng con bằng tình yêu trọn vẹn của Người. Amen.

42. Chúa Giêsu chịu phép rửa – R. Veritas.

(Trích trong ‘Sống Tin Mừng’)

Một hiện tượng đáng lo ngại cho Giáo Hội tại Áo bên Âu Châu, đó là sự kiện con số những người tuyên bố rút tên ra khỏi Giáo Hội Công Giáo ngày càng gia tăng. Dĩ nhiên về nghĩa vụ, rút tên ra khỏi Giáo Hội có nghĩa là mỗi năm không còn phải đóng thuế tôn giáo nữa. Về quyền lợi, người tuyên bố rút tên ra khỏi Giáo Hội cũng sẽ tự rút phép thông công, nghĩa là chấm dứt mọi tham gia vào các Bí tích và đời sống của Giáo Hội. Nói cách khác, rút tên ra khỏi Giáo Hội cũng đồng nghĩa với chối bỏ mọi cam kết khi chịu phép rửa tội.

Nhìn chung, thế giới Tây phương vốn được mệnh danh là Kitô giáo, hiện nay đã trở thành một vùng truyền giáo mới. Thật thế, trong những nước có con số người theo Kitô giáo, phép rửa thường chỉ còn là một nghi thức xã hội không hơn không kém. Người ta chỉ có lý khi nói rằng, suốt một đời nhiều người Tây phương chỉ đến nhà thờ có ba lần, lần đầu khi chịu phép rửa để gia nhập vào một xã hội vốn được mệnh danh là Kitô giáo. Lần thứ hai để cử hành hôn phối cho long trọng. Lần thứ ba cũng là để cử hành tang lễ cho long trọng.

Khi Giáo Hội chỉ được mời để có mặt ba lần như thế trong cả một đời người, thì quả thật người ta chỉ mang danh hiệu Kitô nhưng không sống trọn những

cam kết của phép rửa. Hôm nay kỷ niệm Chúa Giêsu chịu phép rửa, Giáo Hội muốn mời gọi các Kitô hữu hãy đào sâu và ý thức về những cam kết khi chịu phép rửa tội. Trái với lối sống đạo cả đời đến nhà thờ chỉ có ba lần của người Tây phương, các tín hữu Kitô Việt Nam chúng ta lại tập trung đời sống đạo vào nhà thờ. Trái với những nhà thờ hầu như trống rỗng tại Tây phương, các nhà thờ Việt Nam chúng ta hầu như lúc nào cũng đông nghẹt người. Tuy nhiên, biết đâu những đêm đông chật ních trong các nhà thờ ấy lại không là những con người có lối sống hoàn toàn xa lạ, hay ngược lại với giáo huấn của Giáo Hội và Tin Mừng của Chúa Giêsu Kitô. Biết đâu đám đông sốt sắng cầu kinh ra rả trong nhà thờ ấy lại chẳng là những con người không hề biết đến thế nào là công bình, là bác ái, là tình liên đới, là quảng đại, sợ chia sẻ lòng cảm thông và sợ tha thứ. Nói tắt một lời, nếu chúng ta chưa sống cho ra người thì sự hiện diện đông đảo trong nhà thờ, những lời cầu kinh ra rả, hay những cuộc biểu dương long trọng chưa hẳn đã là thể hiện đích thực của lòng tin.

Khi đến nhận phép rửa của Gioan tại sông Giođan, nghĩa là khi đến chìm mình trong dòng nước, Chúa Giêsu đã muốn thể hiện trọn vẹn ý nghĩa của mầu nhiệm Nhập Thể, Ngài muốn sống trọn thân phận con người mà thành phần tất yếu là cái chết. Qua cử chỉ này, Chúa Giêsu muốn nói lên sự vâng phục trọn vẹn với Chúa Cha, Ngài đón nhận cái chết như thể hiện tận cùng của tình yêu.

Sống như một con người như Chúa Giêsu đã từng sống, chính là sống yêu thương và yêu thương đến độ sẵn sàng thí ban mạng sống mình. Đức Chúa Cha đã gọi Đức Chúa Giêsu là Người Con chí ái đẹp lòng Ngài mọi đàng, bởi vì Chúa Giêsu đã sống trọn ơn gọi làm người của Ngài. Đây chính là ý nghĩa của phép rửa mà Chúa Giêsu đã thiết lập và ủy thác cho Giáo Hội qua phép rửa ấy. Người Kitô hữu được mời gọi để sống trọn thân phận làm người như chính Chúa Giêsu đã từng sống. Thật thế, chỉ trong Chúa Giêsu, chúng ta mới thấy được thập giá và ơn gọi cao cả của con người. Chỉ trong Chúa Giêsu chúng ta mới thấy được thế nào là sống cho ra người. Chỉ trong Chúa Giêsu chúng ta mới hiểu thế nào là sống yêu thương.

Anh chị em thân mến,

Thập giá vừa là biểu hiện cái chết của Chúa Giêsu, vừa là dấu chứng tình yêu của Ngài. Với phép rửa chúng ta được ghi dấu Thánh Giá trên người, chúng

ta làm dấu Thánh Giá mỗi ngày và biết bao nhiêu lần trong cuộc sống chúng ta. Chúng ta treo Thánh Giá khắp mọi nơi, chúng ta đeo Thánh Giá trên người, và ước gì Thánh Giá ấy không chỉ là thứ trang sức trên ngực, trên cổ hay trên tai của chúng ta, mà phải là một nhắc nhở về tình yêu của Đấng đã yêu thương chúng ta đến độ thí ban mạng sống của Ngài cho chúng ta. Ước gì Thánh Giá luôn là động lực thúc đẩy chúng ta ngày càng sống cho ra người hơn.

Nguyện xin các Thánh Tử Đạo Việt Nam, những người đã thà chết hơn là bước qua Thánh Giá để chối bỏ Chúa Giêsu, nay nguyện giúp cho chúng ta để chúng ta được luôn luôn trung thành với đức tin, thể hiện đức tin ấy bằng cuộc sống chúng ta, đó là giá trị của Tin Mừng.

43. Biết mình để hạ mình

Đến ngày lễ “Chúa Giêsu chịu phép rửa” có rất nhiều thắc mắc được đặt ra. Thắc mắc vì tư tưởng của họ không thể chấp nhận được: Tại sao Chúa Giêsu lại phải chịu phép rửa của Gioan? Chúa là Đấng vô tội là con chiên tinh tuyền, thì lẽ gì cần phải sám hối, cần phải ăn năn. Có rất nhiều ý kiến khác nhau nói về điều này, nhưng hầu như không làm thỏa đáng, hoặc chỉ làm hài lòng ở một khía cạnh nào đó thôi. Ở đây không nhằm tìm kiếm xem thế nào? Và vì sao? Nhưng điều quan trọng là chúng ta nhận ra tình yêu Thiên Chúa qua việc Ngài chấp nhận chịu phép rửa và sứ điệp Ngài muốn gởi đến. Qua bài Tin Mừng chúng ta dễ dàng nhận ra hai hành động cho chúng ta noi theo. Hai hành động không “chối” nhau mà lại bổ túc cho nhau cách hoàn hảo; một là biết mình nơi Gioan, hai là hành động hạ mình nơi Đức Giêsu.

1. **Biết mình**

Khi Đức Giêsu bắt đầu rao giảng thì Gioan đã là người rất nổi tiếng, dân chúng lũ lượt kéo đến với Ngài, họ coi ông như Đấng Messia, Nhưng ông “biết mình” nên đã từ chối và nói: “Không phải ta đâu mà là Đấng khác”, Ông hướng họ tới Đức Kitô. Ta thử suy nghĩ xem, nếu ngài không biết mình chấp nhận mình thì ngài đã xưng mình là Đấng Messia, vì đây là cơ hội và là dịp thuận tiện để lấy lòng tin nơi dân chúng. Nhưng không ! Bỏn phận của ngài là đưa tha nhân về với Chúa. Vì giữa Đấng Messia và ngài có một cách biệt quá lớn “như người đầy tớ không đáng cởi giày cho Chủ”. Hơn nữa, ông còn cho biết: “Phép rửa của ông trong nước, sẽ có Đấng quyền năng hơn tôi,

Người sẽ rửa các ông trong thánh Thần và lửa”. Phép rửa của Gioan chỉ là bên ngoài, như nước chảy trên thân xác, còn phép rửa của Chúa Giêsu bên trong như lửa thiêu hủy tất cả. Nhờ có Thánh Thần mà sức nóng của Ngài ăn sâu tận đáy lòng và biến đổi tất cả. Gioan nhờ “biết mình” mà ông tự biết “lu mờ” để Đức Giêsu “Sáng lên”. Chính khi biết mình thì ông lại thấy mình nhỏ bé để lại càng sống phò thác hơn. Cũng chính vì biết mình để nhận ra mình yếu đuối chỉ là không trước mặt Chúa thì ông mới biết quên mình để nhiệt tình rao giảng phúc âm. Cũng chính vì “biết mình” mà ông đã trở thành những ngôn sứ vĩ đại nhất trong lịch sử nhân loại, và cũng là mẫu gương cho các ngôn sứ ngày nay. Nếu chúng ta biết mình thì sẽ dễ dàng nhận ra mình nhỏ bé để mà chấp nhận người khác. Hơn nữa, chúng ta sẽ dễ dàng chấp nhận thánh ý Chúa, và để Thiên Chúa lớn lên trong ta mỗi ngày trên con đường phục vụ.

49602680. *Hạ mình*

Hầu như rất nhiều người thắc mắc: Tại sao Đức Giêsu là Chúa mà lại chịu phép rửa của Gioan. Điều này chỉ có thể giải thích được khi biết lý luận dựa trên tình yêu. Chúng ta không thể hạ mình xuống với một người nhỏ hơn, vì chúng ta chưa đủ yêu họ, vì khi yêu thật thì phải “hy sinh cho người mình yêu”. Hơn nữa Chúa là Chúa cả trời đất, có nơi nào được coi là xứng đáng, có hành động nào được gọi là công bằng, có hành động là phải được. Vì chúng ta chỉ là những thụ tạo, những “con nợ” có gì mà so sánh với tình yêu Chúa được. Nhưng không như ta nghĩ, Đức Giêsu đã hạ mình xuống như người tội lỗi, và yêu thương họ. Vì thế mà Thánh Phaolô đã thốt lên: “Thiên Chúa giống ta mọi đàng chỉ trừ tội lỗi”.

Qua hành động của Đức Giêsu khom người xuống để chịu phép rửa của Gioan, là hành động hạ mình xuống thấp như những người tội lỗi khác. Tuy Ngài vô tội nhưng Ngài đã hòa mình như những người có tội. Ngài không đứng trên họ như người phán xét, mà chấp nhận liên đới để kéo họ lên. Chỉ khi nào mình là người trong cuộc mới hiểu thấu được nỗi thống khổ hoàn cảnh người đó chịu. Chính sự hạ mình đó đã làm cho cả nhân loại thấy được tình yêu cao siêu và vô biên Thiên Chúa đã dành cho con người. Đức Giêsu cũng có thể hoàn toàn đứng hiên ngang như người vô tội, hoặc dùng lời nói hay một quyền phép để cứu cả nhân loại. Nhưng Ngài không làm thế, vì cách đó chỉ như một ân huệ dư thừa ban phát, như một trò chơi chủ tớ. Điều đó

hoàn toàn không thể hiện tình yêu mà chỉ khi hành động tự hạ như một người tội lỗi và tội đĩnh là cái chết mới thể hiện được tình yêu vô biên của Ngài dành cho nhân loại, đó mới chính là tình yêu được thể hiện cách sống động và cụ thể. Vì thế, cảm nghiệm được tình yêu Chúa đòi hỏi ta phải biết sống khiêm hạ. Vì mỗi lần khiêm hạ là một lần hy sinh. Mà hy sinh là chấp nhận đau đớn. Vì cuộc thanh tẩy nào cũng có mất mát và đổ máu.

Lạy Chúa xin cho con biết con, xin cho con biết Chúa để con biết khiêm tôn, biết phó thác, biết chấp nhận hy sinh và cho đi chính con người của mình. Amen.

44. Ôn gọi cao trọng làm con cái Chúa – R. Veritas.

(Trích trong ‘Suy Niệm Lời Chúa’)

Châu Á là vùng thường hay có bão lụt. Các trận bão lụt lớn trong các năm qua tại Philippines và Trung Quốc khiến cho hàng chục ngàn người phải thiệt mạng. Hình ảnh các cuộc tàn phá do nước lụt gây ra khiến cho người ta dễ đồng hóa nước với chết chóc và quên rằng nước cũng là nguyên lý của cuộc sống mới, của sự thanh tẩy và tái sinh, bởi vì nước là nguyên lý của sự sống. Sự thật này được Giáo Hội nhắc nhở chúng ta qua các bài đọc lễ hôm nay.

Phép rửa Chúa Giêsu lãnh nhận trong tình liên đới trọn vẹn với loài người chúng ta là hình ảnh bí tích Rửa Tội trao ban cho chúng ta cuộc sống mới, cuộc sống làm con cái Thiên Chúa. Isaia chương 40 loan báo Thiên Chúa giải phóng dân Israel khỏi cảnh sống lưu đầy bên Babylon, sau khi thành Giêrusalem bị vua Babylon đánh chiếm và tàn phá thành bình địa năm 587 trước Tây lịch. Dân Israel bị đầy sang Babylon, 50 năm sau đó, vua Cyrus cho họ trở về quê cha đất tổ tái lập quốc gia, xây lại thành thánh và đền thờ. Tin vui của cuộc xuất hành thứ hai trong lịch sử Israel ấy được tiên tri Isaia loan báo qua một vài hình ảnh biểu tượng và kiểu cách đặc thù của ông. Sự kiện Thiên Chúa để ý xót thương dân Ngài được diễn tả qua kiểu nói: Hãy nói với con tim của Thành Giêrusalem”. Trong ngôn ngữ của Kinh Thánh “nói với con tim” là kiểu nói diễn tả tình yêu thương và mối liên hệ hôn nhân. Thiên Chúa đối xử với dân Israel dân Ngài như một vị hôn phu âu yếm, to nhỏ với hôn thê của mình. Nếu trong cuộc xuất hành đầu tiên Thiên Chúa đã nghe thấy tiếng than khóc của dân Ngài, thì giờ đây, trong cuộc giải phóng thứ hai này, Ngài nghiêng mình xuống trên dân Israel với tất cả lòng dịu hiền,

thương mến. “Nói với con tim của Giêrusalem”, như thế có nghĩa là Thiên Chúa Tạo Hóa, giờ đây lại mở rộng bàn tay nhân từ ôm ấp lấy Israel với tất cả lòng thương mến.

Hình ảnh thứ hai, tiên tri Isaia dùng diễn tả tin vui giải phóng khỏi kiếp sống lưu đày là hình ảnh sa mạc. Trong cuộc xuất hành thứ nhất, sa mạc Sinai là nơi Thiên Chúa giáo dục, thanh tẩy và chuẩn bị dân Israel bước vào vùng đất Hứa. Giờ đây sa mạc Syria và sa mạc Giuđa, nóng bỏng ban ngày, giá buốt ban đêm cũng không cản ngăn được đôi bàn tay và con tim thương yêu, triu mến của Giavê Thiên Chúa. Thiên Chúa sẽ biến chúng trở thành các con đường bằng phẳng, rộng rãi thênh thang, tươi vui chào đón người bị đày trở về quê cũ.

Ngoài các hình ảnh kể trên, tiên tri Isaia II còn dùng thứ ngôn ngữ quân sự và ngôn ngữ du mục diễn tả tình yêu thương bao bọc của Thiên Chúa đối với dân Ngài. Thiên Chúa đến với sức mạnh, các chiến lợi phẩm đi trước Ngài và cánh tay vững mạnh của Ngài nắm giữ quyền thống trị. Thiên Chúa của Israel, không phải chỉ với đôi tay tượng trưng cho sự bênh đỡ và che chở, mà cả với con tim biểu tượng cho tình yêu thương hiền dịu và cả với đôi cánh tay tượng trưng cho sức mạnh và quyền uy của Ngài nữa. Và Thiên Chúa dẫn dắt dân Ngài như một mục tử chăn dắt đoàn chiên, luôn yêu thương chăm sóc và hiện diện bênh đỡ, không khi nào rời.

Cuộc xuất hành thứ ba trong lịch sử cứu độ được Chúa Giêsu Kitô hiện thực qua bí tích Rửa Tội, là bí tích trao ban ơn giải phóng và cuộc sống ấy cho người tín hữu. Qua phép rửa của Chúa Giêsu (Luca 3), nêu bật một vài biểu hiện thần học quan trọng.

Trước khi dầm mình trong nước để lãnh nhận phép rửa từ tay thánh Gioan Tẩy Giả, Chúa Giêsu đã trà trộn giữa đám đông dân chúng giống y như mọi người khác, khiêm tốn và chia sẻ với mọi người nhu cầu sám hối và thanh tẩy. Con đường của Chúa Giêsu đi cũng là con đường của tất cả mọi người. Đây là nét đặc thù diễn tả sâu đậm các hệ lụy của biến cố nhập thể, Chúa Giêsu trở thành người và sống như mọi người, giữa mọi người.

Lời thánh Gioan Tẩy Giả xác định bản chất của bí tích Rửa Tội mà Chúa Giêsu trao ban cho con người gồm hết mọi lễ nghi thanh tẩy của Cựu Ước, bởi vì Chúa Giêsu sẽ thanh tẩy con người với Chúa Thánh Thần và với lửa. Bí tích Rửa tội mà Chúa Giêsu hiện thực là lửa đốt cháy sự dữ. Nó như lửa

luyện lọc và như thuốc giặt thanh tẩy tâm lòng con người như lời tiên tri đã báo trước trong chương 3. Nó như nước tẩy mọi vết nhơ trong tâm hồn con người, trao ban phong phú và sự sống. Và điểm đặc thù nổi bật nhất trong bí tích Rửa Tội Kitô Giáo, là sự hiện diện của Chúa Thánh Thần, nguyên lý trao ban sự sống thiêng linh của Thiên Chúa cho con người.

Điểm thần học thứ ba là thái độ cầu nguyện của Chúa Giêsu trong khi lãnh nhận phép rửa thanh tẩy. Phúc Âm thánh Luca cho thấy Chúa Giêsu là con người cầu nguyện. Ngài cầu nguyện liên lỉ không ngừng trước mọi biến cố quan trọng trong cuộc đời, mà trong mọi lúc cho đến chết. Chúa Giêsu đã dạy các tông đồ cầu nguyện và dạy các ông nhiều điều liên quan tới lời cầu nguyện, là cách thế Chúa Giêsu sống mỗi giây liên hệ yêu thương hiệp thông với Thiên Chúa Cha và với Chúa Thánh Thần.

Và sau cùng là biến cố Chúa Giêsu được thánh hiến trong sứ mệnh cứu độ ấy. Nó được diễn tả bằng lược đồ giải thích thị kiến, thường được các soạn giả Kinh Thánh dùng đến để trình bày một chủ ý thần học hay một kinh nghiệm thiêng liêng nội tâm. Thị kiến như tường thuật trong Phúc Âm là một lời giải thích biến cố Chúa Giêsu lãnh phép rửa thanh tẩy. Biến cố này minh chứng Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, Ngài là hiện thân toàn vẹn của Thiên Chúa. Chính trong khi Chúa Giêsu cầu nguyện, nghĩa là đối thoại thân tình với Thiên Chúa Cha mà Ngài nhận được tràn đầy Chúa Thánh Thần, Đấng đã hoạt động trong sứ mệnh cứu độ. Sau này, khi các tông đồ tiếp tục sứ mệnh ấy của Chúa Giêsu, các ông cũng sẽ được tràn đầy Chúa Thánh Thần. Chúa Thánh Thần là ơn đầu tiên mà Chúa Giêsu Phục sinh trao ban cho các môn đệ và cho mọi tín hữu sau này qua bí tích Rửa tội.

Trong thư gửi cho Titô, chương 2,11-14 và chương 3,4-7, thánh Phaolô nhắc lại cho chúng ta biết ơn tái sinh mà Chúa Giêsu Kitô đã trao ban cho chúng ta. Ơn thánh Chúa ban giúp chúng ta tái sinh, nghĩa là có được cuộc sống mới và giúp chúng ta tiếp tục canh tân cuộc sống mỗi ngày. Thánh Phaolô khuyên chúng ta biết sống trọn vẹn ơn gọi Kitô bằng cách từ bỏ gian tà, từ bỏ các đam mê xác thịt thế gian, nghĩa là từ bỏ tất cả những gì khiến cho chúng ta xa Chúa và đánh mất đi cuộc sống mới mà Chúa Kitô đã trao ban cho chúng ta qua bí tích Rửa Tội. Muốn được như thế, cần phải sống thanh đạm và công chính giữa thế giới này và nhất là không bao giờ được quên rằng: Đích điểm

cuộc đời chúng ta là được sống bên Chúa Giêsu Kitô và tham dự vào cuộc sống thiêng linh vĩnh cửu rạng ngời với Ngài.

Lời khuyên trên đây của thánh Phaolô rất là tích cực đối với xã hội chúng ta đang sống hiện nay, là một xã hội bị lôi cuốn vào cơn lốc hưởng thụ và tiêu thụ, một xã hội không còn nghĩ đến công lý nữa và không còn biết chừng mực là gì nữa. Tóm lại, phép rửa của Chúa Giêsu nhắc nhở cho chúng ta ý thức được ơn gọi cao trọng làm con cái Chúa của mình, ơn gọi mà chúng ta đã lãnh nhận ngay khi chịu phép Rửa tội. Ơn gọi đó đồng thời cũng bao gồm sứ mệnh làm chứng cho Chúa giữa lòng thế giới này. Và chúng ta chỉ có thể hiện thực được nó khi biết cố gắng sống theo mẫu gương của Chúa Giêsu mà thôi.

45. Đáng gán tội trần gian – Lm. Ignatiô Trần Ngà

Thánh Gioan, vị ngôn sứ cao cả bậc nhất thời Cựu ước, đã từng giới thiệu cho các môn đệ của mình biết Chúa Giêsu là “Đáng mạnh thế hơn Gioan”, Đáng mà Gioan “không đáng cởi quai dép cho Người” (Mt 3, 16), “là Chiên Thiên Chúa, Đáng xóa bỏ tội trần gian, là Đáng đến sau tôi nhưng trỗi hơn tôi vì Người có trước tôi.” (Ga 1,29-30)

Thánh Gioan còn giới thiệu Chúa Giêsu là Đáng sẽ cử hành một phép rửa vượt xa phép rửa của Gioan: “Phần tôi, tôi rửa anh em trong nước. Còn Người, Người sẽ làm phép rửa cho anh em trong Chúa Thánh Thần” (Mc 1, 7)

Thế mà Chúa Giêsu lại đến với thánh Gioan như một người tội lỗi, hòa mình với đám đông những người thu thuế, những người đàn điếm, những tên côn đồ đạo tặc và với bao nhiêu người tội lỗi khác, chăm chú nghe Gioan rao giảng và để chờ đến phiên, bước xuống dòng sông Gio-đan, nhờ thánh Gioan làm phép rửa cho mình.

Tại sao Chúa Giêsu lại hạ mình đến thế? Hành động này xem ra không xứng hợp với một Đáng thánh được Thiên Chúa sai đến, không xứng hợp với địa vị cao trọng mà ngay cả thánh Gioan cũng thú nhận là mình không xứng đáng cởi quai dép cho Người, không xứng hợp với Đáng sẽ làm phép rửa cho muôn dân trong Chúa Thánh Thần.

Chúa Giêsu hoàn toàn vô tội thì cần gì phải xin Gioan làm phép rửa cho mình? Vì như thế là không chân thực.

Phải hiểu thế nào về hành động hạ mình quá đáng này của Chúa Giêsu?

Chắc chắn Chúa Giêsu đến chịu phép rửa không phải vì những tội lỗi do Người gây ra -vì Người vốn vô tội – nhưng vì tội lỗi của nhân loại mà Người đã mang vào thân. Cũng thế, Chúa Giêsu chịu khổ hình thập giá không phải vì tội của Người mà vì tội lỗi của thế gian mà Người đã gánh lấy.

Thánh Gioan đã từng giới thiệu Chúa Giêsu là con “Chiên Thiên Chúa” (Gioan 1, 29) được sai đến trần gian để làm chiên đền tội. Người Do-Thái làm lễ xá tội bằng cách đặt tay lên đầu con bò hay dê, trút hết tội mình cho nó, rồi sát tế nó, để nó chết thay cho người tội lỗi. (Lê-vi 8, 14-15)

Thế nhưng “máu của các con bò, con dê không thể trừ khử được tội lỗi” (Do-thái 10, 4) nên Chúa Giêsu đã hiến mình làm Chiên mới, Con Chiên của Thiên Chúa, đến mang lấy tội lỗi nhân loại vào thân. Chính vì thế mà Người trở thành tội nhân, như lời thánh Phao-lô dạy: “Đáng chẳng hề biết tội là gì, thì Thiên Chúa đã biến Người thành hiện thân của tội lỗi vì chúng ta, để làm cho chúng ta nên công chính trong Người.” (2 Cr 5, 21)

Chính vì mang lấy tội lỗi nhân loại vào thân, trở thành “hiện thân của tội lỗi” (2 Cr 5, 21), nên Chúa Giêsu hòa mình với những tội nhân khác, xin Gioan làm phép rửa cho mình và cùng với bao tội nhân khác tỏ lòng ăn năn sám hối. Chính vì mang lấy tội lỗi nhân loại vào thân, trở thành “hiện thân của tội lỗi” nên Chúa Giêsu đã bị kết án chết thảm thương trên thập giá để cứu chuộc loài người tội lỗi, như lời thánh Phê-rô: “Tội lỗi của chúng ta, Người mang vào thân thể mà đưa lên cây thập giá, để một khi đã chết đối với tội, chúng ta sống cuộc đời công chính. Vì Người phải mang những vết thương mà anh em đã được chữa lành.” (1 Pr 2, 21-24)

Hình ảnh Chúa Giêsu vô cùng tốt lành thánh thiện mà lại chen chúc với các tội nhân bên bờ sông Gio-đan và khiêm tốn bước xuống dòng nước lãnh nhận phép rửa của Gioan là một lời mời gọi mỗi người chúng ta phải xóa bỏ cái tôi kiêu căng tự phụ của mình để biết thành tâm sám hối những tội lỗi mình đã phạm.

Chúa Giêsu đã mang lấy tội lỗi chúng ta, chịu thanh tẩy và chịu chết vì chúng ta. Vậy chúng ta hãy thông phần vào công cuộc cứu độ của Chúa và hợp tác với Chúa trong việc cứu chữa các tội nhân.

(Trích trong ‘Manna’)

Suy Niệm

Các Kitô hữu ở thế kỷ đầu thật hết sức bối rối trước sự kiện Đức Giêsu lãnh phép rửa của Gioan.

Tại sao Ngài lại đến với Gioan như một môn đệ để chịu phép rửa, nhằm bày tỏ lòng sám hối? Ngài có cần sám hối không nếu thật sự Ngài vô tội?

Đã có bao câu trả lời cho vấn nạn này.

Chúng ta chỉ cần nhìn ngắm Đức Giêsu bên bờ sông Giođan. Ngài đứng xếp hàng cùng với dân tộc của Ngài. Ngài trà trộn với những tội nhân muốn sám hối. Ngài chấp nhận chìm mình xuống cùng một dòng sông. Có ai nhận ra Ngài là Chiên Thiên Chúa, là Đấng xóa tội trần gian không?

Đấng thánh thiện lại khiêm nhu đứng bên kẻ tội lỗi. Đấng sẽ làm phép Rửa trong Thánh Thần nay lại xin được chịu phép rửa sám hối trong nước.

Hành vi đầu tiên công khai của Đức Giêsu lại là một hành vi khiêm hạ, chìm mình, mất hút...

Ngài chỉ là một kẻ vô danh bên cạnh một Gioan tăm tiếng.

Nhìn Đấng Cứu Độ cúi mình chịu phép rửa, chúng ta hiểu được thế nào là đồng hành và liên đới.

Đồng hành với người khác đòi tôi phải đi chậm lại.

Liên đới với người khác đòi tôi nhỏ bé đi.

Đồng hành đòi tôi có chung một tâm tình với người khác.

Đấng vô tội nếm được cái ray rứt của tội nhân và cảm được nỗi khát khao đổi đời của họ. Đức Giêsu đã đồng hành với con người cho đến chết. Ngài đã chia sẻ thân phận của người nghèo, người khổ đau, người bị bỏ rơi, bị thất bại, bị kết án và cả thân phận khắc khoải của tội nhân.

Mầu nhiệm Nhập Thể là mầu nhiệm đồng hành.

Thiên Chúa tập làm người để hiểu được con người. Ngài cúi xuống để nâng con người lên.

Sau khi chịu phép rửa, Đức Giêsu cầu nguyện với Thiên Chúa. Ngài muốn gặp gỡ Cha trong tư cách là Con. Chính trong giây phút hiệp thông sâu đậm này mà Ngài cảm thấy được Thánh Thần tràn ngập, và tự thâm tâm, Ngài nghe rõ tiếng của Cha. Cha âu yếm gọi Ngài là Con và phong Ngài làm Mêsia:

“Con là Con của Cha. Hôm nay, Cha đã sinh ra Con.”

Từ hôm nay, Đức Giêsu hiểu rằng giờ lên đường đã đến. Thời gian ẩn dật ở Nadarét đã kết thúc.

Cha ban Thánh Thần để ủy thác cho Ngài một sứ mạng.

Đức Giêsu đã trải qua một kinh nghiệm tuyệt vời...

Sông Giođan, nơi Ngài gắn bó với tội nhân, với dân tộc, đã trở nên nơi Ngài gắn bó với Cha trong Thánh Thần.

Nơi đi xuống cũng là nơi đi lên.

Nơi Ngài được sai đến cũng là nơi Ngài đang hiện diện.

Chúng ta đã chịu phép Rửa của Đức Giêsu trong Thánh Thần. Phép Rửa này có đưa chúng ta lên đường phục vụ không?

Mỗi ngày, ta có lại thấy mình được Cha sinh ra không?

Gợi Ý Chia Sẻ

Càng lúc con người càng cảm thấy mình không thể sống lẻ loi. Sống là đồng hành, liên đới với người khác. Bạn nghĩ gì về khả năng sống với và sống cho người khác của bạn?

Khi Đức Giêsu cầu nguyện thì Thánh Thần ngự xuống và Cha ngỏ lời với Ngài. Có khi nào bạn được một kinh nghiệm tương tự như Đức Giêsu không?

Câu Nguyện

Lạy Chúa Giêsu, khi đến với chúng con Chúa thường đến như một người hành khất. Chúa cần chút nước của người phụ nữ Samari. Chúa cần năm chiếc bánh và hai con cá. Chúa cần nhà ông Giakêu để nghỉ chân.

Chúa khiêm tốn cúi xuống xin chúng con, để rồi tuôn đổ trên chúng con nhiều ơn gấp bội.

Xin dạy chúng con biết cách đến với mọi người, và khám phá ra đốm lửa nhỏ của sự thiện vẫn cháy sáng nơi lòng người tội lỗi. Ước gì chúng con nhìn tha nhân bằng ánh mắt của Chúa, dám hy vọng không ngại vào lòng tốt của mỗi người, và can đảm tin tưởng vào sự quảng đại của họ, nhờ đó thế giới của chúng con trở nên nhân bản hơn và thần linh hơn.

47. Suy niệm của R. Gutzwiller.

ĐỨC MESSIA ĐẾN

Dân chúng coi Gioan như Đấng Messia. Nhưng vị tiên hô cũng không phải là Vua; nên Ngài nói: ‘không phải ta đâu, mà là Đấng khác’. Vị tiên hô hướng họ tới Đức Kitô. Đó không phải là người ích kỷ, vì người ích kỷ thì vẫn

muốn chiếm đoạt tha nhân, nhưng đây là người của Chúa, một người bất vụ lợi đưa đường tha nhân về với Thiên Chúa. Phải, giữa Đấng Messia và Ngài có một sự cách biệt quá lớn lao như người đầy tớ nghĩ mình không đáng cởi giày giầy cho chủ mình.

Cả hai phép rửa cũng khác nhau như vậy. ‘Tôi, tôi rửa anh em trong nước, sẽ có Đấng quyền năng hơn tôi: Ngài sẽ rửa các ông trong Thánh Thần và trong lửa’. Phép rửa của Gioan chỉ là bên ngoài, như nước chảy trên thân xác, còn phép rửa của Chúa Giêsu, bên trong, như lửa thiêu huỷ tất cả, như Thánh Thần mà sức nóng của Ngài ăn sâu vào tận đáy lòng và biến đổi tất cả.

CON THIÊN CHÚA (3, 21-22)

Những gì xảy ra ở bờ sông Giođan khi Thánh Thần hiện ra và Lời Chúa Cha phán mang hai ý nghĩa:

Trước hết đối với chính Chúa Giêsu đây thêm một kinh nghiệm lớn cho Ngài cũng như nơi đền thờ lúc Ngài mười hai tuổi. Trời mở ra, đó đâu phải là chỉ tiết bên ngoài, mà trước hết là một hiện tượng tôn giáo thâm sâu. Ánh sáng chan hoà từ bản tính Thiên Chúa tràn lan trong bản tính nhân loại của Chúa Giêsu. Tiếng nói của Chúa Cha đến với Ngài và Thánh Thần trở nên hữu hình qua một biểu tượng; có thể nói là Chúa Giêsu đứng ở giữa.

Như vậy, cả Ba Ngôi Thiên Chúa đã được nhắc đến danh xưng ở đây: Chúa Cha, Chúa Con, Chúa Thánh Thần. Điều mà Chúa Cha gọi rõ ràng là ‘Con yêu dấu của Cha’ thì Chúa Thánh Thần đã để hiện ra tỏ tường bằng cách riêng của Ngài. Chúa Giêsu là một trong Ba Ngôi; Ngài biết, Ngài cảm thấy nơi mình con người được lôi cuốn vào luồng lửa của đời sống Ba Ngôi. Ngài thấy hoàn toàn khác với người thường. Ngài là Con độc nhất, ở trong tình yêu duy nhất và đặc biệt Chúa Cha trong sự phong phú vô song và lạ lùng của Chúa Thánh Thần.

Vì thế, chẳng ngạc nhiên gì khi thấy Người Con độc nhất này ưu thắng như vậy, khi thấy Vị phi thường kéo được tất cả về với mình trong tình trạng xuất thần như vậy, khi thấy Ngài được đưa vào sự dồi dào của tinh thần này như ngoài mình, là sa mạc có lẽ người ta sẽ nói Con Thiên Chúa không thể giữ như vậy lâu hơn giữa nhân loại. Chính Ngài, chỉ mình Ngài, được bao quanh bởi cả một đám đông.

Nhưng Đấng Thiên Chúa, cũng hiện diện ở bờ sông Giođan cho họ. Đó là lý do họ nghe tiếng nói. Tất cả phải biết là Ngài đã được cử mang và đón nhận

bởi Cha trên trời: như vậy tất cả những cái Người Con sẽ nói phải được coi như là Lời của Thiên Chúa Cha, tất cả những cái Ngài làm sẽ đầy Thánh Thần Chúa và được Thánh Thần kích động.

Còn Thần khí biểu lộ dưới hình bồ câu bay xà xà: Thần khí phong phú tràn lan trên nước Khởi nguyên và trên Đức Maria cũng là chính Thần khí xuống trên Chúa Giêsu để, bằng quyền năng sáng tạo của mình, biến đổi những lời giảng và các tác vi nhân tính của Chúa Giêsu bằng một thể giới mới, một đời sống mới, một sự sáng tạo mới: thể giới của siêu nhiên, thể giới thần thiêng giữa lòng nhân loại.

Biến cố hãn hữu này sắp được thực hiện đây khi mà Chúa Giêsu mang một hình thức bình dị, đã chọn con đường thông thường của muôn người khác và giao tiếp với các tội nhân.

Sự nâng cao lên khỏi nhân tính này trong sự thanh khiết thần thiêng, sẽ được hoàn thành vào lúc Ngài tự hạ nhận phép rửa thống hối giữa hạng tội lỗi và cho lớp tội nhân.

Rồi đây cả vũ trụ sẽ thấy rằng Đấng bị hạ xuống, được nâng lên và là Đấng tinh tuyền, thánh thiện, Đấng đó đang bước vào dòng sông chất đầy tội lỗi để cho những làn sóng tội lỗi đổ tràn trên mình. Lần xuất hiện đầu tiên của Chúa Giêsu trong cuộc đời công khai được thực hiện, coi bên ngoài thì hoàn toàn là âm thầm, ít giá trị, không lôi kéo được chú ý gì mấy. Tuy nhiên, thực sự là đã để lộ ra những cái khác thường và hấp dẫn mà mọi người từ nay phải lưu tâm. Chính Thiên Chúa đã quyết định chọn việc khởi đầu này và chứng nhận sự kiện đó.

48. Cuộc gặp gỡ ngắn ngủi với Thiên Chúa.

Một người mẹ đã quyết định truyền dẫn lòng tự tin vào những người con của bà sớm bao nhiêu có thể. Sau khi bà được người con đầu lòng, và tên nó là Matthêu, bà hỏi đi hỏi lại nó rằng, “Tại sao mẹ yêu con?” Bà đã dạy cho nó phải trả lời mỗi khi bà hỏi câu đó là, “Bởi vì con là Mátthêu.” Sau khi đưa con thứ hai ra đời, nó tên là Lillian, bà cũng dùng một chiêu thức lặp đi lặp lại câu hỏi, “Tại sao mẹ yêu con?” Lillian không cần suy nghĩ và ngần ngại trả lời ngay, “Bởi vì con là Mátthêu.”

Tại sao Thiên Chúa lại yêu tất cả các bạn, nào là Mátthêu, Lillian, Roberts, Mary, Alice...? Bởi vì bạn là bạn! Bạn là con Chúa trong Chúa Giêsu.

Trong bài Phúc Âm hôm nay, Thánh Luca nói cho chúng ta về biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa, “Có tiếng từ trời phán rằng: Con là Con của Cha; ngày hôm nay, Cha đã sinh ra Con” (Lc 3:22). Điều này gợi lên một câu hỏi thách đố đó là: Bạn có thể nào vượt qua khỏi những cách thức suy nghĩ quá quen thuộc của mình để lắng nghe lời Thiên Chúa nói với bạn, “Con là Con yêu dấu của Cha” không? Bạn có thể nào phá đi cái hàng rào “người lớn” của bạn và trở nên như một trẻ nhỏ để tin tưởng tuyệt đối vào lời hứa của Thiên Chúa chăng?

Trong một lớp Thánh Kinh dành cho người lớn, vấn đề được bàn đến vào ngày hôm đó là việc cầu nguyện. “Hãy xin, thì sẽ được”, thầy giáo đã trích lời này từ trong bài giảng trên núi của Chúa Kitô. Sau đó, thầy giáo hỏi các học sinh trong lớp rằng các em có cầu nguyện hằng ngày không? Một học sinh đã giơ tay trả lời rằng em cầu nguyện để được khỏe mạnh. Một người đàn bà trả lời, “Tôi cầu nguyện cho được hạnh phúc.” Một vài người khác thì cầu nguyện cho được ơn cứu độ ở đời sau. Tuy nhiên, một bà cụ già vẫn cứ lắc đầu lia lịa với những câu trả lời mà bà nghe được. Khi đến phiên của bà, bà đã nói, “Việc cầu nguyện rất đơn giản. Tôi tin Chúa, và tôi cầu nguyện xin Chúa cũng tin tôi.”

Tuy nhiên, bạn có thấy không! Vấn đề không phải là chỗ mình cố gắng để thay đổi ý định của Thiên Chúa về bản thân của mình! Ngài đã tin tưởng ở bạn! “Lúc khởi đầu đã có Ngôi Lời. Ngôi Lời vẫn hướng về Thiên Chúa, và Ngôi Lời là Thiên Chúa” (Ga 1,1). Chính Ngôi Lời đã nhập thể làm người để mạc khải cho chúng ta về tình yêu mãnh liệt của Thiên Chúa đối với con người. Các bạn đã có trong trí của Thiên Chúa ngay từ ban đầu. Các bạn là một trong những thành phần của công cuộc sáng tạo để đem nó đến chỗ viên mãn trong Nước Tình Yêu của Ngài.

Cho dù là bạn có gặp khó khăn gì trong giây phút hiện tại, cho dù là bạn có gặp những nỗi gian truân gì mà bạn không được người khác thông cảm, bạn hãy tin tưởng rằng sự hiện diện của bạn trên trái đất này được Thiên Chúa quan phòng cách đặc biệt.

Bạn đừng tầm thường hóa công trình kiệt tác của Ngài bằng cách là các bạn tự đặt mình vào khuôn đúc của cuộc sống. Đừng hạn chế cuộc sống của mình vào một khuôn khổ nào cả. Bạn hãy biết chấp nhận chính mình! Hãy vui mừng hân hoan vì bạn là bạn.

Một đứa bé đi học về và đến nói với bố mình, “Thầy giáo con nói là tối mai sẽ có một cuộc họp giữa phụ huynh và thầy giáo tại trường học.” Ông bố lại hỏi lại, “Bố có cần phải đi không?” “Con nghĩ là họ sẽ mong có sự hiện diện của bố,” đứa con trả lời lại, “bố biết không, đây là cuộc họp nhỏ bao gồm thầy giáo, hiệu trưởng, bố và con.”

Hôm nay, xin đề nghị các bạn làm một cuộc họp nhỏ, sớm bao nhiêu có thể, giữa Thiên Chúa và chính bạn. Bạn hãy nghe lời Chúa Giêsu như bảo hôm nay và trở thành một em bé. Hãy đàm thoại và tin tưởng vào Thiên Chúa, hãy lắng nghe lời Ngài, “Con ơi, con là con của Cha. Con là con rất yêu dấu của Cha. Con đẹp lòng Cha. Cha tin tưởng ở nơi con.” Hãy cảm nghiệm tình yêu của Ngài. Hãy chìm mình vào trong sự hiện diện của Thiên Chúa, và cảm nghiệm được sự vượt qua cái biên giới đóng khung mà nó đã kéo bạn xuống. Hãy để cho tất cả những lo lắng phiền muộn trôi đi! Hãy tin tưởng vào lời phán quyết của Chúa và đừng sợ hãi gì. Hãy tin tưởng vào Chúa và hãy xây dựng cuộc sống của mình bằng cách này và bạn sẽ cảm nghiệm được một cuộc sống đầy đủ và tràn ra cho những người chung quanh.

Bạn có thể trở thành nhà giảng thuyết hiệu lực nhờ sức mạnh đến từ Thiên Chúa. Để trở thành cha mẹ tốt, người vợ và chồng tốt, người hàng xóm tốt, hãy biết dùng cái nguyên liệu mà Thiên Chúa đã đổ vào lòng bạn. Bạn cần phải tin tưởng vào cái nguyên liệu đó. Nó sẽ ban cho bạn sức mạnh, hy vọng và trang bị cho bạn biết phục vụ người khác trong sứ mệnh Chúa Giêsu đã truyền dạy.

Hãy phó mình cho Thiên Chúa như một em bé. Hãy lắng nghe lời Ngài như một người con ngoan thảo. Nếu bạn tin tưởng vào Chúa thì một sự việc lạ lùng sẽ xảy ra. Đó là bạn sẽ biết kính trọng tất cả mọi người, và bạn sẽ biết phải sống với mọi người ra sao.

49. Con Yêu Dấu.

Theo các nhà chú giải, Chúa Giêsu đã hạ mình xuống, chấp nhận thân phận tội nhân để xin Gioan Tiễn hô làm phép rửa. Thế nhưng, cũng chính nhờ đó, Ngài đã thánh hóa nước và ban cho nước một hiệu quả kỳ diệu đó là trao ban ơn sủng. Hay nói cách khác, chính nhờ đó Ngài đã thiết lập bí tích Rửa tội.

Đồng thời trong lúc tự hạ mình xuống như vậy, Ngài đã được Chúa Thánh Thần tấn phong, như lời tiên tri Isaia đã xác quyết: – Thần Khí Chúa ngự trên

tôi, vì Chúa đã xúc dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Ngài đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa.

Hơn thế nữa, chính trong lúc tự hạ mình xuống như vậy, Ngài đã được Chúa Cha nâng lên qua lời truyền phán: – Đây là Con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng.

Với chúng ta cũng vậy, kể từ khi lãnh nhận dòng nước thanh tẩy, chúng ta cũng đã được Chúa Cha nhận làm con cái Ngài.

Để hiểu được tình trạng của chúng ta, trước và sau khi lãnh nhận bí tích Rửa tội, cũng như để hiểu được ý nghĩa, mục đích và tầm quan trọng của địa vị làm con cái Chúa mà bí tích Rửa tội đem lại, thiết tưởng chúng ta nên đọc lại câu chuyện về ông Maisen trong Cựu ước.

Thực vậy, lúc bấy giờ Pharaon vua Ai Cập ra lệnh giết hết các trẻ nam của người Do thái, vì sợ rằng họ sẽ sinh sôi nảy nở ra nhiều và trở nên một thế lực chính trị hùng mạnh. Có một phụ nữ Do Thái, sinh được một con trai. Bà lén nuôi đứa bé trong một thời gian, nhưng cảm thấy không ổn. Và thế là bà bèn làm một chiếc thùng, trát nhựa, rồi đặt đứa bé nằm trong đó và thả trôi theo dòng nước.

Rất may có một nàng công chúa xuống tắm, nghe thấy tiếng trẻ khóc trong đám lau sậy, bèn sai nữ tì xuống vớt. Nàng công chúa nhận đứa trẻ làm con nuôi và đặt tên cho là Maisen, nghĩa là được vớt lên khỏi nước.

Trước khi được vớt lên khỏi nước, Maisen sẽ phải chết và nếu có sống thì cũng chỉ là sống một kiếp nô lệ đọa đày. Còn sau khi được vớt lên khỏi nước, Maisen trở thành con của nàng công chúa, có một cuộc sống an nhàn trong hoàng cung...

Với chúng ta cũng thế, trước khi lãnh nhận dòng nước rửa tội, chúng ta là những kẻ phải chết do hậu quả của tội nguyên tổ. Còn sau khi lãnh nhận dòng nước Rửa tội, chúng ta trở nên con cái Thiên Chúa và được quyền thừa hưởng phần sản nghiệp Nước Trời.

Thế nhưng để xứng đáng với địa vị cao cả này, chúng ta phải làm gì? Tôi xin thưa: – Chúng ta phải làm đẹp lòng Thiên Chúa bằng cách vâng theo thánh ý của Ngài.

Thực vậy, thế nào là một người con ngoan trong gia đình? Một người con ngoan trong gia đình chắc chắn không phải là người con vâng vâng cãi trả mỗi khi cha mẹ sai bảo điều gì. Trái lại, phải là người con mau mắn vui vẻ vâng theo những lời chỉ dạy của cha mẹ.

Nếu Đức Kitô đã được Chúa Cha tuyên phong: Đây là Con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng, thì chắc hẳn Ngài luôn chu toàn thánh ý Chúa Cha ở mọi nơi và trong mọi lúc.

Thực vậy, nhìn vào cuộc đời của Ngài, chúng ta sẽ thấy được sự thật ấy. Trong suốt quãng đời công khai, Ngài hằng băn khoăn để chu toàn thánh ý Chúa Cha. Ngài đã từng nói với các môn đệ: – Của ăn của Ta là làm theo ý Đấng đã sai ta.

Ngay cả trước khi ra đi chịu chết, nỗi băn khoăn ấy vẫn còn được thể hiện: – Lạy Cha, nếu có thể, xin cất chén đắng này cho Con, nhưng không theo ý Con, một theo ý Cha mà thôi.

Thánh Phaolô đã diễn tả về thái độ này như sau: – Đức Kitô đã vâng lời cho đến chết và chết trên thập giá.

Với chúng ta cũng vậy, để trở thành người con yêu dấu của Chúa, chúng ta cũng phải chu toàn thánh ý Ngài ở mọi nơi và trong mọi lúc. Thánh ý ấy được biểu lộ qua tiếng nói lương tâm, qua mười giới răn, qua Lời Chúa trong Kinh Thánh, nhất là luật yêu thương của Phúc âm, cũng như qua giáo huấn của Hội Thánh.

Có chu toàn thánh ý Chúa giữa lòng cuộc đời, thì trong ngày sau hết, chúng ta mới được Chúa Cha tuyên phong, như ngày xưa Ngài đã từng tuyên phong Đức Kitô bên bờ sông Giócđan:

– Đây là con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng.

50. Phép rửa.

Trong sinh hoạt của Giáo Hội, lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa vừa là một kết thúc, vừa là một mở đầu. Kết thúc trong Mùa Giáng sinh và bắt đầu Mùa thường niên. Hôm nay với lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa, Giáo Hội bắt đầu tuần thứ nhất Mùa thường niên.

Trong cuộc đời của Chúa Giêsu thì biến cố Chúa Giêsu đến lãnh phép rửa của Gioan tẩy giả nơi sông Giócđan cũng là một kết thúc và là một mở đầu. Kết

thúc cho quăng đời sống ảm đạm âm thầm và bắt đầu cuộc đời công khai rao giảng Tin Mừng, thực hiện chương trình mà Chúa Cha đã trao phó cho.

Biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa là một biến cố mạc khải quan trọng và ta có thể nói đây là mạc khải đầu tiên công khai không những về thực thể, về sứ mạng của Chúa Giêsu, nhưng còn là một mạc khải về Thiên Chúa Ba Ngôi.

Một người đứng xếp hàng giữa bao tội nhân thống hối đến lãnh phép rửa thống hối của Gioan để chuẩn bị đón nhận ơn cứu rỗi không phải chỉ là một người phạm trần đơn thuần, nhưng lại là Con Thiên Chúa, Con Thiên Chúa nhập thể làm người: “Đây là Con Ta rất yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng”. Đó là lời mạc khải của Thiên Chúa Cha về Chúa Giêsu Kitô, lời mạc khải long trọng và công khai cho nhiều người trong lúc đó nghe được, đồng thời cũng chính lúc đó Chúa Thánh Thần ngự xuống trên Chúa Giêsu dưới hình chim bồ câu như bài Tin Mừng tường thuật lại.

Mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi được vén mở cho con người, để rồi sau này chính Chúa Giêsu sẽ giảng dạy thêm cho các đồ đệ trong nhiều dịp khác nhau, mà dịp kết thúc cuối cùng cũng liên quan đến phép rửa là phép rửa trọn hảo của Chúa Giêsu, đó là phép rửa trong Chúa Thánh Thần khi Chúa Phục sinh ra lệnh cho các tông đồ: “Chúng con hãy đi khắp nơi rao giảng Tin Mừng cho mọi tạo vật, dạy dỗ họ tuân giữ những gì Thầy đã truyền cho anh em và rửa tội cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”.

Nơi phép rửa chuẩn bị của Gioan, Chúa Giêsu đã vén mở cho dân chúng nhìn thấy trước phép rửa trong Thánh Thần mà Ngài sẽ thiết lập và truyền cho các môn đệ thi hành. Chúa Giêsu lãnh nhận phép rửa bằng nước nơi sông Giócđan của Gioan tẩy giả, Ngài bước lên và tràn đầy Chúa Thánh Thần, nhưng Chúa Thánh Thần và Thiên Chúa Ba Ngôi được mạc khải trong biến cố khởi đầu này.

Nhìn vào bài tường thuật chúng ta vừa đọc trên, chúng ta có thể lưu ý đến một chi tiết đầy ý nghĩa khác nữa, đó là chi tiết được tác giả Phúc âm diễn tả bằng từ ngữ “Trời mở ra”. Từ ngữ này nhắc nhớ đến hình ảnh Kinh Thánh Cựu ước nơi thánh vịnh, chúng ta đọc thấy lời nguyện cầu tha thiết sau đây: “Lạy Chúa, xin hãy xé trời ra mà ngự xuống trên trần gian này”. Nơi sách tiên tri Isaia, ngài đã cầu nguyện như sau: “Lạy Chúa, tại sao Ngài không xé trời mà ngự xuống với chúng con trên trần gian này. Dân Israel cũng như mọi thành phần trong dân chúng chắc chắn đều biết lời cầu nguyện này của tiên

tri Isaia và đã cầu nguyện như vậy, qua đó nói lên tâm hồn khao khát ơn cứu rỗi, khao khát Đấng Thiên sai, Đấng Thiên Chúa Cha sai xuống để cứu rỗi con người.

Lời cầu nguyện trên nói lên nỗi khát vọng của con người muốn gặp được Thiên Chúa, của một con người cảm thấy thân phận mình yếu hèn cần đến sự trợ lực của Thiên Chúa. Người Việt Nam chúng ta trong cơn khốn cùng cũng thường kêu lên: “Trời ơi, hãy xuống mà xem”. Như thế, chi tiết trời mở ra trong biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa là một chi tiết mạc khải quan trọng, đó là đã đến lúc Thiên Chúa nhận lời cầu xin của Con Người: “Đây là Con Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng”. Thiên Chúa trọn vẹn Ba Ngôi: Cha, Con và Thánh Thần đã đáp lại khát vọng của con người, Ngài sai Con Một Ngài xuống trần làm người để thực hiện chương trình cứu rỗi, dẫn đưa nhân loại trở về cùng Ngài, trở về trời.

Biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa nhắc lại cho con người nhớ rằng, con người khao khát cần đến Thiên Chúa, khao khát được cứu rỗi và Thiên Chúa đáp lại khao khát này trong Chúa Giêsu Kitô Con Ngài, nơi một con người không phải là con người tầm thường đã đến nhận phép rửa của Gioan nơi sông Giócđan, mà nơi một con người vừa là Con Thiên Chúa: “Đây là Con Ta yêu dấu, Con là con của Cha, ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con”.

Yếu tố thứ hai của biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa, đó là Chúa Thánh Thần ngự xuống cũng mang một ý nghĩa sâu xa. Khởi đầu sách Sáng Thế khi bắt đầu công cuộc tạo dựng, Thánh Thần Chúa đã bay lượn là trên mặt nước, và trong biến cố Chúa Giêsu chịu phép rửa, Thánh Thần Chúa ngự xuống trên Chúa Giêsu dưới hình chim bồ câu. Dĩ nhiên, bay lượn xuống trên Chúa Giêsu, chi tiết này nói lên sự tạo dựng mới mà Chúa Giêsu thực hiện và phép rửa là điểm khởi đầu của công cuộc tái tạo nên mới trong Chúa Thánh Thần.

Mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa hôm nay, chúng ta hãy xin Chúa ban cho ta được ơn biết lắng nghe Lời Chúa, sống vâng phục với ơn soi sáng của Chúa Thánh Thần.

51. Người thân.

Nếu thánh Gioan tẩy giả sống trong thế giới chúng ta, có lẽ ông sẽ được mời tham gia vào chương trình “tìm người thân”. Người ta sẽ tìm cách bắt ông nói về bản thân ông, về thời thơ ấu, tổ tiên, và những lý do khiến ông rao giảng.

Nhưng có lẽ ông sẽ hướng những kẻ nói chuyện với ông về Đấng mà ông đã đến để giới thiệu cho người ta biết, Đấng mà ông “không xứng đáng cởi dây dép”.

Gioan là một trong những người nói năng mạnh mẽ và có sức thu hút. Ông nói thẳng. Ông lay động những thói quen, thức tỉnh những kẻ ngủ mê. Trước “... màn ảnh truyền hình của ông...”, Chúa Giêsu say mê sứ điệp của con người đã gây nên bao nhiêu vấn nạn và bao nhiêu tranh cãi. Gioan có lý: “Hãy hoán cải, hãy quay về với Thiên Chúa. Hãy sinh hoa quả hoán cải. Mọi cây không sinh quả tốt sẽ bị chặt đi. Ai có hai áo thì hãy chia sẻ với kẻ không có”.

Nổi gót toàn thể dân chúng, Chúa Giêsu quyết định chịu phép rửa: Ngài sẽ không trở về Nagiarét nữa. Ngài đang đứng trước một tiếng gọi cần phải đáp lại ngay. Ngài đáp lại một lời mời gọi trực tiếp của vị ngôn sứ cuối cùng.

Phép rửa của Gioan là một hành vi công khai. Chấp nhận để ông rửa cho tức là dấu ta chấp nhận lời ông kêu gọi và quyết định thay đổi để tránh con thịnh nộ của Thiên Chúa. Khi chịu phép rửa, Chúa Giêsu tham gia công việc hoán cải của dân Ngài. Khi chịu phép rửa, Ngài muốn nói với chúng ta rằng Ngài đã nhận lấy thân phận làm người của chúng ta, rằng Ngài đã nhập thể trong một lịch sử, lịch sử của một dân tộc “cứng đầu cứng cổ”, một dân tộc tội lỗi cần được Thiên Chúa hoán cải, cần quay về với Thiên Chúa.

Chúa Giêsu cũng muốn nói về mình cho dân tộc của Ngài. Ngài đến trà trộn với những kẻ bé mọn, yếu kém, những kẻ nhận mình là tội lỗi. Ngài tự xưng giống những kẻ xung quanh Ngài mọi đàng. Ai có thể ngờ rằng con người giống như mọi con người ấy lại là Đấng Mêsia được mong chờ? Đấng Mêsia mà dân chúng hình dung là người chiến thắng, oai phong, có kẻ hầu người hạ bao quanh và được kính nể bởi quyền uy của mình? “Và dân chúng vẫn chờ mong...”

Khi trở thành một người trong chúng ta, Chúa Giêsu biểu lộ quyền uy của Ngài một cách khác với cách mà người Do thái vẫn tưởng. Chính bằng sự hiền từ, kiên nhẫn, khiêm nhượng, bằng việc phục vụ những kẻ bé nhỏ, những kẻ bị bỏ rơi, mà Ngài thiết lập vương quốc của Ngài.

“Chúa Giêsu cũng lãnh nhận phép rửa, và, đang khi Ngài cầu nguyện”. Hậu quả lời cầu nguyện của Chúa Giêsu là Thánh Thần ngự xuống trên Ngài. Chúa Cha tuyên bố Ngài là Con Thiên Chúa và ủy thác cho Ngài sứ vụ cứu

thế. Nếu Chúa Giêsu được nhìn nhận là Con, cả chúng ta nữa, chắc chắn chúng ta cũng được tham dự vào địa vị làm con với Ngài và chúng ta sẽ luôn luôn có thể tin tưởng vào lòng nhân hậu của Chúa Cha để được đón nhận như là con cái thực sự. Chúng ta cũng có thể tự coi mình như em và môn đệ của Chúa Giêsu. Chúng ta sẽ có thể tham dự vào sứ vụ của Ngài là bênh vực kẻ nghèo, loan báo Tin Mừng, chữa lành những con tim bị đời gây thương tích. Là Kitô hữu đã được rửa tội, cả chúng ta nữa, chúng ta cũng được mời gọi làm chứng cho Đấng mà Gioan loan báo. Chúng ta phải sẵn sàng nói với những kẻ nghe chúng ta: “Đấng mà các bạn tìm kiếm, Ngài sẽ làm phép rửa cho các bạn trong thần khí, chúng tôi chắc chắn về điều này. Ngài sẽ cho các bạn biết tình yêu của Chúa Cha. Hãy hoàn toàn tin tưởng mà đến với Ngài. Ngài sẽ đem đến cho các bạn những gì các bạn chờ mong. Hãy liên lỉ tìm kiếm Ngài, không phải vì lương thực có thể hư nát nhưng vì lương thực tồn tại cho cuộc sống vĩnh viễn”.

52. Phép rửa

Phép rửa của Đức Giêsu nhắc nhở chúng ta về phép rửa tội của chính chúng ta. Có nhiều lễ nghi mà người ta có thể giữ trong Giáo Hội. Nhưng tất cả những lễ nghi này đều trở nên mờ nhạt, khi so sánh với ân sủng cơ bản đối với tất cả: Phép Rửa tội. Khi chúng ta đứng trước ngai tòa Thiên Chúa, thì những lễ nghi khác không còn quan trọng nữa. Phẩm giá của chúng ta sẽ chỉ tùy thuộc vào một điều mà thôi – mức độ chúng ta sống ơn phép rửa tội của chúng ta.

Lễ nghi của phép rửa tội là một lễ nghi tuyệt đẹp. Khi lãnh nhận phép rửa tội, chúng ta được chính thức nhận một tên, và được đón tiếp vào gia đình của dân Thiên Chúa. Những lời cầu nguyện thật đáng yêu được đọc lên cho chúng ta. Thân thể chúng ta được ghi dấu thánh giá, dấu hiệu tình yêu của Đức Kitô đối với chúng ta. Nước được đổ xuống trên chúng ta. Nước là biểu tượng của sự tẩy rửa, chúng ta được tẩy rửa khỏi tội lỗi. Nhưng đặc biệt hơn, nước còn là biểu tượng của sự sống. Trong phép rửa tội, chúng ta được chia sẻ sự sống không thể chết được của Thiên Chúa.

Cơ thể chúng ta được xúc dầu thánh không chỉ một lần, mà đến hai lần. Giống như cơ thể của các vận động viên được bôi một lớp dầu, để mang lại cho họ sức khỏe trong cuộc tranh tài. Cũng vậy, chúng ta được xúc dầu

thánh, để ban cho chúng ta sức mạnh, trong cuộc đấu tranh không thể tránh khỏi, nhằm chống lại sự dữ. Và cũng giống như các vị vua, các ngôn sứ, và các linh mục đã được xúc dầu, và do đó, đánh dấu rằng họ trở thành những người rao giảng của Thiên Chúa đối với cộng đồng. Cũng vậy, chúng ta được xúc dầu, để trở nên những sứ giả của Đức Kitô, trong thế giới này.

Thân thể của chúng ta được phủ lên một chiếc áo trắng tinh, đó là dấu hiệu bên ngoài của nhân phẩm người Kitô hữu. Chúng ta được trao cho một cây nến, được thắp sáng từ ngọn nến Phục sinh, mang ý nghĩa ánh sáng quý giá của đức tin. Thiên Chúa kêu gọi chúng ta ra khỏi bóng tối, để đi vào ánh sáng kỳ diệu nơi Con của Người.

Những gì diễn ra trong lần Đức Giêsu lãnh nhận phép rửa, cũng xảy ra cả cho chúng ta nữa. Thiên Chúa kêu gọi đích danh chúng ta. Người nói với mỗi người chúng ta “Con là con trai yêu dấu của Ta”, hoặc “Con là con gái yêu dấu của Ta”. Và thần khí Chúa đáp xuống trên chúng ta, để giúp chúng ta sống đời sống của một Kitô hữu, và để tham gia vào sứ vụ của Đức Giêsu.

Từ quan điểm thiêng liêng, phép rửa tội là một điều vĩ đại nhất có thể xảy ra cho chúng ta. Được lãnh nhận phép rửa tội là được kitô hóa, nghĩa là được trở nên giống như Đức Kitô. Nhưng điều này không xảy ra một cách tự động, như là kết quả của việc được lãnh nhận phép rửa tội. Người ta phải học hỏi ý nghĩa của việc trở nên một người Kitô hữu là gì, và phải lớn lên trong ý nghĩa này. Đây là công việc của cả một đời người. Đến cuối cuộc đời, người ta hỏi một vị thánh, xem ngài đã là người kitô hữu chưa, thì ngài đáp lại chưa.

Trong Giáo Hội, có nhiều ơn gọi. Nhưng ơn gọi quan trọng nhất vượt lên trên tất cả các ơn gọi, phổ biến đối với tất cả những người đã được chịu phép rửa tội, đó là ơn gọi mà chúng ta đã được đón nhận vào lúc rửa tội – ơn gọi trở thành người môn đệ của Đức Giêsu. Đây là ơn gọi cốt lõi. Tất cả những ơn gọi khác trong Giáo Hội đều phải được coi như liên hệ với ơn gọi này.

Chúng ta tổ chức thật lớn ngày sinh nhật của mình. Cũng vậy, chúng ta nên cử hành ngày lễ rửa tội của chúng ta một cách long trọng, bởi vì đó là ngày mà chúng ta được sinh ra làm con cái Thiên Chúa. Mỗi khi vào nhà thờ, và lấy nước thánh làm dấu, là chúng ta đang tự nhắc nhở mình về phép rửa tội của chúng ta, và tự cam kết sống trọn vẹn với ơn gọi của phép rửa tội. Sống theo ơn gọi của phép rửa tội, là sống tư cách người môn đệ của Đức Giêsu.

53. Chu toàn sứ mạng Chúa Cha trao

Một nhà thần học nọ đã nói: “Mỗi con người khi được sinh ra là người nhưng chưa trở thành người đúng nghĩa. Vì thế, để được trở thành người đúng nghĩa con người ấy cần phải nỗ lực tự đào luyện mỗi ngày “.

Với tư tưởng này chúng ta cũng có thể nói khi lãnh nhận Bí tích Rửa tội người kitô hữu chúng ta được là con Thiên Chúa nhưng chưa trở thành con Thiên Chúa đúng nghĩa. Do đó, chúng ta cần phải mỗi ngày cùng với ơn Chúa giúp tự đào luyện mỗi ngày để xứng đáng với tư cách làm con Thiên Chúa nhiều hơn. Nói cách khác người kitô hữu chúng ta cần chu toàn tốt sứ mạng được Chúa Cha trao phó.

Hôm nay, cùng với Giáo Hội chúng ta mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa. Đây là biến cố quan trọng trong cuộc đời của Chúa Giêsu nơi trần gian này. Qua biến cố này Chúa Giêsu chính thức công khai ra đi rao giảng Tin mừng sau 30 năm sống ẩn dật.

Chúng ta còn nhớ đoạn Tin mừng nói về Chúa Giêsu vào Hội đường Nagiaret để đọc đoạn sách tiên tri Isaia: “Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa ” (Lc 4, 18 – 19). Khi đọc xong Người nói thêm: “Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe.” (Lc 4, 21). Do đó, Tin mừng mà Chúa Giêsu đem đến cho toàn thể nhân loại là sự giải thoát. Giải thoát cho con người khỏi nô lệ của tội lỗi và của sự chết đời đời. Đó là sứ mạng Người đã nhận từ nơi Chúa Cha. Sứ mạng ấy đã được Người chu toàn hết sức tốt đẹp. Cho nên, hôm nay Chúa Cha chính thức tuyên bố: “Con là Con yêu dấu của Cha; Cha hài lòng về Con” . (Lc 3, 22b)

Chúng ta thử tưởng tượng một gia đình ở vườn muốn đi ra đường lớn phải nhờ qua đất của gia đình phía trước. Ngày nọ, những người trong gia đình đem xây hàng rào tự cô lập mình. Người chủ của gia đình phía trước mới vô năn nỉ xin những người trong gia đình này cho phá hàng rào để gia những người trong gia đình này không còn bị cô lập nữa.

Với tình huống này, chắc chắn chúng ta sẽ cho rằng không thể nào có thể xảy ra được. Thế nhưng, đây là hình ảnh minh họa cho Thiên Chúa của chúng ta. Mặc dầu chúng ta từ chối nguồn sống từ Chúa nhưng Chúa vẫn không bỏ

chúng ta. Người tìm mọi cách để cứu chúng ta. Đó chính là sứ mạng của Chúa Giêsu được Chúa Cha trao cho.

Mỗi người chúng ta dù ở chức phận nào cũng có chung sứ mạng làm sáng danh Chúa trong môi trường sống của mình. Nguyên xin Chúa cho chúng ta biết chu toàn tốt sứ mạng Chúa trao. Nhờ đó, mỗi ngày chúng ta sẽ trở thành người và người kitô hữu đúng nghĩa hơn.

54. Con yêu dấu của Ta (Dành cho Thiếu Nhi) (Suy niệm của Lm. Giuse Nguyễn Thành Long)

Các em Thiếu Nhi rất thân mến!

Khi nào thì các em cần rửa tay chân? Khi tay chân dơ bẩn, cần phải rửa sạch sẽ. Để làm gì? Ạ, để giữ gìn vệ sinh và tránh bệnh tật nguy hiểm. Thông thường các em còn phải tắm mỗi ngày nữa. Mặc dù có những em cũng làm biếng tắm lắm, nhất là những hôm trời lạnh lạnh như mấy hôm nay. Có ai 3 tháng mới tắm một lần không? Có hả? Có thì mang đi làm yaourt được rồi đây!

Các em thấy trên Tivi người ta quảng cáo nhiều loại xà bông diệt khuẩn: nào là Lifebouy, nào là Safeguard... nhằm diệt các vi khuẩn có hại và nguy hiểm bám trên da.

Ngay từ thời xa xưa con người đã biết ý thức về việc giữ gìn vệ sinh thân thể, tức là tắm rửa. Việc thanh tẩy còn có ý nghĩa tôn giáo nữa, như trong đạo Do thái. Người ta gọi đó là phép rửa, nhằm khu trừ các bệnh tật của linh hồn, tức là tội lỗi và các thói hư tật xấu.... Gioan Tiên Hô đã làm phép rửa này cho dân chúng và Chúa Giêsu cũng đã đến để lãnh nhận phép rửa của Gioan.

Vậy cha hỏi các em nè, phép rửa mà các em cũng như cha đã lãnh nhận và phép rửa mà Chúa Giêsu chịu từ tay Gioan có giống nhau không? Thừa không. Phép rửa mà chúng ta lãnh nhận là Bí tích do chính Chúa Giêsu thiết lập để tha tội, tội chung và tội riêng, đồng thời cho chúng ta được trở nên con cái Thiên Chúa. Đây là phép rửa nhân danh Thiên Chúa Ba Ngôi. Bởi đó khi rửa tội, các em nghe linh mục đọc: “Cha rửa con, nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần”.

Còn phép rửa mà ông Gioan thực hiện thì sao? Có tha được tội nguyên tổ và tội riêng không? Có làm cho chúng ta trở nên con Thiên Chúa không? Có nhân danh Ba Ngôi không? Thừa không. Vì đây chỉ là nghi thức sám hối, kêu

gọi mọi người ăn năn hoán cải, sửa đổi đời sống, hầu chuẩn bị tâm hồn đón nhận Đấng Cứu Thế và đón nhận ơn tha tội mà Chúa Giêsu sẽ ban sau này. Nhưng Chúa Giêsu có tội không? Chắc chắn là không rồi. Vì lẽ đó mà ban đầu ông Gioan không dám làm phép rửa cho Chúa Giêsu như lời ông nói: “Chính tôi mới cần được Ngài làm phép rửa. Thế mà Ngài lại đến với tôi”. Vậy tại sao Chúa lại phải lãnh nhận phép rửa của Gioan? Chúa lãnh nhận phép rửa của Gioan vì Chúa muốn đồng cảm với con người chúng ta để chia sẻ kiếp người yếu đuối mỏng manh, dễ bị tổn thương bởi chính tội lỗi của mình, cũng như dễ làm người khác bị tổn thương. Chúa hòa vào dòng người tội lỗi ấy để đến xin Gioan làm phép rửa cho, như một cử chỉ nhắc nhở và khích lệ thánh Gioan tiếp tục can đảm làm chứng nhân và làm tiền hô cho Chúa. Sau hết, Chúa đón nhận phép rửa của Gioan để cho thánh ý Chúa Cha được nên trọn, nghĩa là để Chúa Cha có thể giới thiệu Ngài với nhân loại chúng ta.

Mặc dù Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, không vương mắc một tội lỗi nào, nhưng vì yêu thương và muốn cứu chúng ta khỏi tội lỗi, nên Ngài đã vâng lời Chúa Cha, xuống thế làm người, mặc lấy thân phận yếu hèn của con người. Hành động này đã làm cho Chúa Cha hài lòng, nên Chúa Cha đã xác nhận: “Đây là con yêu dấu của Ta, Con đẹp lòng Ta”.

Các em thân mến! Qua Bí tích Rửa Tội, các em đã được Chúa Thánh Thần ban ơn thánh hóa và được trở nên con cái Thiên Chúa. Vậy các em hãy dâng lên Chúa tâm tình cảm tạ tri ân, vì Chúa đã cho các em được làm con của Người, được gọi Chúa là Cha và được đón nhận mọi người như là anh em, chị em của mình.

Trong phép lần hạt Năm Sự Sáng, ngay gần thứ nhất, chúng ta vẫn đọc: “Thứ nhất Đức Giêsu chịu phép rửa tại sông Giođan. Ta hãy xin cho được sống xứng đáng là con cái Chúa”. Vậy lúc này đây, các em hãy dâng lên Chúa quyết tâm sống thật tốt, thật xứng đáng là con Thiên Chúa qua cuộc sống của mình. Cụ thể là luôn biết yêu thương, thảo hiếu trong gia đình, biết hoà nhã khiêm tốn đối với mọi người chung quanh, và biết chăm chỉ siêng năng học hành nơi trường lớp. Có như thế, các em mới có thể được nghe Chúa nói với mình: “Đây là cu Tí, cu Tèo; đây là bé Na, bé Ni yêu dấu của Ta. Ta hài lòng về các con... Ta rất vui và rất yêu thương tất cả các con...”.

Chứ không phải nghe lời Chúa nói: “Đây là con yêu...quái của Ta; Ta... buồn lòng về nó”.

Các em thích nghe câu nào? Câu thứ nhất hay câu thứ hai? Tất nhiên là câu trên rồi. Vậy thì các em hãy biết sống xứng đáng là người con ngoan của Chúa nhé!

55. Con Chúa.

Khi lãnh nhận bí tích Rửa tội, chúng ta được trở nên con cái Chúa. Thế nhưng, chúng ta có cảm thấy hạnh phúc khi được làm con cái Chúa hay không? Chúng ta có lấy Chúa làm chọn lựa căn bản, làm cùng đích của cuộc đời hay không? Nói đến điểm này, tôi nhớ lại câu chuyện giữa chàng thanh niên và thánh Philipphê Nêri như sau:

Ngày kia, chàng thanh niên đến khoe với thánh nhân: mừng quá cha ơi, con vừa mới đậu vào đại học. Thánh nhân bèn hỏi: Rồi sao nữa? Con sẽ tốt nghiệp. Rồi sau nữa? Con sẽ làm thẩm phán, ra ứng cử và biết đâu con sẽ làm tổng thống. Rồi sao nữa? Thì chết, chứ còn làm sao. Nhưng thánh nhân vẫn hỏi tiếp: Rồi sao nữa? Chàng thanh niên không trả lời được.

Chính cách đặt câu hỏi của thánh nhân cho chúng ta thấy cùng đích của cuộc là gì nếu không phải là làm con cái Chúa. Và chọn lựa căn bản trong đời sống làm con Chúa là gì nếu không phải là chọn chính Chúa. Khi nói chọn Chúa thì không có nghĩa là phải đi tu, phải từ bỏ những chọn lựa khác. Ai đang yêu thì cứ yêu cho thật chân thành, nhưng phải làm sao cho tình yêu ấy trở nên thanh cao. Ai học tập vẫn cứ tiếp tục học tập, nhưng phải làm sao cho việc học tập ấy trở nên nghiêm túc. Ai buôn bán vẫn cứ tiếp tục buôn bán, nhưng phải làm sao cho việc buôn bán ấy trở nên công bằng.

Một khi đã chọn Chúa, thì trong mọi việc chúng ta hãy làm trước sự hiện diện của Ngài, như lời thánh Phaolô khuyên nhủ: Dù ăn, dù ngủ, dù làm việc gì, anh em hãy làm vì danh Đức Kitô. Hay nói cách khác, chúng ta hãy thực thi những điều Chúa truyền dạy, chẳng hạn như hiền lành, khiêm nhường, yêu thương anh em, kể cả những kẻ thù địch...

Làm con cái Chúa như thế đòi hỏi rất nhiều cố gắng và hy sinh. Thế nhưng, chúng ta phải đi cho tới cùng, bởi vì chịu phép rửa tội không phải chỉ là chuyện đổ nước xong rồi thôi, nhưng là chấp nhận chìm mình trong sự chết của Đức Kitô để rồi giống như Ngài từ cõi chết sống lại thế nào, chúng ta

cũng phải đứng dậy trong đời sống mới như vậy. Một phép rửa như thế, chúng ta không phải chỉ chịu một lần thay cho tất cả, nhưng phải chịu mỗi ngày trong suốt cuộc đời.

Giờ đây, chúng ta cùng nhau thỉnh lạng trong giấy lát để nhớ lại bí tích rửa tội đã lãnh nhận và tự hỏi: Tôi có cảm thấy hãnh diện và hạnh phúc vì được làm con cái Chúa hay không? Tôi có sống xứng đáng địa vị cao cả ấy không?

56. Phép Rửa tái sinh – Lm. John Nguyễn

Như sách Giáo lý Công giáo dạy rằng: “Bí tích Rửa tội là bí tích Chúa Giêsu đã lập cho ta được tha tội nguyên tổ và các tội ta đã phạm; đồng thời, thông ban sự sống siêu nhiên cho ta được làm con cái Thiên Chúa và Hội Thánh”.

Và hôm nay, chúng ta mừng lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa. Từ phép rửa của Chúa Giêsu đã mạc khải cho chúng ta điều gì? Và chúng ta có liên tưởng gì đến phép rửa chúng ta đã lãnh nhận?

Trước hết, chúng ta hãy tìm lại thuật ngữ phép Thanh tẩy trong nguyên ngữ Hy văn *ἡ βαπτισμὸς* (baptizô) có nghĩa là “tắm” hoặc “nhúng vào” toàn bộ một người hay vật vào trong nước. Theo nghi thức và truyền thống Công giáo, Bí tích Thanh Tẩy còn được gọi là Phép Rửa tội, và Bí tích này được khơi nguồn từ Gioan Tẩy giả được diễn tả trong Tin mừng của thánh Luca:

“Gioan đi khắp các vùng gần kề sông Jordan, rao giảng về phép rửa, kêu gọi dân chúng hãy hối cải để được tha tội... Và toàn thể nhân loại sẽ nhìn thấy sự cứu rỗi của Thiên Chúa”. Dân chúng tin vào lời Gioan, họ đến để xin chịu phép rửa của Gioan. Theo truyền thống của người Do thái, Phép Thanh tẩy không chỉ là biểu trưng cho sự chết và phục sinh của Chúa Giêsu, mà còn là sự chuyển hoá siêu nhiên tương tự như kinh nghiệm trong cơn Đại hồng thủy thời Noê và kinh nghiệm dân Do thái vượt qua Biển đỏ thời Môsê khi nước rẽ ra cho dân chúng thoát chết. Cho nên, Phép rửa tội có cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng không chỉ là sự thanh tẩy, mà còn đồng nghĩa với sự chết và sống lại của Chúa Giêsu. Với ý nghĩa đó, chúng ta tin rằng, Bí tích Rửa tội là cần thiết không chỉ để được tẩy sạch tội tổ tông mà còn được làm con cái của Thiên Chúa và gia nhập vào Hội Thánh. Cho nên, nghi thức Thanh Tẩy là lời chứng về đức tin của một cá nhân bày tỏ sự hiệp nhất với Chúa Kitô trong giao ước với Thiên Chúa. Vì vậy, việc cử hành Bí tích Thánh tẩy thường là trẻ sơ sinh. Tuy nhiên, một số giáo phái như Baptist chỉ ban lễ báp-têm cho

người đủ hiểu biết vì họ tin rằng, lễ này không cứu rỗi linh hồn, nhưng đúng hơn là nghi thức để tín hữu công khai xưng nhận rằng bởi đức tin người ấy đã được cứu qua sự hiệp nhất với Chúa Kitô trong sự chết và sống lại của Ngài. Martin Luther viết: “Nói cách đơn giản nhất, quyền năng, hiệu quả, lợi ích, kết quả và mục đích của báp-têm là sự cứu rỗi. Không ai nhận lễ báp-têm để trở thành vương hầu, nhưng để được cứu rỗi. Được cứu rỗi, như chúng ta biết, không gì khác hơn là được giải thoát khỏi tội lỗi, sự chết và quyền lực ma quỷ hầu có thể vào vương quốc của Chúa Cơ Đốc và sống với Ngài đời đời.”

Kế đến, theo lời Gioan rao giảng, phép rửa là biểu diện sự sám hối, hoán cải và trở về với Thiên Chúa thì vết nhơ của tội lỗi có thể tẩy xóa bằng cách từ bỏ mọi hành vi bất chính và bước đi trong đường lối của Chúa. Ngài nói thêm: “Tôi làm phép Thanh Tẩy cho anh em bằng nước, nhưng có một Đấng quyền bính hơn tôi sẽ đến, tôi không xứng đáng mở dây giày cho Ngài. Ngài sẽ làm phép Thanh Tẩy cho anh em bằng Chúa Thánh Thần và bằng lửa” (Lc 3.16-17). Thế thì, việc Chúa Giêsu đến xin chịu phép rửa của Gioan có ý nghĩa gì? Vì Ngài là Đấng vô tội. Ngài không có tội như chúng ta. Nhưng qua dấu chỉ này, Chúa Giêsu muốn chia sẻ thân phận yếu hèn và cảm thông với tội nhân, Ngài đền tội thay cho con người. Hình ảnh Chúa Giêsu chìm mình xuống dòng sông Gióc-đan còn mang một ý nghĩa phép rửa bằng máu, mà Chúa Giêsu chịu trong cuộc tử nạn, dòng nước và máu tuôn ra từ cạnh sườn của Ngài. Dòng nước và máu ấy mang lại cho nhân loại sự sống mới, như lời thánh Gioan đã loan báo trong Tin mừng hôm nay.

Khi cử hành Thanh Tẩy cho Chúa Giêsu, Gioan chứng thuật rằng: “Tôi đã thấy Thánh Thần như chim bồ câu từ trời xuống đậu trên Ngài. Tôi không biết Ngài, nhưng Đấng sai tôi làm phép rửa bằng nước bảo tôi rằng: Đấng mà người sẽ thấy Thánh Thần ngự xuống và đậu lên trên là Đấng sẽ làm phép rửa bằng Chúa Thánh Thần. Tôi đã thấy, nên chứng thuật rằng: Ngài là Con Thiên Chúa.”. Vào những ngày cuối cùng khi sống trên thế gian, Chúa Giêsu uỷ thác sứ mạng cho các Tông đồ ra đi làm phép rửa cho muôn dân: “Nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Thánh Thần ” (Mt. 28,19), và câu nói này trở nên công thức chung khi cử hành Bí tích Thanh tẩy. Từ đó, việc cử hành phép Thanh Tẩy bằng nước được gắn kết với các môn đồ của Chúa Giêsu, và kêu gọi dân chúng: “Hãy ăn năn, sám hối vì Nước Thiên Chúa đã gần kề.”

Qua những gì Lời Chúa đã mạc khải cho chúng ta về Bí tích Thánh tẩy, chúng ta nhận thấy rằng, Bí tích Thanh tẩy cho ta được ơn tái sinh từ con người mang vết tích của tội tổ tông và tội riêng ta đã phạm, nhờ Bí tích này ta được giao hòa và được làm con cái Thiên Chúa nhờ máu và nước của Đức Kitô, chúng ta được trở nên tinh tuyền. Chiếc áo trắng chúng ta mặc trong ngày rửa tội là biểu hiện sự trong trắng tâm hồn. Tuy nhiên, chiếc áo tâm hồn của chúng ta hôm nay vẫn còn đang mang vết nhơ bởi sự dục vọng, ghen tương, ích kỷ kiêu căng và hận thù, vì vậy, chúng ta cần giặt lại trong nước và máu Chúa Ki-tô qua Bí tích Hòa giải. Nếu mỗi ngày chúng ta cần được tắm để cơ thể khỏe mạnh, thì chúng ta cũng cần thanh tẩy đời sống tâm linh bởi những thứ dơ bẩn bởi cái tâm giả. Chúa Giêsu đã khiêm hạ đến nhận phép rửa của Gioan, thì chúng ta cũng chấp nhận để cho anh em sửa chữa những khiếm khuyết của mình. “Nhân bất thập toàn”. Không ai là người hoàn hảo. Khi ta biết chấp nhận sự bất toàn là lúc ta sống thật với chính mình và nhận ra được tình yêu Thiên Chúa, bởi vì Thiên Chúa yêu thích những ai khiêm nhường. Như lời Mẹ Maria đã thưa: ” Này tôi là nữ tỳ của Chúa. Tôi xin vâng theo lời sứ thần truyền”. Nếu chúng ta là con cái của Chúa và Mẹ đúng nghĩa, thì chúng ta hãy noi gương Mẹ Maria. Chúng ta có đáng là gì mà tự mãn, tự kiêu trước quyền năng của Thiên Chúa. Sự thành công, chức tước, giàu có đáng là chi. Tất cả chỉ là phù du, và đối với Thiên Chúa thì vô nghĩa. Ngài cần tấm lòng của chúng ta, chứ không phải của lễ. Chẳng phải chúng ta đi tìm Thiên Chúa trong sự khiêm hạ, đơn sơ, nghèo hèn trong mầu nhiệm Giáng sinh sao? Thì hôm nay chúng ta nhận ra Chúa Giêsu nơi dòng sông Gióc-đan để nhận phép rửa của Gioan. Nơi đây, Thiên Chúa mạc khải mầu nhiệm tình yêu Ba Ngôi Thiên Chúa. Như Lời Chúa Cha phán rằng: ” Con là Con yêu dấu của Cha; Cha hài lòng về Con”.(Lc 3,22).

Lạy Chúa, Ngài đã tự hạ và tự hủy để sống và chết cho chúng con, thì giờ đây xin cho chúng con khi lãnh nhận ơn Bí tích Thanh tẩy, chúng con cũng biết thanh tẩy vết nhơ của tội lỗi nơi tâm hồn của chúng con trong quá khứ cũng như hiện tại, để mỗi ngày chúng con được ơn tái sinh trong nước hằng sống từ nơi Chúa Giêsu qua Bí tích Thánh Thể, nhờ đó, mỗi ngày chúng con được sống trong nguồn mạch ơn sủng của Thiên Chúa yêu thương. Xin cho chúng con học nơi Chúa Giêsu đức khiêm nhường, nhờ đó chúng con biết chấp nhận sự yếu đuối và tội lỗi của mình để đón nhận sửa chữa của anh em.

Và xin chúng con biết hát lên lời ca của Davít khi còn đang mang đầy thương tích của tội lỗi: “Lễ dâng Chúa là tâm hồn sám hối. Một tấm lòng tan nát giầy vò, Chúa chẳng khinh chê”. (Tv 50). Xin tình yêu Ba Ngôi Thiên Chúa nhậm lời chúng con. Amen.

57. Suy Niệm của Lm Trần Bình Trọng

TÂM QUAN TRỌNG CỦA BÍ TÍCH RỬA TỘI

Đời sống công khai của Chúa Giêsu bắt đầu bằng việc Người chịu phép rửa (Lc 3:21). Mặc dầu phép rửa mà Chúa lãnh nhận không phải là bí tích rửa tội, nghĩa là không để được tha tội vì Người không có tội, phép rửa đó cũng đánh dấu quyết liệt trong đời sống của Người. Phép rửa đánh dấu cái sứ mệnh công khai của Người trong việc rao giảng và chữa lành. Còn đời sống người Ki-tô giáo cũng bắt đầu bằng Phép Rửa tội. Trong nước Rửa tội, ta trở nên người mới với đời sống mới. Bí tích Rửa tội vừa là việc kết thúc vừa là việc khởi đầu. Bí tích Rửa tội kết thúc đời sống trong bóng tối tội lỗi và bắt đầu đời sống mới trong ơn nghĩa với Chúa. Bí tích Rửa tội là việc tham dự vào cái chết và phục sinh của Chúa, nghĩa là nhờ Bí tích Rửa tội, người tín hữu chết đi cho tội lỗi, để được sống lại với Chúa trong ơn thánh. Đó là ý nghĩa của lời Chúa nói với Ni-cô-đê-mô: Thật, tôi bảo thật ông: không ai có thể thấy nước Nước Thiên Chúa, nếu không được sinh ra bởi nước và Thánh thần (Ga 3:5). Và rồi Chúa thiết lập bí Tích Rửa tội: Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ, nhân danh Cha và Con và Thánh thần (Mt 28:19).

Bí tích Rửa tội là một biến cố lớn trong đời sống người tín hữu, bất kể khi rửa tội, người ta đã khôn lớn hoặc còn nhỏ dại. Hoặc là ta được rửa tội khi còn tuổi măng sữa, hay khi đã lớn khôn lớn, ta cần đem ý nghĩa vào việc rửa tội. Nếu được rửa tội khi đã khôn lớn, ta phải có xác tín về đức tin và về đạo. Nếu được rửa tội lúc còn nhỏ dại, ta phải phê chuẩn cái đức tin mà ta đã lãnh nhận khi chịu phép Rửa tội. Ta không thể cậy dựa và tùy thuộc vào đức tin của cha mẹ mãi mãi. Ta phải tập đi tập đứng trong đức tin. Nhiều người tưởng được rửa tội là đã đi tới cuối đường và đã đạt đích. Thực sự không phải thế. Khi mà hạt giống đức tin được vun trồng trong đời sống, ta phải nuôi dưỡng, chăm sóc, nếu muốn cho đức tin được tăng trưởng, và sinh hoa kết quả thiêng

liêng. Phép rửa tội mới chỉ gieo vãi hạt giống đức tin. Các bí tích kế tiếp mới làm cho người ta trưởng thành và mang lại kết quả.

Bí tích Rửa tội không phải là cái giấy thông hành để được vào Nước trời. Người ta có thể chứng minh có tất cả các giấy chứng chỉ: chứng chỉ rửa tội, rước lễ lần đầu, thêm sức, cưới hỏi.. Tuy nhiên chưa chắc người ta đã sống đức tin và trưởng thành trong đức tin. Ta có thể chịu Phép rửa tội lâu năm, nhưng đời sống vẫn không có gì thay đổi, vẫn khô khan, nguội lạnh và làm biếng việc lành. Tại sao lại như vậy? Có lẽ tại vì người ta làm việc đạo một cách máy móc cho qua lần chiếu lệ, hay mặc cả với Chúa để được hưởng giá rẻ trong việc giữ đạo.

Cái tiến trình đức tin của ta được đi tuần tự như sau: Người tín hữu chấp nhận đức tin khi chịu phép Rửa tội. Họ phê chuẩn đức tin khi chịu phép Thêm sức. Họ làm mới lại đức tin khi đến tòa Cáo giải. Họ lặp lại lời cam kết đức tin khi đi dự thánh lễ. Nếu đức tin của ta là cái gì có tính cách chân thật, ta phải giữ lời cam kết khi chịu phép Rửa tội một cách vững chắc bằng việc thực hành. Đó là cái tiến trình của đức tin luôn được đổi mới. Lời cam kết đức tin khi chịu phép Rửa tội không phải là một lần. Mỗi ngày đời ta phải làm mới lại lời đáp trả đức tin. Và mỗi lời đáp trả không phải là một việc tách biệt riêng rẽ, nhưng là một phần trong toàn bộ cái tiến trình đổi mới đức tin.

58. Ngày hội lớn cho nhân loại – Phaolô Ngô Suốt

Sau ba mươi năm sống ở Nazareth -một nơi không có gì đáng nói cả-, hôm nay thế giới được diễm phúc nhìn thấy Đấng Thiên Sai bắt đầu cuộc đời rao giảng ngắn ngủi của mình. Cũng như tất cả các biến cố trong chương trình cứu độ, hôm nay Thiên Chúa đã chuẩn bị hết sức tinh vi, độc đáo khi Chúa Giêsu chịu phép rửa tại sông Jordan. Hãy cùng tìm hiểu bối cảnh, ý nghĩa và hệ lụy của nó đối với từng người chúng ta.

Theo luật thời bấy giờ: không ai được giảng thuyết trước công chúng nếu chưa đủ ba mươi tuổi. Vài tháng trước, Gioan Tẩy Giả đã xuất hiện kêu gọi mọi người ăn năn thống hối, và phép rửa được xem như là dấu chỉ đầu tiên cho sự thay đổi đời sống luân lý của mỗi người. Hôm nay Chúa Giêsu -sau vài tháng (vì Chúa sinh sau Gioan 6 tháng)- cũng đến để nhận phép rửa từ Gioan, như bao nhiêu người Do Thái tốt lành khác, dù Ngài là con người y như chúng ta ngoại trừ tội lỗi. Ngài không hề có tội nên không cần phải ăn

năn thống hối, nhưng Ngài đã thể hiện lòng khiêm tốn, và yêu thương chúng ta tội lỗi; vì lợi ích cho chúng ta. Bởi thế khi Ngài tự hạ mình để chịu phép rửa, Ngài chấp nhận toàn bộ tội lỗi của nhân loại, Ngài đại diện cho tất cả tội nhân trên thế giới này, để mọi người được trở nên công chính. Ngài là Đấng trung gian để hòa giải giữa nhân loại phạm tội và Thiên Chúa cao cả.

Dù là anh em họ, nhưng Gioan Tẩy Giả không biết Chúa Giêsu là Đấng Thiên Sai (Gioan một lần vui sướng khi còn ở trong bụng mẹ, lúc Bà Maria đến thăm, và Gioan đã được Chúa xóa cho tội nguyên tổ). Mãi cho đến khi được Thánh Linh báo cho biết Gioan mới nhận ra Đấng Cứu Thế. Lạ lùng hơn cả là: bỗng nhiên các tầng trời mở ra, và có Thần Khí như chim bồ câu đậu xuống trên mình Ngài. Có tiếng phán rằng: "Đây là con Ta yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng". Một quang cảnh sống động chưa từng thấy! Hơn cả quang cảnh ngày một vị đại Hoàng đế đăng quang. Mà còn hơn thế, hôm nay là ngày hội lớn cho toàn nhân loại. Ngày Đấng Cứu Thế chính thức, công khai rao giảng nước Thiên Chúa. Có ba điểm cần nhấn mạnh đến trong biến cố lịch sử trọng đại hôm nay.

Thứ nhất, như Gioan Tẩy Giả tuyên bố: "Tôi làm phép rửa cho anh em trong nước, còn Người, Người sẽ làm phép rửa cho anh em trong Thánh Thần". Như vậy, khi chìm mình xuống nước Ngài đã thánh hóa nước, biến nó trở thành phương tiện, để nhờ đó (qua Bí Tích Thanh Tẩy mà Chúa thiết lập sau này) con người có thể trở về với cội nguồn của mình, vết tì ố của tội tổ tông được xóa bỏ, con người được trở thành một tạo vật mới, được quyền làm con Thiên Chúa và thừa hưởng gia nghiệp vĩnh cửu của Ngài.

Thứ hai, Ngài đến để kiện toàn lề luật, do đó, ngoại trừ những luật lệ Ngài muốn điều chỉnh, còn lại Ngài luôn luôn tôn trọng lề luật, Ngài tuân giữ nghiêm chỉnh như bất kỳ một người Do Thái đạo đức nào -dù Ngài không nhất thiết phải làm như thế-. Điều này đáng làm cho chúng ta lưu ý về những giới luật của Hội Thánh Công Giáo. Thường thì chúng ta chỉ tập chú vào mười điều răn, và nghĩ rằng giữ mười điều răn là tốt rồi. Điều này rất đúng, nhưng chưa đủ. Vì Giáo Hội muốn chúng ta hoàn hảo, nên nhắc nhở những điều hệ trọng cần thiết, nếu Giáo Hội không nhắc nhở, giải thích, không bao giờ chúng ta tự hiểu cho đúng được cả. Vì ngày xưa Chúa ban lề luật (mười điều răn) qua Maisen. Nhưng Chúa Kitô đến để ban ân sủng và chân lý. Do đó, Ngài đã thiết lập những Bí Tích để chuyển thông ơn Thánh; cũng như để

giải thích, dạy dỗ chân lý: Ngài dùng Hội Thánh Công Giáo vừa là công cụ, vừa là phương tiện, vừa là phương thế. Bởi vậy chúng ta chớ coi thường những điều răn, những giáo huấn của Hội Thánh. Nếu ngày xưa Chúa Cứu Thế còn phải tôn trọng lề luật, thì hôm nay chúng ta cũng phải tuân giữ giới luật của Giáo Hội một cách đàng hoàng.

Thứ ba, Đấng Cứu Thế tinh tuyền, vô tội đã tự đồng hoá mình với người tội lỗi, để cứu chuộc nhân loại. Còn những con người yếu đuối, tội lỗi như chúng ta? Bản tính nhân loại của Con Thiên Chúa được nối dài xuyên qua yếu tố con người trong các Bí Tích. Do đó chúng ta không cần phải tìm đâu xa xôi, vì chính Thiên Chúa đã hiện diện ngay trong Giáo Hội của Ngài, cụ thể nhất là trong các Bí Tích. Có điều chúng ta có đủ can đảm, khôn ngoan nhận ra mình là người có tội hay không! Có dám ăn năn thống hối để tìm đến với các Bí Tích hay không!

Tóm lại, trong ngày Chúa chịu phép rửa ở sông Jordan hôm nay, đúng là ngày hội lớn cho toàn thể nhân loại, ngày Chúa công khai rao giảng về ơn cứu độ, hé mở cánh cửa Thiên đàng. Ngài muốn nhắc nhở chúng ta một điều: hãy giảm bớt tính vô ơn, bù vào đó bằng sự cảm kích đối với những việc Ngài đã làm cho chúng ta. Ngài muốn chúng ta nhận thức rõ về cuộc đời: chỉ là một khoảnh khắc chuyển tiếp; là một cuộc hành trình ngắn ngủi -như cuộc đời rao giảng ngắn ngủi của Ngài- tiến về tương lai vinh quang mà Ngài đã dành được cho chúng ta. Nếu thật sự nhắm đến đích điểm của sự sống vĩnh cửu đó, chúng ta thấy rằng Chúa đã chịu muôn vàn đau khổ để nhân loại được vui sướng. Từ đó chúng ta sẽ cảm thấy những gian truân ở đời này, những khổ đau mà chúng ta đang gánh chịu, sẽ không nặng nề lắm; nếu so với hạnh phúc chung cuộc -mà Chúa đang chờ đón chúng ta- chỉ là những chuyện tầm thường.

59. Người Kitô hữu – Lm. Trịnh Ngọc Danh

“Hồi đó, dân đang mong đợi và mọi người nghĩ trong lòng về Gioan rằng: “Có lẽ chính ông là Đức Kitô chăng!” Gioan trả lời cho mọi người rằng: “Tôi lấy nước mà rửa cho các người, nhưng Đấng quyền năng hơn tôi sẽ đến, tôi không xứng đáng cởi dây giày cho Người: Chính Người sẽ rửa các người trong Chúa Thánh Thần và trong lửa”(Lc. 3: 16-16)

Qua câu nói ngắn gọn của ông Gioan Tẩy giả, nhưng cũng gọi cho chúng ta nhiều vấn đề cần suy nghĩ.

Điểm thứ nhất, ông Gioan làm phép rửa cho dân chúng, nhưng ông lại xác nhận phép rửa của ông khác với Bí tích Rửa tội của Chúa Giêsu. Ông Gioan chỉ rửa bằng nước, nhưng Chúa Giêsu rửa chúng ta trong Chúa Thánh Thần và trong lửa.

Phép rửa của ông Gioan bằng nước; đây mới chỉ là một nghi thức nhằm nhắc nhở và kêu gọi người ta ăn năn và sám hối để đón nhận ơn cứu độ của Đấng Mêsia; phép rửa này không có khả năng tẩy xóa tội lỗi, không có năng lực ban ơn thánh; nhưng phép rửa của Chúa Giêsu lại là phép rửa trong Chúa Thánh Thần và trong lửa, là một bí tích thông ban Chúa Thánh Thần, làm biến đổi con người nô lệ tội lỗi thành con cái Thiên Chúa và được thông hưởng hạnh phúc vĩnh cửu trên trời.

Nước trong bí tích rửa tội mà chúng ta đón nhận chỉ là một biểu tượng như là nguồn gốc của sự sống và sự chết: chết cho tội lỗi để sống vĩnh cửu với Thiên Chúa. Trong nghi thức rửa tội, chúng ta được chìm trong nước hay được đổ nước trên đầu là dấu chỉ việc tẩy xóa tội tổ tông và mọi tội riêng, được tái sinh làm con cái Thiên Chúa, được trở thành một con người mới trong Hội thánh, được mang danh là Kitô hữu, được đóng ấn tín nhân danh: Cha và Con và Thánh Thần.

Lãnh nhận Bí tích rửa tội là chúng ta được chìm trong sự chết và sự sống lại của Đức Kitô, để được tái sinh như một thụ tạo mới: “Phàm ai ở trong Đức Kitô đều là thụ tạo mới” (2Cor 5:17), được ơn tái sinh và đổi mới do Thánh Thần: “Không phải tự sức mình, chúng ta đã làm nên những việc công chính, nhưng vì Thiên Chúa thương xót, nên Ngài đã cứu chúng ta nhờ phép rửa ban ơn Thánh Thần, để chúng ta được tái sinh và đổi mới. Thiên Chúa đã tuôn đổ đầy tràn ơn Thánh Thần xuống trên chúng ta, nhờ Đức Giêsu Kitô, Đấng cứu độ chúng ta. Như vậy, một khi nên công chính nhờ ân sủng của Đức Kitô, chúng ta được thừa hưởng sự sống đời đời, như chúng ta vẫn hy vọng”. (Tt 3: 5-7), và được trở nên “con cái sự sáng”.

Điểm thứ hai, ông Gioan loan báo về một Đấng đến sau ông, quyền năng hơn ông, chính ông xác nhận ông không đáng cởi dây giày cho Đấng ấy; Ngay sau khi Ngôi Hai, người Con yêu dấu của Chúa Cha ra đời, ba vị chiêm tinh từ phương Đông, những người chưa nhận biết Thiên Chúa, đã được

Thiên Chúa mặc khải sự hiện diện của Con Thiên Chúa nơi trần gian và đã nhận ra vì sao lạ là vua Dân Do thái, và họ đã đến bái lạy Vị Vua ấy.

Qua việc Chúa Giêsu nhận phép rửa của ông Gioan trên sông Giođan, Thiên Chúa lại mặc khải cho chúng ta về mầu nhiệm Một Chúa Ba Ngôi, về Một Gia đình Thiên Chúa có Ba Ngôi vị: “chính lúc Chúa Giêsu cũng đã chịu phép rửa xong, Người đang cầu nguyện, thì trời mở ra và Thánh Thần Chúa ngự xuống trên Người dưới hình chim bồ câu và có tiếng từ trời phán: “Con là Con yêu dấu của Cha, Con đẹp lòng Cha”. Ba Ngôi vị trong Gia đình Thiên Chúa: Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Và ngày nay, khi lãnh nhận Bí tích Rửa Tội, chúng ta cũng được kết nạp vào Gia Đình ấy bằng ấn tín: “nhân danh Cha, và Con và Thánh Thần”

Điểm thứ ba. Tại sao Chúa Giêsu lại chịu cho Gioan làm phép rửa khi Ngài là Con Thiên Chúa, Đáng không hề vương mắc tội như chúng ta?

“Như anh em biết, điều đã xảy ra trong toàn cõi Giuđa, khởi sự từ Galilêa, sau khi Gioan đã rao giảng và làm phép rửa: ấy là Chúa Giêsu thành Nadarét. Thiên Chúa đã dùng Thánh thần và quyền năng mà xức dầu tấn phong cho Người. Người đi qua mọi nơi, ban bố ơn lành và chữa mọi người bị quỷ ám, bởi vì Thiên Chúa ở với Người”(Cv. 10:37-38)

Việc Chúa Giêsu chịu để cho ông Gioan làm phép rửa không phải để được sám hối, nhưng để làm gương cho những ai muốn được ơn tái sinh, muốn được đổi mới nhờ ơn Chúa Thánh thần, và muốn tham dự vào mầu nhiệm sự chết và sự sống lại của Ngài, thì phải chịu chìm vào trong nước của Bí tích Rửa Tội.

“Bí tích Rửa Tội tha thứ tội nguyên tổ, mọi tội cá nhân và các hình phạt do tội. Bí tích này cho tham dự vào đời sống của Thiên Chúa Ba Ngôi nhờ ơn thánh hóa, nhờ ơn công chính hóa giúp tháp nhập vào Đức Kitô và Hội thánh Người. Bí tích này cho tham dự vào chức tư tế của Đức Kitô và tạo nền tảng cho sự hiệp thông với tất cả các Kitô hữu. Bí tích này trao ban các nhân đức đổi thần và các hồng ân của Chúa Thánh Thần. Người lãnh nhận Bí tích Rửa Tội mãi mãi thuộc về Đức Kitô: họ được đóng dấu ấn không thể xóa được của Đức Kitô” (Bản Toát yếu Sách Giáo lý của Hội thánh Công giáo. Số 263)

Đã lãnh nhận Bí tích Rửa Tội, đã được ơn tái sinh trở thành con cái của Thiên Chúa, đã trở thành Kitô hữu trong Hội thánh, được kêu gọi làm môn đệ của Chúa Kitô để đem Tin Mừng cứu độ đến cho hết mọi người, mọi nơi, mọi

thời đại... thế mà chúng ta lại quên vai trò của Chúa Thánh Thần trong cuộc sống hằng ngày, quên Đấng đang đồng hành với chúng ta trong mọi nơi, mọi lúc của cuộc sống, quên: “Cúi xin Chúa sáng soi, cho chúng con được biết việc phải làm, cùng khi làm, xin Chúa giúp đỡ cho mỗi kinh, mỗi việc chúng con, từ khởi sự cho đến hoàn thành đều bởi nhờ ơn Chúa” (Kinh Sáng Soi)

Theo gương Chúa Giêsu, chúng ta cũng phải sống kết hợp với Ba Ngôi Thiên Chúa bằng cầu nguyện: Trước khi bắt đầu cuộc sống công khai, sau khi nhận phép rửa của Gioan, “Chúa Giêsu đang cầu nguyện và thì trời mở ra; và Thánh Thần ngự xuống trên Người dưới hình chim bồ câu và có tiếng từ trời phán: “Con là Con yêu dấu của Cha. Con đẹp lòng Cha”; về sau, khi tuyển chọn mười hai tông đồ, trước khi bước vào cuộc tử nạn và trong cuộc sống hằng ngày, Chúa Giêsu luôn tìm nơi vắng vẻ để cầu nguyện, để sống kết hợp với Ba Ngôi Thiên Chúa.

Bí tích Rửa Tội là một trong ba Bí tích khai tâm Kitô Giáo, đó là ba Bí tích đặt nền tảng cho đời sống Kitô hữu. Chúng ta được tái sinh nhờ Bí tích Rửa Tội, được củng cố nhờ Bí tích Thêm Sức và được nuôi dưỡng nhờ Bí tích Thánh Thể.

“Như anh em biết, điều đã xảy ra trong toàn cõi Giuđa, khởi sự từ Galilêa, sau khi Gioan đã rao giảng và làm phép rửa: ấy là Chúa Giêsu thành Nadarét. Thiên Chúa đã dùng Thánh thần và quyền năng mà xức dầu tấn phong cho Người. Người đi qua mọi nơi, ban bố ơn lành và chữa mọi người bị quỷ ám, bởi vì Thiên Chúa ở với Người” (Cv. 10:37-38)

Chúng ta cũng đã nhận Bí tích Rửa Tội, cũng được xức dầu và tấn phong làm con cái Thiên Chúa; cũng như Chúa Giêsu, chúng ta cũng phải thực hiện nhiệm vụ loan báo Tin mừng cứu độ cho hết mọi người, mọi nơi, mọi thời đại.

Chúa Giêsu chịu phép rửa trên sông Giođan, các môn đệ đón nhận Chúa Thánh Thần trong ngày lễ Hiện Xuống, chúng ta được rửa trong Chúa Thánh Thần, được mang danh Kitô hữu, được kêu gọi làm môn đệ, tất cả chúng ta đều có những nhiệm vụ mới, nhiệm vụ mang Tin Mừng đến cho mọi người, vì, như lời Thiên Chúa phán qua miệng tiên tri Isaia: “Ta là Chúa, Ta đã gọi ngươi trong công lý, đã cầm lấy tay ngươi, đã đặt ngươi thành giao ước của dân và nên ánh sáng của chư dân, để ngươi mở mắt cho người mù, đưa ra

khỏi tù những người bị xiềng xích, đưa ra khỏi ngục những người ngồi trong tối tăm” (Is.42: 6-7)

Có một cụ già, mãi đến khi 80 tuổi ông mới được lãnh nhận Bí tích Rửa tội. Bắt đầu từ ngày đó, ông sống một đời sống gương mẫu. Hai năm sau ngày ông chịu Bí tích Rửa Tội, có người gặp cụ, muốn biết cụ bao nhiêu tuổi; cụ đồng dạng trả lời: “Tôi mới có hai tuổi. Tám mươi năm trước là những năm chết. Tôi mới được tái sinh từ hai năm nay”

Thật chí lý! Có mấy ai trong chúng ta biết mình đã sống được bao nhiêu năm và đã chết bao nhiêu năm như cụ già kia!

60. Đây là con Ta yêu dấu – Lm. Thu Bổng

Ngôi nhà thờ Đức Bà Cả tại một tỉnh nhỏ đã xây xong, chỉ còn cây Thánh Giá trên chóp đỉnh ngọn tháp chưa hoàn tất. Nhưng dàn rào không cao đủ. Thấy vậy, một người thợ to lớn vạm vỡ tình nguyện kiểu người thợ hàn trên vai để anh cho thể hàn cây Thánh Giá lên ngọn tháp. Mọi người nín thở đứng dưới nhìn và cuối cùng công việc đã hoàn tất tốt đẹp. Người thợ hàn nhảy xuống khỏi vai người kiểu mình. Rồi người thợ ấy cũng trèo xuống một cách chậm chạp. Khi xuống tới mặt đất, anh cởi áo ra và ôi chao hai vai cũng như cánh tay anh bị phỏng đỏ lừ. Tại vị khi gắn cây Thánh Giá thì cây thiếc hàn chảy ra và rớt xuống từng giọt trên vai và hai cánh tay anh thợ công. Dù bị phỏng đau đớn, anh cũng không nhúc nhích vì khi nhúc nhích có thể làm anh thợ hàn bị té chết. Phải mất hai tuần lễ sau những vết phỏng trên cánh tay anh mới lành lặn hẳn.

Hôm nay chúng ta cũng gặp một người can đảm và hy sinh không kém anh thợ vạm vỡ là thánh Gioan Tiền Hô. Vì Chúa Cứu Thế mà thánh Gioan mặc áo lông cừu, ăn châu chấu rừng, ra trước công chúng và tuyên bố: “Đây Con chiên Thiên Chúa, Đáng xóa tội trần gian” và đã không ngớt chỉ trích vua Herode đã phá luật công chính. Ngài thẳng thắn phản đối đến bị lụy vào thân và cuối cùng đã bị chặt đầu vì công lý. Sứ mạng của Ngài là loan báo Đáng Thiên Sai, là làm cho Chúa Giêsu được mọi người biết đến, và tôn nhận Ngài là Đáng Cứu Thế muôn dân mong đợi.

Chúng ta cũng được mời gọi làm chứng về Chúa như thế trước một xã hội không sống theo công lý, không sống công bình: Loạn luân, loạn tình loạn ý, giết hại con trẻ, đồng tình luyến ái, giết êm...

Bài Phúc Âm hôm nay thuật lại việc Chúa Giêsu bắt đầu cuộc đời công khai. Ngài truyền cho Gioan làm phép rửa cho Ngài. Đây là một phép thống hối giúp ta nhớ đến Phép Rửa tội được Chúa Kitô mời gọi gia nhập Giáo Hội Chúa, mời gọi ta trở thành tông đồ loan truyền Chúa Kitô cho muôn dân nhận biết. Ngài là Đấng Cứu Độ bằng cây Thập Giá, bằng cách sống đạo đức thánh thiện, bằng cách sống đúng tinh thần Chúa, bằng cách chia sẻ tình thân..... Lòng bác ái của chính cuộc sống Chúa cho người khác và cầu nguyện cho chính Chúa được mọi người nhận biết. Đây chính là lúc mà Chúa Giêsu đã chờ đợi cho mọi người nhận biết sự yếu đuối của mình và cần đến sức mạnh của trời cao. Chúa Giêsu không thể đi vào cuộc sống của chúng ta để biến đổi, nhưng cho tới khi chúng ta biết lỗi của mình và cần đến Thiên Chúa. Chúng ta hãy cầu nguyện để có thể nhận biết và chấp nhận Chúa Giêsu. Chúng ta hãy cầu xin Chúa giúp để biến đổi cuộc sống này trở thành một cuộc sống hạnh phúc và bình an

61. Đây con Cha yêu dấu- Lm. Minh Vận

Hồi thế kỷ IV, Ariô, một ông vua đã dám lợi dụng uy thế của ông trong suốt triều đại trên ngôi vị Hoàng Đế, để truyền bá một lạc thuyết độc hại này là: “Đức Giêsu Kitô không phải là Con Thật của Thiên Chúa”. Sau khi băng hà, Thái Tử Theodosiô lên ngôi thế vị vua cha, cũng lại nỗ lực cổ võ và thời phong cái tà thuyết lầm lạc của Ariô... Thế rồi, vào dịp Hoàng Đế Theodosiô truyền mở cuộc tiếp tân rất long trọng mừng sinh nhật thứ 16 của Thái Tử Acadiô, Hoàng Đế Theodosiô rất cung Thái Tử của ông, đến nỗi ông đã đặt Thái Tử ngự trị trên ngai vàng, như một vị Tân Vương, đồng trị nước với ông, và coi Thái Tử như một người bạn đồng hành.

Trong các thượng khách dự tiệc, có một vị Giám Mục rất thời danh, đó là Đức Cha Anphilôcô, sau khi dâng đôi lời chúc mừng, ngài sửa soạn ra về; thì lập tức Hoàng Đế Theodosiô bằng bằng nổi cơn lôi đình, giận dữ quát lớn tiếng với Đức Giám Mục: “Người không chú trọng gì đến Thái Tử cung yêu của trẫm sao? Người không biết rằng, trẫm đã đặt Thái Tử lên, như người bạn ngang hàng đồng trị nước với trẫm sao?”

Đức Giám Mục đã anh dũng đáp lại: “Tâu Hoàng Đế, ngài tỏ ra phần nộ về sự thiếu sót bên ngoài của tôi đối với Thái Tử quý yêu của ngài; bởi tôi đã tỏ ra không tôn trọng Thái Tử như tôi đã kính trọng ngài. Vậy thưa ngài, Thiên

Chúa Đấng vĩnh cửu và toàn năng sẽ phải có thái độ nào đối với ngài, khi ngài đã dám hạ bệ, dám thóa mạ phẩm giá Đức Giêsu Kitô, là Con Một Yêu Dấu, đồng hàng hữu, đồng quyền năng, đồng cấp bậc với Thiên Chúa và cũng là Thiên Chúa chân thật?”

1. CHÚA CHA TUYÊN DƯƠNG CON MỘT NGƯỜI

Hôm nay, nhân ngày mừng kính Mầu Nhiệm Chúa Kitô chịu Phép Rửa, Giáo Hội trung lại bài sách tiên tri Isaia, lời Thiên Chúa Cha tuyên xưng Con Một Yêu Dấu của Người: “Đây là Tôi Tớ mà Ta nâng đỡ, là Người Ta tuyên chọn, Ta hài lòng về Người. Ta ban thần trí Ta trên Người...” Và sau khi ca ngợi lòng nhân từ dịu hiền và trung thành của Chúa Con, Chúa Cha đã tiếp lời tuyên dương: “Ta đặt Con làm giao ước của dân và nên ánh sáng của muôn dân, để Con mở mắt cho người mù, đưa ra khỏi tù những người bị xiềng xích, đưa ra khỏi ngục những người ngồi trong bóng tối tăm!” (xem Is 42:1-4, 6-7) Thánh Phaolô cũng đã cao lời tuyên xưng: “Chúa Giêsu thành Nazareth, là Đấng Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng của Ngài mà xúc dầu tấn phong cho Người. Người đi qua mọi nơi, ban bố ơn lành và chữa mọi người bị quỷ ám, bởi vì Thiên Chúa hiển ngự nơi Người” (xem Act 10:38).

Mầu Nhiệm Chúa Kitô chịu Phép Rửa nêu cho chúng ta thấy tấm gương vô cùng khiêm nhu của Chúa Cứu Thế, Đấng là Ngôi Hai Thiên Chúa cao cả, là Con Một Duy Nhất, Chúa Cha sai đến cứu chuộc trần gian, đã không nệ nhập thể, mặc lấy thân phận tội đòi, đến chịu Phép Rửa bởi Gioan tại sông Jordan như một tội nhân.

Người càng hạ mình xuống, thì Chúa Cha càng tôn vinh Người, nên khi Người vừa ra khỏi nước, các tầng trời liền mở ra và Thánh Thần như hình Chim Bò Câu ngự xuống trên Người, tấn phong cho Người và tiếng Chúa Cha từ trời tuyên phán: “Con là Con Yêu Dấu của Cha, Con hằng đẹp lòng Cha” (xem Mc 1:11).

1. SỨ MẠNG CỦA CHÚNG TA LÀ GÌ

Hiện trạng của thế giới hôm nay, một chủ thuyết độc hại và nham hiểm nhất là thuyết vô thần, họ chủ trương chối bỏ sự hiện hữu của Thiên Chúa, chối bỏ Đức Giêsu là Con Một Thiên Chúa, Đấng Cứu Độ trần gian và còn biết bao triết thuyết độc hại khác nữa cùng toa rập, trực tiếp hoặc gián tiếp xóa bỏ niềm tin, chối từ tôn giáo; đặt khoa học, đặt tự do và vật chất lên hàng đầu, vượt trên hết tất cả, không khác gì Ariô và Theodosiô, bọn họ đã nỗ lực cổ võ

dùng mọi mảnh khoe xảo quyệt cách khoa học, để chối bỏ Thiên Chúa, loại bỏ Ngài ra khỏi đời sống con người, tạo nên biết bao đồi phong bại tục như ly dị, phá thai, đồng tính luyến ái, hôn nhân bất hợp pháp; thêm vào đó, còn biết bao sách báo, phim ảnh, màn kịch vô luân, tục hóa tôn giáo: Nào bộ phim the Last Temptation, nhằm xóa nhòa thiên tính Chúa Kitô và kết tội Ngài vô luân, bộ phim Hail Mary nhằm thóa mạ Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa, bộ phim Monsignors, nhằm bôi xấu Giáo Hội Công Giáo...

Mừng Lễ Chúa chịu Phép Rửa, chúng ta cùng nhau dâng lời cảm tạ Chúa vì muôn ơn lành Chúa đã ban chúng ta, nhất là đặc ân chúng ta đã được trở nên con cái Chúa do việc lãnh nhận Nhiệm Tích Thánh Tẩy.

Với danh hiệu là Kitô Hữu, là con cái Thiên Chúa, là người mang Chúa Kitô trong bản thân, người thuộc về Chúa Kitô, chúng ta hãy tự hỏi tâm kiêu kiêu, chúng ta đã sống thế nào để cân xứng với danh hiệu diễm phúc ấy? Tha nhân đã thực sự thấy hình ảnh Chúa Kitô, tinh thần Chúa Kitô, giáo lý Chúa Kitô hiển hiện nơi cuộc sống và cách cư xử của chúng ta, khiến tha nhân sinh lòng cảm phục và noi theo bắt chước chúng ta chưa?

Kết Luận

Gioan khi chu toàn sứ mạng là Tiền Hô của Chúa Cứu Thế, đã khiêm tốn tuyên xưng trước mọi người: “Có Đáng đến sau tôi, nhưng quyền năng hơn tôi, tôi không xứng đáng quì xuống côi giầy giầy cho Người!” (Mt 3:11) Trong mọi dịp, ngài luôn đề cao Đáng đã sai ngài, còn ngài thì, luôn ẩn mình đi, che dấu mình đi, trong một châm ngôn bất hủ: “Người cần phải được trỗi lên, còn tôi phải hạ xuống!” (Jn 3:30)

Còn chúng ta, chúng ta đã làm thế nào khi chúng ta thi hành Sứ Mạng Tông Đồ, rao giảng và trao ban Chúa Kitô cho các linh hồn?

62. Quý tử thiên đường- Br. B.M. Thiện Mỹ

Ở Hoa Kỳ, ông Bim là chủ một nông trại nuôi bò rất lớn. Ông được mọi người gọi ông là “Ông Bim quảng đại” vì ông rất thương người, sẵn sàng giúp đỡ mọi người, nhất là những người nghèo khó bệnh tật.

Ông chỉ có đứa con trai duy nhất. Rủi thay trong chuyến đi nghỉ cuối tuần bị tai nạn xe hơi, làm cho vợ và đứa con một của ông thiệt mạng!

Trong những ngày đau buồn, ông đi lang thang trong nông trại, bỗng ông gặp một đứa bé ăn mặc rách rưới bơ vơ. Ông gọi nó đến hỏi thăm gia cảnh của

nó, mới biết nó là đứa trẻ mồ côi, tên là Jimi sống nay đây mai đó nhờ lòng hảo tâm của mọi người. Ông thương đem nó về nuôi và làm chúc thư cho nó: “Nếu ngày nào tôi chết, tất cả tài sản của tôi sẽ để lại cho Jimi, đứa con nuôi của tôi”. Bạn hữu ông nghe biết thế thì ngạc nhiên hỏi:

-Sao bạn làm thế!

-Vì tôi thương nó. Nó giống con tôi. Tôi nhìn thấy con tôi trong nó.

Chúng ta là con cháu Adong Eva, chúng ta bị mất ơn Chúa do tội nguyên tổ và sống tất tưởi như đứa trẻ mồ côi. Nhưng dù sao chúng ta cũng là hình ảnh đẹp đẽ của Thiên Chúa theo chương trình sáng tạo của Ngài. Rồi qua lời hứa Chúa Cứu Thế nhờ phép rửa tội, chúng ta lại được trở thành nghĩa tử của Thiên Chúa và được làm gia nghiệp khi lãnh nhận muôn vàn ân sủng để rồi chúng ta được sống lại với Đức Kitô trong vinh quang Thiên Quốc. Vì thế vinh dự trọng đại nhất là muôn đời được làm con Thiên Chúa như thứ nhất của Thánh Gioan có chép: “Anh em hãy xem Chúa Cha yêu thương chúng ta dường nào: Người yêu đến nỗi cho chúng ta được gọi là con Thiên Chúa” (1Jn.3,1).

Qua đó, bí tích Thánh Tẩy là căn nguyên cho tất cả đời sống Kitô hữu, của mọi bí tích, mọi ân sủng mà chúng ta sẽ lãnh nhận cho đến khi lìa cõi thế. Trong Tin Mừng hôm nay có ba dạng phép rửa khác nhau:

1. Phép rửa của Gioan Tẩy Giả là phép rửa sám hối, giúp người ta ăn năn tội lỗi. Đó là bước đầu của hành trình Đức Tin, như lời Người chứng minh: “Tôi làm phép rửa cho các anh trong nước để thúc giục lòng các anh sám hối. Còn Đáng đến sau tôi thì quyền hơn tôi, tôi không đáng xách dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho các anh trong Thánh Thần và lửa” (Mt. 3,11).
2. Phép rửa của Chúa Giêsu là phép rửa tái sinh, ban cho người lãnh nhận một đời sống mới hoàn toàn, như Thánh Phaolô xác quyết: “Anh em đã cùng được mai táng với Đức Kitô khi chịu phép rửa... nay Thiên Chúa đã cho anh em được cùng sống với Đức Kitô” (Cl. 2,12).
3. Còn phép rửa Thánh Gioan Tẩy Giả làm cho Chúa Giêsu mà Tin Mừng thuật lại hôm nay là phép rửa mặc khải, vì sự việc bày tỏ cho chúng ta biết: Thiên Chúa đã từ trời xuống thế gian, Chúa Thánh Thần bắt đầu cuộc tạo dựng mới, Chúa Cha xác nhận Chúa Giêsu là Adong mới trong công cuộc tái tạo thế giới.

Từ xưa tới nay trong Giáo Hội có một số người hay thắc mắc rằng: “Tại sao Chúa Giêsu lại đến với Thánh Gioan để chịu phép rửa? Vì chúng ta tin rằng Chúa Giêsu là Đấng vô tội.” Có phải vì lý do lời kêu mời rao giảng thống hối của Thánh Gioan mà Chúa Giêsu cảm nhận tội lỗi và giục lòng sám hối ăn năn không?

-Thánh Luca nói việc Chúa Giêsu chịu phép rửa thống hối như dân chúng không phải là nói Ngài thống hối cho mình, vì Người hoàn toàn vô tội, nhưng là để Ngài đền bù thay cho nhân loại. Việc Chúa Giêsu chịu phép rửa cũng là báo trước việc Chúa chịu phép rửa cuối cùng của Người trên Thập Giá (Lc. 12,50) để đền tội thay cho nhân loại. Các Đấng Giáo Phụ nói: Có nhiều lẽ khiến Chúa Giêsu làm như thế. Ngài chịu phép rửa để nêu gương khiêm nhường cho dân chúng và để khuyến khích họ chịu phép rửa của Thánh Gioan, đồng thời để tỏ sự ưng thuận việc Đấng Tiền Hô đã làm. Sau nữa Ngài xuống nước chịu rửa để thông cho nước sức thiêng liêng mà tắm rửa linh hồn người ta trong phép thanh tẩy Ngài sẽ lập sau này. Cho nên không có kết cấu giữa nghi thức tẩy rửa và sự hiển linh của Ngài. Nghi thức tẩy rửa biểu lộ sự liên đới hoàn toàn giữa Chúa Giêsu và dân chúng. Còn sự hiển linh xảy ra đang khi cầu nguyện.

Sau đây chúng ta cùng nhau suy niệm về sự hiển linh của Chúa Giêsu:

1. **“*Trời mở ra*”**: Theo truyền thống Do Thái, từ thời các ngôn sứ cuối cùng thì các tầng trời nơi Thiên Chúa đã khép lại rồi. Ngôn sứ không còn nói nữa, nên mối liên lạc giữa Thiên Chúa và loài người cũng bị cắt đứt. Bởi thế hôm nay là một thời đại mới đã bắt đầu mở màn, mối liên lạc giữa Thiên Chúa và loài người được tái lập.
2. **“*Thánh Thần ngự xuống trên Người*”**: Trước khi Đức Giêsu đến, Thần Khí như đã bị dập tắt: Người không còn ngự xuống để tác động thêm những ngôn sứ mới. Việc Chúa Giêsu vừa lên khỏi nước sông Giordan liền thấy Thần Khí ngự xuống trên mình, chỉ định người làm vị ngôn sứ của thời đại mới.
3. **“*Con yêu dấu của Cha*”**: Thiên Chúa chứng thực cho sứ mạng của Đức Chúa Giêsu: Người không chỉ là một ngôn sứ như bao ngôn sứ khác. Nhưng Thiên Chúa Cha giới thiệu cho nhân loại về Thiên Tính của Chúa Giêsu, con Thiên Chúa, khởi sự sứ mệnh cứu chuộc nhân loại.

Như vậy qua bài Phúc Âm hôm nay chúng ta hiểu rõ được giá trị của bí tích rửa tội, chúng ta phải ý thức sống những điều đã được đoan hứa thay cho mình trong lúc chịu Thanh Tẩy, nghĩa là phải thực thi những thỉnh cầu, những lời thề hứa, những đoan nguyện từ bỏ Satan. Chiếc áo trắng Giáo Hội trao cho, chúng ta hiểu rằng mình phải luôn giữ tâm hồn tinh tuyền cho tới ngày Chúa phán xét. Từ sự quý trọng bí tích rửa tội chúng ta phải biết sống xứng đáng với ơn Chúa, đồng thời tích cực tham gia vào việc rửa tội cho người khác bằng lời cầu nguyện, nhất là học biết rửa tội cần thiết cho các linh hồn trong khi nguy tử.

Xin Mẹ Maria luôn trợ giúp cho tính mỏng giòn yếu đuối của con người và che chở trong tà áo Vô Nhiễm của Mẹ để chúng con luôn được thanh tẩy khỏi tội lỗi và những đam mê tật xấu, hầu xứng đáng là nghĩa tử yêu dấu của Nước Trời.

63. Suy niệm của Jos. Vinc. Ngọc Biển

TRỞ NÊN GIỐNG CHÚA ĐỂ LOAN BÁO TIN MỪNG CỨU ĐỘ

Người ta có kể một câu chuyện đầy cảm động rằng: có một linh mục nọ, được Tòa Thánh bổ nhiệm làm giám mục của một Giáo phận truyền giáo với số giáo dân vốn vẹn có vài ngàn người. Toàn Giáo phận duy chỉ còn một linh mục già trên dưới 100 tuổi và một nữ tu cũng gần đất xa trời. Giáo lý viên thì không có; các hội đoàn đã tan rã; nhà thờ không còn đáng là bao, hoặc có còn thì cũng chỉ đếm trên đầu ngón tay, nhưng có lẽ giống như nhà hoang thì đúng hơn, vì không có người chăm nom! Giáo dân gần như không được tham dự thánh lễ vì lý do không có linh mục. Cuộc sống cứ thế trôi đi, khiến số tín hữu thừa thớt này cũng không còn tha thiết với việc đi lễ, nhà thờ hay kinh hạt nữa...!

Đón nhận Giáo phận trong tình trạng xuống cấp trầm trọng như thế, vị Giám mục này đã bắt tay vào việc:

Ưu tiên của ngài trước tiên là đào tạo nhân sự, thiết lập các hội đoàn, khơi gọi lại tinh thần sống đạo. Tuy nhiên, điều mà ngài phải làm ngay, đó là: chính ngài phải kinh qua tất cả những những vai trò như: làm ca trưởng, giáo lý viên, ông từ kéo chuông, mở cửa nhà thờ và cất kinh, làm các chú lễ sinh dọn lễ, người phu quét dọn nhà thờ...

Khi nghe thấy tin mong manh ở đâu có người Công giáo, dù xa xôi hàng trăm kilômét, ngài cũng lặn lội tới thăm cho bằng được, để an ủi, động viên, khích lệ và khơi gợi lên trong họ ngọn lửa của niềm tin...

Chính vì lối sống của ngài như vậy, mà chẳng mấy chốc, giáo dân đến nhà thờ đông lên, đời sống đạo có phần khởi sắc, chương trình giáo lý được gây dựng lại, các hội đoàn được tái lập, nhiều nhà thờ mới mọc lên, có các bạn trẻ xin đi tu... tại vì họ thấy: “Ông này chơi được, vì ông ý giống Đức Giêsu”. Đây là lối nói thể hiện lòng kính trọng, quý mến của người dân địa phương nơi đây.

Nhiều người đặt vấn đề: liệu có cần phải làm như thế trong tư cách là một giám mục không? Câu trả lời là không! Nhưng vì lòng mến Chúa, yêu quý các linh hồn và tha thiết với sứ vụ, nhất là ngài đã lựa chọn con đường tự hủy, khiêm hạ, liên đới và cảm thông với con chiên của mình, nên vì họ, mà ngài dành mất tất cả, chỉ cần được mối lợi tuyệt vời là Đức Kitô và miễn sao Ngài được rao giảng (x. Pl 1,18)

Đời sống của vị giám mục trong câu chuyện trên đã phản ánh phần nào đời sống của Đức Giêsu, nhất là làm sống lại tinh thần của biến cố Đức Giêsu chịu phép rửa tại sông Giordan khi xưa.

1. Ý nghĩa của việc Đức Giêsu chịu phép rửa

Thánh sử Luca trình thuật: để đánh dấu đời sống công khai thi hành sứ vụ rao giảng Tin Mừng cứu độ, Đức Giêsu đã đến xin ông Gioan Tẩy giả làm phép rửa tại sông Giordan.

Trước tiên, Ngài xin Gioan làm phép rửa cho mình không phải là Ngài có tội như mọi phạm nhân, nhưng Ngài đến xin Gioan làm phép rửa là nhằm thánh hóa dòng nước để thanh tẩy trong Bí tích Rửa Tội mà Ngài sẽ thiết lập sau này.

Thứ đến, sự kiện này cho thấy: Đức Giêsu tiếp nối giữa Giao ước cũ và Giao ước mới; tiếp nối giữa lời rao giảng của vị tiên tri cuối cùng với lời loan báo của chính Ngài để thiết lập một triều đại mới, triều đại của những người được cứu chuộc bằng chính giá máu của Đấng thiết lập nên mình.

Mặt khác, Đức Giêsu hòa mình trong đoàn người đó để nêu gương khiêm hạ cho mọi người. Vì thế, việc Ngài chịu phép rửa, không phải cho Ngài, mà là cho chúng ta, vì chúng ta. Hình ảnh Ngài sáp nhập cùng dòng người đến xin Gioan ban phép rửa cho thấy: từ nay, Đức Giêsu đứng về phía người tội lỗi

không phải để cổ võ họ phạm tội, mà là tìm cách đưa họ ra khỏi con đường tội lỗi, tiến đi trên con đường thánh thiện, công chính để được cứu chuộc.

Hơn nữa, hành vi của việc lãnh nhận phép rửa nơi Đức Giêsu loan báo chính cái chết và sự phục sinh của Ngài: chìm mình xuống nước là biểu hiệu cái chết, trỗi lên khỏi nước là loan báo sự sống lại.

Cuối cùng, Thiên Chúa mặc khải cho ta biết một cuộc phong vương của Thiên Chúa Cha cho con Chí Ái của mình, để Ngài ra đi thiết lập một vương quốc mới với thần dân là những người thuộc về Vị Vua hiền lành, khiêm nhường, yêu thương và tha thứ...

49602748. *Sống sứ điệp Lời Chúa*

Phụng vụ Lời Chúa hôm nay mời gọi chúng ta ý thức hồng ân lớn lao mà Thiên Chúa đã trao ban cho chúng ta cách nhưng không, đó là hồng ân của Bí tích Rửa Tội.

Qua Bí tích này, chúng ta được trở nên con Thiên Chúa, được thanh tẩy mọi tội lỗi, từ tội nguyên tổ cho đến những tội riêng của chính mình. Do đó, chúng ta được chìm mình vào trong một khuôn đúc mới, để xuất hiện một hình ảnh mới, hình ảnh của Đức Kitô phục sinh. Kể từ đó, chúng ta được gọi là Kitô hữu, trở nên “một tạo vật mới” (2Cr 5,17), nghĩa tử của Thiên Chúa (x. Gl 4,5-7), được thông phần vào sự sống thần linh (x. 2Pr 1,4), trở nên người thừa kế của Đức Kitô (x. Rm 8,17) và được gọi là đền thờ của Chúa Thánh Thần (x. 1Cr 6,19).

Qua đó, chúng ta được mời gọi trở nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô cách sống động khi sẵn sàng khước từ những điều không phù hợp với giá trị Tin Mừng như thánh Phaolô khuyên dạy: “Anh em hãy mặc lấy Đức Kitô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thỏa mãn các dục vọng”(Rm 13,14). Mặc lấy Đức Kitô là từ bỏ ý riêng, sống tinh thần tự hủy, chết đi cho tội lỗi, để trở nên chính Ngài: “Tôi sống, nhưng không phải là tôi sống, mà chính Đức Kitô sống trong tôi” (Gl 2,20). Vì thế: “Những người tin theo Đức Kitô được mệnh danh là Kitô hữu, nghĩa là thuộc về Đức Kitô, nên họ đã và phải có một tâm tình như Đức Kitô. Họ không sợ chết. Họ không sợ hình khổ. Họ không sợ bách hại. Bởi vì họ đã đi cùng một đường với Chúa” (Tertullianô).

Như vậy, mỗi người Kitô hữu chúng ta khi đã được gia nhập Giáo Hội, trở thành đoàn dân của những người tin Chúa, chúng ta có trách nhiệm phản ánh chân thực bản chất của người Công Giáo là yêu thương, không lấy oán báo

ơn; không thù hằn ghen ghét, không phân biệt giai cấp, không coi rẻ người nghèo, không khinh khi người có tội... sống công bằng không tham lam, bóc lột, hối lộ, nêu cao gương bác ái, liên đới, sẻ chia, và nhất là sống và làm chứng cho sự thật, bởi vì chúng ta thuộc về nước của Sự Thật.

Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa ban cho chúng con biết mặc lấy sự khiêm nhường, liên đới của Chúa, để chúng con sống xứng đáng là con của Cha trên trời, và là anh chị em với nhau nhờ được liên kết với Chúa là đầu của Giáo Hội. Amen.

64. Đức khiêm nhường – Trầm Thiên Thu

Chúa Giêsu hoàn toàn không hề có tội vì Ngài là Thiên Chúa, nhưng Ngài vẫn lãnh nhận Phép Rửa. Ngài để cho ngôn sứ Gioan làm Phép Rửa cho Ngài trong dòng sông Gio-đan vì Ngài muốn nêu gương khiêm nhường cho chúng ta. Khiêm nhường rất cần cho bất cứ ai, vì khiêm nhường là nền tảng của mọi nhân đức.

Can đảm để làm gì?

Thiên Chúa phán: “Hãy an ủi dân Ta. Hãy ngọt ngào khuyên bảo Giêrusalem, và hô lên cho Thành: thời phục dịch của Thành đã mãn, tội của Thành đã đền xong, vì Thành đã bị tay Đức Chúa giáng phạt gấp hai lần tội phạm” (Is 40:1-2). Chúa rất nhân từ, Ngài nói rõ là “an ủi” và “ngọt ngào khuyên bảo” người khác, chứ Ngài không bảo dùng “quyền” mà “hành” người khác, hoặc dùng “mệnh lệnh” mà “trấn áp” người khác. Lời Ngài rất đáng để chúng ta phải tự nghiêm túc xét lại mình.

Có tiếng hô to: “Trong sa mạc, hãy mở một con đường cho Đức Chúa, giữa đồng hoang, hãy vạch một con lộ thẳng băng cho Thiên Chúa chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy, mọi núi đồi sẽ phải bạt xuống, nơi lở lĩm sẽ hoá thành đồng bằng, chốn gồ ghề nên vùng đất phẳng phiu. Bấy giờ vinh quang Đức Chúa sẽ tỏ hiện, và mọi người phàm sẽ cùng được thấy rằng miệng Đức Chúa đã tuyên phán” (Is 40:3-5). Sa mạc là nơi hoang vu, tĩnh mịch, vắng vẻ. Sa-mạc-tâm-hồn cũng rất cần cho chúng ta, đó là những giây phút tĩnh tâm, nhất là những buổi tối, hoặc những ngày cấm phòng. Vì khi ở trong “sa mạc”, chúng ta có thể nhận biết mình rõ hơn, và nhờ đó mà có thể mở đường rộng, vạch đường thẳng, san núi đồi, lấp thung lũng, san bằng chỗ gồ ghề,... để đến với Thiên Chúa và tha nhân.

Ngôn sứ Isaia kêu gọi: “Hỡi kẻ loan tin mừng cho Sion, hãy trèo lên núi cao. Hỡi kẻ loan tin mừng cho Giêrusalem, hãy cất tiếng lên cho thật mạnh. Cất tiếng lên, đừng sợ, hãy bảo các thành miền Giuđa rằng: “Kìa Thiên Chúa các ngươi!” (Is 40:9). Lên cao và nói to, sống đúng sự thật thì không gì phải sợ ai. Chính Đức Kitô vẫn thường xuyên động viên: “Đừng sợ!” (Mt 10:26; Mt 10:28; Mt 10:31; Mt 14:27; Mt 17:7; Mt 28:5; Mt 28:10; Mc 5:36; Mc 6:50; Lc 1:13 & 30; Lc 2:0; Lc 5:10; Lc 12:4; Lc 12:7; Lc 12:32; Lc 21:9; Ga 6:20).

Tại sao không sợ? Ngôn sứ Isaia cho biết: “Kìa Đức Chúa quang lâm hùng dũng, tay nắm trọn chủ quyền. Bên cạnh Người, này công lao lập được, trước mặt Người, đây sự nghiệp làm nên. Như mục tử, Chúa chăn giữ đoàn chiên của Chúa, tập trung cả đoàn dưới cánh tay. Lũ chiên con, Người áp ủ vào lòng, bày chiên mẹ, cũng tận tình dẫn dắt” (Is 40:10-11). Muốn “đừng sợ” thì phải có lòng can đảm, muốn can đảm thì phải tập bằng cách tự động viên mình. Hãy hít sâu, nắm chặt hai bàn tay, và thở mạnh, cảm giác sẽ khác hẳn. Nhưng đừng quên hướng về Đức Kitô.

Hãy tự nhủ như tác giả Thánh vịnh: “Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi!”, và thân thưa với Chúa: “Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ, Chúa muôn trùng cao cả!” (Tv 104:1a). Thiên Chúa mà chúng ta tôn thờ rất khác biệt, không như bất kỳ thần thánh nào khác: “Áo Ngài mặc: toàn oai phong lẫm liệt, cẩm bào Ngài khoác: muôn vạn ánh hào quang. Tầng trời thăm, Chúa căng như màn trướng, điện cao vời, dựng trên khối nước cõi thanh không. Chúa ngự giá xe mây, Ngài lướt bay cánh gió” (Tv 104:1b-3).

Đoàn tùy tùng của Ngài cũng hoàn toàn kỳ lạ: “Sứ giả Ngài là làn gió bốn phương, nô bộc Chúa là lửa hồng muôn ngọn” (Tv 104:4). Các việc Ngài làm vô số và không ai khả dĩ hiểu thấu: “Công trình Ngài, lạy Chúa, quả thiên hình vạn trạng! Chúa hoàn thành tất cả thật khôn ngoan, những loài Chúa dựng nên lan tràn mặt đất” (Tv 104:24). Nhận biết Thiên Chúa để chúng ta có thể đủ niềm tin, nhờ đó mà có thể can đảm hơn.

Không sinh vật nào lại không nhờ ân lộc Ngài trao ban: “Này đại dương bát ngát mệnh mông, nơi muôn vạn sinh vật to lẫn nhỏ vẫy vùng, hết mọi loài ngựa trông lên Chúa đợi chờ Ngài đến bữa cho ăn” (Tv 104:25). Ngài không chỉ ban cho những điều cần thiết mà còn ban cho những điều vượt ngoài tầm tay của chúng ta, thậm chí Ngài ban cả những điều mà chúng ta chưa biết mở

miệng xin: “Ngài ban xuống, chúng lượm về, Ngài mở tay, chúng thoả thuê ơn phước” (Tv 104:28). Thế mà nhân loại vẫn vô ơn, bạc nghĩa. Ngay chính chúng ta – những người vinh hạnh làm con cái Ngài – cũng vẫn thường xuyên bội bạc, làm được điều gì nhỏ nhoi đã tưởng mình tài giỏi mà dám vênh vang tự đắc, coi khinh người khác. Chúng ta chỉ là “số không” mà cứ tưởng mình là “cái rốn của vũ trụ”. Đó là ảo tưởng, là kiêu ngạo!

Can đảm để khiêm nhường

Nhà toán học Pythagore nói rất chí lý: “Đừng thấy bóng mình to mà tưởng mình vĩ đại”. Là một bác học danh tiếng cả thế giới mà ông thấy vẫn chẳng là gì. Hoặc như Thánh Thomas Aquinas, Tiến sĩ Giáo hội, thông minh xuất chúng và viết nhiều sách giá trị, đặc biệt là bộ Tổng luận Thần học (Summa Theologiae), thế mà ngài lại nói: ngài khiêm nhường cho biết: “Những gì tôi đã viết có vẻ như rơm rác”. Còn khi người ta hỏi: “Làm thế nào để được cứu độ?”, Thánh Thomas trả lời ngắn gọn: “Phải khiêm nhường”.

Một hồng ân hiển nhiên mà chúng ta luôn cần thiết là không khí, nhưng chúng ta lại không coi đó là đại ân, hoặc cho đó là điều “dĩ nhiên”, là chuyện tự nhiên. Tác giả Thánh vịnh phân tích cặn kẽ: “Chúa ẩn mặt đi, chúng rụng rời kinh hãi; lấy sinh khí lại, là chúng tắt thở ngay, mà trở về cát bụi. Sinh khí của Ngài, Ngài gửi tới, là chúng được dựng nên, và Ngài đổi mới mặt đất này” (Tv 104:29-30). Thế thì sao lại dám kiêu ngạo chứ?

Thánh Phaolô nói rõ: “Quả thế, ân sủng của Thiên Chúa đã được biểu lộ, đem ơn cứu độ đến cho mọi người. Ân sủng đó dạy chúng ta phải từ bỏ lối sống vô luân và những đam mê trần tục, mà sống chừng mực, công chính và đạo đức ở thế gian này” (Tt 2:11-12). Tại sao phải như vậy? Thánh Phaolô giải thích: “Vì chúng ta trông chờ ngày hồng phúc vẫn hằng mong đợi, ngày Đức Kitô Giêsu là Thiên Chúa vĩ đại và là Đấng cứu độ chúng ta, xuất hiện vinh quang. Vì chúng ta, Ngài đã tự hiến để cứu chuộc chúng ta cho thoát khỏi mọi điều bất chính, và để thanh luyện chúng ta, khiến chúng ta thành Dân riêng của Ngài, một dân hăng say làm việc thiện” (Tt 2:13-14). Như vậy, chắc chắn người-hăng-say-làm-việc-thiện là người-của-Chúa, vì Chúa là Đấng từ bi, nhân hậu, và giàu lòng thương xót.

Thiên Chúa là Đấng cứu độ chúng ta, Ngài đã “biểu lộ lòng nhân hậu và lòng yêu thương của Ngài đối với nhân loại” (Tt 3:4).

Thánh Phaolô “nói toạc móng heo”, không hề úp mở: “Không phải vì tự sức mình chúng ta đã làm nên những việc công chính, nhưng vì Ngài thương xót, nên Ngài đã cứu chúng ta nhờ phép rửa ban ơn Thánh Thần, để chúng ta được tái sinh và đổi mới” (Tt 3:5). Rõ ràng chúng ta chẳng có thể viện cớ gì để mà biện hộ cho thói kiêu căng của mình. Tất cả là Hồng ân – Hồng ân nối tiếp Hồng ân: “Thiên Chúa đã tuôn đổ đầy tràn ơn Thánh Thần xuống trên chúng ta, nhờ Đức Giêsu Kitô, Đấng cứu độ chúng ta. Như vậy, một khi nên công chính nhờ ân sủng của Đức Kitô, chúng ta được thừa hưởng sự sống đời đời, như chúng ta vẫn hy vọng” (Tt 3:6-7).

Trình thuật Tin Mừng được Thánh sử Luca kể ngắn gọn nhưng súc tích: Hồi đó, dân đang trông ngóng, và trong thâm tâm, ai nấy đều tự hỏi: biết đâu ông Gioan lại chẳng là Đấng Mêsia!

Nghe vậy, ông Gioan trả lời thẳng với mọi người: “Tôi, tôi làm phép rửa cho anh em trong nước, nhưng có Đấng mạnh thế hơn tôi đang đến, tôi không đáng cởi quai dép cho Ngài. Ngài sẽ làm phép rửa cho anh em trong Thánh Thần và lửa” (Lc 3:16). Ngôn sứ Gioan Tẩy Giả là con người khiêm nhường với câu nói nổi tiếng: “Tôi không đáng cởi quai dép cho Ngài”. Không đáng cởi quai dép chứ đừng nói chi “xách dép”.

Là người đời, nhưng F. Engels cũng đã biết nhận xét tinh tế: “Trang bị quý giá của con người là sự khiêm tốn và tính giản dị”.

Thánh Luca cho biết rằng khi toàn dân đã chịu phép rửa, Đức Giêsu cũng chịu phép rửa, và đang khi Ngài cầu nguyện thì trời mở ra, và Thánh Thần ngự xuống trên Người dưới hình dáng chim bồ câu. Lại có tiếng từ trời phán rằng: “Con là Con của Cha, ngày hôm nay, Cha đã sinh ra Con” (Lc 3:22). Chính Chúa Cha đã công khai xác nhận Đức Giêsu Kitô là Con Yêu Dấu, là Ngôi Hai Thiên Chúa. Quá minh nhiên, không còn gì khả nghi nữa!

Lạy Thiên Chúa toàn năng, xin giúp chúng con luôn biết sống khiêm nhường và yêu thương để có thể đến với Chúa qua tha nhân. Chúng con cầu xin nhân Danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Thiên-Chúa-Làm-Người và Đấng Cứu Độ của chúng con. Amen.

65. Đức Giêsu chịu phép rửa

(Chú giải và suy niệm của Lm PX. Vũ Phan Long)

Giống như nơi Đức Kitô, mọi cuộc sống Kitô hữu cũng phải đi qua mầu nhiệm Vượt Qua. Mọi cuộc sống Kitô hữu cũng là hạ mình và tôn vinh.

1.- Ngữ cảnh

Do sự chọn lựa của Phụng Vụ, trong bài Tin Mừng hôm nay, chúng ta được đọc một đoạn giới thiệu lời chứng của Gioan Tẩy Giả và một đoạn nói đến phép rửa của Đức Giêsu. Câu Lc 3,19 tách đoạn nói về Gioan Tẩy Giả với đoạn liên hệ tới Đức Giêsu, để nói về hai thời đại cứu độ. Gioan đã hoàn tất nhiệm vụ Tiền Hô. Bây giờ tới lúc Đức Giêsu thì hành sứ vụ.

2.- Bố cục

Đoạn văn có hai phần tách biệt:

- 1) Lời chứng của ông Gioan Tẩy Giả về Đức Giêsu (3,15-16);
- 2) Đức Giêsu chịu phép rửa và cuộc thanh hiến (3,21-22).

3.- Vài điểm chú giải

– **Đấng Mêsia** (15): tức là “Đấng được xức dầu”. Ít ra từ đầu thế kỷ II tCN, trong Do Thái giáo Palétina, có kết tinh một nỗi niềm chờ mong Đấng Mêsia. Lời sấm của ngôn sứ Nathan (2 Sm 7,14-17) và “những lời cuối cùng của vua Đavít” (2 Sm 23,1-17) tiết lộ lời Thiên Chúa hứa ban một vương tộc và minh nhiên qui chiếu về vua Đavít lịch sử như là “đấng được xức dầu” của Thiên Chúa Giacóp. Xem Tv 18,51; 89,39.52; 132,10.17.

– **Đang mạnh thế hơn tôi đang đến** (16): Dịch sát là “Đang đến Đấng mạnh hơn tôi”. Tác giả Luca nhấn mạnh đến động từ “đang đến” (HL. erchetai) đặt ở đầu câu; ngài đã lấy lại Mc 1,7, nhưng bỏ cụm từ “sau tôi”. Đây là một gợi ý tới bản văn Ml 3,1.23.

– **tôi không đáng cởi quai dép** (16): Hành vi này là nhiệm vụ của một nô lệ. Tập tục được thực thi như sau: người chủ đi dự một cuộc tiếp tân, có một nô lệ đi theo; vào phòng, người chủ phải cởi dép; khi đó, người nô lệ quỳ xuống (x. Mc 1,7) để tháo quai dép cho ông (x. Mc và Lc); và trong suốt cuộc tiếp tân, người nô lệ phải xách dép của chủ (x. Mt 3,11). Trong truyền thống kinh sư Do Thái, các kinh sư cấm môn đệ làm việc này cho thầy mình. Hình ảnh ông Gioan dùng nêu bật vị trí thấp kém của ông trong quan hệ với Đức Giêsu, Đấng mạnh hơn.

– **phép rửa trong Thánh Thần và lửa** (16): Nước có ý nói về nghi thức bên ngoài, thực hiện trên thân xác; còn lửa là biểu tượng diễn tả sự biến đổi bên trong tâm hồn. Trong khi nước chỉ đạt tới bề mặt của các sự vật, thì lửa thấm

sâu vào, thanh luyện, soi sáng, đốt cháy. Trong phép rửa Đấng Mêsia thiết lập, người ta sẽ không gặp được thứ lửa nào ngoài thứ lửa của Thánh Thần, bởi vì chính Người thánh hóa các tâm hồn.

Dựa theo Mt 3,11, ta phỏng đoán rằng rất có thể ông Gioan Tẩy giả lịch sử đã không nói đến phép rửa trong Thánh Thần, nhưng là phép rửa trong “gió [khí]”, như thế để cho từ “lửa” vẫn giữ được ý nghĩa “lửa Phán xét” trong suốt bản văn. Sau đó, các Kitô hữu đã đọc lại và đã giải thích lại “gió [khí]” như là làn hơi Thánh Thần: đọc như thế cũng là hợp lý, bởi vì trong tiếng Híp-ri cũng như tiếng Hy Lạp, một từ ngữ duy nhất (Hp. ruah, HL. pneuma) được dùng để chỉ gió và Thần Khí. Như vậy, hẳn là ông Gioan Tẩy Giả đã nói đến một phép rửa “trong gió [khí] và lửa” Phán xét, nhưng chẳng bao lâu (có khi là ngay lúc còn đang truyền khẩu), các Kitô hữu đã hiểu các lời này như loan báo một phép rửa “trong [Thánh] Khí hoặc Thánh Thần và lửa” của Lễ Ngũ Tuần.

Cũng cần nói rằng không nên giới hạn tầm mức lời ông Gioan nói vào phép rửa mà thôi. Cần phải thấy đó là mọi cuộc thông ban Thánh Thần do Đức Giêsu thực hiện, hoặc bằng phép rửa Kitô giáo, hoặc bằng bí tích thêm sức, hoặc bằng cách nào khác: Lc 12,49 (Đức Giêsu ném lửa xuống thế gian); Cv 1,4-5 (điều Chúa Cha đã hứa); 2,1-4 (lưỡi lửa).

Nhưng cũng vẫn có nghĩa là lửa Phán xét. Chúng ta bị đặt giữa hai ngọn lửa: lửa Thánh Thần và lửa của cơn giận không tắt. Bởi vì Đấng Mêsia sẽ là Thẩm Phán (x. cc. 17-18).

– **đang khi Đức Giêsu cầu nguyện** (21): Đối với tác giả Luca, việc cầu nguyện lấp đầy cuộc đời Đức Giêsu (5,16; 6,12; 9,18.28-29; 11,1; 22,32-41.44), nên vào lúc đặc biệt này, Người cầu nguyện là việc tự nhiên. Nhưng tác giả TM ghi nhận như thế còn là để nói về mục tiêu của việc cầu nguyện (Lời cầu nguyện của người Kitô hữu chủ yếu hệ tại việc cầu xin Thiên Chúa ban Thánh Thần [x. 11,13]), và nói về liên hệ giữa cầu nguyện trong cộng đoàn và ơn Thánh Thần (x. Cv 4,31).

– **trời mở ra** (21): Người ta chờ đợi vào thời cuối cùng, trời mở ra, vì lâu nay vẫn đóng lại (Is 64,1). Đức Giêsu là nơi Thiên Chúa hiện diện trên mặt đất, là Bết-Ên (“Nhà Chúa”) của giao ước mới (Ga 1,51; x. St 28,17).

– **Thánh Thần ngự xuống** (22): Đức Giêsu có Thần Khí bởi vì Người đã được cửu mang bởi Thần Khí (1,35) Người sẽ nhận Thần Khí từ Chúa Cha

khi đã được nâng lên bên hữu Cha (Cv 2,33), và bây giờ Người đang nhận Thần Khí. Không phải là Thần Khí chỉ được ban cho Đức Giêsu theo mức độ tiệm tiến, nhưng vào những giờ phút quan trọng trong cuộc đời Người, ta lại thấy Người có Thần Khí một cách mới. Chính Thiên Chúa quyết định về sự biểu lộ này.

Dựa vào truyền thống của cộng đoàn tiên khởi, tác giả Luca coi biến cố Thánh Thần đến trên Đức Giêsu vào dịp Người nhận phép rửa như là việc “xức dầu”, việc Người được tấn phong làm “Đấng được xức dầu” (Cv 10,37-38; Lc 4,18; x. Is 61,1). Lời nói từ trời xác minh điều này, khi trích Tv 2 mà áp dụng cho Đức Giêsu.

– ***Con là Con của Cha; ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con*** (22): Đây là c. 7 của Tv 2. Bài này là một Thánh vịnh vương giả được khoa chú giải Do Thái giải thích như là một Thánh vịnh về Đấng Mêsia. Khi áp dụng c. 7 vào phép rửa của Đức Giêsu, đặc điểm vương giả bị mờ nhạt đi; nhưng đây đúng là một lễ tấn phong (ký thác và thừa nhận vào một nhiệm vụ cao cả do Thiên Chúa ủy nhiệm) và là một lễ tấn phong thiên sai (theo một nghĩa khá tổng quát: sứ mạng cứu thế).

4.-Ý nghĩa của bản văn

**** Lời chứng của ông Gioan Tẩy Giả về Đức Giêsu (15-16)***

Theo lời chứng của vị Tẩy Giả, Đức Giêsu không những là “Đấng đang đến”, mà còn là “Đấng mạnh hơn”; Người như là một nhà cải cách đầy lửa, tương tự ngôn sứ Êlia. Gioan đã so sánh phẩm giá hai nhân vật mà dân chúng có thể làm: bản thân ông và Đức Giêsu. Ông còn bất xứng hơn một tên nô lệ trong việc phục vụ chủ. Giữa phép rửa ông thực hiện và phép rửa của Đức Giêsu cũng thế: phép rửa của ông chỉ là một phép rửa trong nước, là một nghi thức tượng trưng để giúp diễn tả các tâm tình thống hối; còn phép rửa của Đấng Mêsia là một cuộc tuôn đổ Thánh Thần, có khi chẳng cần rửa bằng nước; và ngay khi nghi thức bên ngoài là một việc rửa bằng nước (phép rửa Kitô giáo), thì cũng vẫn là bên trong tâm hồn mà Thánh Thần đi sâu vào như lửa.

**** Đức Giêsu chịu phép rửa và cuộc thần hiển (21-22)***

Tác giả Lc không nói ai đã ban phép rửa cho Đức Giêsu. Đứng về phương diện văn chương, ngài có thói quen kể xong một truyện rồi mới sang truyện khác: ở cc. 19-20, ngài kết thúc truyện về Gioan Tẩy Giả bằng thông tin là ông này đã bị tiểu vương Hêrôđê bỏ tù. Do đó, khi nói đến phép rửa của Đức

Giêsu, tác giả đành im lặng về người ban phép rửa (Không lẽ Gioan ra khỏi nhà tù để ban phép rửa rồi vào tù lại?!). Tuy nhiên, chính bản văn cũng cho thấy là ngài không quan tâm nhiều đến điểm này: ở c. 21, ngài chỉ nhắc đến phép rửa của Đức Giêsu trong một mệnh đề chỉ thời gian mà thôi, có vẻ như đồng hóa sự kiện Đức Giêsu chịu phép rửa vào sự kiện toàn dân chịu phép rửa. Dù sao, Đức Giêsu đã chịu phép rửa: vậy sứ mạng của vị Tiền Hô đã kết thúc. Chắc chắn tác giả ý thức về tình liên đới của Đức Giêsu đối với những người tội lỗi hoán cải; nhưng ngài không triển khai ý tưởng này. Ngài hoàn toàn chú ý đến ân ban Thánh Thần, và đặt biến cố này ở trung tâm bài tường thuật. Ngài không mô tả phép rửa, nhưng mô tả cuộc thần hiển. Ngài nhấn mạnh trên tính hiện thực bên ngoài của việc Thần Khí ngự đến: thay vì nói “Thánh Thần, như chim bồ câu”, ngài nhấn mạnh: “Thánh Thần, dưới hình dáng như chim bồ câu”. Quả thật, ngài giữ lại nhiều chi tiết thuộc truyền thống: trời mở ra, Thánh Thần ngự xuống, tiếng nói từ trời. Nhưng chỉ một mình ngài ghi rằng sự can thiệp của Chúa Cha là để trả lời cho lời cầu nguyện của Đức Giêsu.

“Con là Con của Cha; ngày hôm nay Cha đã sinh ra Con”. Lời tuyên bố này đi trước một quãng thời gian quan trọng trong hoạt động, sứ vụ tại Galilê, của Đức Giêsu, như được trình bày trong TM Lc. Và lời tuyên bố ở 9,35 đi trước bài tường thuật về cuộc hành trình lên Giêrusalem. Trong cả hai cảnh, lời xác nhận từ trời nêu bật quan hệ của Đức Giêsu với Cha Người, mỗi khi bắt đầu một giai đoạn trong hoạt động trần thế của Người.

+ Kết luận

Được đầy sức mạnh Thánh Thần, được chuẩn nhận trong ý thức về Người là Con yêu dấu của Thiên Chúa, luôn hiệp thông đặc biệt Cha, Đức Giêsu vĩnh viễn lãnh nhận sứ mạng bắt tay vào công trình cứu độ, dùng theo chương trình của Thiên Chúa đã được phác ra trong Kinh Thánh.

Được tác giả Lc kể lại ngay tại ngưỡng cửa của sứ vụ công khai của Đấng Cứu Thế, bài tường thuật này cho thấy kể từ nay, phải hiểu cuộc sống công khai của Đức Kitô dưới ánh sáng này. Với biến cố Thánh Thần được ban xuống, Con Thiên Chúa bước vào cuộc đời nhân loại, ta thấy thời đại cánh chung đã bắt đầu, Nước Trời đã được khai mạc.

5.- Gợi ý suy niệm

1. Một ngày nào đó, Đức Giêsu “sẽ ban phép rửa trong Thánh Thần và lửa”. Nhưng trong khi chờ đợi, Người phải hạ mình xuống nhận phép rửa bằng nước của ông Gioan Tẩy Giả. Mọi cuộc sống Kitô hữu cũng phải đi qua mẫu nhiệm Vượt Qua. Mọi cuộc sống Kitô hữu cũng là hạ mình và tôn vinh. Hạ mình qua việc vui tươi yêu thương chấp nhận phục vụ kẻ khác. Hạ mình trong tình trạng vô danh và nhàm chán của cuộc sống thường nhật theo gương Đức Giêsu sống tại Nadarét. Hạ mình trong cuộc chiến đấu bền bỉ chống lại tính ích kỷ tự nhiên, những khuynh hướng muốn thống trị anh chị em, ước muốn tiện nghi và xa hoa để sống lười biếng và huênh hoang.
2. Nếu chúng ta sống trung thành nếp sống con cái, ngày nào đó chúng ta sẽ được nghe Chúa Cha tuyên bố: “Con là con của Cha”. Rồi Ngài sẽ đưa chúng ta vào trong cuộc sống vinh quang thâm sâu của Ngài; còn trong lúc này, Ngài sẽ ban niềm an ủi, ánh sáng, đủ mọi thứ ân huệ cho chúng ta.
3. Vào lúc Đức Giêsu chịu phép rửa, trời đã mở ra: giữa con người và Thiên Chúa, lại có thể có quan hệ thân tình. Cái hàng rào giữa Thiên Chúa và chúng ta, đã được dựng lên do tội lỗi của loài người, này được vĩnh viễn hủy bỏ, bởi vì bây giờ có một người đang thường xuyên đối diện với Thiên Chúa. Trời đã đóng lại vì tội lỗi, nay lại mở ra để Thần Khí đi xuống trên một con người có khả năng đón nhận Ngài trọn vẹn. Kể từ nay, qua con người tên là Giêsu này, mọi người lại đi tới được với Chúa Cha.
4. Chính là trong khi cầu nguyện mà Đức Giêsu nhận được lời chứng của Chúa Cha và sự tỏ hiện của Thánh Thần. Đối với chúng ta cũng vậy, cầu nguyện là khoảnh khắc ưu tuyển để gặp được Chúa Cha và nhận được dồi dào hơn nữa các ân huệ của Thánh Thần.

66. Chú giải của Noel Quesson.

Tin Mừng theo Thánh Luca kể lại cho ta giai đoạn đầu, đời sống công khai của Đức Giêsu theo trình tự sau đây:

1. Gioan Tẩy Giả rao giảng: Các người hãy hoán cải ...Ngài đang đến (Lc 3,1 -18).
2. Gioan Tẩy giả bị cầm tù (Lc 3, 19-20).
3. Đức Giêsu chịu phép rửa (Lc 3,21 -22).
4. Gia phả của Đức Giêsu (Lc 3,23-58).

5. Đức Giêsu chịu cám dỗ trong thời gian 40 ngày chay tịnh tại hoang địa (Lc 4,1-13).

6. Đức Giêsu bắt đầu rao giảng, đặc biệt tại Na-gia-rét (Lc 4,14-30).

Một lần nữa, chúng ta lưu ý rằng, trước hết Luca không tìm cách thông tin cho ta về một chuỗi “sự kiện lịch sử”. Nếu chỉ có Tin Mừng Luca truyền lại, thì ta sẽ không biết “ai” đã làm phép rửa cho Đức Giêsu: vì Luca kể cho chúng ta việc cầm tù Gioan, trước khi cho chúng ta chứng kiến phép rửa của Đức Giêsu, mà trong nghi thức này, Luca cũng không nhắc đến vị Tiên hô. Những người thời xưa (cả Luca và mọi kẻ khác) không có quan niệm tân thời như chúng ta về lịch sử. Mục đích của họ không phải là kể ra những sự kiện đơn thuần, nhưng nhằm nói với lương tâm tín hữu.

Đối với họ, ý nghĩa những sự kiện hoàn toàn thuộc về lịch sử. Do đó qua những thể thức văn chương thường được dùng đi dùng lại trong Kinh thánh, thánh sử trình bày phép rửa của Đức Giêsu vừa như một sự kiện lịch sử không thể chối cãi được (do đó có một nền tảng chung với những trình thuật đối chiếu khác), vừa như một “hành động tượng trưng” (do đó, có những đặc điểm khác nhau trong mỗi Tin Mừng). Giải thích một sự kiện, không phải là chối bỏ sự kiện đó, mà cho nó là thực và định giá đúng tầm quan trọng của nó. Chẳng hạn, ở đây chúng ta thấy một sự “giải thích” của Luca: “Đức Giêsu khai mở một kỷ nguyên mới”. Giao ước cũ đã chấm dứt... Gioan Tẩy giả là một vị đại diện cuối cùng của giao ước cũ. Ông biến mất trước khi Đức Giêsu bắt đầu công trình của Ngài. Sự diễn giải lịch sử như thế là diễn giải đúng theo lãnh vực đức tin, nhưng chúng ta cũng không bị ngăn cản vận dụng trí tuệ để qua các chính sử khác, biết rằng thực ra, sự cầm tù Gioan Tẩy giả xảy ra sau đó rất lâu, và thời gian rao giảng của Đức Giêsu đã bị xén bớt rất nhiều (Mc 6,17; Mt 16,3).

Bài đọc phụng vụ Chúa Nhật này đã xếp gần lại những pha cảnh sau đây: 1. Cuộc rao giảng của Gioan (Lc 3, 15-16)... Và 2. Phép rửa của Đức Giêsu (Lc 3, 21 -22) bằng cách bỏ qua các câu trung gian kể lại sự vắng mặt của Gioan. Sự giải thích trên đây đã cho chúng ta hiểu tại sao. Phần chú giải lời rao giảng của Gioan, chúng ta gặp ở Chúa nhật thứ III Mùa Vọng, hôm nay chúng ta bắt đầu bài Tin Mừng dành cho Chúa Nhật này.

Khi toàn dân đã chịu phép rửa.

Kiểu nói phổ quát: “toàn dân” cũng là nét riêng của thánh Luca, mà ông thích dùng (Lc 1,10; 3,4). Luca, vị phát ngôn viên của Thiên Chúa lặp lại ở đây rằng, ơn cứu độ dành cho mọi người và sứ vụ của Đức Giêsu sắp bắt đầu sẽ dành cho tất cả. Kiểu nói này cũng muốn nói lên từ trước đến giờ Đức Giêsu hành động “như mọi người”. Và lúc Người bước ra hoạt động không có gì phân biệt Người với những công dân khác, với “toàn dân”. Đó là một người Do Thái tốt lành và tín trung, không cố tách riêng ra khỏi quần chúng Vì mọi người đều xin chịu phép rửa, nên Đức Giêsu cũng xin lãnh phép rửa.

Chúng ta lưu ý rằng, từ “toàn dân” này của Luca đúng thực biết bao: đó là đặc điểm mà ông nhấn mạnh và cũng là nét riêng của ông, so với trình thuật của các thánh sử khác.

Lạy Chúa, con nhận được sự mạc khải này, qua “từ” trên đã được linh hứng. Tôi ngắm nhìn Đức Giêsu đã hoàn toàn “nhập thể” làm “người” đến độ Ngài làm “như toàn dân”. Tôi dùng trí tưởng tượng quan sát Đức Giêsu lẫn trong đám đông một cách vô danh. Ngài đang ở đó trong dãy dài những nam nữ bình thường đang đợi đến lượt mình để nhận phép rửa. Tôi cầu nguyện nhờ suy niệm mạc khải này.

Đang khi Đức Giêsu cầu nguyện.

Cầu nguyện cũng là nét riêng của trình thuật Luca thích minh chứng cho chúng ta thấy Đức Giêsu đang cầu Nguyện (Lc 5,16 – 6,12 – 9,18. 28.29 – 10,21 – 11,1 – 22,23. 40,46 – 23, 34,46). Tôi cũng có thể ngừng lâu ở chi tiết này, để cầu nguyện.

Vậy thì theo Luca “hành vi đầu tiên” đánh dấu đời sống công khai của Đức Giêsu là cầu nguyện. Đây là việc đầu tiên mà chúng ta thấy Ngài làm với tư cách là một người trưởng thành. Lần đầu tiên nói tới Đức Giêsu bước vào tác vụ của Ngài, lại là nói đến việc Ngài: “đang cầu nguyện”. Và trong lúc cầu nguyện đó, Ngài sẽ nhận lãnh Chúa Thánh Thần. Và khi kể lại giai đoạn đầu của Giáo hội, đến lượt mình, cũng sẽ nhận lãnh Thánh Thần (Cv 1,4-2,1-11). Do đó cầu nguyện là nhường chỗ cho Thánh Thần. Là dọn chỗ trống cho người ngự đến. Là tạo điều kiện cho người xuất hiện. Trong một đoạn khác của Tin Mừng, Luca sẽ nói với ta rằng, điều cần thiết chung nhất phải xin với Chúa, là xin người ban cho “Thần khí của Người” như thế tất cả những cái khác sẽ đến thêm sau. “Chúa Cha ngự trên trời sẽ ban Thánh Thần cho những kẻ xin Người” (Lc 11-13). Tôi có cầu nguyện với ý đó không?

Tôi có xin “phép rửa của Thần Khí” không? Theo lời loan báo của Gioan Tẩy giả: Ngài (Đức Giêsu) sẽ rửa các người (sẽ dìm các người) trong Thánh Thần và lửa (Lc 3,16). Theo gương của Đức Giêsu cầu nguyện, tôi đã dành cho cầu nguyện vị trí nào trong đời sống của tôi? Cầu nguyện để “xin Thánh Thần” mà Chúa Cha sẵn sàng ban cho những kẻ kêu xin, có chỗ đứng như thế nào?

Sau khi Đức Giêsu chịu phép rửa.

Trước tiên, sự kiện trên hẳn làm ta dễ thắc mắc. Làm sao Đức Giêsu lại nhận “phép rửa tỏ lòng sám hối”? (Lc 3,3). Làm sao, Ngài không có tội lại cần phải chịu phép rửa? Câu trả lời ở phía sau, trong Tin Mừng này. “Đó là một thứ lửa mà Thầy đã đến để ném vào mặt đất. Đó là một phép rửa mà Thầy sẽ bị dìm xuống, và lòng Thầy khắc khoải biết bao cho đến khi việc này hoàn tất (Lc 12,49-50). Phép rửa thật sự của Đức Giêsu, đó là cái chết cứu chuộc của Ngài. Khi xin chịu phép rửa “trong hàng ngũ các tội nhân” và trong suốt cuộc đời Ngài đã chấp nhận thái độ của một “hối nhân”, Đức Giêsu đã hoàn toàn liên kết với khát vọng của con người muốn cầu xin Thiên Chúa “cứu rỗi” và thanh tẩy mình. Ngài muốn thay thế cho ta là những tội nhân. Đức Giêsu không đến để lên án thể gian tội lỗi, nhưng để cứu chuộc (Ga 3,17).

Đức Giêsu “cũng chịu phép rửa”, nên không đứng từ trên cao xét đoán những yếu đuối đáng thương của tôi. Ngài liên đới với những yếu đuối đó. Phép rửa của Đức Giêsu là mô hình cho phép rửa của các Kitô hữu.

Lúc đó trời mở ra và Thánh Thần ngự xuống trên Người.

Máccô nói: Bầu trời “xé ra” (Mc 1,10). Còn Luca lại viết: Trời “mở ra” không có vẻ gì là ác liệt của lối văn khai huyền cả, có thể nói còn mang tính dịu dàng nữa.

Vâng, Đức Giêsu bắt đầu một kỷ nguyên mới. Giao ước cũ đã chấm dứt. Thời Gioan Tẩy giả hăm dọa nhân loại bằng “con thịnh nộ” của Thiên Chúa (“nòi rắn độc” Lc 3,7) cũng đã chấm dứt. Một cuộc giao hòa mới được thiết lập giữa trời và đất. Trời không còn đóng kín nữa, mà đã “mở” ra. Và Thần Khí Thiên Chúa – phần của Thiên Chúa mà ta có thể thông hiệp được, đã được ban cho một người, Đức Giêsu trước khi được ban cách dồi dào cho tất cả những ai chịu “phép rửa trong Thánh Thần”: Vào ngày lễ Ngũ tuần và mỗi khi cử hành phép rửa. Tôi dành cho phép rửa của tôi một chỗ đứng nào? tôi dành cho phép rửa của các con tôi vị trí nào? Tôi dành cho Chúa Thánh Thần chỗ đứng nào trong cuộc sống thiêng liêng của tôi? Thánh Thần là Đấng

không được biết nhiều ở Phương Tây, là Đấng mà Phương Đông đã bắt đầu mang lại cho chúng ta.

Đức Giêsu chính là “Đấng mà Thánh Thần ngự xuống” (Lc 4,1.4, 14.4,18).

Dưới hình dáng như chim bồ câu.

Đã có nhiều cách giải thích về câu chú thích về “dấu chỉ” để cảm nhận này. Phải chăng đó là nhắc lại bồ câu của biến cố Đại hồng thủy, nhằm báo trước một thế giới mới? (St 8,8). Phải chăng đó là tượng trưng cho tình yêu của Thiên Chúa trong sách Diễm ca (Lc 2,14-5,2)? Phải chăng đó là nhắc lại cuộc sáng tạo thế gian mà Thần Khí bay là là trên mặt nước? (St 1,1).

Mỗi cách giải thích như thế, có thể trở nên khởi điểm cho một buổi cầu nguyện. Vâng, một tạo vật mới đang phát sinh. Một nhân loại mà Thiên Chúa không muốn trừng phạt nữa, vì người yêu thương nhân loại hết tình.

Lại có tiếng từ trời phán rằng.

Thiên Chúa nói với Đức Giêsu, một cách âu yếm như cha nói với con, đầy yêu thương.

Con là con của Cha.

Ở đây theo Luca, Đức Giêsu được xưng gọi theo Ngôi thứ hai. Trong khi đó, Mát-thêu kể lại cùng cảnh này, lại dùng Ngôi thứ ba: “Đây là con yêu dấu của Ta” (Mt 3,17). Vậy theo lịch sử cách nói nào là đúng thực? Cả Luca lẫn Mátthêu đều không lưu tâm đến việc đặt câu nói như thế của thời chúng ta. Truyền thống Do Thái từ xa xưa vẫn khẳng định rằng, Thiên Chúa “duy nhất” chỉ nói bằng “một cung giọng duy nhất” (bình luận của Rachi về thập giới: Mười điều răn này được tuyên bố bằng cách chỉ phát ra một lời duy nhất, đó là điều con người không thể hiểu được, Thiên Chúa nói “một lời” và loài người nghe “nhiều lời”. Họ hiểu theo nhiều cách.

Ngày hôm nay Cha đã sinh ra con.

Hiển nhiên, Luca diễn giải lời duy Nhất của Thiên Chúa bằng cách trích dẫn ngôn sứ Isaia 42,1 và Thánh Vịnh 2,7. Trích dẫn Kinh Thánh này sẽ được dùng nhiều lần để diễn tả tư cách “là con Thiên Chúa” và việc tái sinh của Đức Giêsu phục sinh, dưới cùng ngòi bút của Luca (Cv 13,33) và của một môn đệ khác của Phaolô (Dt 1,5-5,5).

Nhờ cầu nguyện, chúng ta hãy bước sâu vào mầu nhiệm của Đức Giêsu hôm nay, được sinh ra! Ở đây, không đề cập đến noãn sào của Đức Maria vào lúc đầu thai, cũng không bàn đến việc sinh hạ cậu bé còn quần tã ở Bê-lem,

nhưng lại nói về Đức Giêsu trưởng thành, vào lúc 30 tuổi! Đây là thông điệp cấp bách nhất cho nhân loại ngày nay: con người không thể mồ côi, không là kết quả của “ngẫu nhiên và tất yếu”. Nơi Đức Giêsu, nhân loại phát sinh từ một Thiên Chúa thương yêu nó. Đó là ý nghĩa phép rửa của tôi. Tôi sinh ra từ Thiên Chúa.